

# HỒI ỨC KẺ SÁT NHÂN

tiểu thuyết

Amélie Nothomb

hđ vh

ĐƠN VỊ PHÂN QUẢN BẢN VĂN HỌC

[e-bookprc.blogspot.com](http://e-bookprc.blogspot.com)

**Kho Ebook Prc “Chuẩn” nhất**

Giới thiệu nội dung:

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Cái tin nhà văn từng đoạt giải Nobel Prétextat Tach chỉ còn hai tháng nữa là qua đời khiến báo giới xôn xao đổ xô đi đăng ký phỏng vấn ông. Trong số năm phóng viên ít ỏi được chọn, bốn người thất bại ra về trong tình trạng kiệt quệ tinh thần và sức lực. Chỉ có Nina, cô phóng viên thứ năm là kiên quyết đối đầu đến cùng, không chút khoan nhượng với tiểu thuyết gia phỉ nộ, liệt bại, bí ẩn, căm thù phụ nữ, kinh tởm và bệnh hoạn này, để rốt cuộc cũng buộc ông ta phải lộ mặt, tự thú quá khứ đen tối, đầy ám ảnh của mình.

Xuyên suốt cuốn tiểu thuyết, hầu hết là những đoạn đối thoại liên tục, dồn dập khiến người ta có cảm giác như đang tham dự những cuộc hỏi cung gay gắt, căng thẳng, vô cùng hồi hộp. Để rồi bất ngờ đến bàng hoàng với kết thúc kỳ lạ của câu chuyện...

“Đọc giả sẽ không thể dứt khỏi những đoạn hội thoại liên tục đầy lôi cuốn. Ngòi bút kỳ diệu của Nothomb khiến người ta vừa ghê tởm nhân vật Prétextat Tach lại vừa tò mò ngón ngáu từng lời nói, từng biến đổi tâm trạng của ông ta. Một cuốn tiểu thuyết vô cùng hấp dẫn.”

— www.evene.fr

“Cuốn tiểu thuyết khiến người ta sửng sờ. Rồi choáng váng. Amélie Nothomb đã đưa độc giả đến một nơi rất gần sự chết bằng câu chuyện tự nhiên nhưng điên cuồng, ngây thơ nhưng tai ác và từ đó chỉ ra bộ mặt mà mỗi người có thể cất giấu sâu thẳm trong mình.”

— Le Figaro

Hồi ức kể sắt nhân là tác phẩm đầu tay của Nothomb đồng thời cũng là tác phẩm tiêu biểu mở màn cho một loạt các tiểu thuyết mang đậm văn phong bí ẩn và lôi cuốn của Nothomb, khiến cô xứng đáng với danh hiệu nhà văn của sự im lặng

— Lire

Giới thiệu tác giả:

AMÉLIE NOTHOMB sinh ngày 13.8.1983 là người Bỉ, nhưng Amélie Nothomb lại chào đời và trải qua một phần tuổi thơ tại Nhật Bản. Từ sau cuốn tiểu thuyết đầu tay Hồi ức kể sắt nhân xuất bản năm 1992 đến nay, mỗi năm cô cho ra mắt bạn đọc thế giới một tác phẩm mới. Trong đó phải kể đến Phá ngầm tình tứ (1993) với các Giải thưởng Vocation và Chardonne;

Sững sờ và run rẩy (1999) với Giải thưởng Lớn của Viện Hàn lâm Văn học Pháp,

Không Adam cũng chẳng Eva (2007) với Giải thưởng Flore.

CÙNG MỘT TÁC GIẢ

Phá ngầm tình tứ, 1993.

Những chất dễ cháy, 1994.

Những bài châm biếm, 1995.

Xiêm y, 1996.

Muru sát, 1997.

Thủy ngân, 1998.

Sững sờ và run rẩy, 1999. (Tác phẩm đoạt giải thưởng lớn của Viện Hàn lâm Pháp).

Lý luận trừu tượng về điện thoại, 2000.

Thuốc xức tóc của kẻ thù, 2001

Từ điển Robert về danh từ riêng, 2002.

Kẻ phản Chúa, 2003.

Tiểu sử của cơn đói, 2004.

Axit sunfuric, 2005.

Thông tin ebook:

Tên sách: Hồi Ức Kẻ Sát Nhân

Nguyên tác: Hygiène de l'assassin

Nhà xuất bản: Văn Học liên kết Công ty Nhã Nam

Bìa: Mềm

Số trang: 280

Giá bìa: 44000

Năm xuất bản: 2009

Đánh máy & Chuyển ebook: Hoàng Liêm

Ngày hoàn thành: 27/7/2012

Nơi hoàn thành: Hà Nội

<https://www.e-thuvien.com>

Ebook hoàn toàn mang tính chia sẻ, không vì mục đích thương mại. Nếu có điều kiện, các bạn nên mua sách để ủng hộ và tôn trọng Nhà xuất bản.

Khi đông đảo công chúng biết tin Prétextat Tach chỉ còn hai tháng nữa sẽ tạ thế, các phóng viên từ khắp nơi trên thế giới liền khẩn khoản xin được trao đổi riêng với văn sĩ tuổi ngoài tám mươi này. Hẳn là nhà văn lão thành đã tạo dựng được một uy tín lớn, thế nhưng người ta vẫn không khỏi kinh ngạc khi thấy đồ xô đến đầu giường bệnh của tiểu thuyết gia sáng tác bằng tiếng Pháp các phóng viên thường trú của những nhật báo nổi tiếng như (chúng tôi xin mạo muội tạm dịch) Những tin đồn từ Nankin và Người quan sát Bangladesh. Như thế, hai tháng trước khi qua đời, Tach đã có thể hình dung đôi chút về danh tiếng của mình.

Thư ký riêng của nhà văn chịu trách nhiệm chọn lọc cẩn thận những đề nghị phỏng vấn: người này loại ra tất cả những tờ báo không sử dụng tiếng Pháp bởi vì người bệnh đang hấp hối chỉ nói ngôn ngữ này và không tin tưởng vào bất cứ phiên dịch nào; anh ta cũng từ chối những phóng viên da màu, bởi lẽ dần dà khi đã có tuổi, nhà văn bắt đầu có những phát ngôn mang tính phân biệt chủng tộc, những lời lẽ không trùng khớp với quan điểm thực sự của ông – các chuyên gia nghiên cứu về Tach hết sức lúng túng bởi họ nhìn thấy trong những câu chữ này biểu hiện của mong muốn gây công phẫn nẩy sinh theo tuổi tác; cuối cùng, viên thư ký lịch sự từ chối lời đề nghị thiết tha của các kênh truyền hình, các tạp chí dành cho phái nữ, những tờ báo được đánh giá là quá thiên về chính trị và nhất là những tạp chí y khoa chuyên ngành muốn biết làm thế nào mà con người vĩ đại này mắc phải một chứng ung thư hiếm gặp đến vậy.

Tach không phải là không tự hào khi biết mình mắc phải hội chứng Elzenveiverplatz đáng sợ, tên thường gọi là “chứng ung thư sụn”, được đặt theo tên nhà bác học vào thế kỷ XIX đã tìm ra triệu chứng căn bệnh trên khoảng chục trường hợp bệnh nhân vốn là tù khổ sai tại Cayenne, chịu án giam vì phạm

tội cường dân rồi thủ tiêu nạn nhân, và kể từ đó trở đi, người ta không còn phát hiện thêm một trường hợp phát bệnh nào nữa. Tiểu thuyết gia cảm thấy sự chán bệnh lần này giống như một sự phong tước vượt quá sức mong đợi: với cơ thể phì nộn không chút râu ria, ở ông hội tụ tất cả những đặc điểm nhận dạng của một viên quan hoạn, chỉ trừ có giọng nói, ông đang sợ sẽ phải chết vì chứng tim mạch ngớ ngẩn. Khi thảo ra những dòng rồi đây sẽ khắc trên mộ chí của mình, ông không quên nhắc đến cái họ quý tộc của vị bác sĩ người gốc Teuton, nhờ cái họ ấy ông mới có thể từ giã cõi đời này một cách hiển hách.

Nói đúng ra, việc lão già phì nộn cứ suốt ngày ru rú trong nhà thọ được đến tuổi tám mươi ba đã khiến giới y học hiện đại phải bối rối. Người đàn ông này béo đến nỗi từ nhiều năm nay, ông thú nhận là không còn khả năng đi bộ; ông đã lờ tịt những lời căn dặn của các bác sĩ chuyên khoa dinh dưỡng và ăn vô độ. Ngoài ra, ông còn hút chường hai mươi điều xì gà La Habana mỗi ngày. Nhưng ông lại uống rất điều độ và đã từ lâu không còn duy trì sinh hoạt tình dục: các bác sĩ không tìm ra cách giải thích nào khác cho sự vận hành trơn tru của trái tim bị mỡ bóp nghẹt ấy. Sự sống sót của ông không hề kém phần bí hiểm, cũng giống như nguồn gốc của chứng bệnh sẽ kết thúc nó.

Không một cơ quan truyền thông nào là không công phần khi cái chết kẻ cận này bị đem ra câu khách. Ý kiến phản hồi từ phía độc giả cũng hưởng ứng nhiệt liệt những nỗ lực tự phê bình ấy của báo chí. Chính vì thế, loạt phóng sự của một số ít phóng viên được chọn lựa lại càng được mong đợi hơn bao giờ hết, hợp với quy luật của thông tin hiện đại.

Các nhà viết tiểu sử chưa chi đã tỏ ra hết sức thận trọng. Giới xuất bản trang bị đầy đủ khí giới cho đội quân của mình. Hẳn cũng đã có một vài trí thức tự hỏi, phải chăng thành công lạ lùng này đã bị thổi phồng quá mức: phải chăng Prétextat Tach đã thực sự tạo ra một bước cách tân? Phải chăng ông không chỉ kể nghiệp tài tình một số nhà canh tân còn chưa được đánh giá đúng mức? Và để chứng minh, họ kể ra một vài tác giả mang những cái tên bí hiểm mà chính họ cũng chưa hề đọc trọn bộ tác phẩm, điều ấy cho phép họ luận bàn với vẻ am hiểu.

Tất cả những nhân tố nói trên đều góp phần đảm bảo cho quãng thời gian trước khi từ giã cõi đời này một tiếng tăm đặc biệt lừng lẫy. Không còn nghi ngờ gì nữa, đó là một thành công.

Tác giả, người đã có đến hai mươi hai cuốn tiểu thuyết thành công, sống trong căn hộ tầng trệt của một tòa chung cư giản dị: ông cần một chỗ ở nơi mà mọi vật dụng đều đặt ngang tầm với, bởi lẽ ông di chuyển bằng xe lăn. Ông sống đơn độc và không có lấy một con vật nuôi làm bạn. Ngày nào cũng vậy, một nữ hộ lý rất nhiệt thành đến tắm rửa cho ông vào lúc năm giờ chiều. Nhà văn không chịu để người khác đi mua sắm thay mình: ông đích thân tìm đến cửa hàng thực phẩm của khu phố để mua đồ ăn dự trữ. Viên thư ký riêng, Ernest Gravelin, sống cách căn hộ của ông bốn tầng nhà nhưng cũng hết sức tránh chạm mặt nhà văn; anh ta đều đặn liên lạc với ông chủ bằng điện thoại và Tach không bao giờ bỏ lỡ dịp để bắt đầu cuộc trò chuyện bằng câu: “Tiếc quá, Ernest thân mến, tôi hãy còn sống nhẵn đây.”

Tuy nhiên, Gravelin vẫn nhắc đi nhắc lại với những phóng viên được chọn rằng nhà văn già vô cùng hào hiệp: chẳng phải năm nào ông cũng trích tặng nửa phần thu nhập của mình cho một tổ chức từ thiện đó sao? Chẳng lẽ người ta không mơ hồ cảm nhận được lòng độ lượng kín đáo này qua một vài nhân vật xuất hiện trong các tác phẩm của ông hay sao? “Tất nhiên rồi, ông ấy khiến tất cả chúng ta, mà nhất là tôi đây, phát hoảng, nhưng tôi khẳng định rằng về hần học bề ngoài này chỉ là một cách làm đom: ông ấy thích đóng vai một lão già phì nộn điềm tĩnh và khe khắt nhằm che giấu một tính cách nhạy cảm cực độ.” Và chẳng, những lời lẽ này không đủ làm yên lòng các phóng viên phụ trách mục thời luận đang không muốn từ bỏ một nỗi sợ vốn khiến kẻ khác phải phát ghen với họ: nỗi sợ ấy đem lại cho họ một vầng hào quang vẻ vang của những phóng viên thời chiến.

Tin tức về cái chết đang rình rập lan truyền vào ngày 10 tháng Giêng. Nhà báo đầu tiên có thể gặp nhà văn vào ngày 14. Anh ta bước vào giữa căn hộ tối om, tối đến mức phải mất một lúc anh ta mới nhận ra cái bóng hộ pháp đang tọa trên chiếc xe lăn ở chính giữa phòng khách. Giọng nói ồm ồm của ông lão tám mươi chỉ thốt lên một câu “Chào cậu” vô cảm để giúp anh ta thoải mái, câu nói ấy càng khiến anh chàng khốn khổ co rúm người lại.

- Hân hạnh được gặp ngài, ngài Tach. Đây là một vinh dự lớn đối với cá nhân tôi.

Chiếc máy thu âm chuyên dụng đã được bật lên, rình chụp lời lẽ của lão già đang cầm bật.

- Xin thứ lỗi, ngài Tach, tôi có thể bật đèn chứ? Tôi không nhìn rõ khuôn mặt ngài.

- Anh bạn, lúc này là mười giờ sáng, tôi không bật đèn vào thời điểm này trong ngày. Vả lại, cậu sẽ sớm nhìn thấy tôi thôi, ngay khi mắt đã quen với bóng tối. Vậy nên hãy tận dụng khoảng thời gian miễn xá được ban cho mình và bằng lòng với việc nghe thấy giọng nói của tôi, đó là thứ đẹp nhất tôi có được.

- Quả là ngài có một chất giọng đẹp.

- Đúng vậy.

Vị khách không mời mà đến chỉ còn biết im lặng bối rối, anh ta ghi vào sổ tay: “T. có một sự im lặng cay độc. Cố tránh hết sức có thể.”

- Ngài Tach, cả thế giới thán phục quyết tâm của ngài, quyết tâm từ chối không nhập viện điều trị, bất chấp lệnh bác sĩ đưa ra. Vậy nên câu hỏi đầu tiên nhất thiết phải thế này: ngài cảm thấy trong người thế nào?

- Cảm giác của tôi vẫn vậy từ hai chục năm nay.

- Nghĩa là sao?

- Tôi cảm thấy ít.

- Ít gì kia?

- Vâng, tôi hiểu.

- Tôi ngưỡng mộ cậu đấy.

Không có sự mỉa mai nào trong chất giọng đều đều vô cảm mà khắt khe của người bệnh. Người phòng viên gượng cười trước khi tiếp tục đặt câu hỏi:

- Ngài Tach, với một người như ngài, tôi sẽ không dùng lối nói lắt léo thường gặp trong nghề báo. Tôi cũng mạo muội được hỏi rằng suy nghĩ và tâm trạng của một nhà văn lớn khi biết mình sắp chết là như thế nào?

Im lặng. Thở dài.

- Anh bạn ạ, tôi không rõ.

- Ngài không biết sao?

- Nếu biết mình đang nghĩ gì, tôi cho rằng tôi đã không trở thành nhà văn.

- Ngài muốn nói rằng ngài viết rốt cuộc là để biết được mình đang nghĩ gì sao?

- Cũng có thể. Tôi không rõ, lâu nay tôi không còn viết lách nữa rồi.

- Sao kia? Nhưng cuốn tiểu thuyết gần đây nhất của ngài ra mắt độc giả cách nay mới có chưa đầy hai năm...

- Lấy từ ngăn kéo ra thôi, anh bạn. Những ngăn kéo tủ của tôi đầy ních bản thảo đến nỗi trong vòng một thập kỷ sau khi tôi qua đời, mỗi năm người ta có thể xuất bản một cuốn tiểu thuyết của tôi.

- Quái lạ! Ngài ngừng viết từ khi nào vậy?

- Từ tuổi năm mươi chín.

- Vậy là toàn bộ những tiểu thuyết của ngài xuất bản từ hai mươi tư năm qua đều được lấy ra từ

ngăn kéo sao?

- Cậu tính nhắm nhanh đấy.

- Ngài bắt đầu viết văn từ năm bao nhiêu tuổi?

- Khó nói lắm: tôi đã bắt đầu và tạm dừng nhiều lần. Lần đầu tiên là vào năm tôi lên sáu, tôi viết bi kịch.

- Viết bi kịch vào năm lên sáu tuổi à?

- Đúng vậy, viết bi kịch bằng thơ cơ đấy. Ngu ngốc quá đấy. Năm lên bảy thì tôi ngừng công việc viết lách. Năm chín tuổi, tôi lại có hứng sáng tác, cảm hứng đó mang lại cho tôi vài khúc tráng ca, vẫn bằng thơ. Ngày đó tôi xem thường văn xuôi.

- Thật ngạc nhiên khi nghe những lời này từ một trong những tác gia văn xuôi lỗi lạc nhất của thời đại chúng ta.

- Đến năm mười một tuổi, tôi lại ngừng viết lần nữa và không viết thêm được dòng nào cho tới tận năm mười tám tuổi.

Phóng viên ghi vào sổ tay: “T. tiếp nhận những lời khen ngợi không hề tỏ ý phản đối.”

- Thế vào năm mười tám tuổi?

- Tôi lại bắt đầu lại. Thoạt tiên, tôi viết khá ít, rồi mỗi lúc một nhiều lên. Đến năm hai mươi ba tuổi, tôi đạt được nhịp điệu ổn định sau thời kỳ thích ứng, và tôi duy trì nhịp điệu ấy trong suốt ba mươi sáu năm liên tiếp.

- Ý ngài là gì khi dùng cụm từ “nhịp điệu ổn định sau thời kỳ thích ứng”?

- Tôi không làm bất cứ việc gì ngoài sáng tác. Tôi viết không ngừng nghỉ; trừ những lúc ăn, hút thuốc và ngủ, tôi không có bất kỳ một hoạt động nào khác.

- Ngài không bao giờ bước ra ngoài chẳng?

- Chỉ khi nào tôi buộc phải làm vậy.

- Thực ra, không ai biết ngài đã làm gì trong thời gian xảy ra chiến tranh.

- Tôi cũng đâu có biết.

- Ngài muốn tôi phải tin lời ngài như thế nào đây?

- Đó là sự thật. Từ năm hai mươi ba tuổi đến năm năm mươi chín tuổi, thời gian trôi qua đối với tôi ngày nào cũng giống ngày nào. Quãng thời gian ba mươi sáu năm trời này đọng lại trong tôi như một kỷ niệm dài thuần nhất và hầu như phi trình tự thời gian: tôi thức dậy để viết và chỉ ngủ lại khi đã viết xong.

- Nhưng rốt cuộc, ngài cũng phải chịu đựng cuộc chiến như tất cả mọi người. Thí dụ, ngài làm thế nào để cấp cho mình các nhu yếu phẩm?

Người phóng viên biết mình đang đề cập tới một vấn đề mấu chốt trong cuộc sống của kẻ béo phì.

- Đúng vậy, tôi còn nhớ mình đã phải ăn uống kham khổ trong những năm tháng đó.

- Ngài thấy rồi đấy!

- Tôi không khổ sở về chuyện đó lắm. Thời ấy, tôi phàm ăn chứ không sành khi thưởng thức. Và tôi có trữ lượng xì gà dồi dào đến khó tin.

- Từ khi nào ngài bắt đầu trở nên sành ăn?

- Khi đã ngừng viết. Trước đó, tôi không có thời gian dành cho việc ăn uống.

- Và tại sao ngài ngừng viết?

- Ngày tôi tròn năm mươi chín tuổi, tôi cảm thấy rằng chuyện đến đó là kết thúc.

- Ngài cảm thấy chuyện gì kết thúc kia?

- Tôi không biết. Nó thành linh đến hết như kỳ mãn kinh vậy. Tôi đang viết dở một cuốn tiểu thuyết

liền bỏ đấy. Làm vậy rất đúng đắn: một sự nghiệp thành công mỹ mãn buộc phải có một cuốn tiểu thuyết còn dang dở để được chấp nhận. Nếu không, người ta sẽ coi cậu không bằng một tay bồi bút hạng xoàng.

- Vậy là ngài đã trải qua ba mươi sáu năm trời viết không ngừng nghỉ, thế rồi chỉ trong một sớm một chiều lại gác bút, không viết thêm một dòng nào nữa ư?

- Chính thế.

- Vậy thì ngài đã làm gì trong suốt hai mươi tư năm tiếp theo?

- Tôi đã nói với cậu rồi, tôi trở thành kẻ sành ăn.

- Toàn thời gian ư?

- Gọi là toàn chế độ thì đúng hơn.

- Thế ngoài việc đó?

- Việc đó tiêu tốn khá nhiều thời gian, cậu biết đấy. Ngoài việc đó, hầu như chẳng còn gì khác. Tôi đọc lại các tác phẩm kinh điển. À, suýt thì quên, tôi đã mua vô tuyến.

- Sao kia, ngài thích truyền hình, ngài ấy à?

- Quảng cáo, chỉ những đoạn phim quảng cáo thôi, tôi như bị chúng hút hồn.

- Không có gì khác sao?

- Không, ngoài những đoạn quảng cáo ra, tôi không thích truyền hình.

- Kỳ lạ thật: vậy là ngài đã trải qua hai mươi tư năm trời để ăn và để xem truyền hình sao?

- Không, tôi còn ngủ và hút thuốc nữa chứ. Và dành chút thời gian đọc sách.

- Thế mà công chúng không ngừng nghe nhắc đến ngài.

- Lỗi này lại quy về viên thư ký của tôi, cái gã Ernest Gravelin tốt nét ấy. Chính hắn ta đã lo đốc sạch bản thảo từ ngăn kéo bàn của tôi, lo gặp gỡ các nhà xuất bản, lo gây dựng truyền thuyết về tôi và nhất là lo khuôn vẽ đây hàng tá những luận điệu của các bác sĩ, với hy vọng sẽ ép được tôi kiêng khem.

- Vô ích.

- Thật may là như vậy. Hắn ta quá ngốc nếu tước đoạt của tôi thú vui ấy, bởi xét cho cùng, nguồn cơn căn bệnh ung thư của tôi đâu phải ở chế độ ăn uống.

- Vậy thì nguồn cơn là do đâu?

- Vẫn trong vòng bí mật, nhưng không phải do chế độ ăn uống. Theo Elzenveiverplatz (lão già béo phịch phịch phát âm rành mạch cái họ này với vẻ vô cùng thích thú), căn nhìn nhận chứng bệnh này như một tai biến về gen được lập trình từ khi đứa trẻ còn nằm trong bụng mẹ. Vậy nên tôi đã có lý khi tọng vào mồm bất cứ thứ gì.

- Ngài sinh ra đã phải mang trong mình căn bệnh đó sao?

- Đúng thế, anh bạn ạ, hệt như nhân vật chính trong một vở bi kịch vậy. Thế mà người ta vẫn còn tìm gặp để nói với tôi về quyền tự do của con người.

- Dầu sao thì ngài vẫn cứ được hưởng án treo trong suốt tám mươi ba năm qua.

- Án treo, chính xác là vậy.

- Ngài sẽ không phủ nhận rằng bản thân mình đã được tự do trong tám mươi ba năm qua chứ? Thí dụ, ngài đã có thể không viết văn...

- Phải chăng cậu đang trách cứ tôi vì đã viết văn?

- Ý tôi không phải thế.

- A, tiếc thật, tôi vừa mới bắt đầu quý mến cậu.

- Dầu sao, ngài cũng không hối tiếc vì đã cầm bút chứ?

- Hồi tiếc ấy à? Tôi không có khả năng hồi tiếc. Cậu có muốn một viên kẹo caramel không?

- Không, cảm ơn.

Tiểu thuyết gia nuốt tọt viên kẹo vào miệng và nhai, tạo nên một thứ tiếng động âm ỉ.

- Ngài Tach này, ngài có sợ chết không?

- Không hề. Cái chết không nhất thiết phải là một sự thay đổi lớn. Trái lại, tôi sợ đau. Tôi kiếm được những liều morphin dự trữ, tôi có thể tự tiêm cho mình. Nhờ thế, tôi không còn sợ đau.

- Ngài có tin là tồn tại cuộc sống sau khi chết?

- Không.

- Vậy ngài có tin cái chết là một sự triệt tiêu hoàn toàn không?

- Làm sao người ta có thể triệt tiêu cái sẵn đã bị triệt tiêu?

- Đó thực là một câu trả lời rất chúa.

- Đó không phải một câu trả lời.

- Tôi hiểu.

- Tôi phục cậu đấy.

- Tóm lại, ý tôi muốn nói là... (phóng viên cố phía ra điều mình muốn nói, vờ như đang gặp vướng mắc trong cách diễn đạt) tiểu thuyết gia là một nhân vật chuyên đặt những câu hỏi mà không đưa ra câu trả lời cho những câu hỏi đó.

Im lặng chết chóc.

- Tóm lại, đó vẫn chưa hẳn là điều tôi muốn nói...

- Không à? Tiếc thật. Tôi vừa mới ngẫm ra điều đó quả là đúng.

- Hay là chúng ta bàn sang các tác phẩm của ngài?

- Nếu cậu thấy nhất định phải làm vậy.

- Ngài không muốn nói đến các tác phẩm của mình, phải thế không?

- Quả là không gì qua nổi mắt cậu.

- Như tất cả những nhà văn lỗi lạc khác, ngài tỏ ra rất ngại ngùng khi bàn đến tác phẩm của mình.

- Ngại ngùng, tôi ấy à? Chắc cậu nhầm.

- Dường như ngài thích thú khi tự hạ thấp bản thân. Tại sao ngài không nhận là mình ngại ngùng?

- Bởi vì tôi không như thế, anh bạn.

- Vậy thì tại sao ngài không muốn nói đến những cuốn tiểu thuyết của mình?

- Bởi vì bàn về một cuốn tiểu thuyết chẳng có ý nghĩa gì cả.

- Thế mà được nghe một nhà văn nói về sản phẩm sáng tạo của mình, kể rõ ông ta viết thế nào, tại sao viết và viết để chống lại cái gì lại là điều vô cùng lý thú.

- Nếu một nhà văn có thể hứng thú đối với chủ đề này thì chỉ có hai khả năng: hoặc hẳn ta bê lại nguyên xi những gì đã viết trong cuốn sách của mình, và đó đích thị là một con vẹt; hoặc giải thích những cái hay ho mà hẳn ta đã không nói đến trong cuốn sách ấy, trong trường hợp này, cuốn sách được nhắc đến ở đây kể như đã thất bại, bởi bản thân nó chưa hoàn thiện.

- Nhưng dù sao cũng có rất nhiều nhà văn lớn đã nói về tác phẩm của họ mà vẫn tránh được những rào cản này.

- Những lời cậu nói tự chúng đã mâu thuẫn nhau rồi: vừa cách đây hai phút, cậu bảo rằng mọi nhà văn lỗi lạc đều rất ngại ngùng khi nói về các tác phẩm của họ đấy thôi.

- Nhưng người ta có thể giới thiệu riêng một tác phẩm nào đó mà vẫn giữ được bí quyết.

- Vậy hả? Cậu đã từng thử rồi sao?

- Không, mà tôi đâu có phải là nhà văn.

- Vậy thì cậu nhân danh cái gì mà nói những lời nhằm nhí này?

- Ngài không phải là nhà văn đầu tiên tôi phỏng vấn.

- Phải chăng cậu dám so sánh tôi với những hạng nhà văn xoàng cậu vẫn quen phỏng vấn?

- Họ không phải là hạng nhà văn xoàng!

- Nếu họ có thể kể lể dông dài về những cái mình viết ra, rồi cùng lúc tỏ ra ngượng ngùng và hừng thú thì chắc chắn đó là một lũ văn sĩ xoàng xĩnh chứ còn gì nữa. Làm thế nào cậu lại muốn một nhà văn phải ngượng ngùng cơ chứ? Đó là thứ nghề ngỗng tro trên nhất trên đời: thông qua văn phong, ý tưởng, cốt truyện, tìm tòi, giới văn sĩ mãi kiếp chỉ nói về bản thân họ mà thôi, và lại nữa, nói bằng ngôn từ. Giới họa sĩ và nhạc sĩ cũng nói về mình, nhưng với một ngôn ngữ ít sùng sọng hơn nhiều so với ngôn ngữ của chúng ta. Không, anh bạn ạ, mọi nhà văn đều là hạng phàm phu tục tử; bằng không, họ sẽ là nhân viên kế toán, lái tàu, nhân viên trực điện thoại, họ sẽ trở nên đáng kính.

- Được. Vậy thì hãy giải thích cho tôi hiểu tại sao ngài lại ngượng ngùng đến thế?

- Cậu lại nói tầm bậy gì nữa thế?

- Nhưng đúng thế mà. Tính đến nay đã sáu mươi năm ngài chính thức là nhà văn và đây là cuộc trả lời phỏng vấn đầu tiên của ngài. Ngài không bao giờ xuất hiện trên báo chí, cũng không tham gia một diễn đàn văn học nào hay các loại đoàn hội khác, nói đúng hơn, ngài rời khỏi căn hộ này chỉ để đi mua hàng. Người ta cũng không biết đến một người bạn nào của ngài. Nếu không phải là thẹn thì là cái gì đây?

- Mắt cậu quen với bóng tối chưa vậy? Giờ thì cậu nhìn rõ mặt tôi rồi chứ?

- Vâng, thấy lò mờ.

- Như thế càng hay cho cậu. Anh bạn, cậu nên biết rằng nếu diện mạo tôi đẹp đẽ, tôi sẽ không ru rú nơi xó nhà này. Mà thực ra, nếu diện mạo tôi đẹp đẽ, tôi sẽ không đời nào trở thành nhà văn. Có lẽ tôi đã trở thành nhà thám hiểm, kẻ buôn bán nô lệ, người phục vụ quầy, kẻ hám vợ giàu.

- Vậy là ngài thiết lập mối quan hệ giữa thể xác và thiên hướng của mình sao?

- Đó không phải là một thiên hướng. Chuyện đó đã xảy ra với tôi khi tôi nhận ra vẻ ngoài xấu xí của mình.

- Ngài nhận ra điều ấy từ khi nào?

- Rất nhanh. Trước giờ tôi vẫn xấu mà.

- Nhưng ngài đâu đến nỗi quá xấu.

- Ít ra cậu cũng được cái nét tẻ nhị đấy chứ nhí.

- Nói cho cùng thì ngài thuộc tạng to béo, chứ không xấu.

- Cậu còn muốn sao nữa? Cầm bốn ngón, mắt ti hí, mũi hao hao củ khoai tây, tính không có cả râu lẫn tóc, gáy xếp nếp hàng ngàn thịt, hai má xệ xuống – mà theo ý cậu, tôi chỉ phì nộn mỗi khuôn mặt thôi hay sao?

- Trước đến giờ ngài vẫn luôn to béo thế này sao?

- Năm mươi tám tuổi tôi đã như vậy rồi – cậu có thể gọi là béo phì, tôi không phật lòng đâu.

- Vâng, béo phì, nhưng nhìn ngài có đến nỗi rùng mình đâu.

- Đồng ý với cậu rằng tôi có thể trông còn đáng ghê tởm hơn nữa: tôi có thể mắc chứng mặt sùi đỏ, nổi mụn cóc...

- Thế mà da ngài lại rất đẹp, trắng trẻo, trơn nhẵn, tôi đoán là chạm vào sẽ rất mềm mịn cơ đấy.

- Nước da của hoạn quan, anh bạn thân mến ạ. Có cái gì đó thật lố bịch khi sở hữu một làn da như vậy trên mặt, đặc biệt là trên một gương mặt béo phính và râu ria trụi thui lụi: thật ra, mặt tôi trông giống như một cặp mông, mềm và trơn láng. Đó là một bộ mặt dễ khiến người đối diện cười hơn là

nôn mưa; đôi khi, tôi những muốn có bộ mặt khiến người khác phát nôn mưa hơn. Như thế xem ra lành hơn.

- Tôi không đòi nào tin là ngài chịu đựng vẻ bề ngoài của mình.

- Tôi đâu có chịu đựng nó. Sự chịu đựng dành cho kẻ khác, cho những ai nhìn thấy tôi kia. Còn tôi thì không tự nhìn mình. Tôi không bao giờ soi gương. Tôi sẽ đau khổ nếu chọn một cuộc sống khác; còn đối với cuộc sống tôi đang có, cơ thể này là phù hợp.

- Ngài đã muốn chọn một cuộc sống khác sao?

- Tôi không biết. Tôi vẫn nghĩ mọi cuộc đời đều có giá trị ngang nhau. Có một điều chắc chắn, đó là tôi đã không hề hối tiếc. Nếu trở lại tuổi mười tám và vẫn mang vẻ bề ngoài này, tôi sẽ làm lại từ đầu, tôi sẽ tái hiện chính xác những gì mình đã trải nghiệm – trong chừng mực mà tôi đã trải nghiệm.

- Viết văn, đó không phải là sống sao?

- Thật bất tiện cho tôi nếu phải trả lời câu hỏi này. Tôi chưa từng biết đến cái gì khác.

- Hai mươi hai tiểu thuyết của ngài đã được ra mắt công chúng và theo những gì ngài vừa nói thì đây vẫn chưa phải con số cuối cùng. Trong số đông đảo các nhân vật làm nên sự nghiệp đồ sộ ấy của ngài, liệu có nhân vật nào đặc biệt giống ngài không?

- Không có ai cả.

- Thật chứ? Xin thú thật, tôi thấy trong những nhân vật ấy có một người giống hệt ngài.

- Chà.

- Đúng thế đấy, tay bán sáp ong hành tung bí hiểm trong Đóng đinh câu rút không đau.

- Nhân vật đó ấy à? Ý tưởng này mới thật vô lý làm sao.

- Tôi sẽ nói ngài biết lý do: trong lời thoại dành cho nhân vật này, ngài luôn viết “đóng đinh câu rút”.

- Thế thì sao?

- Thì anh ta không dễ bị lừa chứ sao. Anh ta biết rằng đó là chuyện hư cấu.

- Độc giả cũng biết điều đó. Thế nên nhân vật ấy không giống tôi.

- Thế còn thói gàn khiến anh ta đúc ra những cái khuôn sáp ong mang nét mặt kẻ chịu khổ hình đóng đinh câu rút – đó chính là ngài, không phải thế sao?

- Tôi không bao giờ đúc khuôn những kẻ bị đóng đinh câu rút, tôi cam đoan với cậu.

- Dĩ nhiên, nhưng đó là phép ẩn dụ cho việc ngài đang tiến hành.

- Anh bạn trẻ, cậu thì biết gì về phép ẩn dụ nào?

- Nhưng... cái mà mọi người ai nấy đều biết.

- Câu trả lời xuất sắc. Mọi người chẳng biết gì về phép ẩn dụ hết. Đó là một từ ăn khách, bởi vì nó mang vẻ đĩnh đạc. “Ẩn dụ”: kẻ dốt nát đến tột bậc cũng nhận thấy từ này bắt nguồn từ tiếng Hy Lạp. Một sự lịch thiệp quá mức, những từ nguyên giả mạo – giả mạo, thực vậy: khi biết tính chất đa nghĩa kinh khủng của giới từ meta và những tính khách quan chủ thể của động từ phero, trong thực tâm người ta hẳn phải kết luận rằng từ “ẩn dụ” nhất thiết tổng đạt bất cứ thứ gì. Ngoài ra, khi nghe đến cách dùng thông dụng, người ta cũng đi đến các kết luận tương tự.

- Ý ngài là gì?

- Là điều mà tôi đã nói, hết sức nghiêm túc. Tôi thì không phát biểu ý kiến của cá nhân mình thông qua các ẩn dụ.

- Thế còn những cái khuôn sáp ong?

- Những cái khuôn sáp ong là những cái khuôn sáp ong, anh bạn.

- Đến lượt tôi thất vọng đó, thưa ngài Tach, bởi lẽ nếu loại trừ hoàn toàn diễn đạt ẩn dụ thì những

tác phẩm của ngài chỉ còn là một thứ vô vị.

- Bản thân sự vô vị cũng có kiểu này kiểu khác: có kiểu vô vị lành mạnh và mang tính phục hưng ở chỗ nó tạo ra những điều xấu xa tục tằn cho những mục đích tốt đẹp, thanh lọc, linh hoạt và cương quyết như một trận nôn được kiểm soát tốt; và rồi có sự vô vị kiểu khác, sặc mùi đạo đức giả, vì bị che lấp sau trận nôn hay hóm kia nên cần một bộ đồ không thấm nước để tự khai thông một lối đi. Tay thợ lặn này, chính là phép ẩn dụ, cho phép kẻ sử dụng nó nhẹ nhõm mà thốt lên: “Mình đã xuyên thấu Tach mà không hề vấy bẩn!”

- Nhưng ngay cả điều này cũng là một ẩn dụ kia mà.

- Dĩ nhiên: tôi đang cố gắng phá vỡ phép ẩn dụ với những vũ khí riêng của nó. Nếu muốn chơi trò Chúa cứu thế, nếu phải kích động đám đông, tôi hẳn đã hét lên: “Này các lính mới, hãy tập hợp tại phòng nguyện của ta; hãy cùng ẩn dụ hòa những ẩn dụ, hãy gom những ẩn dụ lại, đánh bông chúng lên, hãy biến chúng thành một bong bóng khí và làm cho bong bóng khí này phình tướng lên, phình một cách tuyệt hảo, phình đến cực độ - và cuối cùng, nó nổ tung, lính mới ạ, nó rớt xuống, xị dần và khiến những thực khách thất vọng trong niềm vui khôn tả của chúng ta!”

- Một nhà văn căm ghét những phép ẩn dụ, điều ấy cũng vô lý như một chủ nhà băng căm ghét tiền vậy.

- Tôi chắc chắn rằng những chủ nhà băng lớn đều ghét tiền. Chuyện này chẳng có gì là vô lý cả, trái lại thì có.

- Ấy thế mà ngài lại thích ngôn từ ư?

-Ồ, tôi tôn thờ ngôn từ, nhưng chuyện đó thì có gì liên quan. Ngôn từ, đó là những chất liệu đẹp, những nguyên liệu thiêng liêng.

- Vậy thì ẩn dụ chính là nghệ thuật chế biến món ăn – và ngài thích nghệ thuật chế biến món ăn.

- Không đâu, anh bạn, ẩn dụ không phải là nghệ thuật nấu nướng – nghệ thuật nấu nướng chính là cú pháp. Ẩn dụ, đó là sự giả dối; cũng tương tự như việc cắn một quả cà chua rồi cả quyết rằng quả cà chua ấy có vị mật ong, tiếp đó, nếm mật ong và nói chắc như đinh đóng cột rằng mật ong ấy có vị gừng, rồi nhai rau rầu củ gừng và khẳng định rằng gừng ấy có vị của cây cỏ phục linh, sau rồi...

- Vâng, tôi hiểu rồi, nói thêm cũng chẳng ích gì nữa.

- Không, cậu đâu có hiểu: để nói cho cậu hiểu được một phép ẩn dụ thực sự là thế nào, tôi phải tiếp tục trò chơi nhỏ này hàng tiếng đồng hồ, bởi vì những kẻ sử dụng ẩn dụ, chính chúng, cũng không bao giờ ngừng lại, chúng cứ tiếp tục như thế mãi chừng nào vị cứu tinh chưa dần cho chúng một trận.

- Tôi đoán chừng vị cứu tinh ấy chính là ngài?

- Không. Trước giờ tôi luôn có xu hướng hơi quá nhu nhược và tử tế.

- Tử tế, ngài ấy à?

- Tử tế kinh khủng ấy chứ. Tôi chưa từng thấy ai tử tế như tôi. Lòng tử tế ấy kinh khủng bởi vì tôi chưa bao giờ tử tế vì bản thân điều đó, mà vì chán nản và nhất là vì sợ sẽ phải phần nộ. Tôi rất dễ bị phần nộ và không dễ chịu đựng nó, vậy nên tôi tránh nó như tránh dịch hạch.

- Ngài xem thường sự tử tế chăng?

- Cậu chẳng hiểu gì điều tôi đang nói cả. Tôi ngưỡng mộ sự tử tế bắt nguồn từ lòng tử tế hoặc tình yêu. Nhưng mấy ai có được sự tử tế đó nào? Trong phần lớn các trường hợp, khi con người tỏ ra tử tế, hành động đó nhằm để được yên thân.

- Cứ cho là thế đi. Điều ấy vẫn chưa giải thích được tại sao người bán khuôn sáp ong lại đúc ra những khuôn sáp mang hình nạn nhân bị đóng đinh câu rút.

- Tại sao lại không nhỉ? Làm gì có nghề nào ngu ngốc. Cậu đang là nhà báo đấy thôi. Tôi có nên hỏi

tại sao cậu lại làm nghề đó không?

- Ngài có thể hỏi chứ. Tôi là nhà báo bởi vì có một nhu cầu, bởi vì mọi người quan tâm đến những bài báo tôi viết ra, bởi vì người ta bỏ tiền ra để mua và đọc chúng, bởi vì điều đó cho phép tôi chia sẻ một thông tin.

- Nếu ở vào vị trí của cậu, tôi sẽ không huênh hoang về chuyện đó.

- Thời nào, ngài Tach, người ta cũng phải sống chứ!

- Cậu thấy thế sao?

- Đó là điều ngài đang làm, phải không nào?

- Điều đó còn cần phải chứng minh.

- Dù sao đi nữa thì đó cũng là điều nhân vật người bán khuôn sáp ong của ngài đang làm.

- Cậu vẫn cứ khẳng khẳng bám vào người bán khuôn sáp ong tử tế đó à. Tại sao anh ta lại tạo ra những cái khuôn sáp ong có hình Chúa ư? Vì những lý do mà tôi đoán là hoàn toàn trái ngược với những lý do của cậu: bởi vì không có nhu cầu về mặt hàng đó, bởi vì nó không khiến mọi người quan tâm, bởi vì người ta không trả tiền cho anh ta để mua chúng, bởi vì điều đó không cho phép anh ta chia sẻ thông tin nào cả.

- Vậy thì là một sự diễn đạt về cái phi lý chăng?

- Không phi lý hơn chuyện cậu đang làm đâu, nếu cậu muốn biết ý kiến riêng của tôi – nhưng cậu muốn biết nó đầy chứ?

- Tất nhiên, tôi là nhà báo mà.

- Chính thế.

- Vì đâu lại có thái độ khiêu khích này nhằm vào các nhà báo?

- Không phải nhằm vào các nhà báo mà là nhằm vào cậu.

- Tôi đã làm gì mà đáng phải chịu như vậy?

- Thật là quá lắm. Cậu không ngừng lăng nhục tôi, không ngừng đối xử với tôi như một kẻ sử dụng phép ẩn dụ, cho là tôi vô vị, nói rằng tôi không đến nỗi “quá” xấu, quấy rầy người bán khuôn sáp ong và, tệ hơn cả, là dám khoe rằng đã hiểu được tôi.

- Nhưng... tôi phải nói gì khác cơ chứ?

- Đấy là nghề của cậu, không phải của tôi. Một khi đã đàn độn như cậu, người ta sẽ không đến quấy rầy Prétextat Tach.

- Ngài đã cho phép tôi đến gặp ngài đấy chứ.

- Chắc chắn là không. Lại vẫn là tay Gravelin đàn độn không có lấy một chút khả năng suy xét.

- Ban đầu, ngài nói đó là một người tốt bụng.

- Chuyện ấy không loại trừ sự ngu dốt.

- Thôi nào, ngài Tach, đừng tỏ ra khó chịu hơn bản chất vốn có của ngài.

- Đồ thô bỉ! Cút ngay!

- Nhưng... cuộc phỏng vấn chỉ vừa mới bắt đầu.

- Nó chỉ kéo dài quá lâu rồi, đồ mất dạy! Biến đi! Và nói với các đồng nghiệp của ngươi là các người có bốn phận phải tôn trọng Prétextat Tach!

Tay phóng viên tiu ngưu linh mất.

Đám đồng nghiệp của gã đang tụ tập ở quán cà phê phía đối diện và không ngờ lại thấy gã đi ra sớm đến thế; họ vẫy tay ra hiệu cho gã. Kẻ bất hạnh, mặt tái xanh, đi đến ngã vệt xuống giữa họ.

Sau khi gọi một suất gộp ba rượu porto flip của Bồ Đào Nha, gã đã có đủ sức để thuật lại cho các đồng nghiệp nghe vận rủi của mình. Vì sợ hãi, người gã toát ra một mùi kinh khủng, hẳn là mùi của

Jonas[1] bốc lên sau thời gian bị giam trong bụng cá. Những người hỏi chuyện gã lấy làm khó chịu vì cái mùi đó. Gã có nhận ra mùi hấp hơi ấy không? Chính gã cũng nhắc đến Jonas:

- Cái bụng cá voi đó! Tớ cam đoan với các cậu, tất cả là ở đó mà ra! Cảnh mờ mịt tối tăm, sự xấu xa, nỗi sợ hãi, chứng sợ chỗ kín...

- Mùi hôi thối? một đồng nghiệp đánh bạo hỏi.

- Đó là điều duy nhất còn thiếu. Nhưng lão ta! Lão ta! Một thứ nội tạng đích thực! Trơn nhầy như một lá gan, căng phồng lên như dạ dày, lão ta đích thị phải thế! Phản trắc như một lá lách, đắng ngắt như túi mật! Chỉ riêng cái nhìn của lão thôi cũng đủ khiến tớ cảm thấy lão đang ăn tươi nuốt sống tớ rồi, rằng lão nghiền nhuyễn tớ trong sự chuyển hóa tổng thể của lão!

- Thôi nào, cậu cứ nói quá lên thế!

- Trái lại thì có, tớ sẽ không bao giờ tìm ra cách diễn đạt đủ chính xác. Giá mà các cậu được chứng kiến cơn giận dữ cuối cùng của lão! Đòi tớ chưa bao giờ nhìn thấy một cơn giận dữ nào kinh khủng đến thế: vừa bất thành linh vừa hoàn toàn trong tầm kiểm soát. Nếu ở vào vị trí của cái đồng thịt to thù lù đó, tớ hẳn sẽ có những nốt ban đỏ, những chỗ phồng rộp, những cơn khó thở, những lần đổ mồ hôi hằn học. Vậy mà không hề, độ chớp nhoáng của cơn giận này chỉ có thể so với lúc nó nguội đi. Cái giọng lão dùng để ra lệnh cho tớ ra ngoài! Theo như tớ hình dung, các hoàng đế Trung Hoa cũng dùng cái giọng này khi ra lệnh xử trảm ngay lập tức một kẻ tội đồ nào đó.

- Dù thế nào đi nữa, ông ta cũng cho cậu cơ hội làm người hùng.

- Các cậu nghĩ vậy à? Tớ chưa bao giờ thấy mình thảm hại đến thế.

Gã uống cạn ly rượu rồi bật khóc nức nở.

- Thôi nào, đây đâu phải lần đầu tiên người ta coi nhà báo như một lũ ngốc.

- Ôi, người ta đã tống cổ tớ trong hoàn cảnh còn tệ hơn thế. Nhưng trong trường hợp này – cái cách mà lão ta nói điều ấy, cái gương mặt trơn láng và lạnh lẽo khinh miệt ấy vô cùng thuyết phục!

- Cậu cho phép bọn tớ nghe băng ghi âm chứ?

Trong bầu không khí yên lặng trang nghiêm, chiếc máy ghi âm phơi bày sự thật, dĩ nhiên là chỉ phần nào, bởi lẽ sự thật đó đã bị lược bỏ mất nét mặt điềm tĩnh, vẻ bí hiểm, đôi bàn tay to bè dờ dãn, sự bất động tuyệt đối, tất cả những yếu tố đã góp phần khiến cho gã nhà báo đáng thương bốc mùi vì sợ. Khi nghe xong, các vị đồng nghiệp ấy, từ loại hèn hạ cũng như loại đáng mặt làm người, không tiếc lời nhìn nhận rằng tiểu thuyết gia mới là người có lý, lấy làm khâm phục ông, và ai nấy đều đưa ra lời bình luận của mình, quở trách nạn nhân:

- Chà, anh bạn, cậu đã khiêu khích ông ta! Cậu bàn với ông ta về văn chương như một cuốn giáo khoa bậc phổ thông. Tớ có thể hiểu được phản ứng của ông ta.

- Hà cớ gì cậu lại muốn nhận dạng nhà văn qua một trong những nhân vật của ông ta kia chứ? Thật ấu trĩ.

- Lại còn những câu hỏi khai thác tiểu sử nữa chứ, chuyện đó chẳng còn thu hút được ai cả. Cậu chưa đọc Proust sao, cuốn Chống lại Sainte-Beuve ấy?

- Tầm bậy, ai lại đi nói rằng cậu đã quen phỏng vấn các nhà văn kia chứ!

- Khiếm nhã, nói với ông ta rằng ông ta không quá xấu! Cái cậu cần là một chút phép lịch sự, anh bạn đáng thương ạ!

- Rồi lại còn phép ẩn dụ! Trong trường hợp này, rõ ràng ông ta có lý hơn cậu. Tớ không định làm cậu đau lòng, nhưng cũng đáng đời cậu lắm.

- Thực lòng mà nói, ai lại bàn về điều phi lý với một thiên tài như Tach! Luận điệu mới sáo mòn làm sao!

- Dù thế nào đi nữa, cuộc phỏng vấn thất bại của cậu cũng đưa đến một kết luận không thể chối cãi: con người kỳ dị này thật tuyệt vời! Một bậc đại trí!

- Tài hùng biện sắc sảo!

- Lão già mập này thật tinh tế!

- Một sự súc tích hiếm thấy trong những lời cay nghiệt!

- Ít ra thì các cậu cũng thừa nhận là lão ta độc ác chứ? kẻ bất hạnh kêu lên, khẳng khẳng bám vào lý lẽ này như người ta bầu víu vào phương sách cuối cùng trong cơn nguy khốn.

- Nếu cậu muốn biết ý kiến của tớ thì chưa chắc.

- Thậm chí tớ còn thấy ông ta nhân từ với cậu đấy chứ.

- Và kỳ cục. Lúc cậu tỏ ra – thứ lỗi cho tớ nhé – ngớ ngẩn khi nói với ông ta rằng cậu hiểu ông ta, lẽ ra ông ta đã có thể, hoàn toàn chính đáng, văng vào mặt cậu một lời rửa thật chua cay. Nhưng ông ta lại chỉ đáp trả bằng sự hóm hỉnh và trình độ diễn giải thông tuệ mà thậm chí cậu dường như cũng chẳng có khả năng hiểu nổi.

- Margaritas an te porcostt[2]

Đó là những lời chỉ trích trước thất bại của kẻ khác. Nạn nhân gọi thêm một ly gộp ba rượu porto flip.

Prétextat Tach thì lại ưa alexandra[3]. Ông uống ít nhưng một khi đã muốn uống thứ gì đó, lựa chọn của ông luôn là món cocktail này. Ông nhất quyết phải tự tay pha chế, bởi lẽ ông không tin tưởng vào tỷ lệ của những người khác. Lão già mập cố chấp này có thói quen nhắc đi nhắc lại, khoái trá khi được cầu nhậu, một cách ngôn tự mình nghĩ ra: “Ta có thể ước lượng dã tâm của một cá nhân dựa vào cách người này định liều lượng một ly alexandra.”

Nếu áp dụng tiên đề này với bản thân Tach, người ta buộc phải kết luận rằng ông là hiện thân của thiện tâm. Một ngụm duy nhất món alexandra do tự tay Tach pha chế cũng đủ để hạ gục người giành giải thưởng trong cuộc thi hút lòng đỏ trứng sống hay sữa đặc có đường. Tiểu thuyết gia lại tu ừng ực hàng cốc đại thứ đồ uống đó mà không hề nhăn mặt. Trước thái độ kinh ngạc đầy thán phục của Gravelin, ông đã nói: “Tôi là Mithridate[4] về alexandra.”

- Nhưng đó đâu còn là alexandra? Ernest cãi lại.

- Đó là tinh hoa của alexandra, mà lũ vô lại sẽ không bao giờ biết được gì ngoài những sự pha loãng làm mất hết chất bổ dưỡng.

Đối với những châm ngôn trang trọng như thế thì chẳng còn gì để nói thêm.

- Ngài Tach, trước hết, tôi xin được chuyển tới ngài lời tạ lỗi của toàn thể báo giới về chuyện đã xảy ra ngày hôm qua.

- Hôm qua xảy ra chuyện gì ấy nhỉ?

- Cái gã phóng viên làm ô danh chúng tôi vì đã quấy rầy ngài ấy mà.

- Ra thế, tôi nhớ rồi. Một anh chàng đáng yêu. Bao giờ tôi được gặp lại cậu ta?

- Không bao giờ nữa, xin ngài cứ yên tâm. Nếu điều này có thể làm ngài vui lòng, hôm nay anh ta đã ốm liệt giường.

- Chàng trai tội nghiệp! Cậu ta gặp phải chuyện gì vậy?

- Uống quá nhiều rượu porto flip.

- Trước giờ tôi vẫn biết porto flip là một món cút sắt. Nếu sớm biết cậu ta có sở thích đối với những thức uống có cồn, tôi đã pha cho cậu ta một ly alexandra ngon tuyệt: không món đồ uống nào lại tốt cho chuyện hóa đến thế. Anh bạn trẻ, cậu có muốn một ly không?

- Không bao giờ trong lúc tác nghiệp, cảm ơn.

Phóng viên không nhận thấy ánh nhìn ngờ vực dữ dội mà anh ta phải nhận do lời từ chối này.

- Thừa ngài Tach, không nên để bụng giận anh bạn đồng nghiệp hôm qua của chúng tôi. Phải thừa nhận rằng, rất hiếm những phóng viên được đào tạo để gặp gỡ những nhân vật như ngài...

- Chỉ còn thiếu mỗi nước này nữa thôi! Đào tạo những kẻ trung hậu để gặp tôi! Một môn học sẽ mang tên “Nghệ thuật tiếp chuyện thiên tài”! Thật tửm!

- Chứ lại không à? Từ chuyện này tôi có thể suy ra rằng ngài không giận anh bạn đồng nghiệp của chúng tôi. Xin cảm tạ lòng khoan dung của ngài.

- Cậu đến đây để nói với tôi về anh bạn đồng nghiệp của mình hay về tôi thế?

- Tất nhiên là về ngài, đó chỉ là lời mào đầu.

- Tiếc quá. Thực thế, viễn cảnh này đè nặng lên tôi đến mức tôi cần một ly alexandra. Xin đợi cho một lát – là lỗi của cậu đấy, chung quy, cậu chỉ cần không nhắc đến alexandra với tôi là xong, đằng này cậu lại làm tôi phát thèm món đồ uống đó với những câu chuyện của cậu.

- Nhưng tôi đâu có nhắc đến alexandra!

- Đừng có ác ý thế chứ, anh bạn trẻ. Tôi không chịu được dã tâm đâu. Cậu vẫn không muốn thử món đồ uống của tôi sao?

Anh ta không hay biết rằng Tach đang cho mình một cơ may cuối cùng, và anh ta đã bỏ qua. Nhún đôi vai to bè, tiểu thuyết gia điều khiển chiếc xe lăn về phía một đồ vật có dạng sọt, mở nắp, lật lớp vải dầy các chai rượu, những thứ đồ hộp và những cốc có nắp.

- Đó là món bia thuộc dòng Mérové[5], lão già giải thích, mà tôi đã xếp ở quầy bar.

Ông chụp lấy một trong những chiếc cốc có chân cỡ lớn bằng kim loại, rót vào đó một lượng vừa phải kem ca cao, tiếp đến là rượu cognac. Rồi ông liếc sang nhà báo với vẻ ranh mãnh.

- Và bây giờ, cậu sẽ được biết bí mật tuyệt kỹ. Hạng người tầm thường sẽ dành một phần ba cuối cùng cho kem tươi. Tôi thấy thế hơi vô duyên, nên tôi thay chỗ kem tươi này bằng một lượng tương đương... (ông vớ lấy một món đồ hộp) sữa đặc có đường (nói rồi liền trút sữa đặc có đường vào ly).

- Nhưng như thế sẽ ngấy lắm! nhà báo kêu lên, đồng thời cũng làm tình thế của mình thêm trầm trọng.

- Năm nay, mùa đông còn dậu đấy. Khi trời rét đậm, tôi còn tô điểm thêm món alexandra của mình bằng mẩu bơ to cỡ quả hồ đào.

- Ngài nói gì kia?

- Vâng. Sữa đặc có đường thì ít béo hơn là kem tươi, vậy nên phải bù vào. Quả thực, tuy giờ đã là 15 tháng Giêng, nhưng về lý thuyết mà nói, tôi vẫn có quyền thêm vào thứ bơ này, nhưng để làm được điều ấy tôi phải di chuyển vào bếp và phải để cậu lại một mình, như thế sẽ không phải phép cho lắm. Vậy nên tôi bỏ qua món bơ.

- Xin ngài cứ tự nhiên, đừng bận lòng đến tôi.

- Không, kệ chứ. Để chào mừng bức tối hậu thư hết hạn vào tối nay, tôi sẽ nhin món bơ.

- Ngài cảm thấy mình có liên quan đến cuộc khủng hoảng vùng Vịnh ư?

- Đến mức không thêm bơ vào món alexandra của mình.

- Ngài vẫn theo dõi tin tức trên truyền hình?

- Giữa hai chương trình quảng cáo, tôi vẫn phải chịu đựng vài mục tin tức.

- Ngài nghĩ thế nào về cuộc khủng hoảng vùng Vịnh?

- Không gì hết.

- Nhưng còn gì nữa chứ?

- Không gì hết.

- Ngài thờ ơ với chuyện đó?

- Không hề. Nhưng cái mà tôi có thể nghĩ được về chuyện đó chẳng có ý nghĩa nào hết. Không nên hỏi ý kiến của một người béo phì mắc thêm chứng bại liệt về cuộc khủng hoảng này. Tôi không phải người quảng đại, cũng không phải người theo chủ nghĩa hòa bình, không phải nhân viên trạm xăng và càng không phải người Irak. Ngược lại, nếu cậu hỏi tôi về alexandra, tôi sẽ đưa ra câu trả lời xuất sắc.

Để kết thúc mạch cảm hứng bay bổng này, tiểu thuyết gia đưa chiếc ly lớn lên miệng và nuốt vài hớp với vẻ thòm thòm.

- Tại sao ngài lại dùng chiếc ly kim loại này?

- Tôi không thích sự trong suốt. Đó cũng là một trong những lý do giải thích tại sao tôi lại béo đến thế: tôi không thích người ta nhìn xuyên qua mình.

- Nhân tiện nói về chuyện này, ngài Tach, tôi muốn đặt ra với ngài câu hỏi mà tất cả các phóng viên đều muốn hỏi nhưng không ai dám.

- Tôi nặng bao nhiêu ấy à?

- Không, về các thứ ngài ăn. Chúng tôi biết rằng những thứ đó chiếm một vị trí vô cùng quan trọng trong cuộc sống của ngài. Nghệ thuật ẩm thực và hệ quả tất nhiên của nó, sự tiêu hóa, là tâm điểm của một số tiểu thuyết của ngài mới ra mắt thời gian gần đây như Khoa biện giải về chứng khó tiêu, tác phẩm mà cá nhân tôi cho rằng chứa đựng nội dung cô đọng về những thành kiến siêu hình của ngài.

- Chính xác. Tôi vẫn xem siêu hình như phương thức diễn đạt ưu việt của sự chuyển hóa. Trong cùng một trật tự ý niệm, bởi lẽ chuyển hóa được chia thành đồng hóa và dị hóa, nên tôi phân siêu hình học thành đồng siêu hình và dị siêu hình. Không nên xem đó như hành vi hướng tới chế độ lưỡng hợp mà là hai pha bắt buộc và, điều bất tiện hơn cả là chúng xảy ra đồng thời từ một quá trình tư duy bị gán cho tính chất dung tục.

- Cũng không nên nhìn nhận đó như sự ám chỉ về Jarry[6] và về pataphysique?

- Không, anh bạn. Tôi là một người cầm bút nghiêm túc, lão già trả lời, giọng lạnh lùng, trước khi tu thêm một hơi alexandra.

- Vậy thì, ngài Tach, nếu không phiền, ngài có thể phác thảo những chặng tiêu hóa thường ngày của chính ngài được không?

Bầu không khí yên lặng trang nghiêm bao trùm, trong khoảng thời gian đó, tiểu thuyết gia dường như đang ngẫm nghĩ. Rồi ông cất giọng hết sức trịnh trọng, như thể đang tiết lộ một bí mật giáo điều:

- Buổi sáng, tôi thức dậy vào quãng 8 giờ. Trước tiên, tôi vào nhà vệ sinh tháo sạch những gì có trong ruột và bông đái. Cậu có muốn nghe chi tiết không?

- Không, tôi nghĩ thế là đủ rồi.

- Càng hay, bởi vì đó là một chặng hẳn là không thể thiếu trong quá trình tiêu hóa, nhưng hoàn toàn ghê tởm, về chuyện này thì cậu có thể tin tôi.

- Ngài nói sao thì tôi biết vậy.

- Thật may cho những ai không cần phải nhìn tận mắt mới tin. Sau khi đã rắc bột tan, tôi mặc quần áo.

- Lúc nào ngài cũng mặc cái áo choàng trong nhà này?

- Đúng vậy, trừ khi tôi ra ngoài mua sắm.

- Khuyết tật của ngài không cản trở những hoạt động này của ngài chứ?

- Tôi đã có thời gian để quen với nó. Tiếp đến, tôi điều khiển xe lăn vào bếp và chuẩn bị bữa điểm tâm. Trước đây, khi tôi dành cả ngày để viết văn, tôi không nấu ăn, tôi ăn những đồ ăn chối miệng, như món lòng lạnh...

- Món lòng lạnh vào buổi sáng ư?

- Tôi hiểu sự ngạc nhiên của cậu. Phải thú thật với cậu là vào quãng thời gian đó, viết mới là mối bận tâm chính của tôi. Nhưng giờ thì đối với tôi, ăn lòng lạnh vào buổi sáng mới thật tử tế làm sao. Từ hai chục năm nay, tôi đã hình thành thói quen rán vàng chúng lên trong vòng nửa tiếng đồng hồ với mỡ ngỗng.

- Lòng chiên mỡ ngỗng vào bữa điểm tâm ư?

- Món đó tuyệt ngon.

- Cùng với cái gì, một ly alexandra chẳng?

- Không, không bao giờ uống alexandra trong bữa ăn. Vào thời tôi còn viết văn, tôi dùng một tách cà phê đặc. Bây giờ, tôi thích một ly sữa nóng đánh thêm lòng đỏ trứng gà hơn. Tiếp đó, tôi ra ngoài mua hàng và dành cả buổi sáng để tự tay chuẩn bị kỹ lưỡng những món tinh túy cho bữa trưa: óc tằm bột rán, bầu dục hầm...

- Những món tráng miệng cầu kỳ?

- Hiếm khi lắm. Tôi chỉ uống những thức uống có đường, vậy nên tôi không thèm đồ tráng miệng cho lắm. Vả lại, giữa các bữa, thỉnh thoảng tôi có nhấm nháp kẹo caramel. Ngày còn trẻ, tôi vẫn thích kẹo caramel Ê-cốt, đặc biệt là loại cứng. Than ôi, khi đã có tuổi, tôi đành bằng lòng với những viên caramel mềm, kể ra vẫn tuyệt vời như thường. Tôi dám chắc là không gì có thể thay thế được cảm giác ngập ngụa đầy khoái lạc kèm theo sự tê liệt của hai hàm khi ta nhai những viên kẹo caramel Anh quốc... Nhớ ghi lại điều tôi vừa nói nhé, tôi thấy nó nghe có vẻ hay đấy.

- Chẳng để làm gì cả, tất cả được ghi âm lại hết.

- Sao kia? Nhưng như thế thì bất lịch sự quá! Vậy tôi thậm chí không thể nói những điều ngu ngốc hay sao?

- Ngài không bao giờ nói những điều ngu ngốc cả, ngài Tach.

- Miệng lưỡi cậu dẻo quẹo không khác gì một tên nịnh thần, anh bạn ạ.

- Tôi không dám nhận thế, xin hãy tiếp tục trình tự khổ hình của ngài.

- Trình tự khổ hình của tôi ấy à? Từ dùng hay đây nhỉ. Cậu không xoáy cái cụm đó trong một tiểu thuyết nào đó của tôi đấy chứ?

- Không, là do tôi tự nghĩ ra.

- Chuyện đó khiến tôi ngạc nhiên đấy. Nghe như của Prétextat Tach vậy. Đã có thời tôi thuộc lòng từng tác phẩm của mình... Chao ôi, trí nhớ cũng phải già đi, phải vậy không? Chứ không phải động mạch già đi, như những tên ngốc vẫn nói. Để xem nào, “trình tự khổ hình”, tôi đã viết nó ở đoạn nào nhỉ?

- Ngài Tach, dẫu ngài có từng viết ra những từ này đi chăng nữa, tôi không phải là không có công khi nói ra, vì lẽ... Nhà báo dừng lại nửa chừng, cắn môi.

- ... vì lẽ cậu chưa bao giờ đọc những thứ tôi viết ra, phải thế không? Cảm ơn, anh bạn trẻ, đó là tất cả những gì tôi muốn biết. Cậu là ai mà dám to gan đến vậy? Tôi mà tạo ra một cụm từ tầm thường, mỹ ký như “trình tự khổ hình” ấy à? Đó là trình độ của một kẻ tập tọng thần học hạng xoàng như cậu. Tóm lại, tôi nhẹ cả người khi nhận thấy rằng thế giới văn chương đã không thay đổi: chiến thắng rực rỡ vẫn luôn thuộc về những kẻ làm ra vẻ đã đọc Ai đó. Chỉ có điều, vào thời cậu, cậu không còn tài cán gì nữa: ngày nay có những cuốn sách mỏng dính cho phép ngay đến bọn mù chữ cũng có thể bàn về những tác giả lớn với tất cả những vẻ bề ngoài của một thứ văn hóa tầm trung. Vả chăng trong trường hợp này thì cậu đã nhầm: cái được tôi xem là công trạng chính là sự đã không đọc tác phẩm của tôi. Tôi sẽ cực kỳ ngưỡng mộ một phóng viên dám tìm đến tôi để phỏng vấn mà thậm chí bắt cần biết tôi là ai, và

không thêm giấu giếm sự bất tri ấy. Nhưng không biết gì về tôi ngoài những loại sữa lắc-rồi-uống đã tách nước - “Hãy cho thêm nước và bạn sẽ có một ly sữa lắc-rồi-uống sẵn dùng”, - còn có thể hình dung ra điều gì tầm thường hơn thế cơ chứ?

- Xin hãy hiểu cho. Hôm nay là 15 và tin tức về căn bệnh ung thư của ngài đến với công chúng vào mừng 10. Ngài đã cho ra mắt công chúng hai mươi hai cuốn tiểu thuyết dày cộp, không thể đọc hết chúng trong một khoảng thời gian ngắn đến vậy, nhất là vào thời kỳ đầy biến động này, khi mà chúng ta rình đợi từng tin tức nhỏ nhất từ Trung Đông.

- Cuộc khủng hoảng vùng Vịnh thú vị hơn xác chết của tôi nhiều, về điểm này thì tôi nhất trí với cậu. Nhưng thời gian để học gạo những tập sách mỏng dính tóm tắt những tác phẩm của tôi, cậu nên dành để đọc, dù chỉ mười trang của một trong số hai mươi hai cuốn tiểu thuyết của tôi thì hơn.

- Tôi sẽ thú thật với ngài điều này.

- Không ích gì đâu, tôi hiểu mà: cậu đã thử và phải bỏ cuộc trước khi đến trang thứ mười, thế chứ gì? Tôi đã đoán được điều đó ngay khi nhìn thấy cậu. Tôi nhận ra ngay lập tức những người đã đọc tiểu thuyết của tôi: điều đó hiển hiện trên gương mặt họ. Cậu thì không có vẻ gì là bị đè nén, cũng không phóng khoáng, không béo, cũng chẳng gầy, cũng không xuất thần nhập định: cậu có vẻ hoàn toàn lành mạnh. Vậy là cậu cũng không đọc tôi nhiều hơn anh bạn đồng nghiệp của cậu ngày hôm qua. Kề ra, đó là lý do tại sao, thầy kệ mọi chuyện, tôi vẫn có chút thiện cảm với cậu. Tôi càng dành cho cậu nhiều thiện cảm hơn vì cậu đã bỏ dở khi chưa đọc đến trang thứ mười: điều đó cho thấy một cá tính mạnh mẽ mà tôi không bao giờ có được. Và lại, ý định thú nhận – dù là thừa thãi – càng mang lại vinh hiển cho cậu. Quả thật, tôi đã có ác cảm với cậu nếu, thực sự đã đọc tôi mà cậu lại có vẻ bề ngoài giống như tôi đang nhìn thấy đây. Mà thôi, đừng có sử dụng cái lối điều kiện nực cười ấy nữa. Chúng ta đang nói đến sự tiêu hóa của tôi, nếu tôi nhớ không nhầm.

- Đúng vậy. Chính xác hơn là đến những viên kẹo caramel.

- Thế nào nhỉ, xong bữa trưa, tôi thẳng tiến vào phòng hút thuốc. Đó là một trong những đỉnh điểm của ngày. Tôi chỉ nhận lời tiếp cánh nhà báo các cậu đến phỏng vấn vào buổi sáng bởi vì buổi chiều, tôi thường hút thuốc đến năm giờ.

- Tại sao lại đến năm giờ chiều?

- Thì vào lúc năm giờ, cái cô hộ lý ngớ ngẩn tin rằng việc tắm rửa cho tôi từ đầu đến chân là việc có ích sẽ mò đến: lại thêm một ý tưởng của Gravelin. Tắm táp hàng ngày, cậu thấy chưa? Vanitas vanita-tum sed omnia vanitas[7]. Thế nên tôi trả thù trong chừng mực có thể, tôi thu xếp sao cho mình xông mùi hôi nhất có thể để khiến cô ả ngây thơ đó phải khó chịu, tôi nhồi vào bữa trưa của mình hàng nhánh tỏi, để tạo ra những biến chứng của hệ tuần hoàn, và rồi tôi hút thuốc như một gã người Thổ cho tới khi cô ả thợ giặt của tôi đột nhập.

Anh ta cười khẩy.

- Đừng nói ngài hút nhiều như thế chỉ nhằm mục đích duy nhất là khiến cô nàng bất hạnh ấy phải ngạt thở đấy nhé?

- Thế cũng đủ là một lý do, nhưng sự thật là tôi mê xì gà. Nếu tôi không chọn hút vào giờ đó, thì không có gì là ám muội trong hoạt động này cả - tôi dừng từ hoạt động, vì với tôi, hút thuốc là một mối quan tâm toàn phần, trong quãng thời gian đó, tôi không chấp nhận một cuộc thăm viếng nào, một hoạt động ngoài lề nào khác.

- Như thế rất thú vị, ngài Tach ạ, nhưng đừng làm chúng ta chệch hướng: những điều xì gà của ngài không liên quan gì đến chuyện tiêu hóa.

- Cậu nghĩ thế à? Tôi không chắc lắm đâu. đành vậy, nếu chuyện ấy không khiến cậu quan tâm...

Thế còn việc tắm rửa của tôi, chuyện ấy có lôi cuốn cậu chăng?

- Không, trừ phi ngài ăn xà phòng hoặc uống nước súc miệng.

- Cậu có biết là cô ả đã thỏa đó lột trần tôi ra, kỳ cọ những ngón thịt nung núc của tôi, dùng vôi sen xối nước vào mông tôi không? Tôi chắc chắn là việc ấy khiến cô ả hết sức thích thú, được ướp mắm muối một kẻ béo ị không phòng vệ, trần truồng và mảy râu nhẵn nhụi. Tất cả những ả hộ lý đó đều mắc chứng ám ảnh. Chính vì lẽ đó mà các ả chọn cái nghề bẩn thỉu này.

- Ngài Tach, tôi tin rằng chúng ta đang lạc đề lần nữa...

- Tôi không đồng ý. Cái tình tiết thường nhật này đòi hỏi phải khiến cho tiêu hóa của tôi bị rối loạn. Nên nhớ! Tôi đơn độc và trần như nhộng trong nước, nhục nhã, béo đến dị dạng trước cái sinh vật mặc quần áo đó, kẻ mỗi ngày lại lột trần tôi ra với vẻ mặt đạo đức giả chuyên nghiệp hòng che đậy việc quần lót của cô ả đang ướt sũng, nếu như ả chớ cái đó có mặc quần lót, và khi trở lại bệnh viện, tôi chắc chắn rằng cô ả sẽ kể chi tiết cho mấy cô bạn gái nghe – rất những đồ đã thỏa – có lẽ các ả còn...

- Tôi xin ngài đấy, ngài Tach!

- Thế đấy, anh bạn thân mến, chuyện này sẽ dạy cho cậu biết cách thu âm lời nói của tôi. Nếu ghi chép như một nhà báo chính trực, cậu có thể kiểm duyệt những điều tục tằn đến cùng tuổi tác mà tôi đang huyền thuyên với cậu đây. Trái lại, với cái máy ghi âm, không có cách nào để phân loại những lời vàng ngọc và những lời lẽ tục tĩu tôi thốt ra.

- Và sau khi cô hộ lý đi khỏi?

- Đã đến đoạn sau rồi hả? Cậu làm việc nhanh nhẩu quá nhỉ. Tắm xong thì đã hơn 6 giờ tối. ả điếm đó tròng vào người tôi bộ pijama, như những em bé được người ta tắm rửa rồi bọc trong chiếc quần đóng bím trước khi cho bú bình lần cuối. Lúc đó, tôi cảm thấy mình giống trẻ con đến nỗi tôi bắt đầu chơi.

- Ngài chơi ấy à? Chơi gì kia?

- Bất cứ trò gì. Tôi đua trên chiếc xe lăn của mình, tôi tổ chức một cuộc lượn xuôi theo mớ như trong môn trượt tuyết, tôi chơi phóng tiêu – hãy nhìn lên tường mà xem, phía sau cậu ấy, cậu sẽ thấy những vết lỗ chỗ - hoặc là, tuyệt đỉnh vui thú, tôi xé những trang dở ẹc trong những tác phẩm kinh điển.

- Sao kia?

- Đúng vậy, tôi làm công việc thanh lọc. Cuốn Nàng công chúa xứ Clèves chẳng hạn: đó là một tiểu thuyết tuyệt hay nhưng nhiều đoạn quá dông dài. Tôi đoán là cậu còn chưa đọc cuốn đó, vậy tôi khuyên cậu nên đọc bản do tôi rút gọn: một kiệt tác, một thứ tinh hoa.

- Ngài Tach, ngài sẽ nói sao nếu trong vòng ba thế kỷ nữa, người ta xé bỏ từ tác phẩm của ngài những trang bị cho là thừa?

- Tôi thách cậu tìm ra, dù chỉ một trang thừa trong sách tôi viết đấy.

- Madame de La Fayette cũng có thể nhấn nhủ ngài một câu tương tự.

- Cậu không định so sánh tôi với ả thợ may đó chứ?

- Nhưng xét cho cùng, ngài Tach ạ...

- Cậu có muốn biết giấc mơ thâm kín của tôi không? Một sự thiêu hủy. Một sự thiêu hủy đẹp đẽ toàn bộ các tác phẩm của tôi! Điều đó làm cậu ngạc nhiên chứ, phải không nào?

- Quả vậy. Thế còn sau những trò tiêu khiển này?

- Trời ạ, cậu bị chuyện ăn uống ám ảnh quá mức rồi! Ngay khi tôi đòi chủ đề, cậu liền buộc tôi phải quay lại với chuyện đó.

- Chuyện ăn uống không hề ám ảnh tôi, nhưng chúng ta đã bắt đầu nói về chủ đề này, vậy thì phải

nói cho có đầu có đũa chứ.

- Chuyện đó lại không ám ảnh cậu sao? Cậu làm tôi thất vọng đấy, anh bạn trẻ ạ. Vậy thì hãy nói về chuyện ăn uống, bởi vì chuyện ấy không ám ảnh cậu mà. Khi tôi đã thanh lọc chán rồi, đã phóng tiêu chán rồi, đã lượn xuôi theo mớ chán rồi, đã chơi chán rồi, khi những hoạt động mang tính giáo dục này đã khiến tôi quên hẳn cái cảnh tắm rửa ghê rợn, tôi bật tivi lên, như bọn trẻ con xem những chương trình điên rồ của chúng trước món xúp panade hay món mì hình chữ. Quãng thời gian đó hết sức thú vị. Những đoạn phim quảng cáo nối nhau không dứt, nhất là những quảng cáo về thực phẩm. Tôi bấm điều khiển để xác lập cho mình lớp quảng cáo dài nhất thế giới: với mười sáu kênh truyền hình châu u thì hoàn toàn có thể có được nửa giờ đồng hồ quảng cáo liên tục không ngắt quãng, với điều kiện là chuyển kênh một cách thông minh. Đó là một vở nhạc kịch đa ngôn ngữ tuyệt vời: đầu gọi đầu Hà Lan, bánh bích quy Ý, bột giặt sinh học Đức, bơ Pháp, v.v... tha hồ thưởng thức. Khi những chương trình trở nên ngớ ngẩn, tôi tắt tivi, Bắt đầu có cảm giác thèm ăn nhờ cỡ một trăm đoạn phim quảng cáo vừa xem, tôi bắt tay vào chuẩn bị đồ ăn thức uống cho mình. Cậu hài lòng rồi chứ? Cậu nên nhìn thấy vẻ mặt mình lúc này, khi tôi làm bộ lạc đề lần nữa. Yên tâm đi, cậu sẽ có được mẩu tin đặc biệt của mình. Nhưng buổi tối, tôi ăn khá nhẹ nhàng. Tôi bằng lòng với những món nguội như chả heo, thịt mỡ nấu đông, mỡ lá sống, dầu lấy từ một hộp cá xácđin – cá xácđin thì tôi không ưa lắm, nhưng nó ướp hương cho dầu: tôi vớt sạch cá xácđin, giữ lại nước cốt, tôi uống thứ nước đó nguyên chất. Trời ạ, cậu sao vậy?

- Không có gì. Xin ngài cứ nói tiếp.

- Sắc mặt cậu kém lắm, tôi cam đoan với cậu như vậy. Kèm với những thứ đó, tôi uống một loại nước dùng rất béo đã chuẩn bị từ trước: tôi đun sôi miếng bì lợn, những khúc chân giò, phao câu gà, xương lăn tủy cùng với một củ cà rốt. Tôi thêm vào đó một muôi mỡ lợn, nhấc củ cà rốt ra rồi để lạnh suốt hai mươi tư giờ. Thực ra, tôi thích uống thứ nước dùng này khi nó đã nguội, khi mỡ đã đông váng và tạo thành một dạng nắp vung làm cho môi bóng nhẫy. Nhưng cậu đừng lấy làm khó chịu, tôi không lãng phí thứ gì sất, đừng có nghĩ là tôi vớt những thứ thịt tinh túy đó đi nhé. Sau thời gian sôi dài như thế, những thứ thịt này, khi ở dạng chất nhờn, lại có được cái chúng đã mất đi ở dạng nước ép: phao câu gà là một món cao lương mỹ vị, thứ mỡ vàng đã ở dạng cô đặc và bông xốp... Cậu làm sao vậy?

- Tôi... Tôi không rõ. Có lẽ là chúng sợ chỗ kín. Chúng ta không thể mở cửa sổ ra sao?

- Mở cửa sổ, vào ngày 15 tháng Giêng ư? Cậu đừng hòng nghĩ đến chuyện đó. Thứ ôxy đó sẽ giết cậu mất. Không, tôi biết cái cậu cần trong trường hợp này.

- Cho phép tôi ra ngoài một lát.

- Chớ nên làm vậy, hãy ở lại chỗ kín gió. Tôi sẽ pha cho cậu một cốc alexandra theo phong cách của riêng tôi, với bơ nấu chảy.

Vừa nghe những lời này, sắc mặt tái nhợt của nhà báo chuyển sang xanh lét: anh ta chạy vội ra khỏi phòng, người cúi gập, tay che miệng.

Tach lặn xe hết tốc lực đến bên khung cửa sổ trông ra phố và hết sức miễn cưỡng được thấy gã khổng lồ quỳ mọp rồi bò rạp ra đất mà nôn.

Người béo phì thì thào trong cái cổ họng bốn ngón thịt của mình, bộ dạng vô cùng hớn hờ:

- Hạng tầm thường thì làm sao đo được với Prétextat Tach.

Ngồi khuất sau tấm rèm mỏng, ông có thể tha hồ tận hưởng niềm vui thú được quan sát mà không để ai trông thấy, và ông thấy hai người đàn ông từ quán cà phê phía đối diện lao vút ra và hấp tấp chạy về phía đồng nghiệp của họ, người vừa nôn thốc nôn tháo và giờ đang bò lăn bò toài ngay trên vỉa hè, cạnh máy ghi âm còn chưa kịp tắt: vậy là chiếc máy đã thu luôn tiếng anh ta nôn mửa.

Nằm thẳng căng trên một băng ghế dài của quán rượu, nhà báo cũng đã tạm hồi tỉnh lại. Thi thoảng anh ta lại lặc lặc, mắt guờm guờm:

- Đừng ăn nữa... Đừng bao giờ ăn nữa...

Bọn họ cho anh ta uống một chút nước ấm, anh ta dò xét nó với vẻ nghi hoặc. Các đồng nghiệp muốn nghe cuộn băng ghi âm; anh ta ngăn lại:

- Đừng mở ra nghe trước mặt tớ, tớ van các cậu. Bọn họ gọi điện cho vợ của nạn nhân, cô liền lái xe đến đón anh ta; khi anh ta đã đi khỏi, rốt cuộc người ta cũng có thể bật chiếc máy thu âm lên. Những lời lẽ của nhà văn gây nên sự chán ngấy, những tràng cười và nhiều cảm hứng:

- Lão già này đúng là một mỏ vàng. Đó là từ tôi dùng để gọi một nguyên mẫu.

- Lão ta đề tiện một cách tuyệt diệu.

- Ít ra đây cũng là một kẻ thoát được khỏi hệ tư tưởng ôn hòa.

- Và khỏi hệ tư tưởng tầm thường!

- Ông ta có cách khiến đối thủ phải cứng họng!

- Ông ta quá giỏi. Tôi sẽ không nhận xét như vậy về anh bạn của chúng ta đâu. Cậu ấy thật sự đã mắc vào mọi cái bẫy.

- Tôi không muốn nói xấu người vắng mặt, nhưng sao lại nảy ra ý đặt cho ông ta những câu hỏi về chuyện ăn uống kia chứ! Tôi biết lão già to béo này sẽ không để yên đâu. Khi có được dịp may phỏng vấn một thiên tài như vậy, chớ nên động đến chuyện ăn uống.

Trong thâm tâm, đám phóng viên rất mừng rỡ vì đã không bị đặt vào vị trí của người thứ nhất hay người thứ hai. Tự đáy lòng, họ biết rằng, nếu ở vào vị trí của hai kẻ bất hạnh kia, họ cũng sẽ đề cập đến cùng những chủ đề đó, hẳn rất ngớ ngẩn, nhưng là bắt buộc, và họ vui mừng vì không phải gánh vác công việc bần thủ này nữa: người ta đã nhường lại cho họ vai trò đẹp đẽ và họ sẽ tận dụng cơ hội, điều ấy không ngăn được họ chế giễu những nạn nhân đôi chút.

Vậy nên, vào cái ngày kinh khủng mà cả thế giới run sợ khi nghĩ đến cuộc chiến sắp nổ ra, một lão già béo núc, bại liệt và trong tay không chút vũ khí phòng vệ, đã thành công trong việc xoay chuyển sự chú ý của một nhóm giáo sĩ truyền thông ra khỏi vùng Vịnh. Thậm chí còn có một kẻ trong bọn, vào cái đêm mất ngủ ấy, nhin đói mà đi nằm và ngủ một giấc nặng nề và mệt mỏi vì những cơn quặn thắt, không mảy may nghĩ tới những kẻ sắp chết.

Tach đã khai thác triệt để những phương sách gây lộn mửa ít người biết đến. Trong tay ông, mớ giống như bom napan, cocktail alexandra chẳng khác nào vũ khí hóa học. Tối hôm đó, ông xoa xoa hai tay như một nhà chiến lược hạnh phúc.

- Thế nào, chiến tranh đã bắt đầu rồi sao?

- Chưa đâu, thưa ngài Tach.

- Nhưng dẫu sao nó cũng sẽ xảy ra chứ?

- Nghe ngài nói thì có vẻ như ngài đang kỳ vọng có chiến tranh?

- Tôi ghê sợ sự thất hứa. Một đám những vô duyên hứa với chúng ta là sẽ có một cuộc chiến vào lúc nửa đêm ngày 15. Giờ đã là ngày 16 mà vẫn chẳng có gì xảy ra cả. Chúng ta nên xem thường ai đây? Hàng tỷ khán giả truyền hình đang nghe ngóng.

- Thưa ngài Tach, ngài có ủng hộ cuộc chiến này không?

- Thích chiến tranh ấy à! Thật quá đáng! Làm sao người ta lại có thể thích chiến tranh cơ chứ? Một câu hỏi mới nực cười và vô ích làm sao! Cậu ấy mà, cậu có biết ai thích chiến tranh không? Sao không hỏi rằng liệu bữa sáng tôi có ăn bom napan không, cậu đã nghĩ được đến thế rồi cơ mà?

- Về vấn đề ăn uống của ngài, chúng tôi đã chốt lại rồi.

- Ra vậy? Bởi vì các cậu rình rập nhau chứ gì? Đùn đẩy việc tệ hại cho những kẻ bất hạnh và rồi các cậu tha hồ vớ bở, phải thế không? Hay hóm làm sao. Và có lẽ các cậu ngỡ mình thông minh hơn vì đã đặt cho tôi những câu hỏi xuất sắc, theo kiểu: “Ngài có ủng hộ chiến tranh không?” Còn tôi, một người cầm bút xuất chúng được cả thế giới ngưỡng mộ, lại từng nhận giải Nobel văn chương, tất cả những thứ đó để rồi một tên nhãi ranh ám quẻ tôi bằng những câu hỏi hầu như trùng lặp về ý, những câu hỏi mà tên đàn độn nhất trong số những tên đàn cũng có thể đưa ra câu trả lời giống của tôi!

- Được thôi. Vậy là ngài không thích chiến tranh, nhưng ngài muốn chiến tranh xảy ra?

- Trong hoàn cảnh hiện giờ, đó là một điều cần thiết. Tất cả những gã lính hèn hạ ngu xuẩn đó đang cứng lên rồi. Phải cho chúng dịp phóng tinh chứ, nếu không chúng sẽ nổi mẹn và quay về nhà khóc lóc với mẹ. Làm cho giới trẻ thất vọng, điều đó thật tệ.

- Ngài yêu quý giới trẻ chứ ngài Tach?

- Cậu thật có tài đặt ra những câu hỏi xuất sắc và mới mẻ, cậu ấy mà! Đúng vậy, cậu cứ nghĩ thế đi, tôi mê mẩn lớp trẻ.

- Chuyện này thật bất ngờ. Lúc biết về ngài, tôi cứ hình dung rằng ngài không thể cảm nhận giới trẻ.

- “Lúc biết về ngài”! Cậu tưởng mình là ai kia chứ?

- Ồ thì, lúc biết danh tiếng của ngài...

- Danh tiếng của tôi là gì?

- Quả vậy... điều ấy rất khó nói.

- Ừa. Vì muốn khoan dung với cậu, tôi cũng chẳng cố gạn hỏi làm gì.

- Vậy là ngài yêu quý giới trẻ? Vì những lý do nào vậy?

- Tôi yêu những người trẻ bởi vì họ có tất cả những gì không thuộc về tôi. Vì lẽ ấy, họ xứng đáng được âu yếm và khâm phục.

- Đây là một câu trả lời khiến người ta phải ngao ngán, ngài Tach ạ.

- Cậu có cần một chiếc khăn mùi soa không?

- Tại sao ngài lại tìm cách cười nhạo những nhiệt tình cao quý của con tim mình?

- Những nhiệt tình cao quý của con tim mình? Cậu moi quái đâu ra những lời ngu xuẩn như vậy?

- Bị làm ngao ngán, thưa ngài, chính ngài đã gây cảm hứng đó cho tôi: điều mà ngài đã nói về những người trẻ thực sự khiến người ta phải cảm động.

- Hãy nghĩ thật sâu và cậu sẽ thấy điều ấy có khiến người ta cảm động hay không.

- Vậy thì chúng ta hãy cùng nghĩ thật sâu.

- Tôi yêu mến những người trẻ bởi họ có tất cả những gì không thuộc về tôi, tôi đã nói như vậy.

Trên thực tế, những người trẻ đẹp đẽ, lạnh lợi, ngớ ngẩn và độc ác.

- ...?

- Không phải thế sao? Một câu trả lời khiến người ta phải ngao ngán, để nói như cậu đã nói.

- Tôi đoán là ngài đang đùa phải không?

- Trông tôi có vẻ như đang đùa hay sao? Vả lại, đùa ở chỗ nào kia chứ? Cậu có thể phủ nhận dù chỉ một trong những tính từ này sao?

- Thậm chí cả khi chấp nhận rằng những tính từ này là có cơ sở đi nữa, ngài thật sự đặt mình vào vị trí đối lập với họ?

- Gì kia? Cậu thấy tôi đẹp đẽ, lạnh lợi, ngớ ngẩn và độc ác?

- Không đẹp đẽ, không lạnh lợi, cũng không ngớ ngẩn...

- Như cậu thấy đó, tôi đã yên tâm.

- Nhưng độc ác, ngài là thế đấy!

- Độc ác, tôi ấy à!

- Chính xác.

- Độc ác ấy à? Cậu điên rồi. Tám mươi ba năm sống trên cõi đời này, tôi chưa từng gặp một ai tốt đến khó tin như mình. Tôi tử tế kinh khủng, tử tế đến mức nếu gặp phải chính mình, tôi sẽ phát mưa máu.

- Ngài đang nói dối.

- Thật là quá lắm. Hãy nêu tên một người duy nhất, không cần phải tốt hơn tôi (điều đó là bất khả) mà chỉ cần tốt bằng tôi thôi.

- Thế nào nhỉ... bất cứ ai.

- Bất cứ ai sao? Vậy thì là cậu rồi, nếu tôi không nhầm? Trò hề.

- Tôi hoặc bất cứ ai.

- Đừng nói đến bất cứ ai, cậu không biết người đó đâu. Hãy nói với tôi về bản thân cậu. Cậu dựa vào đâu mà dám khẳng định cậu tử tế bằng tôi?

- Dựa vào những lẽ hiển nhiên không thể chối cãi.

- À. Đúng như những gì tôi đang nghĩ, cậu chẳng có lý lẽ nào cả.

- Thôi nào, ngài Tach, ngừng mê sảng đi, được chứ? Tôi đã nghe hai cuộc phỏng vấn của những phóng viên trước. Tuy chỉ được biết về ngài qua những mẫu thử này, nhưng tôi biết phải nghĩ về ngài thế nào rồi. Ngài còn chối ngài đã hành hạ hai kẻ bất hạnh đó chẳng?

- Ác ý đến thế là cùng! Chính họ hành hạ tôi thì có.

- Xin nói để ngài hay, cả hai người đó đều đã lăn ra ốm liệt giường liệt chiếu từ khi gặp ngài để phỏng vấn.

- Post hoc, ergo propter hoc[8], không phải vậy sao? Cậu thiết lập những mối quan hệ nhân quả hoàn toàn nực cười, anh bạn trẻ ạ. Người thứ nhất ngã bệnh vì uống quá nhiều rượu porto flip. Hy vọng cậu sẽ không đổ cho tôi là đã ép cậu ta uống đấy chứ? Người thứ hai đã quấy rầy tôi, bất chấp tôi không đồng ý, để tôi kể cho cậu ta nghe cách thức ăn uống của tôi. Nếu cậu ta không có khả năng chịu đựng bài thuyết trình đó thì cũng không phải là lỗi do tôi, đúng không? Thêm vào đó, hai người này tỏ ra ngạo nghễ trước mặt tôi. Chao ôi, tôi đã chịu đựng, dịu dàng nhẫn nhịn như một con cừu non trên bàn thờ của thầy tế. Nhưng chính họ mới là người phải suy sụp. Cậu thấy đó, chúng ta luôn quay trở lại với kinh Phúc m: Chúa đã răn rằng, những kẻ độc ác và những kẻ hèn học thường hại chính mình trước nhất. Những đau đớn mà các đồng nghiệp của cậu đang gánh chịu là từ đó mà ra.

- Ngài Tach, xin ngài trả lời thật lòng cho câu hỏi này, được chứ: ngài đang coi tôi là một tên ngốc hả?

- Dĩ nhiên.

- Cảm ơn vì sự thành thật của ngài.

- Đừng cảm ơn tôi, chỉ vì tôi không có khả năng nói dối. Vả lại, tôi không hiểu tại sao cậu lại đặt ra với tôi một câu hỏi mà bản thân cậu đã biết rõ câu trả lời: cậu còn trẻ, và tôi có giấu cậu cái mà tôi nghĩ về những người trẻ đâu.

- Nhân nhắc đến chuyện này, ngài không thấy là ngài còn thiếu một chút tinh tế sao? Ta không thể vơ đũa cả nắm đối với những người trẻ được.

- Điểm này thì tôi đồng ý với cậu. Một số những người trẻ không đẹp, cũng không hoạt bát. Cậu chẳng hạn, tôi không biết liệu cậu có hoạt bát hay không, nhưng cậu không đẹp trai.

- Cảm ơn ngài. Còn độc ác và sự ngớ ngẩn thì sao, không người trẻ nào thoát được những điều ấy à?

- Tôi chỉ biết một ngoại lệ duy nhất: chính là tôi.

- Ngài đã như thế nào, ở tuổi hai mươi?

- Như bây giờ. Hồi ấy, tôi vẫn còn đi lại được. Nếu không, tôi không thể biết mình đã thay đổi ở điểm nào. Vào tuổi ấy tôi đã mang bộ mặt không râu ria, béo phì, cuồng tưởng, thiên tài, tử tế quá mức, xấu xí, cực kỳ thông minh, cô độc, tôi đã thích ăn và hút thuốc.

- Tóm lại, ngài không có tuổi thanh xuân?

- Nghe cậu nói mà tôi ngưỡng mộ vô cùng, nghe giống như một lô những lời sáo vạy. Tôi chấp nhận nói: “Vâng, tôi đã không có được tuổi thanh xuân”, với điều kiện dứt khoát sau đây: hãy nói rõ trong bài báo rằng đó là lời của cậu. Nếu không, mọi người sẽ tưởng rằng Prétextat Tach sử dụng một thuật ngữ mượn từ tiểu thuyết ba xu.

- Tôi sẽ không quên đâu. Bây giờ, nếu ngài không thấy có gì bất tiện, hãy giải thích cho tôi hiểu ngài thấy bản thân mình tốt đẹp ở điểm nào, nếu được thì kèm theo thí dụ minh chứng.

- Tôi thích cụm từ “nếu được”. Vậy là cậu không tin vào sự tử tế của tôi, phải thế không?

- Tin, đó không phải là động từ thích hợp. Nên nói là hình dung thì đúng hơn.

- Cậu thấy thế chứ gì. Này, anh bạn trẻ, vậy thì hãy hình dung cuộc sống của tôi là thế này: một sự hy sinh kéo dài suốt tám mươi ba năm. Nếu đem ra so sánh thì sự hy sinh của Chúa nào có đáng gì? Khổ hình của tôi đã kéo dài hơn thế năm mươi năm. Và ít lâu nữa tôi sẽ nhận được sự tôn sùng đáng kể hơn nhiều, lâu dài hơn nhiều, tinh hoa hơn nhiều và thậm chí có lẽ còn đau đớn hơn nhiều: một thời khắc hấp hối sẽ để lại trên da thịt tôi những dấu hiệu lâm sàng của hội chứng Elzenveiverplatz. Đức Chúa của chúng ta gọi lên trong tôi những tình cảm tốt đẹp hơn, nhưng dù có rất sẵn lòng chăng nữa, Người sẽ không thể chết vì chứng ung thư sụn.

- Thế thì sao?

- Chưa, thế thì sao? Chết vì bị đóng đinh vào cây thập tự, tầm thường như mưa đúng mùa, hay vì một hội chứng hết sức hiếm, cậu thấy rằng hai sự đó là giống nhau cả sao?

- Chết thì vẫn cứ là chết.

- Lạy Chúa tôi! Cậu nhận thấy điều ngu ngốc mà máy ghi âm của cậu vừa thu lại chưa? Và các đồng nghiệp của cậu sẽ nghe thấy điều đó! Anh bạn đáng thương của tôi, tôi không muốn ở vào vị trí của cậu tí nào. “Chết thì vẫn cứ là chết”! Tôi tử tế đến mức cho phép cậu xóa câu nói đó đi.

- Không cần phải làm thế, ngài Tach: đó thực sự là ý kiến của cá nhân tôi.

- Cậu có biết là tôi bắt đầu thấy cậu lôi cuốn rồi không? Một sự thiếu suy xét đến thế thì thật là đặc biệt. Lẽ ra cậu phải được chuyển sang mục tin “Chó bị cán chết”[9], học lấy ngôn ngữ của loài khuyển và hỏi những con vật khốn khổ đang hấp hối xem liệu chúng có thích chết vì một căn bệnh đặc biệt không.

- Ngài Tach, ngài có bao giờ nói với mọi người điều gì khác ngoài những lời chửi rủa không?

- Tôi không bao giờ chửi rủa, thưa quý cậu, tôi chần đoán. Xét cho cùng, tôi đoán là cậu chưa bao giờ đọc tác phẩm nào của tôi?

- Sai lầm.

- Chưa! Không thể thế được. Cậu thật không có dáng vẻ, cũng không có thái độ nhất thiết phải có ở độc giả của Tach. Đó là một lời nói dối.

- Đó là một sự thật thuần túy. Tôi chỉ đọc một cuốn duy nhất trong số các tác phẩm của ngài nhưng tôi đã đọc nó rất thấu đáo, tôi đã đọc lại nó và nó khiến tôi chú ý.

- Cậu hẳn đã nhầm với một cuốn sách khác.

- Làm sao người ta có thể nhầm một tác phẩm như Cường đoạt vô cơ giữa hai cuộc chiến với một

cuốn khác? Tin tôi đi, đó là một tác phẩm đã khiến tôi hết sức lay động.

- Lay động ư? Lay động ấy à! Cứ như thể tôi viết văn là để lay động mọi người vậy! Nếu cậu đã không đọc cuốn sách này theo đường chéo, thưa quý cậu, như hẳn nhiên cậu đã làm vậy, bởi nếu cậu đã đọc cuốn đó đúng như cần thiết, với lòng dạ của cậu, trong chừng mực mà cậu có được thứ đó, hẳn là cậu phải phát nôn rồi.

- Quả nhiên, trong tác phẩm của ngài có một vẻ đẹp của sự nôn mửa...

- Một vẻ đẹp của sự nôn mửa! Cậu sẽ làm tôi khóc mất!

- Thôi nào, để quay lại với chủ đề chúng ta đang nói khi này, tôi khẳng định chưa từng đọc tác phẩm nào ngồn ngộn sự độc ác hơn thế.

- Chính xác. Cậu muốn có những bằng chứng về lòng tốt của tôi: đây chính là một trong số đó, một bằng chứng rõ ràng. Céline đã hiểu được lòng tốt đó, ông ấy từng nhắc trong phần lời tựa rằng đã viết những cuốn sách đồi bại nhất của mình bằng sự tử tế không vụ lợi, bằng tình cảm triu mến không thể kìm nén đối với những kẻ gièm pha. Tình yêu đích thực là ở chỗ đó.

- Làm thế hơi thô, đúng không?

- Céline, hơi thô ư? Cậu nên xóa câu đó đi thì hơn.

- Nhưng nói cho cùng, cảnh tượng độc ác tới mức không chịu nổi này xảy đến với một phụ nữ vừa câm vừa điếc, người ta có cảm giác rằng ngài đã viết ra nó trong một cơn phản hừng.

- Hẳn rồi. Cậu không hình dung được niềm vui thích phải làm lợi cho những kẻ gièm pha mình đâu.

- Ra thế! Trong trường hợp ấy thì đâu có phải là sự tử tế, ngài Tach, đó là một sự pha trộn mờ ám giữa thói bạo dâm và chứng cuồng ám.

- Ta ta ta! Chớ có sử dụng những từ mà cậu không biết ý nghĩa của chúng. Lòng tốt thuần túy ư, anh bạn trẻ! Theo ý cậu, những cuốn sách nào đã được viết nên bởi lòng tốt thuần túy? Túp lều bác Tom chẳng? Hay là Những người khốn khổ? Tất nhiên là không. Những cuốn sách đó, người ta đã viết ra chúng để được chào đón ở các salon. Không, tin tôi đi, những cuốn sách được viết nên bởi lòng tốt thuần túy rất hiếm. Những tác phẩm đó, người ta đã sáng tạo ra chúng trong sự đê hèn và cô độc, họ biết rõ rằng sau khi đã ném tác phẩm của mình vào mặt cả thế giới, mình sẽ còn cô độc hơn và đê hèn hơn. ư cũng là chuyện thường, đặc trưng chủ yếu của sự tử tế không vụ lợi là khó nhận diện, không được biết đến, không thể trông thấy, không thể nghi ngờ - bởi lẽ một việc thiện được nói thẳng ra thì không bao giờ là không vụ lợi. Cậu thấy rõ là tôi tốt mà.

- Trong lời ngài vừa nói có một nghịch lý. Ngài giải thích với tôi rằng lòng tốt thật sự thì không lộ liễu, và rồi ngài lại kêu đến vầng óc là mình tốt đẹp.

- Ô, tôi có thể tự cho phép mình làm như vậy chừng nào tôi muốn, bởi vì dù thế nào đi nữa người ta cũng sẽ không tin lời tôi.

Phóng viên phá lên cười.

- Ngài có những lý lẽ thật đáng nể, ngài Tach. Như vậy là ngài khẳng định đã dành cả cuộc đời mình cho một sự nghiệp viết lách xuất phát từ một lòng tốt thuần túy?

- Còn rất nhiều chuyện khác tôi làm vì lòng tốt thuần túy.

- Như?

- Danh sách dài lắm: cuộc sống độc thân, tính phàm ăn, v.v...

- Hãy giải thích cho tôi về điều này.

- Tất nhiên, lòng tốt chưa bao giờ là động cơ duy nhất của tôi. Cuộc sống độc thân là một ví dụ hiển nhiên là tôi không hề quan tâm đến giới tính Nhưng lẽ ra tôi vẫn có thể kết hôn, làm vậy chỉ để phục vụ cho thú vui trêu tức người phụ nữ sẽ trở thành vợ tôi. Vậy mà không, bởi vì đúng lúc đó, sự tử tế của

tôi ra tay can thiệp: tôi sẽ không kết hôn để tránh cho người phụ nữ ấy khỏi nỗi bất hạnh.

- Cứ cho là vậy. Thế còn tính phàm ăn?

- Ngay cả việc đó cũng là lẽ hiển nhiên: tôi là Chúa Cứu thế của chúng béo phì. Khi chết đi, tôi sẽ mang theo trên vai mình tất cả những kí lô thừa của nhân loại.
- Ngài muốn nói rằng, một cách tượng trưng...
- Coi chừng! Đừng bao giờ nhắc đến từ “tượng trưng” trước mặt tôi, trừ phi động đến lĩnh vực hóa học, và điều này là vì lợi ích của cậu đấy.
- Tôi đã phát ngán phải đóng vai ngu ngốc và trì độn rồi, nhưng thật sự là tôi không hiểu.
- Không sao, cậu đâu phải người duy nhất không hiểu.
- Ngài không thể giải thích cho tôi hiểu sao?
- Tôi sợ sẽ phí phạm thời gian của mình.
- Ngài Tach, cứ cho là tôi ngốc nghếch và trì độn thật, nhưng ngài không thể hình dung là đằng sau tôi còn có một độc giả tương lai của bài báo này, một độc giả thông minh và tiếp thu nhanh, chính anh ta sẽ xứng đáng được tường tận về vấn đề này sao? Và rằng câu trả lời vừa rồi của ngài có thể khiến cho nhân vật này thất vọng?
- Cứ cho là vị độc giả này có tồn tại đi nữa, và nếu thực sự thông minh và tiếp thu nhanh thì anh ta sẽ không cần nghe giải thích.
- Tôi không đồng tình. Ngay cả một người thông minh cũng cần được nghe giải thích khi anh ta vấp phải một tư tưởng mới và lạ lẫm.
- Cậu thì biết gì về chuyện ấy? Cậu chưa bao giờ thông minh kia mà.
- Hẳn là vậy, nhưng tôi mạo muội hình dung như thế.
- Chàng trai tội nghiệp.
- Thôi nào, hãy thể hiện lòng nhân từ điển hình của ngài và giải thích cho tôi được rõ.
- Cậu muốn tôi nói với cậu ấy à? Những người thật sự thông minh và nhanh nhạy trong tiếp thu sẽ không đòi hỏi nào cầu xin ở tôi lời giải thích. Đặc điểm của thời tằm thường đến dung tục là muốn giải thích tất cả mọi điều, kể cả những điều không thể trở nên sáng rõ. Vậy thì tại sao tôi phải đưa ra cho cậu lời giải thích mà những kẻ ngu ngốc sẽ không hiểu nổi, còn những người tinh tế hơn thì không hề muốn?
- Tôi đã xấu xí, ngốc nghếch và trì độn, nếu không nhầm thì tôi còn phải thêm vào đó thói tằm thường đến dung tục?
- Không gì qua nổi mắt cậu.
- Nếu tôi có thể mạo muội, ngài Tach, đó cũng không phải là cách giúp biến ngài thành người dễ mến.
- Dễ mến, tôi ấy à? Chỉ còn thiếu có nước ấy nữa thôi. Vả lại, cậu là ai mà dám dạy tôi về đạo đức, khi chỉ còn hai tháng nữa là đến cái chết hiển hách của tôi? Cậu tự cho mình là ai kia chứ? Cậu mở đầu câu nói của mình bằng “Nếu tôi có thể mạo muội”, nhưng cậu không thể tự cho phép mình làm vậy được! Nào, xéo đi, cậu làm tôi khó chịu rồi đấy...
- Cậu điếc đấy à?

Tay phóng viên tiu nghỉu quay lại gặp các đồng nghiệp của mình tại quán cà phê bên kia đường. Anh ta không rõ mình đã thoát được dễ dàng hay là không.

Khi nghe lại cuộn băng ghi âm, các đồng nghiệp không bàn luận gì, nhưng những nụ cười đầy vẻ trịch thượng của họ chắc chắn không dành cho Tach.

- Lão già này là một ca nan giải, nạn nhân mới nhất kể lại. Cố mà hiểu đi nào! Ta không bao giờ có thể đoán biết phản ứng của lão. Đôi lúc, người ta có cảm giác nói gì lão cũng nghe, rằng không gì có thể khiến lão phật lòng và thậm chí lão còn thích thú với những sắc thái hơi có phần xác xược xuất

hiện trong một số câu hỏi. Thế rồi đột nhiên, không báo trước, lão phản ứng kịch liệt đối với những chi tiết vụn vặt hoặc tổng khứ chúng ta ra khỏi cửa nếu chúng ta không may đã đưa ra một lời phê phán nhỏ nhặt và chính đáng nhằm vào lão.

- Thiên tài không cho phép phê phán, một đồng nghiệp lên tiếng bác bỏ, thái độ cao ngạo như thể chính anh ta là Tach vậy.

- Thế thì sao? Tôi phải để mặc cho người khác lăng nhục mình chắc?
- Lý tưởng nhất là không gây cảm hứng lăng nhục cho ông ấy.
- Dễ gì làm vậy! Thế giới này không gây cho lão ta cảm hứng nào khác ngoài lăng nhục.
- Tội nghiệp cho Tach! Người khổng lồ bị dày dọ đáng thương!
- Tội nghiệp cho Tach ấy à? Thật là quá lắm rồi. Tội nghiệp cho chúng ta thì có!
- Thế cậu không hiểu là chúng ta đang quấy rầy ông ấy ư?
- Có chứ, tôi có thể nhận ra điều đó. Nhưng nói cho cùng, bản chất nghề làm báo của chúng ta là như thế cơ mà, phải không?
- Tại sao nhỉ? kẻ chuyên phá bình hồi, tin chắc rằng mình rất chín chắn.
- Vậy thì tại sao cậu lại chọn trở thành một phóng viên nào, đồ ngốc?
- Bởi vì tôi không thể là Prétextat Tach.
- Điều đó sẽ khiến cậu thích thú lắm sao, việc trở thành một lão hoạn quan béo phì mặc chứng cuồng viết ấy?

Đúng vậy, điều đó sẽ khiến anh ta thích thú, và anh ta không phải người duy nhất nghĩ thế. Giống người cũng được tạo ra như những sinh vật có tinh thần lạnh mạnh, sẵn sàng hy sinh cả tuổi trẻ, xác thân, ái tình, bạn bè, hạnh phúc và rất nhiều thứ khác nữa thuộc về mình để theo đuổi một ảo ảnh được gọi tên là bất tử.

- Thế nào, chiến tranh khai cuộc rồi chứ?
- Ở... vâng, đã khai cuộc, những quả tên lửa đầu tiên đã được...
- Thế thì tốt.
- Thật sao?
- Tôi không thích nhìn lớp trẻ phải ăn không ngồi rồi. Như thế này thì vào ngày 17 tháng Giêng vừa rồi, những chàng trai bé nhỏ rút cuộc đã có thể bắt đầu vui chơi.
- Giá mà ta có thể nói như thế.
- Sao, điều ấy không khiến cậu vui à?
- Thực lòng mà nói là không.
- Có lẽ cậu thấy việc đeo đẳng những lão già mập ú cùng với một chiếc máy ghi âm là vui hơn chăng?
- Đeo đẳng ấy à? Nhưng chúng tôi đâu có đeo đẳng ngài, chính ngài đã cho phép chúng tôi tới đây đấy chứ.
- Không đời nào! Vẫn là một sự xúc phạm của Gravelin, đồ chó má đó!
- Coi nào, ngài Tach, ngài hoàn toàn có quyền nói không với thư ký của mình, đó là một người hết sức tận tụy và tôn trọng tất cả những ý nguyện của ngài cơ mà.
- Cậu muốn nói sao thì nói. Hẳn dày dọ tôi và chưa bao giờ hỏi qua ý kiến tôi. Chẳng hạn như cô ả hộ lý đó, cũng là chủ ý của hẳn!
- Thôi nào, ngài Tach, xin hãy bình tĩnh. Hãy tiếp tục cuộc trò chuyện của chúng ta. Ngài giải thích sao về thành công đặc biệt của...
- Cậu có muốn một ly alexandra không?

- Không, cảm ơn. Tôi đang nói đến thành công đặc biệt của...

- Đợi đã, tôi thì đang muốn uống một ly đây.

Tạm ngừng.

- Cuộc chiến vừa mới được châm ngòi này khiến tôi thêm rượu alexandra đến phát điên. Đó là một thứ đồ uống hết sức trịnh trọng.

- Được thôi. Ngài Tach, ngài giải thích sao về thành công đặc biệt của toàn bộ các tác phẩm của mình trên phạm vi toàn thế giới?

- Tôi không giải thích điều ấy.

- Thôi nào, hẳn là ngài đã từng ngẫm về điều ấy và hình dung ra những câu trả lời.

- Không.

- Không ư? Các tác phẩm của ngài đã bán được hàng triệu bản, tới tận Trung Quốc, và điều ấy không khiến ngài suy nghĩ sao?

- Các nhà sản xuất vũ khí mỗi ngày bán được hàng nghìn tên lửa từ đầu này sang đầu kia thế giới, và điều đó cũng đâu khiến các nhà sản xuất mặt hàng này phải suy nghĩ.

- Điều đó chẳng có gì liên quan.

- Cậu nghĩ thế sao? Mọi quan hệ đồng dạng vẫn thể hiện rõ đấy chứ. Thêm một ví dụ này chẳng hạn: người ta nhắc đến chạy đua vũ trang, người ta cũng nên nói “chạy đua văn chương”. Đó là một lý lẽ hùng hồn như mọi lý lẽ khác, mỗi dân tộc trung nhà văn hoặc những nhà văn của họ ra để hù dọa thiên hạ không khác gì trưng những khẩu đại bác. Sớm hay muộn thì người ta cũng sẽ trưng tôi ra, tôi cũng chịu chung số phận đó, và người ta sẽ đánh bóng cái giải Nobel của tôi.

- Nếu ngài tư duy mọi chuyện theo cách ấy, tôi đồng tình. Nhưng ơn Chúa, văn chương ít độc hại hơn.

- Không phải thứ văn chương của tôi. Văn chương tôi viết ra còn độc hại hơn cả chiến tranh.

- Không phải ngài đang tự phụ đấy chứ?

- Tôi nhất định phải làm thế vì tôi là độc giả duy nhất có khả năng hiểu chính mình. Đúng vậy, những cuốn sách của tôi độc hại hơn cả một cuộc chiến, bởi lẽ chúng khơi gợi mong muốn được chết trong khi chiến tranh, chính nó lại khơi gợi mong ước được sống. Sau khi đọc tôi, mọi người hẳn phải muốn tự sát.

- Ngài sẽ giải thích sao nếu điều ấy không xảy ra?

- Chuyện này thì ngược lại, tôi có thể lý giải dễ dàng; đó là bởi chưa ai từng đọc tôi cả. Thực ra, đó có lẽ cũng là lời lý giải cho thành công đặc biệt của tôi; nếu tôi quá nổi tiếng, anh bạn thân mến, thì đó là bởi chưa ai từng đọc tôi cả.

- Vô lý!

- Trái lại thì có: nếu những kẻ đáng thương ấy từng thử đọc những gì tôi viết ra, họ hẳn đã ác cảm với tôi và để trả thù cho nỗ lực tôi đã yêu cầu ở họ, họ hẳn đã quăng tôi vào xó mà không thèm ngó ngang gì nữa. Trong khi nếu không đọc tôi, họ lại thấy tôi mang lại thư thái và vì thế, dễ gây cảm tình và xứng đáng được hoan nghênh.

- Đó là một lập luận kỳ quặc.

- Nhưng không thể bác bỏ. Này nhé, hãy lấy Homère làm thí dụ: thì đấy, một văn sĩ nổi tiếng mấy ai sánh nổi. Thế mà, cậu có biết nhiều về họ, những độc giả thực sự của Iliade chính hiệu và của Odyssée chính hiệu không? Một nhóm những nhà ngữ văn học hời đầu, tất cả chỉ có thế - bởi dẫu sao cậu cũng không thể gọi độc giả là những học sinh cấp ba hiếm hoi vừa ngáp ngủ vừa lấp bắp tác phẩm của Homère trên ghế nhà trường mà trong đầu chỉ chăm chăm nghĩ tới Dépêche Mode hay căn bệnh Aids.

Và chính xác là vì lý do tuyệt vời ấy mà Homère trở thành hệ quy chiếu.

- Cứ cho chuyện này là đúng đi, ngài thấy lý do này là tuyệt vời sao? Không phải nó cũng đáng nản lắm sao?

- Tuyệt vời, tôi vẫn kiên định với ý kiến này. Không phải nó khiến một nhà văn đích thực, thuần chất, vĩ đại và thiên tài như tôi đây vững tâm hay sao, khi biết rằng không có ai đọc mình cả? Rằng không ai, bằng cái nhìn tầm thường, làm như nhuốc những vẻ đẹp mà tôi đã sản sinh ra, từ nơi sâu kín nhất của tâm hồn và nỗi cô đơn của mình?

- Để tránh cái nhìn tầm thường này, chi bằng không đem xuất bản sách của mình có phải đơn giản hơn không?

- Quá dễ. Không, cậu hãy nhìn mà xem, tột đỉnh của sự tinh khéo, đó là bán được tới hàng triệu bản sách và không bị ai đọc.

- Chưa kể ngài còn kiếm tiền nhờ vào việc ra sách.

- Tất nhiên. Tôi rất thích tiền.

- Ngài yêu tiền, ngài ấy à?

- Đúng vậy. Vui đấy chứ. Tôi chưa bao giờ tìm ra mặt lợi ích của tiền nhưng tôi rất thích nhìn chúng. Một đồng năm quan trông đẹp chẳng khác gì một nụ cúc đầu xuân vậy.

- Tâm trí tôi sẽ không bao giờ có được sự so sánh này.

- Lẽ thường tình, cậu đâu có đoạt giải Nobel văn chương.

- Thực chất, giải Nobel không phải đã bác bỏ lý luận của ngài sao? Phải chăng không nên giả định ít ra thì ban giám khảo xét giải Nobel cũng đã đọc tác phẩm của ngài?

- Không có gì kém chắc chắn hơn. Nhưng trong trường hợp những thành viên trong ban giám khảo đã đọc tác phẩm của tôi, hãy tin rằng điều đó chẳng thay đổi chút gì trong luận thuyết tôi vừa nêu. Biết bao người đã đẩy sự giả tạo đến mức đọc mà như không đọc. Họ hết như người-nhái, họ vượt qua những những cuốn sách mà không bị thấm một giọt nước.

- Đúng thế, ngài đã nhắc đến vấn đề này trong cuộc tiếp xúc trước.

- Đó là những độc giả-nhái. Họ chiếm số lượng áp đảo trong giới độc giả, ấy thế mà mãi sau này tôi mới biết đến sự tồn tại của họ. Tôi ngây ngô đến mức ấy cơ mà. Tôi vẫn nghĩ rằng mọi người ai cũng đọc như tôi; tôi thì đọc cũng tương tự như ăn vậy, điều đó không những cho thấy tôi có nhu cầu thực hiện hành động này, mà trước hết nó chỉ ra rằng những thứ tôi ăn cũng như những sách tôi đọc đều thâm nhập vào các yếu tố cấu thành nên tôi và thay đổi chúng. Chúng ta không giống nhau, tùy thuộc vào việc chúng ta đã ăn dồi lộn hay trứng cá muối, chúng ta cũng khác biệt tùy theo việc chúng ta vừa đọc Kant (Chúa đã tránh cho tôi khỏi chuyện này) hay đọc Quenau. Tóm lại, khi định nói “chúng ta”, hẳn là tôi nên nói “tôi và một vài người khác”, bởi phần lớn mọi người ngược lên khỏi sách của Proust hay của Simenon trong một tình trạng đông nhất, không bị mất dù chỉ mảy may một mẩu những gì họ đang có và cũng không thu nhận thêm một mẩu nhỏ nào. Họ đã đọc, tất cả chỉ có vậy: trong trường hợp khá khảm nhất, họ biết được “cuốn sách đề cập đến”. Đừng nghĩ là tôi thuê dẹt thêm. Biết bao lần tôi đã đặt câu hỏi với những người thông minh: “Cuốn sách này đã thay đổi bạn chẳng? Và người ta nhìn tôi, mắt tròn xoe, vẻ như muốn nói: “Tại sao ông lại muốn nó thay đổi tôi chứ?”

- Hãy cho phép tôi được ngạc nhiên, ngài Tach: ngài vừa nói như một người bênh vực cho những cuốn sách mang tính thông điệp, điều này có vẻ không giống ngài chút nào.

- Cậu không phải rất tinh quái hay sao? Thế nào, cậu tin rằng chính những cuốn sách “mang tính thông điệp” có thể thay đổi một con người hả? Trong khi đó chính là những cuốn sách ít tác động đến con người ta nhất. Không, những cuốn sách để lại dấu ấn và có tác dụng cải biến, đó là những cuốn

sách khác, những cuốn sách của ham muốn, của vui thú, những cuốn sách thiên tài và nhất là những cuốn sách của vẻ đẹp. Nay, hãy lấy một cuốn sách vĩ đại của vẻ đẹp ra làm thí dụ: Chuyện du hành đến tận cùng của đêm. Làm sao có thể không trở thành một người khác sau khi đọc cuốn sách này? Trong khi phần đông độc giả sẽ hoàn thành công việc đòi hỏi nhiều nghị lực này không mấy khó khăn. Sau đó, họ sẽ bảo cậu: “À vâng, Céline, thật tuyệt vời”, và trở lại như cũ. Hẳn nhiên, Céline, đó là một trường hợp vượt tầm, nhưng tôi cũng có thể nói đến những người khác nữa. Người ta không bao giờ còn giống như trước sau khi đã đọc một cuốn sách, dù có là một cuốn sách tầm thường như một tác phẩm của Léo Malet: một tác phẩm của Léo Malet cũng khiến bạn thay đổi. Ta không nhìn những cô gái mặc áo đi mưa như trước nữa, một khi đã đọc một cuốn sách của Léo Malet. Thế nhưng điều này là tối quan trọng! Thay đổi cách nhìn nhận sự việc: tác phẩm vĩ đại của chúng ta là thế đấy.

- Ngài không nghĩ rằng, dù có ý thức về việc đó hay không, ai cũng đều thay đổi cách nhìn nhận sau khi đọc xong một cuốn sách sao?

- Ôi không! Chỉ những thành phần ưu tú trong số các độc giả mới có khả năng đạt tới thành quả này. Những kẻ khác tiếp tục nhìn nhận sự vật với thái độ thờ hững ban đầu. Và còn nữa, ở đây là vấn đề về phía độc giả, chính họ cũng đã là một đối tượng có số lượng rất hiếm hoi. Phần lớn mọi người đều có đọc sách, về vấn đề này có một lời dẫn tuyệt hay, của một trí thức mà tôi đã quên mất tên: “Thực ra, con người không đọc; hoặc giả nếu có đọc thì họ cũng không hiểu; hay có hiểu thì sau đó lại quên hết.” Câu nói này đã thu tóm tình hình rất chuẩn xác, cậu không thấy thế sao?

- Như vậy thì trở thành nhà văn không phải là một thử thách sao?

- Nếu có thử thách đi nữa thì chắc chắn không phải xuất phát từ chuyện đó. Tác phẩm viết ra không được ngừng đến cũng là một lợi thế. Ta có thể tự cho phép mình làm mọi chuyện.

- Nhưng rốt cuộc, ban đầu cũng cần phải có người đọc tác phẩm của ngài đã, nếu không thì ngài đâu có trở nên nổi tiếng.

- Ban đầu, có lẽ cũng cần ai đó đọc đôi chút.

- Vậy thì tôi quay trở lại với câu hỏi xuất phát điểm của mình: tại sao lại có sự thành công đặc biệt này? Bước khởi đầu này đã đáp ứng được mong đợi của độc giả ở điểm nào?

- Tôi không biết. Đó là vào thập niên 30. Thời đó không có tivi, nhất định phải có người quan tâm đến việc đọc chữ.

- Đúng vậy, nhưng tại sao lại là ngài chứ không phải một nhà văn khác?

- Thực ra, thành công lớn của tôi bắt đầu sau chiến tranh. Kể ra cũng buồn cười, bởi vì tôi không hề tham gia vào tấn hài kịch này: lúc đó tôi hầu như đã bị liệt – và lại, mười năm trước đó, người ta đã cho tôi phục viên vì chứng béo phì. Vào năm 45, công cuộc chuộc tội vĩ đại bắt đầu: dù mơ hồ hay không, mọi người đều cảm thấy mình đã có những hành động đáng trách. Lúc bấy giờ, họ bắt gặp các tác phẩm của tôi đang gào thét như những lời nguyện rửa, tràn đầy những điều tục tĩu, và họ quyết định rằng đó sẽ là một sự trừng phạt dành cho sự hèn hạ quá đỗi của bản thân.

- Có điều ấy sao?

- Có thể lắm chứ. Cũng có thể không phải vậy. Nhưng thế đấy, ý dân là ý Chúa. Thế rồi, người ta rất nhanh chóng ngừng đọc tôi. Kể ra cũng giống trường hợp của Céline: Céline có lẽ là một trong những nhà văn có ít độc giả nhất. Chỉ khác biệt ở chỗ, người ta không đọc tôi vì những lý do tốt đẹp, còn ông ấy, người ta không đọc ông ấy vì những lý do xấu.

- Ngài nhắc nhiều đến Céline.

- Tôi yêu văn chương, thưa quý cậu. Điều đó làm cậu ngạc nhiên ư?

- Tôi đồ rằng ngài không xé sách của Céline chứ?

- Không. Chính ông ấy mới là người không ngừng xé sách của tôi.

- Ngài đã gặp Céline rồi sao?

- Không, tôi làm tốt hơn thế nhiều: tôi đã đọc ông ấy.

- Còn Céline, ông ấy đã đọc ngài chứ?

- Nhất định thế. Tôi cảm nhận được điều đó khi đọc sách ông ấy viết.

- Ngài đã có ảnh hưởng đến Céline?

- Ít hơn ảnh hưởng của ông ấy lên tôi, nhưng cũng vẫn là có.

- Và còn những ai chịu ảnh hưởng của ngài nữa?

- Không ai nữa, cậu thấy đấy, bởi vì chẳng ai khác đọc tôi cả. Tóm lại, nhờ có Céline, tôi dù sao cũng đã được đọc – đọc thật sự - một lần duy nhất.

- Ngài thấy rõ là bản thân ngài cũng mong người khác đọc mình đấy chứ.

- Đọc bởi ông ấy, chỉ bởi ông ấy thôi. Những người khác tôi không quan tâm.

- Ngài đã gặp gỡ những nhà văn khác sao?

- Không, tôi chưa gặp ai cả và cũng chẳng ai đến gặp tôi. Tôi biết ít người lắm: Gravelin, tất nhiên, nếu không thì là chủ hàng thịt, chủ hiệu kem sữa, chủ hàng thực phẩm và chủ hiệu thuốc lá. Tất cả chỉ có thế, tôi nghĩ vậy. À vâng, cả cô ả hộ lý đảng điểm đó nữa, thế rồi các phóng viên. Tôi không thích gặp gỡ mọi người. Tôi sống một mình là bởi tình yêu đối với sự cô độc cũng ngang bằng với lòng căm hận giống người. Cậu có thể viết trong tờ báo nhằm nhĩ của cậu rằng tôi là một kẻ hận đời bản thiêu.

- Tại sao ngài lại căm hận loài người?

- Tôi đoán là cậu chưa đọc Những kẻ bản tử?

- Chưa.

- Rồi là thế. Nếu đã đọc cuốn đó rồi, cậu hẳn phải biết lý do. Có cả nghìn lý do để ghét giống người. Lý do quan trọng nhất, đối với tôi, đó là dã tâm của họ hoàn toàn không thể cải tạo. Vả lại, dã tâm ấy chưa bao giờ lên ngôi như trong thời buổi này. Tôi đã sống qua nhiều thời kỳ, cậu nghĩ mà xem: tuy nhiên tôi có thể khẳng định với cậu rằng tôi chưa từng ghét thời kỳ nào như thời kỳ này. Kỷ nguyên của dã tâm trọn vẹn. Dã tâm còn tệ hơn nhiều so với sự gian lận, sự giả dối, sự phản trắc. Người mang dã tâm, trước hết là dối trá chính mình, không phải vì những vấn đề lương tâm có thể nảy sinh, mà vì sự tự thỏa mãn ngọt như đường, với những từ ngữ kêu choang choang như “liêm sỉ” hay “phẩm cách”. Sau nữa, đó là dối trá người khác, nhưng không phải những lời nói dối chính trực và lỗi lạc, không phải để thoát khỏi tình trạng hỗn loạn, không: những lời nói dối thốt ra từ miệng kẻ đạo đức rơm, những lời dối trá tầm thường, mà người ta sẽ lớn tiếng chỉ trích cậu với một nụ cười như thể điều đó hẳn phải khiến cậu hài lòng.

- Thí dụ?

- Phận đàn bà trong thời đại này.

- Sao kia? Ngài theo chủ nghĩa nữ quyền à?

- Chủ nghĩa nữ quyền, tôi ư? Tôi ghét đàn bà còn hơn ghét đàn ông nữa kia.

- Tại sao?

- Vì cả nghìn lý do. Trước tiên, bởi vì họ xấu xí: cậu đã nhìn thấy cái gì xấu hơn một người phụ nữ chưa? Cậu đang có ý định sở hữu những vú, những hông, và tôi chừa ra cho cậu phần còn lại? Vả lại, tôi ghét phụ nữ cũng giống như ghét tất cả những nạn nhân. Nạn nhân là một hạng người rất tội tệ. Nếu diệt được tận gốc hạng người này, có lẽ rốt cuộc người ta sẽ được bình yên, và có lẽ các nạn nhân rốt cuộc sẽ có được cái mà họ hằng ước ao, ví dụ như sự tử vì đạo. Phụ nữ là những nạn nhân đặc biệt nguy hại bởi họ trước hết là những nạn nhân của chính bản thân họ, của những người phụ nữ khác. Nếu

cậu muốn biết căn bản của những tình cảm con người, hãy để ý đến tình cảm mà những phụ nữ này áp dụng đối với những phụ nữ khác: cậu sẽ rung mình ghê sợ trước chừng ấy đạo đức giả, ghen tuông, độc ác, đê tiện. Cậu sẽ không bao giờ được chứng kiến hai người phụ nữ đánh nhau một cách lành mạnh bằng những nắm đấm, thậm chí họ cũng chẳng chửi rửa nhau dữ dội như tát nước vào mặt: sở trường của các bà các cô phải là những hành động lén lút hèn hạ, những câu nói vụn vặt bẩn thỉu gây đau đớn gấp nhiều lần một cú đấm giáng thẳng vào hàm. Cậu sẽ bảo rằng đó không phải điều gì mới lạ, rằng thể giới của phụ nữ đã là vậy từ thuở khai thiên lập địa. Tôi thì cho rằng phận đàn bà chưa bao giờ tệ đến thế - bởi lỗi của họ, chúng ta hoàn toàn nhất trí, nhưng điều ấy thì thay đổi được gì cơ chứ? Thân phận đàn bà đã trở thành nơi trình diễn những dã tâm đáng ghê tởm nhất.

- Ngài vẫn chưa giải thích gì hết.

- Hãy lấy hoàn cảnh trước đây làm thí dụ: phụ nữ thấp kém hơn nam giới, điều này là hệ quả tất yếu – chỉ cần nhìn họ xấu thế nào là đủ lý giải. Trong quá khứ, không một dã tâm nào tồn tại: người ta không che giấu họ sự thấp kém của họ và đối xử với họ đúng theo tư cách ấy. Ngày nay thì thật tởm: phụ nữ vẫn luôn thấp kém hơn nam giới – họ vẫn luôn xấu như thế nhưng người ta dối rằng họ ngang hàng với nam giới. Vì ngu ngốc nên dĩ nhiên là họ tin sái cổ. Thế mà, người ta vẫn luôn đối xử với họ như một kẻ thấp kém hơn: lương bổng chỉ là một dấu hiệu thứ yếu. Những dấu hiệu khác còn trầm trọng hơn nhiều: phụ nữ vẫn luôn tụt hậu trong mọi lĩnh vực, bắt đầu là lĩnh vực quyến rũ – chuyện này không có gì đáng ngạc nhiên cả, căn cứ vào sự xấu xí của họ, sự thiếu năng trí tuệ của họ và nhất là thói cầu nhàu đáng ghét của họ, hễ có dịp là tha hồ bộc lộ. Vậy nên hãy khâm phục cái dã tâm của cả hệ thống: thuyết phục một ả nô lệ xấu xí, ngu ngốc, độc ác và vô duyên rằng ả ta xuất phát với cùng những cơ may như vị chúa tể của ả, trong khi cô ả không có đến một phần tư những cơ may đó. Tôi thì thấy chuyện đó thật tồi tệ. Nếu là phụ nữ, tôi sẽ phát lộn mửa.

- Tôi hy vọng ngài hình dung là người ta có thể không đồng tình với ngài?

- “Hình dung” không phải là động từ thích hợp. Tôi không hình dung ra điều đó, tôi bức mình vì chuyện đó. Nhân danh dã tâm nào mà cậu dám nói trái ý tôi?

- Trước hết là nhân danh những sở thích của tôi. Tôi không thấy phụ nữ là xấu.

- Anh bạn đáng thương, cậu có những sở thích thật tệ hại.

- Một bầu vú thì rất đẹp.

- Cậu không biết cậu đang nói gì đâu. Trên nền giấy tạp chí láng bóng, những chỗ phù của giống cái này đã đạt tới điểm giới hạn của cái không thể chấp nhận được. Nói gì đến vú vê của những ả đàn bà thật sự, đến những cặp vú người ta không dám phô bày và chiếm phần rất lớn trong đồng vú vê ấy? Tởm quá đi mất.

- Đó là nhận xét của ngài. Tôi không thể chia sẻ quan điểm này được.

-Ồ vâng, người ta thậm chí có thể thấy miếng dồi lợn bày bán ngoài hàng thịt là đẹp: chẳng có gì là cấm kỵ cả.

- Chuyện đó đâu có liên quan.

- Phụ nữ chính là thứ thịt ôi. Đôi khi, người ta nói về một người phụ nữ đặc biệt xấu rằng họ là một khúc dồi: còn sự thật là đây, mọi phụ nữ đều là những khúc dồi.

- Vậy cho phép tôi hỏi ngài, ngài thì là gì kia chứ?

- Một đồng mỡ lợn. Trông không giống thế sao?

- Bù lại, ngài có thấy đàn ông là đẹp không?

- Tôi đâu có nói vậy. Nam giới có một vẻ ngoài đỡ ghê hơn phụ nữ. Nhưng không phải vì thế mà họ đẹp.

- Vậy thì không ai đẹp sao?
- Có chứ. Một vài đứa trẻ rất đẹp. Nhưng than ôi, vẻ đẹp đó chẳng kéo dài được bao lâu.
- Vậy là ngài xem tuổi thơ như một lứa tuổi đáng được ca tụng?
- Cậu nghe thấy điều cậu vừa thốt ra rồi chứ? “Tuổi thơ là một lứa tuổi đáng được ca tụng.”
- Đó là một câu sáo, nhưng đúng là thế mà, phải không?
- Tất nhiên đúng là thế, đồ thô lỗ ạ! Nhưng có cần thiết phải nói ra chẳng? Tất cả mọi người ai cũng biết điều ấy.

- Quả thật, ngài Tach, ngài là một kẻ tuyệt vọng.
- Bây giờ cậu mới phát hiện ra điều đó à? Nghỉ ngơi đi, anh bạn trẻ, chừng ấy thiên tài sẽ làm cậu kiệt sức đấy.

- Đâu là nền tảng cho nỗi tuyệt vọng của ngài?
- Mọi điều. Không phải vì thiên hạ xấu xí như thế, mà là cuộc đời. Dã tâm hiện tại là ở chỗ kêu thét lên điều trái ngược. Và đây, cậu nghe thấy tất cả bọn họ đồng thanh kêu be be: “Cuộc sống tươi deeeep! Chúng tôi yêu cuộc sống!” Nghe những điều ngu ngốc như vậy khiến tôi phải leo lên trần nhà.

- Những điều ngu ngốc ấy biết đâu lại là thật lòng.
- Tôi cũng nghĩ thế, và chuyện đó chỉ khiến mọi việc trầm trọng thêm: điều ấy chứng tỏ dã tâm có hiệu lực, rằng mọi người tin những lời nói tầm phào này. Tương tự, họ có những cuộc đời chó má với những công việc chó má, họ sống trong những nơi kinh khủng với những con người đáng ghê sợ, và họ đâm ra đề tiện đến nỗi gọi đó là hạnh phúc.

- Nhưng như thế càng tốt cho họ chứ sao, họ hạnh phúc như thế đấy!
- Càng tốt cho họ chứ sao, như cậu nói.
- Còn ngài, ngài Tach, hạnh phúc của ngài là thế nào vậy?
- Con số không. Tôi có sự thanh thản, đó đã là hạnh phúc rồi – tóm lại, tôi đã có được sự thanh thản.

- Ngài chưa bao giờ được hạnh phúc ư?

Im lặng.

- Tôi nên hiểu là ngài đã từng hạnh phúc chẳng?... Tôi nên hiểu là ngài chưa từng hạnh phúc chẳng?
- Câm miệng, tôi đang suy nghĩ. Không, tôi chưa bao giờ được hạnh phúc.
- Kinh khủng quá.
- Cậu có muốn một cái khăn mùi soa không?
- Ngay cả trong quãng đời thơ ấu của ngài ư?
- Tôi chưa bao giờ là trẻ con.
- Ý ngài muốn nói gì?
- Cậu nói vừa rồi hoàn toàn nghiêm túc.
- Ngài nhất định đã từng là một đứa bé cơ mà!
- Bé, đúng vậy, nhưng không phải trẻ con. Ngay từ lúc đó tôi đã là Prétextat Tach rồi.
- Đã đành là người ta không biết gì về thời thơ ấu của ngài cả. Những bản tiểu sử của ngài luôn bắt đầu từ độ tuổi trưởng thành.

- Chuyện bình thường thôi, bởi vì tôi đã không có tuổi thơ.
- Dù sao thì ngài cũng có cha mẹ chứ.
- Cậu tích lũy những linh cảm tài tình thật đấy, anh bạn trẻ.
- Cha mẹ ngài làm gì?
- Không gì cả.

- Sao lại thế được?
- Những người sống bằng tô tức. Cơ nghiệp từ ngày xưa của gia đình.
- Có con cháu nào khác ngoài ngài không?
- Cậu là người do sở thuế cử đến đây à?
- Không, tôi chỉ muốn biết liệu...
- Hãy lo làm việc của cậu đi.
- Là phóng viên, ngài Tach ạ, đó là xen vào việc của những người khác mà.
- Thì đổi nghề khác đi.
- Làm gì có chuyện đó. Tôi yêu nghề báo này.
- Chàng trai tội nghiệp.
- Tôi sẽ đặt câu hỏi cho ngài theo cách khác: hãy kể cho tôi nghe về quãng đời hạnh phúc nhất của ngài.

Im lặng.

- Tôi có phải đặt câu hỏi của mình theo một cách khác không?
- Cậu đang coi tôi là một kẻ ngu si hay sao? Cậu đang chơi trò gì vậy? Bà hầu tước xinh đẹp, đôi mắt tuyệt đẹp của bà khiến tôi phải chết vì tình, v.v..., thế chứ gì?
- Ngài bình tĩnh đi, tôi chỉ cố gắng làm việc của mình thôi.
- Thì tôi cũng vậy, tôi cũng đang làm việc của mình.
- Thế ra với ngài, công việc chủ yếu của nhà văn là không trả lời các câu hỏi sao?
- Chính thế.
- Còn Sartre thì sao?
- Sartre thì sao kia?
- Thì đây là một người luôn trả lời các câu hỏi, không phải thế sao?
- Thế thì sao nào?
- Điều đó mâu thuẫn với định nghĩa của ngài.
- Không một tạo nào: ngược lại thì có, điều đó xác nhận định nghĩa của tôi.
- Ngài muốn nói Sartre không phải là nhà văn?
- Cậu không biết điều đó sao?
- Nhưng nói cho cùng thì ông ấy viết rất hay đấy chứ.
- Một số phóng viên cũng viết rất hay vậy. Nhưng chỉ có một ngòi bút tốt thì chưa đủ để trở thành nhà văn.

- Không phải thế chứ? Vậy thì cần gì khác nữa?

- Nhiều thứ. Trước tiên cần phải có những cái bùi. Và những cái bùi mà tôi nhắc đến ở đây vượt lên trên giới tính; bằng chứng là một vài phụ nữ cũng có thứ đó. Ồ, rất ít thôi, nhưng vẫn có những người phụ nữ như vậy: tôi đang nghĩ tới Patricia Highsmith[10].

- Thật ngạc nhiên, rằng một nhà văn lớn như ngài lại yêu thích các tác phẩm của Patricia Highsmith.

- Tại sao? Chuyện đó chẳng có gì đáng ngạc nhiên hết. Dù có vẻ như không, thì đó vẫn cứ là một người hẳn phải căm ghét loài người ngang ngửa tôi, và đặc biệt căm ghét phụ nữ. Tôi cảm thấy cô ấy viết không nhằm mục đích được chào đón trong những salon văn học.

- Thế còn Sartre, ông ấy viết nhằm mục đích được chào đón trong các salon văn học sao?

- Tất nhiên là thế. Tôi chưa bao giờ gặp người này nhưng tôi có thể hiểu ông ta yêu thích các salon văn học đến thế nào, chỉ qua việc đọc những gì ông ta viết ra.

- Khó mà tin được, với một người theo phái tả như ông ấy.

- Theo phái tả thì đã sao? Cậu nghĩ những người cánh tả không ưa các salon văn học ư? Tôi thì ngược lại, tin rằng họ ưa các salon này hơn bất kỳ ai khác. Và chẳng chuyện đó cũng hết sức bình thường: giả sử nếu cả đời tôi là công nhân, dường như tôi lại càng mơ ước được thường xuyên lui tới các salon văn học.

- Ngài đang đơn giản hóa tình huống quá mức rồi: không phải ai theo cánh tả cũng là công nhân. Một số người theo cánh tả xuất thân từ những dòng họ danh giá.

- Thật hả? Vậy thì những người đó không có lý do bào chữa rồi.

- Ngài sẽ là một người chống cộng sơ đẳng sao, ngài Tach?

- Cậu sẽ là kẻ xuất tinh sớm ư, ngài phóng viên?

- Nhưng rốt cuộc thì hai chuyện đó đâu có gì liên quan.

- Tôi cũng nhất trí như vậy. Vậy thì hãy quay trở lại với những cái bùi của chúng ta. Đó là bộ phận quan trọng nhất của nhà văn. Không có chúng, một nhà văn sẽ đem ngòi bút của mình phục vụ cho dã tâm. Để dẫn cho cậu một thí dụ, hãy thuê lấy một nhà văn bất kỳ có ngòi bút trác tuyệt, hãy đưa ra chủ đề cần viết. Với cặp bùi chắc nịch, tác phẩm được giao lại sẽ là Chết chịu[11]. Không có những cái bùi, cái được nộp ra sẽ là Buồn nôn[12].

- Ngài không thấy rằng ngài đang đơn giản hóa chút ít hay sao?

- Cậu là nhà báo mà lại nói với tôi thế sao? Trong khi tôi đang cố gắng, với bản tính lạnh lùng quá sức tử tế của mình, theo cùng trình độ của cậu!

- Tôi đâu có yêu cầu ngài nhiều đến thế. Điều mà tôi muốn, đó là một định nghĩa có phương pháp và chính xác về cái mà ngài gọi là “bùi”.

- Tại sao? Đừng nói với tôi là cậu đang cố gắng thảo ra một cuốn sách mỏng nhằm quảng bá về tôi!

- Đâu có! Tôi chỉ muốn có một sự trao đổi minh bạch dù chỉ là đôi chút với ngài.

- Ừ, chính là điều tôi đã sợ.

- Thôi nào, ngài Tach, hãy đơn giản hóa nhiệm vụ giúp tôi, chỉ một lần này thôi.

- Cậu nên biết rằng tôi rất sợ những sự đơn giản hóa, anh bạn trẻ ạ; hướng hồ cậu đang đòi hỏi tôi phải đơn giản hóa bản thân mình, đừng mong tôi nhiệt tình với chuyện đó.

- Nhưng coi nào, tôi đâu có yêu cầu ngài đơn giản hóa bản thân! Tôi chỉ yêu cầu ở ngài một định nghĩa nhỏ xíu về cái mà ngài gọi là “bùi”.

- Thôi được, thôi được, đừng có khóc thút thít đấy. Nhưng các cậu làm sao vậy, cậu và cả những phóng viên khác nữa? Các cậu thật là một đám nhạy cảm quá mức.

- Tôi đang nghe ngài nói đây.

- Vậy thì đây, những cái bùi là khả năng phản kháng của một cá nhân đối với dã tâm vây bọc xung quanh. Khoa học đấy chứ hả?

- Ngài nói tiếp đi.

- Tôi cũng muốn nói để cậu biết rằng hầu như không ai có được những cái bùi đó. Còn tỷ lệ những người có cùng lúc một ngòi bút tốt và những cái bùi đó là cực nhỏ. Đó là lý do tại sao có ít nhà văn đến thế trên thế gian này. Hướng chi còn cần đến những phẩm chất khác nữa.

- Những phẩm chất nào vậy?

- Phải có một cái dương vật.

- Sau những cái bùi là đến dương vật: logic đây. Định nghĩa về dương vật?

- Dương vật, đó là năng lực sáng tạo. Rất hiếm người có khả năng sáng tạo thực sự. Phần đông bằng lòng với việc sao chép các bậc tiền bối với ít nhiều tài cán – các bậc tiền bối trong phần lớn trường hợp lại là những kẻ đạo văn khác. Đôi khi xảy ra trường hợp một ngòi bút tốt được phú cho một cái

dương vật nhưng không có cặp bìu: Victor Hugo chẳng hạn.

- Thế còn ngài?

- Tôi có thể có một bộ mặt của hoạn quan thật đấy, nhưng tôi có một cái dương vật to bự chẳng.

- Còn Céline?

- À, Céline có tất: ngài bút thiên tài, cặp bìu to vật, dương vật to đoành, và vân vân.

- Vân vân ấy à? Còn cần cái gì nữa? Một lỗ hậu môn chẳng?

- Nhất định không! Độc giả mới cần đến lỗ hậu môn, chứ không phải nhà văn. Không, cái còn cần ở đây nữa, đó là cặp môi.

- Nếu được phép, tôi xin hỏi môi ở đây là môi gì vậy?

- Trời đất, cậu thật thối tha! Tôi nói với cậu về cặp môi dùng để khép miệng lại ấy, hiểu chưa? Đồ dơ dáy!

- Được rồi. Định nghĩa về cặp môi?

- Cặp môi có hai vai trò. Trước hết, nó biến lời nói thành một hành động kêu gọi. Cậu đã bao giờ hình dung ra lời nói sẽ như thế nào nếu không có cặp môi chưa? Đó sẽ là một cái gì đó lạt lẽo một cách ngu xuẩn, khô khan không chút sắc thái, giống như những lời thốt ra từ miệng một viên mỡ tóa. Nhưng vai trò thứ hai còn quan trọng hơn nhiều: cặp môi dùng để khép cái miệng lại khi gặp điều không nên nói. Bàn tay cũng có cặp môi của riêng nó, cặp môi sẽ ngăn nó viết ra những điều không nên viết. Chuyện đó là hết sức cần thiết. Những nhà văn được nhồi đầy tài năng, bìu và dương vật mà vẫn làm hỏng tác phẩm của họ chỉ vì trót nói những điều không nên nói.

- Những lời này thốt ra từ miệng ngài khiến tôi phải ngạc nhiên: ngài đâu có lỗi tự phê phán bản thân.

- Ai nói với cậu về việc tự phê phán bản thân? Những điều không nên nói không nhất thiết là những điều bẩn thỉu, ngược lại thì có. Phải luôn kể những sự thô bỉ tự bản thân: chuyện đó lành mạnh, vui vẻ, có lợi cho sức khỏe. Không, những điều không nên nói thuộc về một trật tự khác – và cậu đừng mong tôi giải thích để cậu hiểu chuyện đó, bởi lẽ đó chính xác là những điều không nên nói.

- Thì tôi đã tiến bộ nhiều rồi đấy thôi.

- Ban này tôi đã chẳng cảnh báo cậu rồi sao, rằng công việc của tôi chính là ở chỗ không trả lời các câu hỏi đấy là gì? Hãy chuyển nghề khác thôi, anh bạn thân mến.

- Không trả lời các câu hỏi, đó cũng là một phần trong vai trò của cặp môi, không phải vậy sao?

- Không chỉ riêng cặp môi, những cái bìu cũng vậy. Phải có những cái bìu để không trả lời một số câu hỏi.

- Ngài bút, bìu, dương vật, môi, tất cả đó sao?

- Không, còn cần cái tai và bàn tay nữa.

- Tai để nghe ấy à?

- Tất nhiên là thế rồi. Cậu tài thật đấy, anh bạn trẻ. Thực ra, tai là hộp cộng hưởng của cặp môi. Đó là cái loa lắp bên trong. Flaubert nhất định rất hay làm duyên làm dáng với cái loa này của mình, nhưng ông ta thực lòng tưởng rằng người ta sẽ tin ông ta hay sao? Ông ta biết điều này, rằng la hét những từ ngữ cũng chẳng ích gì: những từ ngữ tự mình có thể kêu lên. Chỉ cần tự mình lắng nghe chúng thôi.

- Thế còn bàn tay?

- Bàn tay là để hưởng thụ. Điều ấy quan trọng quá đi chứ. Nếu một nhà văn không hưởng thụ, vậy thì người ấy nên dừng lại ngay lập tức. Viết mà không hưởng thụ, làm thế thật đồi bại. Bản thân việc viết lách đã hàm chứa trong nó tất cả những mầm mống của thói đồi bại. Lý do biện bạch duy nhất của nhà

văn, đó là sự hưởng thụ của ông ta. Một nhà văn không hưởng thụ, sẽ là điều gì đó cũng đáng ghê tởm như một thằng đờ đẫn cứng bức một bé gái mà thậm chí không đạt đến khoái cảm, cứng bức chỉ để cứng bức, để làm một điều ác vô căn cứ.

- Không nên so sánh như vậy. Việc viết lách không độc hại đến thế.

- Cậu không biết những điều mình đang nói đâu. Hẳn nhiên, vì chưa đọc tôi nên cậu không thể biết được. Việc viết lách thôi tha mọi nhẽ: hãy nghĩ đến những cây gỗ to phải đốn ngã để làm ra giấy, đến những địa điểm cần phải tìm ra để trữ sách, đến tiền dùng để in chúng, đến tiền các độc giả tiềm năng phải bỏ ra, đến nỗi buồn phiền mà những kẻ bất hạnh này gặp phải khi đọc sách, đến ý thức tội tàn của những kẻ khốn nạn bỏ tiền ra mua sách, và sẽ không có can đảm để đọc, đến sự buồn rầu của những tên ngốc tử tế đọc sách mà không hiểu nổi, sau rốt và nhất là đến vẻ hờn hĩn toát lên từ những cuộc trao đổi sẽ diễn ra tiếp sau sự đọc hay sự không đọc của họ. Mà tôi chẳng muốn kể thêm nữa đâu! Thế nên đừng nói với tôi rằng viết lách không độc hại.

- Nhưng rốt cuộc, ngài không thể loại trừ đến 100% khả năng gặp được một hay hai độc giả thực sự hiểu ngài, dầu điều đó chỉ xảy ra từng lúc. Mỗi hòa hợp dù ngắn ngủi nhưng sâu sắc với một vài cá nhân này không đủ để biến việc viết lách thành một hành động tốt lành hay sao?

- Cậu nói nhảm nhí gì vậy! Tôi không biết những cá nhân này có tồn tại hay không, nhưng nếu tồn tại, thì chính họ sẽ bị các tác phẩm của tôi làm hại nhiều nhất. Cậu nghĩ tôi nói những gì trong những cuốn sách của mình? Có lẽ cậu hình dung tôi nói về lòng nhân từ của con người và niềm hạnh phúc được sống? Cậu lòi quái đầu ra cái ý nghĩ rằng hiểu tôi sẽ mang lại hạnh phúc vậy? Ngược lại thì có!

- Mỗi hòa hợp, ngay cả trong nỗi tuyệt vọng, không phải sẽ khiến con người ta dễ chịu sao?

- Cậu thấy dễ chịu ư, khi biết rằng cậu cũng tuyệt vọng y như người láng giềng của mình? Tôi thì thấy buồn hơn.

- Nếu vậy thì viết để làm gì chứ? Tại sao lại phải tìm cách chia sẻ?

- Coi chừng, chớ nên lẫn lộn: viết không phải là tìm cách chia sẻ. Cậu hỏi tôi tại sao lại viết sách, và tôi trả lời cậu hết sức nghiêm túc và hết sức tách bạch thế này: để hưởng thụ. Nói cách khác, nếu không có niềm vui thích, nên dừng ngay việc viết lách thì hơn. Viết lách đem lại cho tôi vui thú: à mà đúng ra là đem lại cho tôi vui thú đến chết đi được. Đừng hỏi tôi tại sao, tôi không có bất cứ ý niệm nào về chuyện này. Vả chăng, tất cả những luận thuyết từng muốn lý giải niềm vui thú lại mỗi lúc một đuối lý hơn. Ngày nọ, một người đàn ông hết sức đứng đắn đã nói với tôi rằng nếu ta làm tình mà đạt đến cực khoái, đó là vì ta đang tạo ra cuộc sống. Cậu thấy không? Làm như có thể đạt tới niềm vui thú nào đó khi tạo ra một thứ ảm đạm và tẻ nhạt như cuộc sống vậy! Thế rồi, điều đó giả định rằng khi dùng thuốc tránh thai, phụ nữ không đạt cực khoái nữa, bởi lẽ họ đâu còn tạo ra cuộc sống. Nhưng gã này tin vào luận thuyết của mình! Tóm lại, chớ yêu cầu tôi giải thích cho cậu về niềm vui thú viết lách này: nó là chuyện có thật, vậy thôi.

- Bàn tay giữ vai trò gì trong chuyện này?

- Bàn tay là trung tâm của niềm vui thú viết lách. Nó không phải là bộ phận duy nhất được hưởng điều đó: việc viết lách cũng cho bụng, bộ phận sinh dục, trán và hàm cùng được tận hưởng niềm vui thú ấy. Nhưng niềm vui thú đặc biệt tập trung tại bàn tay đang viết. Đó là một chuyện rất khó giải thích: khi nó sáng tạo ra cái nó cần phải sáng tạo, bàn tay run lên vì vui sướng, nó trở thành một bộ phận thần tình. Biết bao lần trong lúc viết, tôi gặp phải cái cảm giác kỳ lạ rằng chính bàn tay tôi đang nắm quyền chỉ huy, rằng tự nó lướt trên trang giấy không cần hỏi đến ý kiến của não bộ. Ồ, tôi biết hẳn không một nhà giải phẫu nào có thể chấp nhận một hiện tượng tương tự, thế mà đó lại là điều tôi cảm nhận được rất thường xuyên. Bàn tay cảm thấy sự khoái lạc đến thế, dĩ nhiên sẽ có những nét giống với

khóai lạc của con ngựa đang lồng lên, của tên tù nhân vượt ngục. Ngoài ra, còn cần ghi nhận thêm một điều nữa: dù có viết lách hay thủ dâm thì người ta cũng sử dụng cùng một công cụ là đôi bàn tay, chuyện này không phải khiến ta bối rối sao?

- Để khâu một cái cúc áo hay gãi mũi thì người ta cũng sử dụng bàn tay đấy thôi.

- Cậu mới tầm thường làm sao! Vả lại điều ấy thì chứng minh được gì nào? Những cách sử dụng tầm thường đâu có mâu thuẫn với những cách sử dụng cao quý.

- Thủ dâm cũng là một cách sử dụng cao quý của bàn tay ấy à?

- Tất nhiên là thế! Một bàn tay giản dị và khiêm nhường có thể tự mình tổ chức một sự kiện phức tạp cỡ đó, tốn kém, khó dàn dựng và chất chứa nhiều tâm trạng như tình dục, điều ấy không tuyệt vời hay sao? Bàn tay tử tế không lười thôi này mang lại cũng chừng ấy (nếu không phải là nhiều hơn) lạc thú ngang với một người đàn bà rầy rà và dặt dỏ về phí tổn bảo dưỡng, điều ấy không phải tuyệt diệu hay sao?

- Dĩ nhiên, nếu ngài nhìn nhận sự việc theo cách ấy...

- Nhưng sự thể nó là như vậy, anh bạn trẻ ạ! Cậu không đồng ý sao?

- Nghe này, ngài Tach, ngài là người đang trả lời phỏng vấn, không phải tôi.

- Nói cách khác, cậu tự phân cho mình vai hay chứ gì?

- Nếu điều đó khiến ngài thích thú, cho đến lúc này thì tôi thấy vai diễn của mình chưa hay đến thế.

Ngài đã khiến tôi nhiều phen phải khổ sở.

- Quả nhiên chuyện đó khiến tôi thích thú.

- Tốt thôi. Hãy quay trở lại với những bộ phận của chúng ta đi. Tôi thu tóm lại nhé: ngòi bút, cặp bùi, dương vật, cặp môi, tai và tay. Tất cả chỉ có vậy thôi sao?

- Chừng ấy với cậu chưa đủ à?

- Tôi không biết. Tôi đã hình dung ra thứ khác.

- Vậy hả? Cậu còn cần gì nữa? Một cái âm hộ à? Một tuyến tiền liệt?

- Lần này thì đến lượt ngài tầm thường mất rồi. Không. Ngài chắc chắn sẽ xem thường tôi, nhưng tôi nghĩ rằng cũng cần phải có một trái tim.

- Một trái tim? Trời ơi, để làm gì thế?

- Để nuôi dưỡng cảm giác, tình yêu.

- Những chuyện này chẳng liên quan gì đến trái tim hết. Nó liên quan đến cặp bùi, dương vật, cặp môi và bàn tay. Thế là quá đủ.

- Ngài vô liêm sỉ quá mức. Tôi sẽ không đời nào đồng ý với điều đó.

- Ý kiến của cậu cũng chẳng khiến ai quan tâm hết, như cậu đã tự nhận cách đây một phút trước. Nhưng tôi không thấy điều tôi nói với cậu có gì là vô liêm sỉ cả. Cảm giác và tình yêu là vấn đề của những bộ phận, chúng ta đã nhất trí với nhau về điểm đó: chúng ta chỉ bất đồng về bản chất của bộ phận ấy. Cậu thì thấy đó là một hiện tượng gắn với trái tim. Tôi không phản đối, tôi thì tôi không văng vào mặt cậu những tính từ. Tôi mới chỉ nghĩ rằng cậu có những lý thuyết giải phẫu kỳ quặc và vì thế mà thú vị.

- Ngài Tach, tại sao ngài lại làm ra vẻ không hiểu thế nhỉ?

- Cậu đang lải nhải gì thế? Tôi không làm ra vẻ gì hết, đồ mất dạy!

- Nhưng nói cho cùng, khi tôi nhắc đến trái tim, ngài hẳn đã biết rằng tôi không nhắc đến nó với tư cách là một bộ phận!

- Ôi không! Vậy thì cậu nhắc đến nó với tư cách gì vậy?

- Với năng lực cảm giác, tính dễ xúc động, tính xúc cảm, thử nghĩ mà xem!

- Tất cả những cái đó trong một trái tim xuân ngốc đầy cholesterol ấy à!

- Thôi nào, ngài Tach, ngài chẳng làm ai cười đâu.

- Không, thực tế, cậu mới là kẻ nực cười. Tại sao cậu lại nói với tôi những chuyện chẳng có gì liên quan đến câu chuyện của chúng ta?

- Ngài dám nói rằng văn chương không có gì liên quan đến cảm giác?

- Để xem nào, anh bạn trẻ, tôi nghĩ là chúng ta không có chung quan niệm về từ “cảm giác”. Đối với tôi, muốn đắm vỡ mặt ai đó, đó là một cảm giác. Đối với cậu, khóc khi đọc mục “Thư tâm tình” của một tạp chí dành cho nữ giới, đó là một cảm giác.

- Thế còn với ngài, đó là cái gì vậy?

- Đối với tôi, đó là một tâm trạng, nghĩa là một câu chuyện hay hơn đầy dã tâm mà người ta kể cho nhau nghe để có cảm giác đã đạt tới phẩm cách làm người, để tin chắc rằng, ngay vào lúc đi đại tiện, họ cũng đầy giá trị tinh thần. Chính phụ nữ là những người hay bịa ra tâm trạng nhất, bởi loại công việc mà họ làm khiến cho đầu óc được rảnh rỗi. Mà một trong những đặc trưng của loài người là bộ não của chúng ta tin rằng bản thân nó luôn bị buộc phải hoạt động, ngay cả khi hoạt động cũng chẳng để làm gì cả: phiền phức kỹ thuật tệ hại này là nguồn cơn của tất cả những tai ương mà loài người chúng ta phải gánh chịu. Hay đúng hơn là buông xuôi theo một sự nhàn tản cao quý, theo một sự thả thảnh lịch, tựa như loài rắn uể oải dưới ánh mặt trời, bộ não của bà nội trợ, điên tiết vì không giúp ích gì được cho bà ta, bắt đầu tiết ra những kịch bản xuân ngốc và kiêu kỳ - càng kiêu kỳ hơn vì công việc nội trợ có vẻ tầm thường trong mắt bà. Càng ngu ngốc hơn vì chẳng có gì là tầm thường trong việc rê máy hút bụi và chùi rửa nhà xí: đó là những việc nên làm, chỉ thế thôi. Nhưng các mẹ đàn bà luôn tưởng rằng họ có mặt trên đời này để phục vụ một sứ mệnh cao cả nào đó. Kể ra thì đa phần đàn ông cũng vậy, tuy không ngoan cố bằng, bởi tâm trí họ bận rộn với tài khoản, sự thăng tiến, sự tố giác và kê khai thuế, điều này khiến những chuyện vớ vẩn không đâu chẳng còn mấy chỗ.

- Tôi nghĩ ngài hơi lạc hậu rồi. Thời nay phụ nữ cũng làm việc, và có những mối bận tâm giống như nam giới.

- Sao cậu ngây thơ thế nhỉ! Họ làm ra vẻ thế thôi. Những ngăn kéo bàn làm việc của họ chật ních những lọ sơn móng và tạp chí dành cho nữ giới. Phụ nữ thời nay còn tệ hơn những bà nội trợ trước kia, ít ra các bà còn dùng được vào việc gì đấy. Ngày nay, phụ nữ dùng thời gian của mình để tranh luận với các đồng nghiệp về những chủ đề cũng quan trọng ngang với những vấn đề tình cảm và lượng calo của họ, thì cũng vậy cả thôi. Khi quá buồn chán, họ để những người hơn mình cười lên, điều ấy mang lại cho họ cảm hứng tuyệt vời đối với việc phá thói cuộc đời của những người khác. Chuyện đó, đối với một phụ nữ, chính là bước thăng tiến xã hội đẹp đẽ nhất. Khi một phụ nữ phá hoại cuộc sống của người khác, ả coi chiến công này như bằng chứng tối cao về giá trị tinh thần của mình. “Tôi gây chuyện, vậy là tôi có tâm hồn”, ả thường lý sự như thế.

- Nghe ngài nói, người ta dễ khẳng định rằng ngài có một mối thù cần phải trả với phụ nữ.

- Dĩ nhiên là thế rồi! Chính một trong số họ đã sinh tôi ra, mặc dầu tôi chẳng hề đòi hỏi gì ở bà ấy cả.

- Ngài vừa nói như thể ngài đang ở vào cái tuổi dậy thì vậy.

- Sai: tôi chưa bao giờ ở cái tuổi phát phì như bây giờ[13].

- Thật kỳ cục. Nhưng một người đàn ông cũng đã góp phần nào đó để ngài ra đời.

- Tôi cũng không ưa đàn ông, cậu biết đấy.

- Nhưng ngài còn ghét phụ nữ hơn thế. Tại sao vậy?

- Vì tất cả những lý do tôi đã liệt kê với cậu.

- Đúng vậy. Ngài thấy không, tôi khó mà tin được rằng chuyện này lại không có một lý do khác. Thôi ghét phụ nữ của ngài sức mùi mong muốn trả thù.

- Trả thù ấy à? Nhưng trả thù cái gì mới được? Trước giờ tôi vẫn luôn sống độc thân cơ mà.

- Không chỉ có hôn nhân. Vả lại, có lẽ chính ngài cũng không biết nguồn cơn của mong muốn trả thù này.

- Tôi hiểu ý cậu rồi. Không, tôi từ chối bị đem ra phân tích tâm lý.

- Không đến mức đó, có lẽ ngài nên suy nghĩ về chuyện này.

- Nhưng suy nghĩ về cái gì vậy hả trời?

- Về các mối quan hệ ngài từng có với phụ nữ.

- Nhưng những mối quan hệ nào? Những người phụ nữ nào kia?

- Đừng có nói với tôi rằng... Không!

- Sao, không ấy à?

- Ngài là... ?

- Rốt cuộc là chuyện gì yậy?

- ... trai tân?

- Dĩ nhiên.

- Không thể thế được.

- Hoàn toàn có thể chứ.

- Không cùng một người phụ nữ nào, cũng không cùng một người đàn ông nào ư?

- Cậu trông tôi có bộ mặt của kẻ loạn dâm đường hậu môn sao?

- Đừng xem chuyện đó là xấu, có những người đồng tính rất lỗi lạc.

- Cậu đừng có pha trò cho tôi cười. Cậu nói thế có khác nào tuyên bố: “Thậm chí đã từng có những tên ma cô rất chính trực” – như thể có một sự mâu thuẫn giữa hai thuật ngữ “đồng tính” và “lỗi lạc” vậy. Không, tôi bác lại vì cậu không thừa nhận rằng tôi có thể còn tân.

- Hãy đặt bản thân ngài vào vị trí của tôi mà xem!

- Làm sao cậu lại muốn một người như tôi tự đặt mình vào vị trí của cậu?

- Đó... Đó là điều không tưởng! Trong các tiểu thuyết của mình, ngài nhắc đến tình dục giống như một chuyên gia, như một nhà côn trùng học!

- Tôi là tiến sĩ về thủ dâm đấy.

- Thủ dâm là đủ để biết tường tận đến thế về xác thịt ư?

- Tại sao cậu phải vờ như đã đọc tôi rồi thế nhỉ?

- Nghe này, tôi không cần phải đọc ngài rồi mới biết tên của ngài gắn với câu chuyện tình dục chính xác nhất, sành sỏi nhất.

- Chuyện đó thật kỳ cục. Tôi không biết.

- Mới đây tôi còn gặp phải một luận văn tốt nghiệp mang đầu đề như sau: “Chứng cương đau của Tach thể hiện qua cú pháp.”

- Khôi hài thật. Những đề tài của các luận văn tốt nghiệp bao giờ cũng khiến tôi thích thú và mỉm cười: những sinh viên này thật đáng yêu, để noi theo người lớn, họ viết ra những điều ngu ngốc, giật gù theo kiểu treo dê bán chó còn nội dung thì đích thị tầm thường, giống như các nhà hàng kiểu cách trang trí rườm rà cho món trứng rưới sốt mayonnaise rồi gọi bằng những cái tên thật mỹ miều.

- Đương nhiên là nếu như ngài muốn, ngài Tach ạ, tôi sẽ không nhắc đến chuyện này nữa.

- Tại sao? Chuyện đó không thú vị à?

- Trái lại, chỉ là chuyện đó quá thú vị mà thôi. Nhưng tôi không muốn tiết lộ một bí mật kiểu này.

- Đó không phải là một bí mật.

- Vậy thì tại sao ngài chưa từng nhắc đến nó?

- Tôi không thấy mình có thể nói chuyện đó với ai. Dẫu sao tôi cũng sẽ không tìm đến chỗ ông hàng thịt để nói về sự trinh trắng của mình.

- Tất nhiên, nhưng cũng không nên kể với các nhà báo.

- Tại sao? Sự trinh trắng bị pháp luật cấm hay sao?

- Coi nào, đó là một phần trong cuộc sống riêng tư của ngài, tâm sự sâu kín của ngài.

- Và tất cả những gì cậu đã hỏi tôi cho tới giờ, tên đạo đức giả kia, những chuyện đó không thuộc về cuộc sống riêng tư của tôi chắc? Những lúc ấy cậu đâu có tỏ ra cảnh vệ đến thế. Bỗng chốc chơi trò những gã trai tân bị dọa cho phát hoảng (đã đến lúc phải nói như thế) là vô ích, chuyện này nghe sống sượng lắm.

- Tôi không nghĩ vậy. Trong sự tò mò lộ liễu cũng có những giới hạn không nên vượt qua. Một nhà báo không tránh khỏi tò mò và hay hớ chuyện – đó là nghề của anh ta – nhưng anh ta biết đến đâu thì nên dừng lại.

- Giờ cậu lại nhắc đến mình bằng ngôi thứ ba hả?

- Tôi nói nhân danh tất cả các phóng viên.

- Đây hẳn là một phản xạ đậm chất bè phái, đúng kiểu những gã hèn. Tôi thì trả lời cậu chỉ với danh nghĩa cá nhân, không có sự bảo đảm nào khác ngoài chính bản thân tôi. Và tôi nói với cậu rằng tôi sẽ không chịu tuân thủ những tiêu chuẩn của cậu đâu, chính tôi sẽ là người xác định cái nào là bí mật trong đời tư của tôi, cái nào không. Sự trinh trắng của tôi, tôi hoàn toàn cóc cần: cậu muốn làm gì với nó thì tùy.

- Ngài Tach, tôi tin rằng ngài không nhận rõ những nguy hiểm của điều tiết lộ này: ngài sẽ cảm thấy bị ô danh, bị xâm hại...

- Này, anh bạn trẻ, chính tôi là người đặt ra cho cậu một câu hỏi đây: cậu ngốc nghếch hay là mắc chứng khoái cảm đau thế?

- Tại sao lại là câu hỏi này?

- Bởi lẽ nếu cậu không ngốc nghếch, cũng không mắc chứng ấy, tôi không thể hiểu được cách xử sự của cậu. Tôi trao cho cậu một tin đặc biệt sốt dẻo, tôi trao nó cho cậu, trong một cử chỉ tao nhã của lòng độ lượng không vụ lợi – còn cậu, thay vì chớp lấy cơ hội như một loài chim săn mồi thông minh, cậu bày ra những ngại ngùng, cậu làm bộ làm tịch đủ trò. Cậu có biết mình phải mạo hiểm chuyện gì nếu tiếp tục làm vậy không? Cậu sẽ phải chuốc lấy việc, vì phần nộ, tôi sẽ tịch thu của cậu cái tin riêng đặc biệt này, không phải để bảo toàn cho cuộc sống chí thánh của tôi mà hoàn toàn đơn giản là để khiến cậu phải phát bực. Nên biết rằng những nhiệt tình độ lượng của tôi không bao giờ kéo dài lâu đâu, nhất là khi người ta làm tôi căng thẳng thần kinh, thế nên, hãy trở nên miễn tiện và đón nhận những gì tôi trao tặng trước khi tôi đoạt lại nó từ tay cậu. Nhưng dẫu sao cậu cũng có thể cảm ơn tôi, không phải ngày nào cũng có một nhân vật từng đoạt giải Nobel tặng cho cậu sự trinh trắng của ông ta, phải vậy không?

- Tôi vô cùng biết ơn ngài, ngài Tach ạ.

- Thế đấy. Tôi mê những kẻ bợ đỡ như cậu, anh bạn thân mến ạ.

- Nhưng chính ngài đã yêu cầu tôi...

- Thế thì sao nào? Cậu không bị ép buộc phải làm tất cả những gì tôi yêu cầu.

- Hay lắm. Hãy trở lại với chủ đề trước đó của chúng ta. Căn cứ vào tiết lộ vừa rồi của ngài, hình như tôi đã có thể hiểu được căn nguyên vì sao ngài căm ghét phụ nữ.

- Thật sao?
- Đúng vậy, mong muốn trả thù phụ nữ không phải bắt nguồn từ sự trong trắng của ngài sao?
- Tôi không thấy có gì liên quan.
- Liên quan đấy chứ: ngài ghét phụ nữ bởi không ai trong số họ muốn ngài cả.

Tiểu thuyết gia phá lên cười. Hai vai ông rung lên bần bật.

- Xuất sắc! Cậu khôi hài thật đấy, anh bạn thân mến.
- Tôi nên hiểu là ngài bác bỏ cách giải thích của tôi chẳng?

- Tôi nghĩ là cách giải thích của cậu đã tự bác lại mình rồi, thưa quý cậu. Vả lại, cậu vừa bịa ra một thí dụ mẩu mực về quan hệ nhân quả đảo ngược – một sự ứng dụng mà cánh phóng viên các cậu xuất sắc hơn ai hết. Nhưng cậu lại còn đảo ngược những dữ kiện của vấn đề đến chóng mặt. Chẳng hạn, cậu nói rằng tôi ghét phụ nữ bởi vì không ai trong số họ muốn tôi, trong khi chính tôi mới là người không ưa nổi bất cứ ai trong số họ, và bởi một lý do hết sức đơn giản là tôi ghét họ. Hai sự đảo ngược cùng lúc: hoan hô, cậu quả là có khiếu.

- Ngài muốn tôi tin rằng ngài ghét họ theo lối tự suy mà không có lý do gì sao? Không thể thế được.
- Hãy kể cho tôi nghe một món ăn mà cậu ghét.
- Cá đuối, nhưng...

- Tại sao lại có mong muốn trả thù loài cá đuối tội nghiệp này vậy?

- Tôi không hề nuôi ý định trả thù loài cá đuối, bao giờ tôi cũng thấy món đó dở tệ, vậy thôi.

- Thế đó, chúng ta hiểu nhau rồi nhé. Tôi không hề nuôi ý định trả thù phụ nữ, nhưng bao giờ cũng ghét họ, vậy thôi.

- Tóm lại, ngài Tach ạ, ngài không thể so sánh thế được. Ngài sẽ nói gì đây, nếu tôi so sánh ngài với cái lưỡi bê?

- Tôi cảm thấy được tôn lên rất nhiều, thật tuyệt vời.

- Thôi nào, xin hãy nghiêm túc cho.

- Tôi vẫn luôn nghiêm túc đấy chứ. Và thật tiếc cho cậu đấy, anh bạn trẻ, bởi lẽ, nếu không nghiêm túc đến thế, có lẽ tôi đã không nhận ra rằng cuộc phỏng vấn đã kéo dài chưa từng thấy, và rằng cậu không đáng được nhận một sự hào phóng như thế từ phía tôi.

- Vậy thì tôi đã làm gì để không xứng với điều ấy?

- Cậu là một kẻ bạc bẽo và đầy dã tâm.

- Tôi mà đầy dã tâm, tôi ấy à? Thế còn ngài thì sao chứ?

- Xác xược! Tôi luôn biết rằng thiện ý của tôi không mang lại cho bản thân điều gì. Không những người ta không nhận ra tấm thịnh tình đó mà còn hiểu ngược lại – cậu đúng là một chuyên gia trong lĩnh vực đảo ngược – người ta gọi cái đó là dã tâm. Sự hy sinh của tôi sẽ chẳng để làm gì cả. Tôi còn nghĩ rằng nếu phải làm lại từ đầu, tôi sẽ chơi đến cùng cây bài dã tâm để rốt cuộc cũng biết được sức chống đỡ và quan điểm của cậu. Thế rồi, tôi nhìn cậu và cậu khiến tôi ghê tởm đến mức tôi lấy làm mừng là đã không noi theo các cậu, dẫu cho điều ấy có buộc tôi phải sống cô độc đi nữa. Sống cô độc cũng có lợi nếu nó giữ tôi tránh xa khỏi lối sống trụy lạc của các cậu. Cuộc sống của tôi tệ hại thật đấy, nhưng tôi thích nó hơn là cuộc sống của các cậu. Biến đi, quý cậu: tôi vừa kết thúc màn kịch trường thoại của mình, vậy nên, hãy có năng khiếu để làm đạo diễn, hãy có đủ nhã nhặn để rời khỏi đây.

Trong quán cà phê bên kia đường, lời thuật lại của tay phóng viên đã làm dấy lên một cuộc tranh luận:

- Trong hoàn cảnh tương tự, đạo đức nghề nghiệp có cho phép chúng ta tiếp tục phỏng vấn không nhỉ?

- Tach chắc chắn sẽ trả lời rằng phải là những kẻ đạo đức giả thì mới nhắc đến đạo đức nghề nghiệp trong nghề chúng ta.

- Đó chắc chắn là những gì lão sẽ nói với chúng ta, nhưng dù thế nào đi nữa thì lão cũng không phải là giáo hoàng. Chúng ta không buộc phải nuốt những điều bỉ ổi của lão.

- Vấn đề ở chỗ những điều bỉ ổi ấy lại nức mùi chân lý.

- Thôi rồi, cậu mắc vào bẫy của lão rồi. Tớ lấy làm tiếc, nhưng tớ không thể tôn trọng người này được nữa. Lão quá trơ trẽn.

- Đúng như ông ấy đã nói: cậu là một kẻ bạc bẽo. Ông ấy cho cậu một tin sốt dẻo đáng ao ước và tất cả những gì cậu làm để cảm ơn ông ấy là sự khinh bỉ.

- Nhưng tóm lại, cậu đã nghe thấy những lời chửi rửa lão ta văng vào mặt tớ chưa?

- Đích đáng lắm. Chúng giúp tớ cắt nghĩa cơn tức giận của cậu.

- Tớ nóng lòng chờ đến lượt cậu. Rồi tha hồ cười.

- Tớ cũng vậy, nóng lòng đợi đến lượt mình.

- Và những điều lão ấy nói về phụ nữ, các cậu đã nghe thấy rồi chứ?

- Ồ, ta không thể cho là ông ấy hoàn toàn sai được.

- Các cậu không thấy hồ thẹn à? Thật may trong đám chúng ta đây không có ai là phụ nữ để nghe những lời các cậu nói. Nhân tiện, ngày mai sẽ đến lượt ai thế nhỉ?

- Một người lạ. Hắn vẫn chưa xuất hiện.

- Hắn làm việc cho ai?

- Bọn mình không biết.

- Đừng quên là Gravelin yêu cầu mỗi người trong chúng ta nộp lại một bản sao băng ghi âm của mình. Chúng ta phải thực hiện đúng cam kết đó thôi.

- Người đàn ông này đúng là vị thánh. Ông ta làm việc cho Tach bao nhiêu năm rồi nhỉ? Hắn là không phải ngày nào cũng được suôn sẻ.

- Đúng vậy, nhưng làm việc cho một thiên tài, công việc này chắc rất hấp dẫn.

- Thiên tài đành chịu oan trong chuyện này.

- Xét cho cùng, tại sao Gravelin lại muốn nghe những cuốn băng?

- Muốn hiểu rõ hơn kẻ tra tấn mình đây mà. Tớ hiểu được chuyện này.

- Tớ tự hỏi phải làm sao để chịu được lão mập ấy.

- Hãy thôi gọi Tach như vậy đi. Đừng quên ông ấy là ai.

- Đối với tớ, kể từ buổi sáng ngày hôm nay, Tach không còn tồn tại nữa. Lão ta sẽ luôn luôn là lão già mập. Chúng ta không bao giờ nên gặp những nhà văn nữa.

- Cô là ai? Cô làm cái quái gì ở đây?

- Hôm nay là 18 tháng Giêng, ngài Tach ạ, và đó là ngày tôi được phân cho để gặp gỡ ngài.

- Các đồng nghiệp của cô chưa nói với cô là...

- Tôi chưa gặp những người đó. Tôi không có bất kỳ mối liên hệ nào với họ cả.

- Lợi thế cho cô đấy. Nhưng chắc người ta phải báo trước với cô rồi chứ.

- Tối qua, thư ký của ngài, ông Gravelin, đã cho tôi nghe những cuốn băng. Tôi có mặt ở đây với đầy đủ ý thức về sự việc.

- Cô biết tôi nghĩ về cánh phóng viên các người như thế nào mà vẫn đến sao?

- Đúng thế.

- Được lắm. Hoan hô. Đó là sự liều lĩnh từ phía cô. Bây giờ thì cô có thể đi được rồi.

- Không.

- Cô đã có được chiến công của mình rồi đây. Cô còn cần gì nữa nào? Cô còn muốn tôi ký cho cô một tờ chứng thực hay sao?

- Không, ngài Tach ạ, tôi rất mong được trò chuyện với ngài.

- Nghe này, như thế rất thú vị, nhưng sự kiên nhẫn của tôi có hạn. Trò hài hước đột xuất đã kết thúc: xéo đi.

- Không có chuyện đó đâu. Tôi đã được sự cho phép của ông Gravelin cũng giống như những phóng viên khác. Thế nên tôi ở lại.

- Tay Gravelin này là một tên phản trắc. Tôi đã nói rõ với hắn là đuổi cổ những tạp chí dành cho nữ giới đi cơ mà.

- Tôi không làm việc cho tạp chí phụ nữ.

- Sao kia? Giờ báo chí dành cho nam giới mà cũng tuyển dụng phụ nữ sao?

- Đó không phải là một điều mới lạ nữa, ngài Tach ạ.

- Vậy thì cứ thật! Chuyện này nghe ra sẽ hứa hẹn đây: họ bắt đầu bằng việc tuyển dụng đàn bà, rồi có ngày sẽ tuyển dụng cả bọn da đen, Ả-rập, Irak nữa!

- Một nhà văn từng đoạt giải Nobel mà lại nói những câu cay độc như vậy sao?

- Đoạt giải Nobel văn chương chứ không phải hòa bình, nhờ trời.

- Nhờ trời, đúng vậy.

- Quý bà chơi trò tinh thần đẹp đấy ư?

- Quý cô.

- Quý cô à? Điều đó không làm tôi ngạc nhiên, trông cô xấu xí thế cơ mà. Và bám dai như đĩa nữa chứ! Cánh đàn ông đã rất có lý khi không cưới cô.

- Ngài đã lạc hậu qua mấy cuộc chiến tranh mất rồi, ngài Tach ạ. Ngày nay phụ nữ có thể mong được sống độc thân.

- Cô thấy rồi đó! Thà cứ nói là cô không tìm thấy ai chịu cưới lên cho xong.

- Chuyện đó, thưa ngài thân mến, đó là việc riêng của tôi.

- Ô vâng, đó là cuộc sống riêng tư của cô, không phải thế saaaao?

- Chính xác. Nếu ngài thấy vui khi kể cho cả thế giới này nghe rằng mình còn tân thì đó là quyền của ngài. Những người khác không buộc phải bắt chước theo ngài.

- Cô là ai mà dám phán xét tôi, con nhỏ hỗn hào kia, con ả đàn bà xấu xí không ai thèm ăn nằm cùng kia?

- Ngài Tach, tôi cho ngài hai phút, sẵn có đồng hồ đeo tay đây, để xin lỗi về những gì ngài vừa nói. Nếu như hết thời hạn hai phút này mà ngài còn chưa xin lỗi tôi, tôi sẽ bỏ đi và để ngài phải điên lên trong căn hộ bẩn thỉu này.

Mất một lúc, lão già mắc chứng béo phì có vẻ sừng sốt đến nghẹt thở.

- Hỗn xược! Cô có nhìn đồng hồ cũng chẳng ích gì: cô có ở lì đây đến hai năm thì tôi cũng không đòi nào xin lỗi cô đâu. Chính cô mới là người phải xin lỗi. Vả lại, cô moi đâu ra chuyện tôi muốn cô ở lại thế? Từ khi cô bước vào căn phòng này, tôi đã ra lệnh cho cô biến khỏi đây ít nhất là hai lần rồi cơ mà. Thế nên đừng có đợi hết hai phút của mình, cô sẽ phí thời gian đấy. Cửa ra vào ở đằng kia kia! Cửa ra vào ở đằng kia, cô có nghe thấy tôi nói gì không?

Cô làm như không nghe thấy. Cô tiếp tục nhìn đồng hồ, vẻ bí hiểm. Có cái gì ngăn ngui hơn hai phút kia chứ? Thế mà hai phút lại có vẻ như kéo dài vô tận khi nó được đo đếm một cách chính xác trong bầu không khí im lặng chết chóc. Thái độ phẫn nộ của lão già đã có đủ thời gian để biến thành trạng thái sững sờ.

- Được lắm, hai phút đã trôi qua. Vĩnh biệt, ngài Tach, hân hạnh được biết ngài.

Cô đứng dậy và đi thẳng về phía cửa.

- Không được đi. Tôi ra lệnh cho cô ở lại.

- Ngài có chuyện gì muốn nói với tôi sao?

- Cô ngồi xuống đi.

- Đã quá muộn để nói lời xin lỗi rồi, ngài Tach ạ. Thời hạn đã hết.

- Ở lại đi, mẹ kiếp!

- Vĩnh biệt.

Cô mở cửa.

- Tôi xin lỗi, cô nghe thấy rồi chứ? Tôi xin lỗi!

- Tôi đã bảo là quá muộn rồi cơ mà.

- Chết tiệt thật, đây là lần đầu tiên trong đời tôi nói xin lỗi người khác!

- Hẳn là vì thế mà lời xin lỗi của ngài nghe chẳng ra làm sao cả.

- Cô có điều gì phải phàn nàn về nó sao, lời xin lỗi của tôi ấy?

- Thậm chí tôi còn có nhiều điều để phàn nàn ấy chứ. Thoạt tiên vì nó xuất hiện quá muộn: nên nhớ rằng những lời xin lỗi muộn màng đã mất đi phân nửa hiệu lực của nó. Sau nữa, nếu ngài nói chuẩn ngôn ngữ của chúng ta, ngài sẽ biết rằng người ta không nói: “Tôi xin lỗi” mà nói: “Xin gửi đến cô lời xin lỗi của tôi”, hay, chuẩn hơn là: “Xin hãy thứ lỗi”, hoặc chuẩn hơn nữa: “Làm ơn nhận lấy lời xin lỗi của tôi”, nhưng mẫu câu chuẩn mực nhất vẫn là: “Tôi xin cô hãy chấp nhận lời xin lỗi của tôi.”

- Những lời lẽ mới rườm rà giả tạo làm sao!

- Giả tạo hay không thì tôi cũng sẽ đi ngay bây giờ nếu ngài không gửi đến tôi những lời xin lỗi theo đúng thủ tục.

- Tôi xin cô hãy chấp nhận lời xin lỗi của tôi.

- Thừa cô.

- Tôi xin cô hãy chấp nhận lời xin lỗi của tôi, thừa cô. Thế nào, cô hài lòng rồi chứ?

- Không hề. Ngài đã nghe thấy âm sắc giọng nói của ngài chưa? Ngài nên dùng đến cùng một âm sắc đó để hỏi tôi về nhãn hiệu đồ lót tôi quen mặc.

- Vậy cô quen mặc đồ lót hiệu gì thế?

- Vĩnh biệt ngài, ngài Tach.

Cô mở cửa lần nữa. Lão già mặc chứng béo phì kêu lên, vẻ vồn vã:

- Tôi xin cô hãy chấp nhận lời xin lỗi của tôi, thừa cô.

- Tốt hơn rồi đấy. Lần sau, hãy phản ứng nhanh hơn. Để trừng phạt ngài vì sự chậm trễ, tôi lệnh cho ngài nói lý do tại sao ngài không muốn tôi rời khỏi đây.

- Sao, vẫn còn chưa xong ư?

- Chưa đâu. Tôi thấy rằng mình xứng đáng nhận được những lời xin lỗi hoàn hảo. Vì nếu chỉ giới hạn ở việc nhắc lại một mẫu câu cho sẵn như vậy, ngài quả là không đáng tin cho lắm. Để có thể tin chắc, tôi cần ngài tự bào chữa, cần ngài tự bộc lộ mong muốn tạ lỗi với tôi – bởi lẽ tôi cũng chưa tha thứ cho ngài, như thế dễ dàng quá.

- Cô hơi quá rồi đấy!

- Chính ngài lại nói với tôi điều đó ư?

- Cô biến đi.

- Tốt thôi.

Cô mở cánh cửa thêm lần nữa.

- Tôi không muốn cô đi là bởi tôi đang bức mình! Tôi đã bức bội suốt hai mươi tư năm nay rồi!

- Phải thế chứ.

- Cứ vui sướng đi, cô có thể kể lể trong tờ báo lá cải của cô rằng Prétextat Tach là một lão già tội nghiệp đã bức dọc từ hai mươi tư năm trời nay. Cô có thể dâng tôi làm mồi cho lòng thương hại bỉ ổi của đám đông.

- Ngài thân mến, tôi vẫn biết ngài đang bức mình rồi. Ngài chẳng cho tôi biết thêm điều gì cả.

- Cô cứ đùa. Làm sao cô biết được chuyện ấy.

- Có những sự phản biện không lừa dối bao giờ. Tôi đã nghe những cuốn băng ghi âm của các phóng viên khác cùng với ông Gravelin. Trong đó ngài có nói rằng thư ký của ngài đã sắp xếp những cuộc tiếp xúc báo chí trái với ý muốn của ngài. Ông Gravelin bảo đảm với tôi điều ngược lại: ông ấy kể cho tôi nghe ngài đã mừng rỡ biết bao khi nghĩ đến chuyện được cánh nhà báo phỏng vấn.

- Tên phản trắc!

- Không có gì phải xấu hổ, ngài Tach ạ. Khi biết được chuyện này, tôi đã có thiện cảm với ngài hơn.

- Tôi chẳng có gì để làm với cái thiện cảm của cô cả.

- Thế mà ngài đâu có muốn tôi rời khỏi đây. Ngài tính tiêu khiển trò gì với tôi đây?

- Tôi rất muốn chọc cho cô tức điên lên. Không có gì khiến tôi vui hơn thế.

- Ngài thấy là tôi cũng đang vui vì chuyện ấy đây. Và ngài tưởng chuyện ấy sẽ khiến tôi muốn ở lại sao?

- Một trong những nhà văn vĩ đại nhất thế kỷ này đã ban cho cô cái vinh dự quá lớn: nói với cô rằng ông ta cần cô, và điều ấy đối với cô còn chưa đủ sao?

- Có lẽ ngài đang muốn tôi phải phát khóc lên vì vui sướng và nhấn chìm chân ngài bằng nước mắt của mình ư?

- Điều ấy cũng khiến tôi hài lòng kha khá đấy, quả đáng vậy. Tôi thích người ta quỳ mọp trước mình.

- Thế thì đừng có giữ tôi lại nữa: đó không phải kiểu của tôi.

- Hãy ở lại: cô thật buồn bĩnh, điều đó khiến tôi vui đấy. Bởi vì dường như cô không quyết định bỏ qua cho tôi, chúng ta hãy cược đi, cô có muốn làm vậy không? Tôi cược với cô là khi cuộc phỏng vấn đến hồi kết, tôi sẽ bắt cô phải nhả tất cả những gì cô có được trước đó, hết như đã làm với những người đến trước cô. Cô thích những vụ cá cược chứ phải không nào?

- Tôi không thích những vụ cá cược suông. Tôi cần biết cái được và cái mất.

- Hám lợi đấy chứ nhỉ? Cô muốn tiền chứ gì?

- Không.

-Ồ, quý cô chê tiền ư?

- Không hề. Mà nếu quan tâm đến tiền, tôi sẽ tìm đến người giàu có hơn ngài. Còn điều tôi muốn ở ngài là thứ khác kia.

- Không phải là trình tiết của tôi đấy chứ?

- Vụ trình tiết này ám ảnh ngài mất rồi. Không, thực ra tôi phải không có nó thì mới mong muốn một thứ ghê rợn như vậy,

- Cảm ơn. Vậy thì cô muốn gì nào?

- Ngài đã nhắc đến chuyện quỳ. Tôi đề nghị cái được và mất của cả hai chúng ta phải giống nhau: nếu thất bại, chính tôi sẽ quỳ dưới chân ngài, nhưng nếu ngài thua, đích thân ngài sẽ phải quỳ mọp dưới chân tôi. Tôi cũng vậy, tôi thích người ta quỳ mọp trước mình.

- Cô đáng tội nghiệp thật đấy, khi tưởng rằng mình đủ khả năng đấu trí với tôi.

- Hình như bạn này tôi đã thắng được keo đầu rồi còn gì.
- Cô nhóc đáng thương, cô gọi đó là keo đầu sao? Đó chỉ là thỏa thuận sơ bộ từ tế lúc ban đầu thôi.
- Theo đó tôi đã đề bẹp ngài.
- Có thể. Nhưng cô có được thắng lợi đó chỉ nhờ một lý lẽ cứng cỏi duy nhất, điều mà bây giờ cô không có nữa.

- Ra thế?

- Đúng vậy, lý lẽ của cô là túm lấy cái cửa. Giờ thì cô không còn khả năng sử dụng đến nó nữa, cô sẽ quá thèm muốn cái được trong vụ cá cược này. Tôi đã nhìn thấy mắt cô sáng rỡ khi nghĩ đến chuyện tôi quỳ mọp dưới chân cô. Viễn cảnh đó khiến cô quá đổi thích thú. Cô sẽ không đi chừng nào vụ cá cược này chưa ngã ngũ.

- Có lẽ ngài sẽ hối tiếc vì đã chấp nhận vụ cược này.

- Có lẽ vậy. Nhưng khi còn chưa hối tiếc, tôi cảm thấy mình sẽ được chơi đùa thỏa thích. Tôi thích đề bẹp người khác, làm thất bại những dã tâm mà tất cả các người đều đồng lõa. Và có một việc khiến tôi đặc biệt thích thú: sỉ nhục những mục đàn bà tự phụ, những hạng tôi tệ giống như cô.

- Tôi thì trò tiêu khiển ưa thích nhất của tôi, đó là làm núng thế những kẻ nhẽo nhọt thô bỉ tự mãn.

- Câu cô vừa nói thật điển hình cho thời đại của cô. Tôi đang gặp rắc rối với một cánh cửa quay biết hô khẩu hiệu chẳng?

- Xin đừng lo lắng, ngài Tach: ngài cũng vậy thôi, bằng thời càn khịa phản động của ngài, bằng thứ chủ nghĩa chủng tộc tầm thường của ngài, ngài cũng điển hình cho thời đại của chúng ta kia mà. Không phải ngài hãnh diện khi tự cho mình là lỗi thời sao? Ngài không lỗi thời chút nào. Về mặt lịch sử mà nói, ngài thậm chí không phải hình mẫu độc đáo gì cho cam: mỗi chế độ có kẻ nguyên rủa của riêng mình, con quái vật linh thiêng với vàng hào quang chỉ dựa duy nhất vào nỗi khiếp sợ mà nó gieo rắc cho những tâm hồn khờ khạo. Có cần phải nói cho ngài biết rằng cái vàng hào quang ấy mong manh đến mức nào và rằng người ta sẽ quên khuấy ngài không? Ngài có lý khi khẳng định rằng không ai đọc ngài cả. Bây giờ, sự thô bỉ và những lời lăng mạ của ngài đang nhắc nhở thế giới về sự tồn tại của ngài; khi những tiếng kêu thét của ngài nín lặng, sẽ không còn ai nhớ đến ngài vì không còn ai đọc những tác phẩm của ngài nữa. Và như thế sẽ tốt hơn nhiều.

- Bài hùng biện ngắn mới tuyệt làm sao, thưa quý cô! Cô móc nó ra từ chỗ quái nào vậy? Hồn hợp của thói hung hăng xoàng xĩnh và sự bay bổng theo phong cách Cicéron này, toàn bộ đều được biểu đạt tinh vi (nếu người ta có thể nói vậy) bằng những nét điểm xuyết mang phong cách Hegel và sự tôn thờ xã hội: một kiệt tác.

- Ngài thân mến, tôi xin nhắc để ngài nhớ rằng dù có cược hay không tôi vẫn cứ là phóng viên. Tất cả những điều ngài nói ra đều được ghi âm lại,

- Tuyệt. Chúng ta đang làm phong phú thêm tư duy phương Tây bằng phép biện chứng xuất sắc nhất của nó.

- Phép biện chứng. Đó là từ được viện đến khi người ta không còn từ gì khác trong vốn liếng của mình, phải thế không?

- Rồi rồi. Đó là kẻ pha trò của các salon mà.

- Tôi nên rút ra kết luận rằng ngài không còn chuyện gì để nói với tôi chẳng?

- Tôi chưa từng có gì để nói với cô hết, thưa cô. Khi phải bực dọc giống như tôi đây từ suốt hai mươi tư năm qua, người ta không có chuyện gì để nói với ai hết. Nếu người ta vẫn cứ khao khát được ở gần mọi người, đó là do hy vọng được khuây khỏa, nếu không nhờ sự dí dỏm thì ít ra cũng nhờ sự ngu dốt của họ. Thế nên làm điều gì đó đi, hãy giúp tôi khuây khỏa.

- Tôi không biết liệu mình có thể giúp ngài khuây khỏa hay không, nhưng tôi chắc chắn có thể quấy nhiễu ngài đấy.

- Quấy nhiễu tôi ư! Cô nhóc tội nghiệp, sự quý mến tôi dành cho cô vừa tụt xuống mức âm. Quấy nhiễu tôi ư! Rốt cuộc, cô đã có thể nói tệ hơn, cô đã có thể nói quấy nhiễu thôi, không còn thêm gì nữa. Cách dùng nội động của từ “quấy nhiễu” có từ thời nào ấy nhỉ? Từ tháng Năm năm 68 ư? Chuyện đó không làm tôi ngạc nhiên, nó xông mùi cocktail Molotov[14] nhỏ bé của năm đó, chướng ngại vật nhỏ bé của năm đó, cuộc cách mạng nhỏ bé của những sinh viên ăn no rủng mỡ trong năm đó, những tương lai nhỏ bé của năm đó tỏ ra hay ho dễ chịu đối với con nhà tông. Muốn “quấy nhiễu”, chính là muốn “xét lại”, “nhận thức” – và không kèm bỏ ngữ đối tượng trực tiếp nhé, làm ơn đi, như thế sẽ trí tuệ hơn, và lại sẽ cực kỳ thiết thực bởi vì xét cho cùng, điều ấy cho phép không xác định cái mà người ta không có khả năng xác định.

- Tại sao ngài lại phí thời gian để nói với tôi chuyện ấy? Tôi đã xác định đối tượng của mình rồi còn gì: tôi đã nói “quấy nhiễu ngài”.

- Ừ. Điều đó chẳng tốt hơn là bao. Cô nhóc tội nghiệp của tôi, cô đã có thể trở thành một trợ tá xã hội hoàn hảo. Chuyện nực cười nhất, đó là lòng tự tôn của những kẻ tuyên bố muốn quấy nhiễu: họ nói với cô bằng vẻ tự mãn của những Đấng Cứu thế đang hiện hình. Đó là bởi họ có một sứ mệnh, quái lạ thật! Vậy nên cứ việc nhận thức tôi đi, cứ việc quấy nhiễu tôi đi, để chúng ta được cười vui chút ít.

- Lạ thật, tôi đã giúp ngài khuây khỏa rồi cơ đấy.

- Tôi dễ bị thuyết phục mà. Tiếp tục nào.

- Được. Lúc này ngài nói rằng ngài không có gì để nói với tôi. Nói vậy không có nghĩa là tôi cũng thế.

- Để tôi đoán xem. Một cô ả hèn mọn như cô có thể moi ra chuyện gì để nói với tôi cơ chứ? Chuyện phụ nữ không được đề cao trong các tác phẩm của tôi sao? Chuyện nếu không có phụ nữ, đàn ông sẽ không bao giờ đạt đến độ viên mãn của mình sao?

- Trật lất.

- Vậy thì cô có thể sẽ muốn biết ai phụ trách công việc dọn dẹp căn hộ này?

- Tại sao lại không nhỉ? Nói chuyện đó sẽ cho ngài cơ hội đầu tiên để trở nên thú vị đấy.

- Đúng vậy, cứ chơi trò khiêu khích đi, đó là vũ khí của những kẻ thâm hại. Nói thế nào nhỉ, hãy cứ biết rằng một phụ nữ người Bồ Đào Nha đến quét dọn căn hộ và mang quần áo, chăn ga gối bản của tôi đi giặt vào chiều thứ Năm hàng tuần. Ít ra thì đó cũng là người phụ nữ làm một công việc đáng tôn trọng.

- Trong hệ tư tưởng của ngài, phụ nữ nên ở nhà với một mảnh giẻ lau và một cây chổi, phải vậy không?

- Trong hệ tư tưởng của tôi, phụ nữ không tồn tại.

- Ngày càng khá hơn rồi đấy. Hội đồng giám khảo của giải Nobel hẳn phải say nắng ra trò vào cái ngày họ bỏ phiếu cho ngài.

- Lần đầu tiên chúng ta có cùng quan điểm. Giải thưởng Nobel này là một đỉnh điểm trong lịch sử các vụ hiểu lầm. Trao cho tôi, cho chính tôi đây này, giải thưởng Nobel văn chương cũng tương tự như trao giải Nobel hòa bình cho Saddam Hussein vậy.

- Đừng huênh hoang như vậy chứ. Saddam nổi tiếng hơn ngài nhiều.

- Chuyện bình thường thôi mà, vì người ta đâu có đọc tôi. Nếu người ta đọc tôi, tôi sẽ trở nên độc hại hơn và vì thế, sẽ còn nổi tiếng hơn ông ta.

- Chỉ có điều người ta không đọc ngài. Ngài giải thích sao về chuyện cả thế giới từ chối đọc ngài?

- Bản năng bảo tồn. Phản xạ miễn dịch.

- Ngài lúc nào cũng tìm ra những cách giải thích có lợi cho mình. Thế nếu công chúng không đọc ngài chỉ đơn giản là vì ngài chán ngắt thì sao?

- Chán ngắt ư? Lời nói uyên ngữ mới cao nhã làm sao. Tại sao cô không nói là như cúť?

- Tôi không thấy cần phải sử dụng đến ngôn từ tục tĩu. Nhưng đừng né tránh câu hỏi của tôi chứ, ngài thân mến.

- Tôi mà chán ngắt ấy à? Tôi sẽ đưa ra cho cô một câu trả lời đẹp rực rỡ với thiện tâm: tôi không biết gì về chuyện ấy cả. Xét trong tất cả những cư dân của hành tinh này, tôi là người ở vào vị trí bất lợi nhất để biết được chuyện đó. Kant chắc chắn sẽ nghĩ Phê phán lý tính thuần túy là một cuốn sách rất lý thú, và đó không phải lỗi của ông ấy: ông ấy ở quá gần. Tôi cũng xét thấy mình buộc phải hỏi lại cô, thưa quý cô, cái câu hỏi hết sức trần trụi của cô rằng: tôi có chán ngắt không? Câu trả lời từ một người ngu ngốc như cô hẳn sẽ thú vị hơn câu trả lời tôi đưa ra, ngay cả khi cô chưa hề đọc những gì tôi viết, điều ấy thì khỏi cần nghi ngờ gì nữa.

- Nhâm. Ngồi trước mặt ngài là một trong những người hiếm hoi đã đọc hai mươi hai cuốn tiểu thuyết của ngài, không hề bỏ sót lấy một dòng.

Lão già mặc chứng béo phì sững người trong vòng bốn mươi giây.

- Hoan hô. Tôi thích những người có khả năng nói những lời dối trá trơn tru như vậy.

- Phát ngán thật thôi, đó là sự thật. Tôi đã đọc tất cả các tác phẩm của ngài.

- Với sự đe dọa của một khẩu súng lục chứ gì?

- Do ý chí của riêng tôi – không, ý muốn của riêng tôi thôi.

- Không thể thế được. Nếu đã đọc tất cả các tác phẩm của tôi thì cô sẽ không thể trông như tôi đang nhìn thấy.

- Và chính xác thì ngài đang nhìn thấy gì ở tôi?

- Tôi nhìn thấy một cô ả hèn mọn vô vị.

- Ngài cho rằng mình có thể nhận thấy điều đang diễn ra trong đầu cô ả hèn mọn vô vị này ư?

- Chưa, trong đầu cô có cái gì đó đang diễn ra à? *Tota mulier in utero*[15].

- Than ôi, tôi đâu có đọc các tiểu thuyết của ngài bằng bụng. Thế nên ngài sẽ buộc phải chịu đựng những quan điểm của tôi.

- Cứ việc, hãy thử nghe cái mà cô gọi là “quan điểm”.

- Trước hết, để trả lời cho câu hỏi đầu tiên của ngài, tôi không thấy buồn chán dù chỉ trong giây lát khi đọc hai mươi hai cuốn tiểu thuyết của ngài.

- Như thế thì thật lạ. Tôi cứ nghĩ là đọc mà không hiểu thì phải chán mới đúng chứ.

- Thế còn viết mà không hiểu, như thế có buồn chán không?

- Cô muốn ám chỉ là tôi không hiểu những gì mình viết ra ư?

- Ý tôi muốn nói là những cuốn tiểu thuyết của ngài đầy rẫy những sự lờ mờ thì đúng hơn. Và điều đó cũng góp phần tạo nên sức hấp dẫn của chúng: khi đọc ngài, tôi đã cảm thấy một sự xen kẽ không dứt giữa những đoạn văn nặng về ý nghĩa và những lời trong ngoặc đơn của ngón bíp triệt để - triệt để bởi vì tác giả và độc giả đều bíp hết. Tôi hình dung ra ngài thích chí thế nào khi đưa vào trong những ngoặc đơn rộng tuếch một cách xuất sắc, hoang tưởng một cách trang trọng này, những vẻ bề ngoài của sự sâu sắc và tính tất yếu. Đối với một người điêu luyện đến kỳ tài như ngài, lối chơi hản phải rất tuyệt diệu.

- Cô đang lải nhải cái gì thế?

- Đối với tôi cũng vậy, lối chơi cũng cao nhã. Tìm thấy chùng ấy đã tâm dưới ngòi bút của một nhà văn dám khẳng định rằng bản thân đang chống lại đã tâm, phát hiện đó thật thú vị. Chuyện ấy có thể đã khiến người ta phải nổi đóa nếu như đã tâm của ngài là thuần nhất từ đầu chí cuối. Nhưng không ngừng chuyển từ thiện tâm sang đã tâm, đó mới là một sự trơ tráo thiên tài.

- Và cô tự cho là mình có khả năng khu biệt thiện tâm với đã tâm ư, cô ả hèn mọn tự phụ kia?

- Còn chuyện gì đơn giản hơn thế cơ chứ? Mỗi lần một đoạn văn khiến tôi bật cười phá lên, tôi hiểu là có một sự lờ mờ ẩn dưới đó. Và tôi thấy chuyện này cực kỳ khôn khéo: đấu tranh chống lại đã tâm bằng chính đã tâm, bằng chủ trương khủng bố tinh thần, vờ vĩnh xảo trá hơn cả đối thủ của nó, đó quả là một sách lược tuyệt vời. Thậm chí còn quá tuyệt vời, bởi vì sách lược ấy quá tinh tế để dành cho một đối thủ thô thiển xoàng xĩnh đến thế. Không phải tôi sẽ dạy ngài biết rằng thủ đoạn xảo quyết hiểm khi bắn trúng hồng tâm: những cái chùy nghiền nát tốt hơn là những khớp răng tinh xảo.

- Cô nói tôi lờ mờ: tôi sẽ là kẻ bíp bọm tôi cỡ nào khi so với cô, người khoe rằng đã đọc tất cả những gì tôi viết.

- Tất cả những gì đã được xuất bản, đáng vậy. Xin cứ hỏi nếu ngài muốn xác minh.

- Thế đây, như câu hỏi dành cho những độc giả trung thành của Tintin: “Số biên đăng ký của chiếc Volvo màu đỏ trong tập Vụ án hoa hướng dương?” Thật lố bịch. Đừng trông mong tôi sẽ làm ô danh những tác phẩm của mình với những cách làm tương tự.

- Vậy tôi phải làm gì để thuyết phục được ngài?

- Không gì cả. Cô sẽ không thuyết phục được tôi đâu.

- Như vậy thì tôi chẳng có gì để mất cả.

- Cô vẫn chưa từng bao giờ có gì để mất với tôi cả. Giới tính của cô đã kết án cô ngay từ đoạn khởi đầu.

- Nhân tiện nói đến chủ đề giới tính, tôi đã tiến hành một cuộc nghiên cứu nhỏ về các nhân vật nữ của ngài.

- Tôi tin chắc thế. Chuyện ấy nghe có vẻ hứa hẹn.

- Ban nãy ngài có nói rằng trong hệ tư tưởng của ngài, phụ nữ không tồn tại. Tôi ngạc nhiên vì một người đàn ông tuyên bố những châm ngôn như thế lại tạo ra chừng ấy phụ nữ trên trang sách. Tôi không kiểm lại kỹ càng nhưng tôi đã thống kê được trong toàn bộ tác phẩm của ngài có bốn mươi sáu nhân vật nữ.

- Quả là tôi đang tự hỏi điều đó chứng tỏ cái gì.

- Điều đó chứng tỏ phụ nữ có tồn tại trong hệ tư tưởng của ngài: mâu thuẫn đầu tiên. Rồi ngài sẽ thấy, còn nhiều mâu thuẫn khác nữa.

- Ô, thưa quý cô chuyên theo đuổi những mâu thuẫn! Đồ giáo viên tiểu học, xin hãy biết cho rằng Prétextat Tach đã nâng sự mâu thuẫn lên tầm mỹ thuật. Cô có thể hình dung ra thứ gì thanh lịch hơn, tinh tế hơn, gây bối rối hơn và sắc sảo hơn hệ thống tự mâu thuẫn của tôi không? Và đây, một cô ả ngốc nghếch chỉ thiếu mỗi cặp kính, bằng giọng điệu hân hoan, vừa thông báo với tôi rằng đã tìm ra một vài sự mâu thuẫn tai hại trong tác phẩm của tôi! Không phải thật tuyệt vời sao, khi có được một công chúng tinh tế như vậy thưởng thức tác phẩm của mình?

- Tôi chưa bao giờ nói sự mâu thuẫn này là tai hại cả.

- Cô không nói vậy, nhưng rõ ràng là cô nghĩ vậy.

- Tôi ở vị trí thuận lợi hơn ngài để hiểu được mình đang nghĩ gì.

- Chuyện đó còn phải xem đã.

- Và trong trường hợp này, tôi thấy sự mâu thuẫn ấy rất thú vị.

- Trời.

- Vậy tôi đang nói là bốn mươi sáu nhân vật nữ.

- Để việc thống kê của cô gây được chút hứng thú nào đó, cần phải đếm luôn số nhân vật nam nữa kìa, cô nhóc ạ.

- Tôi đã đếm rồi.

- Mới nhanh trí làm sao.

- Một trăm sáu mươi ba nhân vật nam.

- Cô nhóc tội nghiệp à, nếu cô không gọi lên trong tôi nhiều thương hại đến thế, tôi đã không nhin cười phá lên vì một chênh lệch quá rõ như vậy.

- Lòng thương hại là một thứ tình cảm nên loại bỏ.

- Ô! Cô ấy đã đọc Zweig! Cô ấy mới học thức làm sao! Cô thấy đây, quý cô vô vản thân mến, những kẻ lố mãng giống như tôi đây vẫn bám vào Montherlant, mà hình như cô chưa hề đọc qua tác phẩm nào của ông ấy. Tôi thương hại phụ nữ, thế nên tôi căm ghét họ, và ngược lại.

- Chính vì ngài có những tình cảm lạnh mạnh đến thế dành cho phái nữ chúng tôi, hãy giải thích cho

tôi biết tại sao ngài đã tạo ra tới bốn mươi sáu nhân vật nữ.

- Đừng hòng: chính cô mới là người phải giải thích cho tôi hiểu về chuyện đó. Tôi sẽ không từ bỏ màn tiêu khiển thú vị như thế để đổi lấy bất cứ thứ gì khác trên đời.

- Cắt nghĩa để ngài hiểu tác phẩm của chính mình đâu phải là việc của tôi. Đổi lại, tôi có thể chia sẻ với ngài vài nhận định.

- Làm ơn tiến hành đi.

- Tôi sẽ tiết lộ cho ngài một mớ hỗn độn những nhận định. Ngài đã viết những cuốn sách sau không có nhân vật nữ: Khoa biện giải về chứng khó tiêu, dĩ nhiên...

- Tại sao lại “dĩ nhiên”?

- Coi nào, bởi vì đó là một cuốn tiểu thuyết không có nhân vật chứ sao.

- Vậy ra đúng là cô đã đọc tôi, ít ra cũng có đọc một phần.

- Phụ nữ cũng không xuất hiện trong Dung môi, Những giọt lóng lánh cho một cuộc tàn sát, Tượng Phật trong ly nước, Máu sát sự xấu xa, Thiên tai trọn vẹn, Cái chết và tôi vượt qua, thậm chí cũng không có trong cuốn Bài Poker, Phụ nữ, Những người khác – chuyện này mới là đáng ngạc nhiên.

- Sự tinh tế từ phía tôi mới tuyệt làm sao.

- Vậy là chúng ta đã có tám cuốn tiểu thuyết không có phụ nữ. Hai mươi hai trừ tám bằng mười bốn. Chúng ta còn có mười bốn cuốn tiểu thuyết chia nhau hưởng bốn mươi sáu nhân vật nữ.

- Thật hay, sự thông hiểu này.

- Sự phân bổ dĩ nhiên là không đều, trong mười bốn cuốn sách còn lại.

- Tại sao lại “dĩ nhiên”? Tôi ghê sợ tất cả những cái “dĩ nhiên” mà cô tự cho là mình buộc phải sử dụng khi nhắc đến những cuốn sách của tôi, như thể toàn bộ các tác phẩm của tôi là cái gì đó dễ đoán biết đến thế với những thủ đoạn lộ liễu đến thế.

- Chính xác là bởi tác phẩm của ngài không thể dự đoán nên tôi mới dùng từ “chắc chắn” này.

- Xin cô chớ có nguy biện.

- Kỷ lục tuyệt đối xét trên nhân vật nữ thuộc về Cường đoạt vô có giữa hai cuộc chiến trong đó xuất hiện cả bảy hai mươi ba người phụ nữ.

- Chuyện đó cũng dễ hiểu thôi mà.

- Bốn mươi sáu trừ hai mươi ba còn hai mươi ba. Chúng ta còn lại mười ba tiểu thuyết và hai mươi ba người phụ nữ.

- Sự thống kê thật đáng nể.

- Ngài đã viết bốn cuốn tiểu thuyết một lá noãn, nếu tôi có thể mạo muội tạo ra một từ mới bất lịch sự như vậy.

- Nhưng cô có thể cho phép mình làm một chuyện như vậy sao?

- Đó là Lời nguyện cầu với sự bẻ khóa, Buồng tắm hơi và những sự Dâm đẳng khác, Bài thánh ca bằng tiếng Latin của sự tẩy lông và Chết không phó từ.

- Hiện chúng ta còn lại bao nhiêu?

- Chín tiểu thuyết và mười chín người phụ nữ.

- Phân bổ thế nào?

- Những kẻ bản tử: ba người. Tất cả những cuốn sách khác đều hai lá noãn: Đóng đinh câu rút không đau, Sự rối loạn của cá hổ, Khắp nơi, Những nô lệ trên đảo, Những lớp màng, Ba phòng khách, Sự gia ân đồng phát – vẫn còn thiếu một.

- Không đâu, cô kể hết rồi còn gì.

- Ngài nghĩ thế sao?

- Phải, cô đã rất thuộc bài.
- Tôi vẫn tin chắc là còn thiếu một cuốn. Tôi phải đếm lại từ đầu thôi.
- Ồ không, cô sẽ không đếm lại từ đầu đấy chứ!
- Phải làm thế thôi, nếu không những số liệu thống kê của tôi sụp đổ mất.
- Tôi sẽ miễn xá cho cô.
- Kệ, tôi bắt đầu lại đây. Ngài có tờ giấy với cây bút ở đó không?
- Không.
- Thôi nào, ngài Tach, giúp tôi đi, chúng ta sẽ tiết kiệm được thời gian.
- Tôi đã bảo cô đừng có bắt đầu lại cơ mà. Cô thật đáng ngán với những liệt kê của cô!
- Vậy thì, hãy tránh cho tôi phải bắt đầu lại, và nói cho tôi biết tựa sách còn thiếu.
- Nhưng tôi không biết gì hết. Tôi đã quên phân nửa những tựa sách mà cô vừa điểm lại.
- Ngài quên những tác phẩm mình đã viết ra sao?
- Đương nhiên. Cô sẽ thấy, khi nào cô sống đến tám mươi ba tuổi.
- Dù sao cũng có một vài cuốn tiểu thuyết của mình mà ngài không thể quên được.
- Dĩ nhiên, nhưng chính xác là những quyển nào kia?
- Nói cho ngài biết điều đó không phải là chuyện của tôi.
- Tiếc thật. Sự đánh giá của cô làm tôi vui biết mấy.
- Tôi rất vui khi được nghe điều này. Bây giờ thì làm ơn giữ yên lặng một lát. Tôi đếm lại này:

Khoa biện giải về chứng khó tiêu là một này, Dung môi...

- Cô đang giỡn mặt tôi hay gì vậy?
- ... là hai này. Những giọt lóng lánh cho một cuộc tàn sát là ba.
- Cô điếc đấy à?
- Ngài sẽ nhớ ra tựa sách còn thiếu chứ?
- Không.
- Mặc kệ. Tượng Phật trong ly nước, bốn. Mưu sát sự xấu xa, năm.
- 165. 28. 3925. 424.
- Ngài không làm tôi phân tâm được đâu. Thiên tai trọn vẹn, sáu. Cái chết và tôi vượt qua, bảy.
- Cô có muốn một viên kẹo caramel không?
- Không. Bài Poker, Phụ nữ, Những người khác, tám. Cường đoạt vô cớ giữa hai cuộc chiến, chín.
- Cô có muốn một ly alexandra không?
- Ngài im đi cho. Lời nguyện cầu với sự bẻ khóa, mười.
- Cô ăn kiêng giữ dáng hả? Tôi chắc chắn là như thế. Cô không thấy cô như thế này trông đã khá gầy rồi sao?
- Buồng tắm hơi và những sự Dâm dăng khác, mười một.
- Tôi đã tính đến một câu trả lời dạng này mà.
- Bài thánh ca bằng tiếng Latin của sự tẩy lông, mười hai.
- Đây, điên thật thôi, cô đang đọc thuộc lòng những tựa sách này theo đúng trật tự của lần đầu tiên.
- Ngài thấy rõ là ngài có một trí nhớ tuyệt vời chưa nào. Chết không phó từ, mười ba.
- Chớ nên nói quá lên như thế. Nhưng tại sao không liệt kê những tựa sách theo trình tự thời gian của chúng nhỉ?
- Ngài thậm chí vẫn còn nhớ trình tự thời gian của các tác phẩm mình viết ra kia à? Những kẻ bản tử, mười bốn. Đóng đinh câu rút không đau, mười lăm.
- Cư xử dễ thương đi nào, hãy dừng lại.

- Với một điều kiện duy nhất: hãy nói tôi biết tựa sách nào còn thiếu. Ngài quả có một trí nhớ quá tốt để có thể quên mất nó.

- Thế mà đúng như vậy đấy. Chứng quên thường có những biểu hiện rời rạc kiểu này.

- Sự rối loạn của cá hổ, mười sáu.

- Cô sẽ tiếp tục lâu như vậy à?

- Thời gian cần thiết để củng cố trí nhớ của ngài.

- Trí nhớ của tôi ư? Đúng là cô đã nói trí nhớ của tôi à?

- Quả vậy.

- Tôi có nên hiểu rằng chính cô mới là người không quên cái cuốn tiểu thuyết đang được nói đến này không nhỉ?

- Làm sao tôi quên được nó cơ chứ?

- Thế vậy thì tại sao cô không tự mình kể nó ra?

- Tôi muốn nghe nó từ miệng ngài kia.

- Dù rằng tôi nhắc đi nhắc lại với cô là tôi không còn nhớ nó nữa.

- Tôi không tin lời ngài đâu. Ngài có thể quên tất cả những tựa sách khác, nhưng không phải tựa sách này.

- Nó có cái gì đặc biệt đến vậy ư?

- Ngài biết rõ điều ấy còn gì.

- Không. Tôi là một thiên tài không hiểu về bản thân mình.

- Để tôi phì cười đã nào.

- Rốt cuộc, nếu cuốn tiểu thuyết này phi thường đến mức ấy thì người ta hẳn phải nói với tôi về nó rồi. Thế mà người ta chưa từng nhắc tới nó trước mặt tôi. Khi động đến các tác phẩm của tôi, người ta luôn dẫn ra bốn tác phẩm cùng loại.

- Ngài biết rất rõ là điều đó chẳng có ý nghĩa gì rồi mà.

- Ô, tôi hiểu chứ. Quý cô đây là một kẻ đua đòi thường có mặt ở những salon văn học. Cô thuộc loại người hay kêu lên rằng: “Anh bạn thân mến, anh có biết Proust không vậy? Ôi không, không phải Cuộc tìm kiếm, đừng có tầm thường như vậy chứ. Tôi đang nhắc với anh về bài báo của ông ta đăng trên tờ Le Figaro năm 1904 kia...”

- Cứ cho là vậy đi, tôi là kẻ đua đòi. Làm ơn nói tựa sách còn thiếu đi.

- Ôi chà, nó chẳng làm tôi vui chút nào.

- Điều này khẳng định những suy đoán của tôi.

- Những suy đoán của cô ấy à? Cô thấy thế sao?

- Đúng. Bởi vì ngài từ chối hợp tác, tôi sẽ phải liệt kê lại từ đầu – tôi không còn nhớ mình đang đếm đến đâu rồi.

- Cô không cần phải nhắc lại chuỗi lải nhải của cô đâu, cô biết cái tựa sách còn thiếu này mà.

- Ôi, tôi e đã lại quên mất nó rồi. Khoa biện giải về chứng khó tiêu, một.

- Thêm một từ nữa thôi là tôi sẽ bóp cổ cô, dù tôi có đang bị liệt đi nữa.

- Bóp cổ ấy à? Tôi thấy sự lựa chọn động từ này có vẻ mang tính tiết lộ.

- Cô muốn tôi tặng cho cô một cú chém gáy chết tươi hả?

- Lần này, ngài thân mến ạ, ngài sẽ không thể né tránh được chủ đề này đâu. Thế nên hãy nói với tôi về sự siết cổ.

- Sao kia, tôi đã viết một cuốn sách có tên như vậy hả?

- Không hẳn.

- Nghe này, cô đang dần khiến người ta phải bức bối với những câu đố của cô rồi đây. Hãy nói tôi biết cái tựa sách đó và chúng ta sẽ thôi không nhắc đến chuyện này nữa.

- Tôi không vội kết thúc đề tài này. Tôi đang rất vui mà.

- Chỉ mình cô là vui thôi.

- Tình huống đang dễ chịu đến thế cơ mà. Nhưng chúng ta đừng lạc đề nữa. Hãy nói với tôi về sự siết cổ, ngài thân mến.

- Về chủ đề này tôi không có gì để nói hết.

- Không thật ư? Vậy thì tại sao ngài lại dọa siết cổ tôi?

- Tôi nói thế đấy, tóm lại, cũng giống như tôi nói: “Cô đi luộc trứng đi!” ấy mà.

- Đúng thế. Ấy vậy mà, như là ngẫu nhiên, ngài vẫn thích lấy hành động siết cổ ra dọa tôi hơn. Là thật.

- Cô muốn dẫn dắt chuyện này đến đâu đây? Có lẽ cô là một kẻ bị ám ảnh bởi những lầm lẫn của thuyết Freud chẳng? Chỉ còn thiếu có nước này nữa thôi.

- Tôi vốn không tin vào những lầm lẫn trong học thuyết Freud. Từ một phút nay, tôi mới bắt đầu tin vào nó đấy.

- Tôi thì không tin vào hiệu quả của việc dùng lời nói suông để tra tấn. Từ nhiều phút qua, tôi mới bắt đầu tin vào điều ấy.

- Ngài nịnh tôi rồi. Nhưng chúng ta hãy thẳng thắn với nhau đi, ngài có muốn thế không? Tôi có thừa thời gian, và chừng nào ngài không moi được từ trí nhớ của ngài cái tựa sách còn thiếu đó, cũng như chừng nào ngài còn chưa nói về siết cổ, tôi sẽ không buông tha cho ngài đâu.

- Cô không thấy xấu hổ khi đổ vấy trách nhiệm cho một lão già bại liệt, béo phì, ốm yếu và không khả năng tự vệ sao?

- Tôi không biết thế nào là xấu hổ.

- Lại thêm một đức tính mà các giáo viên của cô đã quên không khắc sâu vào trí não cô.

- Ngài Tach, bản thân ngài cũng đâu có biết thế nào là xấu hổ.

- Cũng thường tình thôi. Tôi không có lý do gì để phải xấu hổ cả.

- Không phải ngài đã nói rằng các tác phẩm của ngài đều độc hại sao?

- Chính là thế: tôi hẳn sẽ xấu hổ nếu không làm hại đến nhân loại.

- Trong trường hợp này, cái khiến tôi quan tâm không phải là nhân loại nữa.

- Cô có lý, nhân loại chẳng hấp dẫn chút nào.

- Những cá nhân riêng lẻ thì hấp dẫn chứ, phải không nào?

- Trên thực tế, họ quá hiếm hoi.

- Hãy nói với tôi về một cá nhân mà ngài biết.

- Sao nhỉ, Céline chẳng hạn.

- Ôi không, không phải Céline.

- Sao kia? Ông ấy không đủ hấp dẫn đối với quý cô đây sao?

- Hãy nói với tôi về một cá nhân mà ngài quen biết bằng xương bằng thịt, người mà ngài đã cùng sống, cùng nói chuyện, v.v...

- Cô hộ lý?

- Không, không phải cô hộ lý. Thôi nào, ngài biết tôi định nói gì mà. Ngài biết điều ấy quá rõ.

- Tôi chẳng biết gì về cái cô định nói cả, cô nàng quấy rầy ả.

- Tôi sẽ kể ngài nghe một câu chuyện nho nhỏ, có lẽ sẽ giúp cái bộ óc già yếu của ngài tìm lại những ký ức của nó.

- Đúng đây. Bởi vì tôi sẽ được miễn nói trong một khoảng thời gian, tôi đề nghị mình được phép ăn kẹo caramel. Tôi cần phải ăn kẹo, sau những sự tra tấn mà cô đã bắt tôi phải chịu.

- Lời xin phép được chấp thuận.

Tiểu thuyết gia đút vào miệng một viên kẹo caramel lớn hình vuông.

- Câu chuyện của tôi bắt đầu bằng một khám phá gây ngạc nhiên. Các phóng viên là những kẻ không biết đến hai chữ dẫn đo, ngài biết đấy. Vậy nên tôi đã lục lại quá khứ nhưng không hỏi ý kiến ngài vì ngài hẳn sẽ cấm tôi làm điều đó. Tôi đang nhìn thấy ngài mỉm cười và tôi biết ngài đang nghĩ gì: rằng ngài đã không hề để lại dấu vết gì về bản thân mình, rằng ngài là đại diện cuối cùng của dòng họ, rằng ngài chưa bao giờ có bạn, tóm lại, rằng không gì có thể cho tôi biết về quá khứ của ngài. Nhảm rồi đấy, ngài thân mến ạ. Nên dè chừng những nhân chứng khéo vờ vĩnh. Nên dè chừng những nơi người ta đã từng sinh sống. Chúng biết nói cả đấy. Tôi lại nhìn thấy ngài cười. Vâng, cái tòa lâu đài nơi ngài sống qua thời thơ ấu đã bị thiêu rụi cách đây sáu mươi lăm năm rồi còn gì. Vả chăng, đó là một vụ hỏa hoạn kỳ lạ, chưa bao giờ cắt nghĩa được.

- Làm thế nào mà cô nghe nhắc đến tòa lâu đài ấy? Lão già mắc chứng béo phì hỏi với một giọng ôn tồn, nhừa nhựa bởi kẹo caramel.

- Chuyện này thì vô cùng dễ thôi. Những cuộc tìm kiếm sơ đẳng trong các cuốn sổ địa chỉ, những tài liệu lưu trữ - chúng tôi có đầy đủ phương tiện mà, tôi cũng như các phóng viên khác. Ngài thấy không, ngài Tach, tôi đã không đợi đến ngày mừng 10 tháng Giêng mới quan tâm đến ngài. Đã nhiều năm nay tôi quan tâm đến trường hợp của ngài.

- Cô mới tài tình làm sao! Cô đã nghĩ: “Lão già này chẳng còn sống được mấy nữa đâu, hãy sẵn sàng đợi ngày lão ngòm củ tỏi”, có phải thế không?

- Hãy thôi vừa nói vừa nhai kẹo caramel đi, nghe tỏm lăm. Tôi kể tiếp câu chuyện của mình nhé. Cuộc tìm kiếm của tôi kéo dài rất lâu và phiêu lưu, nhưng không khó khăn. Cuối cùng tôi cũng lần ra dấu vết của những người mang họ Tach cuối cùng còn sót lại: năm 1909, người ta khai tử cho Casimir và Célestine Tach, đôi vợ chồng trẻ dạo chơi trong vùng đầm lầy Mont-Saint-Michel rồi bị chết đuối tại đó. Họ kết hôn được hai năm và để lại một đứa con một năm tuổi, tôi để ngài tự đoán xem đó là ai nhé. Nhận được tin con trai mình chết thảm, cha mẹ của Casimir Tach cũng sinh buồn phiền mà qua đời. Chỉ còn lại một người duy nhất mang họ Tach, cậu bé Prétextat. Đến đây, tôi đã gặp nhiều khó khăn hơn khi theo dõi hành trình của ngài. Tôi đã nảy ra một ý tưởng sáng suốt là tìm tên thời con gái của mẹ ngài và được biết rằng, nếu như cha ngài xuất thân trong một gia đình không tên tuổi thì Célestine sinh ra đã là nữ hầu tước Planèze vùng Saint-Sulpice, nhánh ngày nay đã lụi tàn, để không lẫn lộn với nam bá tước và nữ bá tước Planèze...

- Cô đang định kể tôi nghe lịch sử một dòng họ không liên quan gì tới tôi đây à?

- Ngài có lý, tôi lạc đề mất rồi. Hãy trở lại với những người trong dòng họ Planèze de Saint-Sulpice: một dòng dõi vốn đã thừa thớt vào năm 1909, nhưng ở thế hệ quý tộc áp đảo. Khi biết tin con gái mình thiệt mạng, ngài hầu tước và vợ quyết định đón đứa cháu mồ côi cả cha lẫn mẹ về nuôi nấng, và đó là lý do tại sao ngài đến ở trong tòa lâu đài Saint-Sulpice năm lên một tuổi. Tại đó, ngài được nuông chiều không chỉ bởi người vú nuôi và ông bà ngoại, mà còn bởi cậu mợ mình, Cyprien và Cosima de Planèze, em trai và em dâu của mẹ ngài.

- Những chi tiết về phả hệ này có lợi ích là khiến cho người ta phải sững sốt đấy.

- Không phải thế chứ? Và ngài đoán sao về đoạn tiếp theo nào?

- Sao cơ? Vẫn chưa kết thúc à?

- Nhất định là chưa rồi. Ngài mới chỉ hai tuổi thôi mà, và tôi còn định kể chuyện cuộc đời ngài đến

tận năm ngài mười tám tuổi kia.

- Nghe có vẻ hấp dẫn đấy.
- Nếu ngài tự mình kể ra thì tôi đã không phải làm chuyện đó.
- Và nếu tôi không muốn nhắc đến chuyện đó thì sao nào?
- Vậy là ngài có chuyện gì đó muốn giấu.
- Không nhất thiết.
- Còn quá sớm để đề cập vấn đề này. Giữa lúc đó ngài vẫn là một đứa bé được cả gia đình cưng chiều hết mực, bất chấp cuộc hôn nhân không môn đăng hộ đối của mẹ ngài. Tôi đã được nhìn những bức ký họa tòa lâu đài mà ngày nay không còn chút dấu tích: đó là một tòa kiến trúc lộng lẫy huy hoàng. Ngài hẳn phải có một quãng đời thơ ấu cực kỳ lý tưởng!
- Tờ báo lá cải của cô có phải Quan điểm Tranh ảnh không?
- Ngài lên hai khi cậu mợ ngài hạ sinh đứa con duy nhất của họ, Léopoldine de Planèze de Saint-Sulpice.
- Một cái họ như thế chắc phải làm cô thêm rở dãi đấy nhỉ? Không phải chính cô được xưng danh như vậy mà.
- Đúng vậy, nhưng tôi thì ít ra tôi vẫn còn sống trên đời này.
- Điều ấy chẳng làm lợi gì cho cô cả.
- Tôi nên tiếp tục hay ngài muốn tôi nhường lời lại cho ngài? Hẳn là lúc này trí nhớ của ngài hồi phục rồi.
- Làm ơn tiếp tục đi, tôi đang hết sức thích thú mà.
- Càng tốt, bởi vì câu chuyện còn lâu mới kết thúc. Như vậy là người ta đã mang lại cho ngài điều duy nhất ngài chưa có: một bạn đồng hành trọn tuổi. Ngài sẽ không bao giờ biết đến cuộc đời rầu rĩ ảm đạm của những đứa con một và không bè bạn; hẳn là ngài sẽ chẳng bao giờ đến trường, ngài sẽ chẳng bao giờ có bạn cùng lớp, nhưng từ giờ trở về sau ngài đã có hơn thế rất nhiều: một cô em họ vô cùng đáng yêu. Hai người trở nên thân thiết không thể tách rời. Tôi có cần nói rõ để ngài biết tư liệu đã cung cấp cho tôi loại chi tiết này không?
- Trí tưởng tượng của cô, tôi cho là vậy.
- Một phần nào đó thôi. Nhưng trí tưởng tượng cũng cần phải có nhiên liệu, ngài Tach ả, và loại nhiên liệu này, đó là thứ tôi còn nợ ngài đấy.
- Cô đừng có liên tục ngắt mạch như vậy nữa, và hãy kể tôi nghe về thời thơ ấu của tôi, tôi đang xúc động lắm rồi đây.
- Cứ chế nhạo đi, ngài thân mến. Sẽ có gì đó để xúc động đấy. Ngài đã có một tuổi thơ hẳn là quá đẹp đẽ. Ngài đã có tất cả những gì người ta có thể mơ ước, và còn hơn thế nữa: một tòa lâu đài, một vùng đất thuộc sở hữu tư rộng mênh mông với những cái hồ và những vạt rừng, bầy ngựa, một cuộc sống vật chất dư dả tuyệt vời, một gia đình nhận nuôi luôn chăm chút nuôi dưỡng, một vị gia sư không mấy độc đoán và thường xuyên đau ốm, những gia nhân giàu lòng thương người, và nhất là ngài đã có Léopoldine.
- Hãy nói với tôi sự thật: cô không phải là phóng viên. Cô đang tìm tư liệu để viết một cuốn tiểu thuyết nhạt như nước ốc chẳng?
- Nhạt như nước ốc ấy à? Cứ để đó xem sao. Tôi kể tiếp nhé. Tất nhiên là hồi năm 14 đã xảy ra chiến tranh, nhưng những đứa trẻ vẫn hay bằng lòng với những cuộc chiến tranh, nhất là những đứa trẻ con nhà giàu. Từ chốn thiên đường của ngài nhìn ra, cuộc xung đột này đối với ngài không có nghĩa lý gì và chẳng hề cản trở dòng chảy lâu dài và chậm rãi của hạnh phúc của ngài.

- Quý cô thân mến, cô quả là một người kể chuyện vô song.

- Không được bằng ngài.

- Tiếp tục đi.

- Những năm tháng ấy vừa mới trôi qua. Tuổi ấu thơ là một cuộc phiêu lưu không trôi nhanh cho lắm. Đối với người trưởng thành thì một năm có là gì đâu? Thế mà đối với một đứa trẻ, một năm bằng cả một thế kỷ, và đối với ngài, những thế kỷ này được tạo nên từ vàng và bạc. Giới luật sư thường viện dẫn một tuổi thơ bất hạnh như một tình tiết giảm nhẹ. Khi thăm dò quá khứ của ngài, tôi nhận thấy một tuổi ấu thơ quá đổi hạnh phúc cũng có thể dùng như một tình tiết giảm nhẹ.

- Tại sao cô lại tìm cách gán cho tôi những tình tiết giảm nhẹ? Tôi đâu có cần đến chúng.

- Để rồi xem. Léopoldine và ngài không bao giờ rời nhau. Hai người không ai có thể sống thiếu người kia được.

- Anh em họ, chuyện xưa như trái đất.

- Ở một mức độ thân mật như thế, người ta còn có thể gọi là anh em họ được chăng?

- Anh trai và em gái vậy, nếu cô muốn thế hơn.

- Vậy thì là anh trai và em gái loạn luân.

- Điều đó khiến cô bị sốc à? Chuyện vẫn thường xảy ra trong những gia đình thanh thế. Bằng chứng đây.

- Tôi nghĩ ngài nên đích thân kể phần tiếp theo của câu chuyện.

- Tôi sẽ không làm vậy.

- Ngài thực sự muốn tôi kể tiếp à?

- Cô sẽ giúp tôi kể tiếp.

- Tôi chỉ đề nghị giúp ngài thôi, nhưng nếu tôi tiếp tục câu chuyện của mình từ đoạn đang dừng lại, đó mới chỉ là một lời giải thích dài dòng nhạt nhẽo và tầm thường của phần lỗi lạc nhất, khác thường nhất và bất ngờ nhất trong các tiểu thuyết của ngài.

- Tôi tôn thờ những lời giải thích dài dòng nhạt nhẽo và tầm thường.

- Kệ ngài, ngài đã muốn thế cơ mà. Xét cho cùng, ngài có cho rằng tôi có lý không?

- Trong chuyện gì cơ?

- Vì đã xếp cuốn tiểu thuyết này vào số các tác phẩm gồm có hai nhân vật nữ chứ không phải ba.

- Tôi hoàn toàn cho rằng cô có lý, quý cô thân mến.

- Nếu vậy thì tôi chẳng còn sợ gì nữa. Phần còn lại là văn học nữa thôi, phải không nào?

- Phần còn lại thực tế chỉ là tác phẩm của tôi. Vào thời ấy, tôi không có thứ giấy nào khác ngoài cuộc đời mình, cũng không có thứ mực viết nào khác ngoài máu của mình.

- Hay máu của những người khác.

- Cô ấy không phải là một người khác.

- Vậy thì cô ấy là ai đây?

- Đó là cái tôi không bao giờ biết; nhưng cô ấy không phải một người khác, đó là điều chắc chắn. Tôi vẫn đang chờ nghe lời giải thích dài dòng của cô đây, quý cô thân mến.

- Đúng rồi. Nhiều năm trôi qua và những năm tháng đó trôi qua êm ả, quá sức êm ả. Léopoldine và ngài chưa từng biết đến thứ gì khác ngoài cuộc sống đó, ấy vậy mà hai người vẫn ý thức được tính chất bất thường của nó và may mắn thái quá của mình. Từ sâu thẳm chốn địa đàng của mình, hai người bắt đầu cảm thấy cái mà hai người gọi là “nỗi lo sợ của những kẻ được ân sủng” và nỗi lo sợ ấy có nội dung như sau; “Một sự hoàn hảo đến mức này có thể kéo dài được bao lâu?” Nỗi lo sợ này, cũng giống như mọi nỗi lo sợ khác, đưa cảm giác sáng khoái của hai người lên đến tột đỉnh nhưng cùng lúc, cũng

bào mòn nó đi một cách nguy hiểm, càng lúc càng nguy hiểm. Lại nhiều năm nữa trôi qua. Ngài đã bước sang tuổi mười bốn, em họ ngài mười hai. Ngài đã đến đỉnh cao nhất của tuổi ấu thơ, cái mà Tournier gọi là “sự chín muồi của thời thơ ấu”. Được khuôn theo một cuộc sống ngỡ như chỉ có trong mơ, hai người là những đứa trẻ không thực. Người ta không bao giờ nói cho hai người biết điều đó, nhưng hai người vẫn lờ mờ biết rằng một sự hủy hoại kinh khủng đang chờ mình ở phía trước, nó sẽ đổ trách nhiệm cho cơ thể lý tưởng của hai người và cho tính tình lý tưởng không kém của hai người để biến hai người thành những thiếu niên bán loạn. Tới đây, tôi ngờ rằng chính ngài đã khởi động một kế hoạch điên rồ diễn ra tiếp đó.

- Thôi rồi, chưa chi cô đã tìm cách giải tội cho tông phạm của tôi.
- Tôi không hiểu tại sao tôi lại phải giải tội cho cô ấy. Ngài đã nảy ra ý tưởng ấy, phải thế không?
- Đúng vậy, nhưng ý tưởng ấy không hề tội lỗi.
- Nhìn bề ngoài thì không, nhưng bản thân ý tưởng đó lại đúng là tội lỗi khi xét đến hậu quả của nó và nhất là khi xét đến tính bất khả thi của nó, tính chất sớm hay muộn rồi cũng sẽ bộc lộ.
- Trong trường hợp này là muộn.
- Cứ theo trình tự thời gian đã. Lúc bấy giờ ngài tròn mười bốn tuổi, Léopoldine tròn mười hai. Cô ấy nhất nhất nghe lời ngài và ngài có thể bảo cô ấy nuốt trôi bất cứ thứ gì.
- Đó không phải là bất cứ thứ gì.
- Không, sự thực nó còn tệ hơn thế. Ngài thuyết phục cô ấy tin rằng tuổi dậy thì là điều tệ hại nhất, xấu xa nhất trong số những điều xấu nhưng vẫn có cách tránh được nó.
- Bản chất của nó là vậy mà.
- Ngài vẫn còn tin như thế ư?
- Tôi chưa bao giờ hết tin vào điều đó.
- Vậy ra ngài vẫn cứ luôn điên rồ như thế.
- Trong cách nhìn nhận của tôi, tôi vẫn cứ là người duy nhất có suy nghĩ lành mạnh.
- Dĩ nhiên. Ở tuổi mười bốn, ngài đã suy nghĩ lành mạnh đến mức trịnh trọng quyết định rằng mình sẽ không bao giờ bước sang tuổi thiếu niên. Ngài có ảnh hưởng đến cô em họ tới nỗi ngài đã khiến được cô ấy tuyên thệ hệt như mình.
- Như thế không phải rất tuyệt hay sao?
- Cũng còn tùy. Bởi ngài đã là Prétextat Tach và ngài gán cho lời thề vĩ đại của mình những quyền trừng phạt không kém phần vĩ đại trong trường hợp bội ước. Nói cho rõ hơn, ngài đã thề và bắt Léopoldine phải thề rằng nếu một trong hai người bội ước và bước sang giai đoạn dậy thì, sẽ bị người kia giết chết, không hơn không kém.
- Mới mười bốn tuổi đã mang cốt cách của người khổng lồ!
- Tôi cho rằng có rất nhiều những đứa trẻ khác dự trù kế hoạch để không bao giờ rời bỏ tuổi ấu thơ, với những thành công nhỏ nhất nhưng luôn chỉ là nửa vời. Thế mà hai người thì dường như đã đạt đến thành quả cuối cùng. Quả là hai người đã đặt vào đó một quyết tâm hiếm thấy. Và ngài, người khổng lồ của vụ việc phức tạp này, ngài đã phát minh ra đủ loại biện pháp mạo danh khoa học nhằm khiến cho cơ thể của hai người không đủ điều kiện với tuổi thiếu niên.
- Không mạo danh khoa học đến mức ấy đâu, bởi vì chúng công hiệu kia mà.
- Để rồi xem. Tôi tự hỏi làm sao ngài có thể sống sót qua những lối điều trị như vậy.
- Cả hai chúng tôi đều hạnh phúc.
- Với giá nào cơ chứ! Trí óc ngài đã lồi ở đâu ra những châm ngôn gàn dở đến vậy nhỉ? Rốt cuộc thì hai người có lý do để bước sang tuổi mười bốn kia mà.

- Nếu có cơ hội quay trở về quá khứ, tôi vẫn sẽ làm như vậy.
- Hôm nay thì ngài có lý do để suy sụp về thể chất.
- Nên tin rằng tôi luôn luôn ở lứa tuổi già cả hoặc lứa tuổi nhi đồng, bởi vì trạng thái tâm thần của tôi đã không bao giờ thay đổi.
- Chuyện đó không khiến tôi ngạc nhiên về ngài. Ngay từ thời điểm năm 1922 ngài đã cực kỳ gàn dở. Ngài đã tạo ra từ không gì hết cái mà ngài gọi là một “vệ sinh của đứa trẻ bất diệt” – vào thời đó, cái từ này bao quát tất cả những lĩnh vực sức khỏe tinh thần và thể chất: vệ sinh đã trở thành một hệ tư tưởng. Thứ ngài đã sáng tạo ra đáng gọi bằng cái tên phản vệ sinh thì đúng hơn, chính vì nó nguy hại đến mức ấy.
- Ngược lại, nó rất lành mạnh thì có.
- Bị thuyết phục rằng tuổi dậy thì sẽ diễn ra trong giấc ngủ, ngài quyết định không nên ngủ nữa, hay ít ra cũng không nhiều hơn hai tiếng một ngày. Theo quan niệm của ngài, một cuộc sống chủ yếu dưới nước có vẻ rất lý tưởng để níu giữ tuổi thơ: từ đó trở đi, Léopoldine và ngài sẽ trải qua hàng ngày hàng đêm trọn vẹn để bơi trong những cái hồ của vùng đất thuộc sở hữu gia đình, thậm chí đôi khi cả giữa mùa đông. Hai người ăn uống ở mức tối thiểu. Một vài thứ thực phẩm bị cấm chỉ và những thứ khác được khuyến dùng, căn cứ vào những nguyên tắc mà tôi thấy dường như bắt nguồn từ ý tưởng cuồng loạn nhất thì: ngài cấm những món ăn quá “trưởng thành”, như vịt nấu cam, canh tôm hùm và những thức ăn có màu đen. Thay vào đó, ngài cổ xúy việc dùng những loại nấm không những độc hại mà còn có tiếng là không đủ tiêu chuẩn cho tiêu hóa như nấm truffle, và cứ đến mùa là hai người lại ních cho đầy bụng. Để ngăn cơn buồn ngủ, ngài tự kiếm cho mình những hộp trà Kenya loại cực nặng, vì đã nghe thấy bà của mình nói đủ thứ không hay về loại trà đó: ngài điều chế cho nó có màu đen như mực rồi uống những liều rất lớn, hết như những liều ngài đưa cô em họ của mình.
- Người hoàn toàn tán thành kế hoạch này.
- Cô ấy yêu ngài thì đúng hơn.
- Cả tôi nữa, tôi cũng yêu cô ấy.
- Theo cách của riêng ngài.
- Cách yêu của tôi không khiến cô hài lòng sao?
- Nói tránh đi thì là như vậy.
- Có lẽ cô đã tìm ra những người làm việc đó tốt hơn thế chẳng? Tôi chưa từng biết đến cái gì hèn hạ hơn cái những người đó gọi là yêu. Cô có biết cái được họ gọi là yêu không? Biến thành nô lệ, làm cho có chữa và làm xấu đi một phụ nữ bất hạnh: đó là cái mà những sinh vật được xem như thuộc giới tính của tôi gọi là yêu.
- Bây giờ ngài lại chơi trò ủng hộ chủ nghĩa nữ quyền ư? Chưa bao giờ tôi thấy ngài không đáng tin như lúc này.
- Trời ạ, cô ngốc đến đáng thương. Điều mà tôi vừa nói là hoàn toàn trái ngược với chủ nghĩa nữ quyền đấy chứ.
- Tại sao ngài không cố thử nói năng rõ ràng hơn một chút, dù chỉ một lần?
- Nhưng tôi diễn đạt rất rõ ràng cơ mà! Chính cô đã từ chối không công nhận cách yêu của tôi là đẹp nhất.
- Quan điểm của tôi về chuyện này chẳng để làm gì hết. Trái lại, tôi muốn biết Léopoldine nghĩ sao về cách yêu của ngài.
- Nhờ có tôi, Léopoldine đã trở thành người hạnh phúc nhất.
- Người hạnh phúc nhất xét trong tổng thể nào vậy? Trong số những người phụ nữ? Những kẻ điên?

Những kẻ bệnh hoạn? Những nạn nhân?

- Cô đã hoàn toàn lạc đề mất rồi. Nhờ có tôi, cô ấy đã trở thành người hạnh phúc nhất trong số những đứa trẻ.

- Những đứa trẻ? Vào tuổi mười lăm ấy à?

- Đúng thế. Vào cái tuổi mà mấy đứa con gái trở nên xấu ma chê quỷ hờn, mụn nổi tứ tung, mông to bè ra, bốc mùi hôi thối, lông lá mọc đầy, ngực bắt đầu nhú lên, hông bành ra, tâm tính biến đổi, cáu bẳn, ngớ ngẩn – tóm lại một câu là trở thành đàn bà, vào cái tuổi tai hại này, thế nên Léopoldine là đứa trẻ xinh đẹp nhất, hạnh phúc nhất, mù chữ nhất thông thái nhất – cô ấy là đứa trẻ trẻ con nhất, và được như vậy là nhờ duy nhất có tôi. Nhờ có tôi, người mà tôi yêu đã tránh được nỗi đau khổ dai dẳng là trở thành một người đàn bà. Tôi thách cô tìm thấy một tình yêu nào đẹp hơn tình yêu đó.

- Ngài hoàn toàn chắc chắn là cô em họ của ngài không muốn trở thành đàn bà ư?

- Làm sao cô ấy có thể mong muốn một chuyện như vậy? Cô ấy quá thông minh để làm vậy.

- Tôi không yêu cầu ngài trả lời tôi bằng những sự phỏng đoán. Tôi hỏi ngài liệu cô ấy có tỏ ý đồng thuận với ngài hay là không, liệu cô ấy có nói với ngài, bằng lời lẽ rõ ràng: “Prétextat, em thà chết còn hơn là phải già từ tuổi ấu thơ.”

- Cô ấy không cần phải nói rõ với tôi điều đó. Tất nhiên là thế rồi.

- Đúng như tôi vẫn nghĩ: cô ấy không bao giờ nói đồng ý với ngài.

- Tôi nhắc lại để cô hiểu rằng điều đó cũng chẳng ích gì. Tôi biết điều cô ấy mong muốn.

- Ngài biết rõ nhất điều mình muốn.

- Cô ấy và tôi mong muốn cùng một thứ.

- Tất nhiên.

- Cô đang cố ám chỉ điều gì vậy, cô nhóc? Có lẽ cô tin rằng cô hiểu rõ Léopoldine hơn tôi à?

- Càng trò chuyện với ngài tôi càng có lòng tin vào điều đó.

- Thà điếc còn hơn nghe thấy điều ấy. Tôi sẽ dạy cô điều này mà cô chắc chắn là chưa được biết, đồ đàn bà ạ: không một ai – cô hiểu chứ - không một ai biết rõ một người bằng chính kẻ đã giết người ấy.

- Được đây. Ngài chuyển sang mục thú tội à?

- Sang mục thú tội ấy à? Đó không phải là lời thú tội bởi vì cô đã biết là tôi giết cô ấy rồi.

- Ngài hãy nghĩ rằng tôi vẫn còn một điều ngờ vực cuối cùng. Thật khó mà thuyết phục được bản thân tin rằng một nhân vật đoạt giải Nobel lại là một kẻ sát nhân.

- Sao kia? Cô không biết rằng những kẻ sát nhân là những người có nhiều cơ may nhận được giải Nobel nhất à? Hãy nhìn Kissinger, Gorbachev...

- Đúng vậy, nhưng ngài, ngài đoạt giải Nobel văn chương kia mà.

- Chính là thế! Những người đoạt giải Nobel hòa bình thường là những kẻ sát nhân, nhưng những người đoạt giải Nobel văn chương lại luôn luôn là những kẻ sát nhân.

- Không có cách nào tranh luận nghiêm túc được với ngài.

- Tôi chưa bao giờ nghiêm túc hơn.

- Maeterlinck, Tagore, Pirandello, Mauriac, Hemingway, Pasternak, Kawabata, tất cả đều là sát nhân ư?

- Cô không biết điều ấy sao?

- Đúng thế.

- Tôi sẽ cho cô biết thêm một số chi tiết về chuyện đó.

- Xin được hỏi ngài lấy đâu ra nguồn thông tin này?

- Prétextat Tach không cần những nguồn thông tin. Những nguồn thông tin chỉ có ích đối với những kẻ khác thôi.

- Tôi hiểu rồi.

- Không, cô không hiểu gì cả. Cô lưu tâm đến quá khứ của tôi, cô đã sục sạo vào những tài liệu lưu trữ về tôi và cô ngạc nhiên khi gặp phải một vụ ám sát. Chính điều trái ngược mới là điều đáng ngạc nhiên. Giá như cô cũng chịu khó bỏ công sức lục lạo trong đám tài liệu lưu trữ về những kẻ đoạt giải Nobel này cũng với ngần ấy sự tỉ mỉ, chắc chắn cô đã khám phá được một lô một lốc những vụ ám sát. Nếu không, người ta đã chẳng bao giờ trao cho họ giải Nobel.

- Ngài lên án người phóng viên đến lần trước đã đảo ngược quan hệ nhân quả. Còn ngài, ngài không đảo ngược quan hệ nhân quả, ngài mở đầu khá nhưng rồi lại nhanh chóng kết thúc một cách đáng thất vọng.

- Tôi độ lượng báo để cô biết rằng nếu cô đang thử đương đầu với tôi trong lĩnh vực logic thì cô không có cơ hội chiến thắng nào đâu.

- Căn cứ vào cái mà ngài gọi là logic thì tôi tin chắc vậy. Nhưng tôi không đến đây để cãi lý.

- Vậy thì cô đến đây làm gì?

- Để chắc chắn được rằng ngài là kẻ sát nhân. Cảm ơn vì đã loại trừ chút do dự cuối cùng nơi tôi: ngài đã sa chân vào cái bẫy tôi giăng ra.

Lão già mặc chứng béo phì bật một tràng cười góm ghiếc.

- Cái bẫy cô giăng ra ấy à! Tuyệt thật! Cô nghĩ là cô có thể bịp tôi ư?

- Tôi có đầy đủ lý do để tin mình có khả năng làm điều đó bởi vì chính tôi đã làm được rồi.

- Cô ả ngốc nghếch tự phụ đáng thương. Nên nhớ cho rằng lòe bịp, đó là cưỡng đoạt. Thế mà cô đã không cưỡng đoạt được gì từ tôi bởi vì tôi đã tiết lộ cho cô biết sự thật ngay từ lúc mở màn cuộc chơi. Tại sao tôi lại phải giấu giếm chuyện tôi là một kẻ sát nhân? Tôi không có gì phải e ngại công lý cả, chưa đầy hai tháng nữa tôi sẽ chết.

- Thế còn danh tiếng sau khi ngài thành ra người thiên cổ?

- Nó chỉ nhờ đó mà trở nên vĩ đại hơn thôi. Tôi đã hình dung ra mặt tiền của các nhà sách: “Prétextat Tach, nhà văn đoạt giải Nobel-kẻ giết người.” Những cuốn sách tôi viết ra sẽ bán chạy như tôm tươi. Chính những nhà xuất bản của tôi sẽ xoa tay hài lòng. Tin tôi đi, tội sát nhân này là một vụ áp phe tuyệt vời cho tất cả mọi người.

- Thậm chí cả với Léopoldine sao?

- Nhất là đối với Léopoldine.

- Chúng ta hãy quay trở về năm 1922 nhé.

- Tại sao không phải là năm 1925?

- Ngài hơi nhanh nhẩu quá đấy. Không nên giản lược ba năm này đi đâu, đó là ba năm vô cùng quan trọng cơ mà.

- Đúng thật. Những năm ấy vô cùng quan trọng, vậy nên không thể kể lại được.

- Thế mà ngài đã kể ra rồi đó thôi.

- Không, tôi viết nó ra đấy chứ.

- Làm ơn đừng chơi trò chữ nghĩa nữa được không?

- Cô nói năng với một nhà văn như thế mà nghe được à?

- Tôi không nói với nhà văn, tôi đang nói với kẻ sát nhân.

- Cùng là một người.

- Ngài chắc chứ?

- Nhà văn, kẻ sát nhân: hai phương diện của cùng một nghề nghiệp, hai cách chia của cùng một động từ.

- Động từ nào vậy?

- Động từ hiếm gặp nhất và khó nhất: động từ yêu. Sách giáo khoa ngữ pháp vỡ lòng của chúng ta đã chọn làm thí dụ mẫu đúng cái động từ có nghĩa thuộc vào loại khó hiểu nhất, như thế không phải rất buồn cười sao? Nếu là giáo viên tiểu học, tôi sẽ thay cái động từ bí hiểm này bằng một động từ gần gũi dễ hiểu hơn.

- Động từ giết ấy à?

- Giết cũng không phải là động từ dễ đến thế đâu. Không, một động từ tục tĩu và tầm thường như biểu quyết, đề, phỏng vấn, làm việc...

- Ôn trời, ngài không phải giáo viên tiểu học. Ngài có biết rằng đề moi được từ ngài một câu trả lời cho câu hỏi đặt ra là vô cùng khó không? Ngài rất có tài lẩn tránh, đổi chủ đề, khiến người khác phải phân tâm. Phải liên tục nhắc ngài vào khuôn khổ.

- Tôi thấy mừng vì nhận được lời khen này.

- Lần này thì ngài sẽ không thoát nữa đâu: giai đoạn 1922-1925, tôi nhường lời cho ngài đây. Yên lặng nặng nề.

- Cô có muốn một viên kẹo caramel không?

- Ngài Tach, tại sao ngài luôn dè chừng tôi vậy?

- Tôi không dè chừng cô. Hết sức thành thực mà nói, tôi không hiểu mình có thể nói gì với cô đây. Chúng tôi hoàn toàn hạnh phúc và chúng tôi yêu thương nhau chính là tuân theo ý trời. Tôi còn có thể kể gì với cô được nữa ngoài những điều ngớ ngẩn kiểu này?

- Tôi sẽ giúp ngài.

- Tôi trông chờ vào điều tệ nhất.

- Cách đây hai mươi tư năm, tiếp theo sự kiện ngài ngừng sáng tác, ngài đã bỏ lại một cuốn tiểu thuyết dở dang. Tại sao vậy?

- Tôi đã giải thích nguyên nhân với một trong những đồng nghiệp của cô. Tất cả những nhà văn muốn xứng với danh hiệu của mình đều có nhiệm vụ phải để lại ít nhất một cuốn tiểu thuyết chưa hoàn thành, nếu không làm thế, nhà văn đó không đáng tin.

- Ngài biết nhiều nhà văn từ lúc sinh thời đã cho xuất bản những cuốn tiểu thuyết dở dang sao?

- Tôi không biết ai như thế cả. Dĩ nhiên là tôi láu cá hơn những kẻ khác: ngay từ lúc sinh thời tôi đã nhận những danh vọng mà hạng nhà văn tầm thường chỉ sau khi chết đi mới có được. Xuất phát từ một nhà văn có triển vọng, một cuốn tiểu thuyết dở dang được xem như là sự vụng về, như tuổi trẻ còn nông nổi bông bột; nhưng từ một nhà văn vĩ đại mà danh tiếng đã được thừa nhận, một cuốn tiểu thuyết bỏ dở giữa chừng lại là tội đỉnh của sự khéo léo. Nó trông rất có vẻ “thiên tài giữa đường đứt gánh”, “con bòn chòn của người không lờ”, “nổi thán phục trước điều khó diễn đạt”, “cách nhìn nhận theo kiểu Mallarmé về cuốn sách kế tiếp” – vắn tắt lại là nó làm lợi.

- Ngài Tach ạ, tôi cho là ngài đã không hiểu đúng câu hỏi của tôi. Tôi không hỏi tại sao ngài lại để lại một cuốn tiểu thuyết dở dang, mà tại sao ngài lại bỏ dở chính cuốn tiểu thuyết ấy.

- Thế nào nhỉ, đang viết nửa chừng, tôi chợt nhận ra rằng tôi chưa bao giờ thai nghén cuốn tiểu thuyết dở dang cần thiết cho danh tiếng của mình, tôi nhìn xuống tập bản thảo và tôi đã nghĩ: “Tại sao không phải cuốn này nhỉ?” Thế là tôi buông bút và không viết thêm vào đó một dòng nào nữa.

- Đừng mong tôi tin lời ngài.

- Tại sao lại không nhỉ?

- Ngài nói: “Tôi buông bút và không viết thêm vào đó một dòng nào nữa.” Trong khi lẽ ra ngài nên nói: “Tôi buông bút và không bao giờ viết thêm một dòng nào nữa.” Không phải rất lạ lùng sao, tiếp sau cuốn tiểu thuyết dở dang trứ danh này, ngài không bao giờ muốn viết nữa, chính ngài, người đã từng ngày nào cũng viết liên tục trong suốt ba mươi sáu năm?

- Một ngày nào đó hẳn tôi cũng nên ngừng viết chứ.

- Vâng, nhưng tại sao lại là ngày hôm đó?

- Đừng cố tìm cách gán ý nghĩa ngầm ẩn cho một hiện tượng tầm thường như tuổi già. Lúc ấy tôi đã năm mươi chín tuổi rồi, tôi quyết định rút lui. Còn chuyện gì có thể bình thường hơn thế?

- Chỉ hôm trước hôm sau mà đã không viết thêm một dòng nào nữa: tuổi già đổ ập xuống ngài chỉ trong một ngày như vậy sao?

- Tại sao lại không nhỉ? Không phải ngày nào người ta cũng già đi. Người ta có thể sống qua mười năm, hai mươi năm mà không hề già đi, thế rồi không một lý do cụ thể, để lộ hậu quả của hai mươi năm này chỉ trong vòng có hai tiếng đồng hồ. Rồi cô sẽ thấy, chuyện đó cũng sẽ xảy đến với cô. Một buổi tối, cô nhìn mình trong gương và cô sẽ nghĩ: “Chúa ơi, mình đã già thêm mười tuổi kể từ sáng ngày hôm nay!”

- Thật là không lý do cụ thể chứ?

- Không lý do nào khác ngoài việc thời gian đưa tất cả tới chỗ diệt vong.

- Thời gian phải gánh hết tội lỗi thì oan uổng quá, ngài Tach ạ. Ngài cũng giúp nó không ít đây chứ - thậm chí tôi sẽ nói ngài giúp nó bằng cả hai tay nữa kia.

- Bàn tay, trung tâm lạc thú của nhà văn.

- Đôi bàn tay, trung tâm lạc thú của kẻ bóp cổ.

- Quả nhiên, bóp cổ là một việc hết sức thú vị.

- Với người bóp cổ hay kẻ bị bóp cổ?

- Ôi chao, tôi mới chỉ biết có một trong hai việc.

- Đừng tuyệt vọng thế chứ.

- Ý cô muốn nói gì?

- Tôi không biết nữa. Ngài làm tôi phân tâm với những trò đánh lạc hướng của ngài. Hãy nói tôi biết về cuốn sách đó đi, ngài Tach.

- Không có chuyện ấy đâu, thưa quý cô, đó là việc chính cô phải làm thì có.

- Xét trong tất cả những gì ngài đã viết, đó là cuốn tôi thích nhất.

- Tại sao thế? Bởi vì có một tòa lâu đài, những nhà quý tộc và một câu chuyện tình sao? Cô đúng là đồ đàn bà.

- Tôi thích những câu chuyện tình, quả đúng vậy. Tôi vẫn thường nghĩ rằng ngoài tình yêu ra chẳng còn gì là thú vị hết.

- Trời đất.

- Cứ việc mĩa mai nếu thích, ngài không thể chối rằng chính ngài đã viết cuốn sách đó và rằng đó là một câu chuyện tình.

- Cô nói vậy thì nó là như vậy.

- Vả lại đó là câu chuyện tình duy nhất ngài từng viết ra.

- Cô trông tôi đang yên tâm về chuyện ấy đây này.

- Tôi đặt lại câu hỏi cho ngài nhé, ngài thân mến: tại sao lại bỏ dở cuốn tiểu thuyết này?

- Trí tưởng tượng gặp trục trặc, có lẽ vậy.

- Trí tưởng tượng ấy à? Ngài đâu cần đến trí tưởng tượng để viết ra cuốn sách đó, ngài toàn kể

những sự kiện có thật kia mà.

- Cô thì biết gì về chuyện ấy? Cô đâu có ở đó để xác minh.

- Ngài đã giết Léopoldine, đúng không nào?

- Đúng vậy, nhưng điều đó không chứng minh được rằng phần còn lại là thật. Phần còn lại là văn chương, thừa quý cô.

- Sao kia, tôi thì tôi tin là trong cuốn sách này mọi sự kiện được mô tả đều có thật.

- Nếu chuyện đó làm cô thấy hài lòng.

- Vượt lên trên sự vui thích, tôi có những lý do chính đáng để nghĩ rằng cuốn tiểu thuyết này hoàn toàn mang tính chất tự truyện.

- Những lý do chính đáng hả? Hãy cắt nghĩa cho tôi những lý do đó nào, để chúng ta có thể vui cười một chút.

- Những tài liệu lưu trữ đã xác nhận tòa lâu đài chính xác theo mô tả trong những trang viết của ngài. Các nhân vật cũng mang họ như ngoài đời, tất nhiên là chỉ trừ có ngài, nhưng Philémon Tractatus là một cái tên giả dễ nhận biết – chỉ cần dựa vào những chữ cái đầu là đủ. Cuối cùng, những cuốn sổ lưu bạ chứng thực cho cái chết của Léopoldine vào năm 1925.

- Tài liệu lưu trữ, sổ lưu bạ: đó là cái mà cô gọi là thực tế ư?

- Không, nhưng nếu ngài đã tôn trọng sự thực chính thức này, tôi có thể rất có lý khi suy luận rằng ngài cũng đã tôn trọng những sự thực còn sâu kín hơn.

- Luận chứng thiếu thuyết phục.

- Tôi còn có những luận chứng khác: văn phong chẳng hạn. Một văn phong kém trù tượng hơn rất nhiều so với văn phong được ngài sử dụng trong những cuốn tiểu thuyết trước đó.

- Luận chứng này còn thiếu thuyết phục hơn nữa. Chủ nghĩa ấn tượng đang thay cho óc phê phán của cô sẽ không có giá trị làm bằng chứng, nhất là về mặt phong cách học: những kẻ dốt đặc giống như cô không bao giờ nói càn chùng nào còn đề cập đến vấn đề phong cách của một nhà văn.

- À mà tôi có một luận chứng còn thuyết phục hơn nữa vì nó không đơn thuần là một luận chứng.

- Cô đang nói tầm bậy gì nữa thế?

- Đó không phải là một luận chứng, mà là một bức ảnh.

- Một bức ảnh ư? Bức ảnh chụp cái gì?

- Ngài có biết tại sao không ai ngờ được rằng cuốn tiểu thuyết này mang tính tự truyện không? Bởi lẽ nhân vật chính, Philémon Tractatus, là một cậu bé tuyệt vời, vóc người dong dong cao với gương mặt dễ mến. Ngài đã không thực sự nói dối khi bảo với các đồng nghiệp của tôi rằng từ năm mười tám tuổi ngài đã mang vẻ ngoài xấu xí và mắc chứng béo phì. Cứ cho là ngài đã nói dối do sơ suất đi, bởi trong suốt những năm trước đó, ngài cực kỳ điển trai.

- Cô thì biết gì về chuyện ấy.

- Tôi đã tìm lại được một tấm ảnh.

- Không thể có chuyện đó được. Trước năm 1948 tôi chưa từng chụp ảnh.

- Xin lỗi vì phải kết luận rằng trí nhớ của ngài đã ít nhiều bị hỏng. Tôi đã tìm thấy một bức ảnh đằng sau có ghi bằng bút chì: “Saint-Sulpice – 1925.”

- Cho tôi xem bức ảnh ấy đi.

- Tôi sẽ đưa cho ngài khi nào có thể tin chắc rằng ngài sẽ không tìm cách hủy nó đi.

- Tôi hiểu rồi, cô đang giờ trò lòe bịp.

- Tôi không lòe bịp. Tôi đã hành hương về Saint-Sulpice. Tôi lấy làm tiếc phải báo ngài biết rằng, trên những phần đất đai xưa kia là tòa lâu đài nay chẳng còn gì sót lại, người ta đã xây dựng một tổ

hợp nông nghiệp. Phần lớn các hồ trong vùng đã bị san lấp, còn thung lũng đã bị biến thành bãi rác công cộng. Tiếc thật, ngài chẳng hề gọi lên trong tôi chút cảm giác thương hại nào cả. Tìm được đến nơi rồi, tôi hỏi chuyện tất cả những người cao tuổi mà tôi được gặp. Họ vẫn còn nhớ tòa lâu đài và những hầu tước thuộc dòng họ Planèze của vùng Saint-Sulpice. Thậm chí họ vẫn còn nhớ cậu bé mồ côi được ông bà ngoại đón về nuôi.

- Tôi tự hỏi làm thế nào đám dân đen ấy lại có thể nhớ về tôi được, tôi chưa từng tiếp xúc với họ kia mà.

- Có đủ các loại tiếp xúc khác nhau. Có thể họ chưa từng trò chuyện với ngài bao giờ, nhưng họ nhìn thấy ngài.

- Không thể thế được. Tôi chưa bao giờ đặt chân ra ngoài vùng đất thuộc sở hữu gia đình.

- Nhưng bạn bè của ông bà ngoại hay cậu mợ ngài vẫn thường lui tới thăm nom họ.

- Họ không bao giờ chụp ảnh cả.

- Ngài nhầm. Nghe này, tôi không biết bức ảnh được chụp trong hoàn cảnh nào, cũng không biết do ai chụp – những lý giải của tôi trong trường hợp này cũng chỉ là giả thiết nhưng sự thực là bức ảnh này có tồn tại. Trong bức ảnh đó ngài đang đứng trước tòa lâu đài, cùng với Léopoldine.

- Cùng với Léopoldine?

- Một bé gái cực kỳ xinh xắn với mái tóc sẫm màu, chỉ có thể là cô ấy mà thôi.

- Cho tôi xem tấm ảnh đi.

- Ngài sẽ làm gì với nó nào?

- Tôi bảo cô cho tôi xem bức ảnh ấy đi cơ mà.

- Một bà cụ người làng đưa nó cho tôi. Tôi không biết làm thế nào bức ảnh lại lọt vào tay bà cụ. Có hề chi: không còn nghi ngờ gì nữa về danh tính của hai đứa trẻ này. Những đứa trẻ, đúng vậy, ngay đến ngài, khi ấy đã mười bảy tuổi, vẫn không mang dấu hiệu nào của tuổi thiếu niên. Đó là điều hết sức lạ lùng: cả hai người đều lớn đùng, gầy nhom, nhợt nhạt, nhưng khuôn mặt và cơ thể dài ngoẵng của hai người hoàn toàn thuộc về những đứa trẻ. Vả chăng, hai người không có vẻ bình thường: trông giống như hai người khổng lồ mười hai tuổi. Thế nhưng kết quả rất tuyệt vời: những đường nét mảnh mai, những cặp mắt ngây thơ, những gương mặt quá nhỏ so với cái đầu, được đặt trên những thân hình như của trẻ con, những cặp giò mảnh khảnh và dài vô tận – trông hai người tuyệt đẹp. Đến phải tin rằng những chiêm ngôn hoang tưởng của ngài về vấn đề vệ sinh rất hiệu quả, và những quả nấm trứng là một bí quyết gìn giữ nhan sắc. Cú sốc lớn nhất lại chính là ngài. Thật khó mà nhận ra ngài!

- Nếu trông tôi khó nhận ra đến thế, làm thế nào cô nhận ra được đó là tôi?

- Tôi không hiểu đó có thể là ai khác nữa đây. Vả lại, ngài vẫn giữ nguyên làn da trắng trẻo, mịn màng, tịnh không một sợi râu – đó hẳn là thứ duy nhất ngài còn giữ lại được từ thời ấy. Ngài đẹp trai biết mấy, những đường nét trong sáng thuần khiết biết mấy, chân tay mảnh dẻ biết mấy, và một khí chất vô tính đến vậy – những thiên thần cũng không thể khác thế là mấy.

- Xin miễn cho tôi những thói nệ đạo của cô đi, làm ơn. Và hãy cho tôi xem bức ảnh ấy, thay vì nói huyền thuyên.

- Làm thế nào mà ngài có thể thay đổi nhiều đến vậy? Ngài vẫn thường nói rằng vào tuổi mười tám ngài đã mang vẻ ngoài như bây giờ, và tôi chấp nhận tin lời ngài – nhưng trong trường hợp này, nỗi kinh ngạc chỉ có thể càng lớn hơn mà thôi: làm thế nào ngài có thể, chỉ trong vòng chưa đầy một năm, đổi vẻ bề ngoài thần tiên của mình lấy một sự sùng phụng quái gở như tôi đang thấy trước mắt? Bởi ngài đã không chỉ tăng ba lần về trọng lượng, khuôn mặt quá sức thanh thoát của ngài phình tướng lên, những đường nét tinh tế của ngài dày thêm đến mức phô bày ra tất cả những dấu ấn dung tục tầm

thường...

- Cô lằng nhục tôi sắp xong chưa?

- Ngài biết rất rõ rằng bản thân mình xấu xí. Vả lại ngài không ngừng dùng những tính từ ghê tởm nhất để miêu tả mình.

- Tự tôi dùng những tính từ đó theo cảm hứng, nhưng tôi không cho phép kẻ khác dùng những từ đó để nói về mình. Rõ rồi chứ?

- Tôi vừa có được sự cho phép của ngài đó thôi. Ngài xấu kinh người, chuyện là vậy đấy, và thật khó mà tin được rằng người ta có thể trở nên xấu kinh người như thế khi mà đã có thời từng đẹp đến thế.

- Chẳng có gì khó tin ở đây cả, chuyện như vậy xảy ra luôn ấy chứ. Chỉ có điều, thường thì nó không quá nhanh như vậy.

- Thôi xong, ngài lại vừa chuyển sang thú tội rồi.

- Hử?

- Đúng thế đấy. Khi nói với tôi câu vừa rồi, ngài đã ngầm thừa nhận tính xác thực của những chuyện tôi kể. Năm mươi bảy tuổi, ngài thực sự giống như tôi miêu tả - và chưa từng có mặt trong một bức ảnh nào, chao ôi.

- Tôi biết thế. Nhưng cô đã làm thế nào để miêu tả tôi chính xác đến vậy?

- Tôi chỉ nhắc sơ qua những đoạn miêu tả nhân vật Philémon Tractatus trong cuốn tiểu thuyết của ngài. Tôi muốn xác minh xem ngài có giống nhân vật của ngài hay không: để biết được chuyện này, tôi không có cách nào khác ngoài trò lừa bịp vừa rồi, bởi vì ngài luôn từ chối trả lời những câu hỏi của tôi.

- Cô đúng là kẻ phá thói bản thủ hèn hạ.

- Kẻ phá thói, được đấy: giờ thì tôi biết chắc chắn rằng cuốn tiểu thuyết này của ngài hoàn toàn mang tính tự truyện. Tôi có đầy đủ lý do để hãnh diện bởi tôi cũng chỉ nắm trong tay những dữ liệu như bất kỳ ai khác. Thế mà tôi đã trở thành người duy nhất đoán biết được sự thật.

- Thế đấy, cô cứ tự mãn đi.

- Bởi vậy, hãy hiểu rằng tôi đang một lần nữa đặt ra cho ngài câu hỏi đầu tiên của tôi: tại sao Hồi ức của kẻ sát nhân lại trở thành cuốn tiểu thuyết dở dang?

- Chính là cuốn đó, cái tựa sách mà chúng ta còn thiếu khi này!

- Làm ra vẻ ngạc nhiên cũng chẳng ích gì đâu, tôi sẽ chỉ ngừng hỏi chừng nào ngài trả lời tôi: tại sao cuốn tiểu thuyết này lại không được hoàn thành?

- Người ta có thể đặt câu hỏi này theo một cách trêu tượng hơn: tại sao sự chưa hoàn thành này là một cuốn tiểu thuyết?

- Tính chất trêu tượng của ngài không làm tôi quan tâm. Hãy trả lời câu hỏi của tôi: tại sao cuốn tiểu thuyết này lại bị bỏ dở?

- Kệ đời nó đi, cô làm tôi bức rức rồi đấy! Tại sao cuốn tiểu thuyết này lại không có quyền bị bỏ dở?

- Quyền lợi mà ngài vừa nói thật sự không có gì liên quan trong chuyện này cả. Ngài viết những sự kiện có thực với một cái chết có thực: vậy thì tại sao lại không hoàn thành cuốn tiểu thuyết này? Sau vụ ám sát Léopoldine, ngài dừng lại giữa chừng không làm gì nữa. Khép lại sự việc khó đến thế sao, đưa vào đó một đoạn kết cho đúng thủ tục khó đến thế sao?

- Khó là thế nào! Cô ả ngốc nghếch ạ, nên nhớ rằng không có gì là khó viết ra với Prétextat Tach này.

- Chính là thế. Cái kết không thỏa đáng này lại càng phi lý hơn nữa.

- Cô là ai mà dám xác định tính phi lý trong các quyết định của tôi?

- Tôi không xác định gì cả, tôi tự chất vấn mình thôi.

Lão già bỗng đứng có vẻ là một lão già tám mươi ba tuổi.

- Cô không phải là người duy nhất. Tôi cũng vậy, tôi cũng tự chất vấn mình, và tôi không tìm ra câu trả lời. Tôi đã có thể chọn hàng chục cái kết cho cuốn sách này: hoặc là bản thân vụ giết người, hoặc là cái đêm tiếp theo vụ án mạng, hoặc sự biến đổi về hình thể của tôi, hoặc vụ hỏa hoạn xảy ra với tòa lâu đài, một năm sau đó...

- Vụ hỏa hoạn này cũng là tác phẩm của ngài phải không?

- Tất nhiên. Saint-Sulpice đã trở nên không thể chấp nhận được khi không có Léopoldine. Thêm vào đó, thái độ ngờ vực của gia đình nhằm vào tôi bắt đầu khiến tôi bức dọc. Vậy nên tôi đã quyết định loại bỏ tòa lâu đài và những người ở trong đó. Tôi không thể tin rằng chúng lại cháy nổ đến vậy.

- Dĩ nhiên, sự tôn trọng mạng sống con người đâu phải cái khiến ngài ghen ngào, nhưng ngài không thấy đắn đo khi châm lửa thiêu rụi một tòa lâu đài có từ thế kỷ XVII ư?

- Đắn đo chưa bao giờ là mặt mạnh của tôi cả.

- Đúng vậy. Hãy quay trở lại với đoạn kết của chúng ta nào, nói đúng hơn là sự thiếu vắng đoạn kết của chúng ta. Như vậy là ngài dám chắc mình không biết gì về nguyên do của sự dở dang này?

- Riêng chuyện này thì cô có thể tin tôi. Phải đấy, tôi bối rối khi lựa chọn một cái kết cho lịch sử, nhưng tôi chẳng thấy có cái kết nào là phù hợp cả. Tôi không rõ: chuyện ấy xảy ra như thể tôi đã chờ đợi một điều gì đó khác, mà tôi luôn chờ đợi từ hai mươi tư năm nay, hoặc từ sáu mươi sáu năm nay, cô thích nghĩ thế cũng được.

- Điều gì đó khác là gì vậy? Léopoldine sống lại ư?

- Nếu tôi biết điều đó là gì thì hẳn tôi đã không ngừng viết.

- Vậy là tôi có lý khi liên kết sự dở dang của cuốn tiểu thuyết này với kỳ mãn kinh nổi tiếng của ngài trong lĩnh vực văn chương.

- Tất nhiên là cô có lý. Có gì để tự mãn nhỉ? Có lý, khi người ta là phóng viên, chỉ cần khôn khéo một chút là được. Có lý, khi người ta là nhà văn, cái sự này không tồn tại được. Nghề nghiệp của cô dễ dẫn đến phát ngáy. Nghề của tôi mới thật là nguy hiểm.

- Và ngài đang cố gắng để nó trở nên nguy hiểm hơn nữa.

- Lời khen khác thường này có nghĩa là gì vậy?

- Tôi không rõ liệu đó có phải là lời khen ngợi hay không. Tôi không biết phải nhận định cái hành động giơ đầu chịu báng như ngài đang làm là đáng phục hay điên rồ. Ngài có thể giải thích cho tôi hiểu điều gì đã tác động đến ngài, vào cái ngày ngài quyết định kể lại một cách trung thực câu chuyện không những là thứ quý báu nhất đối với ngài mà còn là nguy cơ lớn nhất có thể kéo ngài ra trước tòa? Sự đòi hỏi nào đã khuất phục ngài phải đưa ra trước nhân loại, bằng ngòi bút tinh tế nhất của mình, một hành vi tự lên án với một sự trong sáng hiển nhiên như vậy?

- Nhưng nhân loại cóc cần cơ mà! Bằng chứng đây: đã hai mươi tư năm qua cuốn tiểu thuyết này một xác trong các tủ sách thư viện, và không ai, cô nghe rõ rồi chứ, thậm chí không một ai nhắc với tôi về nó. ư cũng là chuyện quá sức thường tình bởi lẽ, đúng theo những gì tôi đã nói với cô đấy, chẳng ai đọc đến nó cả.

- Thế còn tôi thì sao?

- Thiếu số.

- Ngài có bằng chứng nào mà dám khẳng định rằng không tồn tại những thiếu số khác giống như tôi.

- Một bằng chứng tuyệt vời: nếu ngoài cô ra đã có những người khác đọc tôi – tôi đang nói là đọc

thực sự theo nghĩa bạo liệt của từ này – thì tôi đã rũ tù từ lâu rồi. Cô đặt cho tôi một câu hỏi hết sức thú vị nhưng tôi lấy làm ngạc nhiên, rằng cô đã không nhận thấy câu trả lời đang ở ngay trước mắt. Vậy thì đây là một kẻ sát nhân đã lẩn trốn từ bốn mươi hai năm trời nay. Những tội ác hãn gây ra vẫn chưa hề bị phát giác và hãn đã trở thành một nhà văn danh tiếng. Không lấy gì làm bằng lòng với một hoàn cảnh thuận lợi đến thế, bỗng chốc kẻ bệnh hoạn này dấn thân vào một cuộc phi lý, bởi lẽ hãn có thể phải mất tất cả và không hề có cơ may thắng được bất cứ cái gì trong đó – không thắng được bất cứ thứ gì, ngoại trừ việc chứng minh được điều khôi hài nhất.

- Để tôi đoán thử nhé: hãn muốn chứng minh rằng những gì hãn viết chưa từng được ai đọc đến.

- Nói cho đúng ra là: hãn muốn chứng minh rằng ngay cả những người hiếm hoi đọc những gì hãn viết – những người này có tồn tại – hãn cũng đã đọc mà không hiểu mình đang đọc cái gì.

- Hiển nhiên là vậy.

- Thì đó. Cô biết đấy, lúc nào cũng có một nhóm những kẻ vô công rồi nghề, những kẻ ăn chay, những nhà phê bình mới tập tọng hành nghề, những sinh viên mắc chứng khoái cảm đau hay nữa, những kẻ tò mò hạ quyết tâm đọc cho bằng hết chỗ sách đã mua về. Tôi muốn tiến hành thí nghiệm trên chính những đối tượng này. Tôi muốn chứng minh rằng mình có thể viết ra những điều đáng ghê tởm tệ hại nhất theo cách của mình mà không bị trừng phạt: hành vi tự tố cáo này, như cô đã trình bày rất xác đáng, là tuyệt đối xác thực. Đúng vậy, thưa quý cô, cô đã có lý từ đầu chí cuối: trong cuốn sách này, không một chi tiết nào là bịa cả. Tất nhiên là người ta có thể tìm ra những lý do bào chữa cho độc giả: không một ai biết về thời thơ ấu của tôi, đó không phải là cuốn sách kinh khủng đầu tiên mà tôi viết, làm sao có thể hình dung ra là tôi đã từng diễn trai đến thế, v.v... Nhưng tôi dám khẳng định rằng những lý do này không vững. Cô có biết tôi đã đọc được một bài phê bình đăng trên một tờ báo, cách đây hai mươi tư năm, có liên quan đến Hồi ức của kẻ sát nhân không? “Một câu chuyện thần thoại giàu tính biểu tượng, một phép ẩn dụ như cối chiêm bao của tội lỗi gốc và thông qua đó, nói đến thân phận con người.” Tôi vẫn nói với cô rằng người ta đọc tôi mà không thực sự hiểu mình đang đọc cái gì đấy thôi! Tôi có thể tự cho phép mình viết ra những sự thật táo tợn nhất, người ta sẽ không thấy gì trong những trang viết đó ngoài những phép ẩn dụ. Chuyện ấy chẳng có gì đáng ngạc nhiên hết: độc giả mạo danh, được bọc kín mít trong bộ quần áo lặn của mình, sẽ lội qua những câu chữ đầm máu nhất của tôi mà không hề lấm ướt. Thi thoảng, hãn sẽ thốt lên sung sướng: “Hình tượng đẹp thế không biết!” Đó là cái mà người ta gọi là cách đọc sạch sẽ. Một sự hư cấu tuyệt vời, rất dễ chịu để tranh thủ đọc ngay trên giường trước khi ngủ; nó xoa dịu và thậm chí nó không làm bẩn những tấm khăn trải giường.

- Ngài còn muốn thế nào nữa? Rằng người ta đọc tác phẩm của ngài trong một lò mổ, hay ở Baghdad, trong một trận oanh tạc sao?

- Không hề, cô ngốc ạ. Nơi chốn đọc không can hệ gì ở đây, mà chính là bản thân việc đọc. Tôi muốn người ta đọc tôi mà trên thân mình không khoác thêm bộ quần áo của người nhái, không chú giải, không vaccin phòng ngừa và nói thực ra, không phó từ.

- Ngài nên biết rằng cách đọc đó không hề tồn tại.

- Thoạt đầu tôi không biết điều đó, nhưng bây giờ, nhờ vào sự chứng minh xuất sắc của mình, hãy tin rằng tôi đã biết.

- Thế thì sao? Không nên lấy làm mừng vì có bao nhiêu độc giả là có bấy nhiêu cách đọc ư?

- Cô không hiểu ý tôi rồi: làm gì có những độc giả và làm gì có những cách đọc.

- Nhưng có mà, có những cách đọc khác với quan niệm của ngài, chỉ vậy thôi. Tại sao chỉ duy nhất cách đọc của ngài là được chấp nhận?

- Ồ, được thôi, hãy ngừng ngay việc lái nhái cuốn giáo trình xã hội học. Vả lại, tôi muốn biết cái

mà cuốn giáo trình xã hội học của cô sẽ tìm ra để bàn về tình huống mẫu do tôi tạo nên: một nhà văn-sát nhân công khai tự tố giác mình và không một độc giả nào đủ tinh ý để nhận ra điều ấy.

- Tôi cóc cần những quan điểm của các nhà xã hội học và tôi nghĩ, chính tôi đây, rằng một độc giả không phải là một tay cóm và rằng, nếu không ai gây phiền phức cho ngài kể từ khi cuốn sách được xuất bản thì đó là dấu hiệu tốt: nó có nghĩa là Fouquier-Tinville[16] đã hết thời, rằng mọi người đã mở mang đầu óc và rằng họ có khả năng thực hành cách đọc văn minh.

- Ủ, tôi hiểu rồi: cô thối nát, như những kẻ khác. Tôi thật ngớ ngẩn khi tin rằng cô khác với đám đông.

- Ôi chao, lẽ ra phải tin rằng tôi chỉ hơi khác họ một chút thôi, bởi lẽ trong đám phóng viên, tôi là người duy nhất đã đoán biết được sự thật.

- Cứ cho là cô thừa tinh ý và nhạy bén. Chỉ thế thôi. Cô thấy không, cô làm tôi thất vọng.

- Câu nói vừa rồi gần giống như một lời khen. Tôi có nên hiểu là, trong khoảng một vài tích tắc đồng hồ, tôi đã khiến ngài nảy ra một nhận xét tốt hơn?

- Cô tha hồ mà chế giễu nhé: quả đúng như vậy. Cô không thoát khỏi những thói hèn hạ của loài người, nhưng cô có một phẩm chất hết sức hiếm thấy.

- Tôi nóng lòng muốn biết phẩm chất đó là gì đấy.

- Tôi nghĩ đó là một phẩm chất thiên bẩm, và thật nhẹ cả người khi nhận ra rằng việc học hành ngớ ngẩn của cô đã không thể phá hỏng.

- Vậy phẩm chất đó là gì?

- Chỉ ít thì cô cũng biết đọc.

Im lặng.

- Cô bao nhiêu tuổi rồi, thưa quý cô?

- Ba mươi.

- Gấp đôi tuổi của Léopoldine khi cô ấy mất. Cô bé đáng thương của tôi, tình tiết giảm nhẹ của cô là ở chỗ ấy đấy: cô đã sống quá lâu.

- Sao kia! Tôi mà cần đến những tình tiết giảm nhẹ ấy à? Thế giới này đảo lộn mất rồi.

- Cô hãy hiểu cho là tôi đang tìm kiếm một lời giải thích: đang ngồi trước mặt tôi là một người có trí tuệ sắc sảo, và sẵn được tạo hóa phú cho một thiên tư hiếm có trong việc đọc. Thế nên tôi tự hỏi điều gì có thể làm hoen ố những năng khiếu tuyệt vời đến vậy. Cô vừa đưa ra cho tôi câu trả lời: đó chính là thời gian. Ba mươi năm, vậy là quá nhiều.

- Chính ngài, đã ở vào cái tuổi này rồi mà còn nói với tôi điều ấy sao?

- Tôi đã chết từ năm mười bảy tuổi rồi, thưa quý cô. Và lại, đối với cánh đàn ông, sự thể không giống như vậy.

- Ra là thế cơ đấy.

- Trung cái vẻ mĩa mai cay độc ấy ra chẳng ích gì đâu, cô bé ạ, cô biết thừa chuyện đó là đúng rồi còn gì.

- Cái gì mà đúng cơ chứ? Tôi muốn nghe ngài nói điều ấy thật rõ ràng.

- Mặc xác cô. Thì đấy, cánh đàn ông có quyền hưởng đủ thứ án treo. Phụ nữ thì không, về điểm cuối cùng này, tôi thẳng thắn và dứt khoát hơn những người khác nhiều: phần lớn đàn ông bỏ bằng phụ nữ ít nhiều một khoảng thời gian trước khi quên khuấy chúng, điều này còn hèn hạ hơn là giết quách chúng đi. Tôi thấy sự ngắt quãng này thật phi lý và thậm chí còn bất chính đối với đàn bà: vì sự gia hạn này, chúng tưởng rằng người ta cần chúng. Sự thật, đó là ngay từ lúc chúng trở thành đàn bà, ngay từ lúc chúng lìa bỏ tuổi thơ, chúng nên chết đi mới phải. Nếu đàn ông là những kẻ hào hoa phong nhã, họ đã

phải giết chết chúng vào ngày đầu tiên chúng thấy kính. Nhưng đàn ông không bao giờ lịch sự với phụ nữ cả, họ thích để những phụ nữ bất hạnh ấy phải chịu đựng hết đau khổ này đến đau khổ khác hơn là có lòng tử tế để trừ khử chúng. Tôi mới chỉ biết duy nhất một kẻ nam nhi có đủ cao thượng, đủ tôn kính, đủ tình thương, đủ chân thành và đủ lịch thiệp để làm điều đó.

- Ngài.

- Chính xác.

Nữ phóng viên ngửa đầu ra sau. Trật cười bùng phát, ngắt quãng, khàn khàn. Nó dần tăng tốc, mỗi nhịp mới lại leo lên quãng tám, cho đến lúc chuyển sang quãng năm, dồn dập, khiến người ta nghẹt thở.

Đó là trật cười ngặt nghèo ở giai đoạn lâm sàng.

- Chuyện đó làm cô mắc cười sao?

- ...

Trật cười giòn giã không cho nữ phóng viên có cơ hội thoát nên lời.

- Con cười ngặt nghèo: lại thêm một căn bệnh của riêng đàn bà. Tôi chưa từng nhìn thấy người đàn ông nào cười đến thắt ruột như đàn bà vẫn làm trong những trường hợp tương tự. Con cười hẳn phải đến từ tử cung: tất cả những điều dơ dáy bậy bạ trên đời đều đến từ tử cung. Những cô bé không có tử cung, tôi nghĩ thế, hoặc giả nếu có đi nữa thì đó chỉ là một món đồ chơi, một thứ giả dạng tử cung. Ngay khi cái tử cung giả này trở thành thật, nên giết chết những cô bé, để tránh cho chúng chúng cuồng loạn khủng khiếp và thương tâm mà ngay lúc này cô đang là nạn nhân.

- Chà.

Cái câu “Chà” này là tiếng la ó bất bình của một cái bụng đã mệt nhoài, vẫn còn rung lắc bởi những cơn co thắt bệnh hoạn.

- Cô bé đáng thương. Người ta đã quá tàn nhẫn với cô. Vậy kẻ đầu giả đã không giết chết cô ngay ở tuổi dậy thì là ai vậy? Nhưng có lẽ vào thời điểm đó, cô không có một người bạn thực sự. Chao ôi, tôi e rằng Léopoldine là người duy nhất có được may mắn đó.

- Thôi đi, tôi không thể nuốt trôi những lời đó nữa đâu.

- Tôi hiểu được phản ứng của cô. Khám phá ra sự thật quá muộn màng, bỗng nhiên nhận ra nỗi thất vọng của bản thân, đó hẳn phải là một cú sốc ra trò. Tử cung của cô đang bận hứng lấy một trong những cú đánh này! Mụ đàn bà bé nhỏ tội nghiệp! Tạo vật đáng thương bị đám đàn ông chữa ra một cách dè hèn! Hãy tin rằng tôi đang động lòng trắc ẩn.

- Ngài Tach, ngài là nhân vật khiến người khác phải rối trí nhất và kỳ cục nhất mà tôi có dịp gặp gỡ.

- Kỳ cục ư? Tôi không hiểu.

- Tôi ngưỡng mộ ngài đấy. Đã có thể bịa ra một lý thuyết cùng lúc điên rồ và chặt chẽ như vậy, thật kinh khủng. Thoạt tiên, tôi đã nghĩ rằng sẽ phải nghe ngài kể những trò ngu ngốc tầm thường nhằm hạ nhục phụ nữ. Nhưng tôi đã đánh giá ngài quá thấp. Lời giải thích của ngài vừa tế nhị vừa quá đáng: chỉ cần hủy diệt tất cả phụ nữ, phải thế không?

- Dĩ nhiên. Nếu những mụ đàn bà này không tồn tại, mọi chuyện rối cuộc sẽ tiến triển theo hướng có lợi cho đàn bà.

- Giải pháp này mới tài tình làm sao. Tại sao chưa từng ai nghĩ đến nó nhỉ?

- Theo ý tôi, người ta đã từng nghĩ đến nó, nhưng trước tôi chưa ai có đủ dũng khí thực thi dự án đó. Bởi lẽ xét cho cùng thì ý kiến này vừa tầm với bất cứ ai. Chủ nghĩa nữ quyền và sự chống chủ nghĩa nữ quyền là tai ương của giống người; phương thuốc chữa rất hiển nhiên, đơn giản, hợp logic: cần phải thủ tiêu đàn bà.

- Ngài Tach, ngài thật tài tình. Tôi khâm phục ngài và lấy làm hân hạnh vì đã được gặp ngài.

- Tôi sẽ khiến cô phải ngạc nhiên đây: tôi cũng vậy, tôi cũng rất bằng lòng vì được gặp cô.

- Ngài cứ nói đùa.

- Ngược lại thì có. Thoạt tiên, cô khâm phục con người thực của tôi chứ không phải vì những gì cô vẫn hình dung về tôi: đó là một điểm tốt. Sau nữa, tôi biết rằng mình sẽ giúp được cô rất nhiều, và điều đó làm tôi rất khoái trá.

- Giúp việc gì vậy?

- Sao kia, giúp việc gì ấy à? Từ giờ trở đi cô đã biết rồi còn gì.

- Tôi nên hiểu là ngài có ý định thủ tiêu cả tôi nữa, phải không?

- Tôi bắt đầu tin là cô cũng xứng đáng được như vậy.

- Lời khen to tát quá, ngài Tach ạ, và xin hãy tin là tôi đang bối rối vì lời khen đó, thế nhưng...

- Quả nhiên tôi thấy cô đang đổ lạng cả người lên rồi đây này.

- Nhưng ngài chớ nên mất công làm vậy.

- Vì lẽ gì? Tôi nghĩ cô xứng đáng với phần thưởng đó. Cô tốt hơn nhiều so với suy nghĩ ban đầu của tôi. Tôi rất muốn giúp cô được chết.

- Tôi cảm động lắm, nhưng đừng làm gì hết; tôi không muốn vì tôi mà ngài gặp phiền phức.

- Coi nào, cô nhóc, tôi không sao đâu mà: tôi chỉ còn sống được có một tháng rưỡi nữa để gặp rắc rối thôi.

- Tôi không muốn danh tiếng để lại sau khi chết của ngài bị vấy bẩn vì lỗi lầm của tôi.

- Bị vấy bẩn ấy à? Tại sao danh tiếng để lại của tôi lại bị vấy bẩn bởi hành động tốt đẹp này?

Ngược lại thì có! Mọi người sẽ nói: “Chưa đầy hai tháng trước khi qua đời, Prétextat Tach vẫn còn làm điều thiện.” Tôi sẽ là một gương sáng cho nhân loại noi theo.

- Ngài Tach ạ, nhân loại không hiểu được đâu.

- Than ôi, tôi e rằng cô lại thêm lần nữa vô lý rồi. Nhưng nhân loại hay danh tiếng của tôi đối với bản thân tôi cũng chẳng mấy quan trọng. Cô nên biết rằng tôi thích cô đến độ muốn mang đến, cho riêng cô, một sự giúp đỡ vô tư.

- Tôi nghĩ ngài đánh giá tôi quá cao mất rồi.
- Tôi không nghĩ vậy.
- Hãy mở to mắt ra, ngài Tach, ngài đã chẳng nói rằng tôi xấu xí, thộn, thối nát và đủ thứ khác hay sao? Và sự thực đơn giản rằng tôi là một người phụ nữ không đủ để làm tôi mất giá sao?
- Về mặt lý thuyết, tất cả những gì cô vừa nói là đúng. Nhưng thưa quý cô, một chuyện lạ lùng đang diễn ra: chỉ lý thuyết thôi thì không đủ. Tôi đang thể nghiệm một chiều kích khác của vấn đề, và tôi cảm nhận được những xúc cảm thú vị mà từ sáu mươi sáu năm nay tôi đã không còn biết tới.
- Hãy mở to mắt ra, ngài Tach, tôi không phải là Léopoldine.
- Không. Nhưng mà với cô ấy, cô không phải người lạ.
- Cô ấy xinh đẹp tuyệt trần, còn tôi, ngài thấy tôi xấu xí.
- Điều ấy không còn đúng hoàn toàn nữa. Sự xấu xí của cô không thiếu vẻ đẹp. Có những khoảnh khắc trông cô rất đẹp.
- Có những khoảnh khắc.
- Những khoảnh khắc ấy xuất hiện rất nhiều, thưa quý cô.
- Ngài thấy tôi ngớ ngẩn, ngài không thể thích tôi được.
- Tại sao cô nhất định phải hạ mình như thế nhỉ?
- Vì một nguyên nhân hết sức đơn giản: tôi không thiết tha gì với kết cục được ám sát bởi một nhân vật đoạt giải Nobel văn chương.

Lão già mặc chứng béo phì bỗng chốc có vẻ cụt hứng.

- Có lẽ cô thích một gã đoạt giải Nobel hóa học ra tay hơn chẳng? lão già hỏi bằng một giọng lạnh lùng.
- Buồn cười thật. Tôi không thiết tha với kết cục bị ám sát cơ, ngài thấy đấy, dù kẻ ra tay là một nhân vật đoạt giải Nobel hay một tay chủ hiệu thực phẩm.
- Tôi có nên hiểu là cô muốn đích thân lựa chọn thời điểm kết thúc đời mình không?
- Nếu tôi có ý định tự sát, ngài Tach ạ, tôi đã thực hiện nó từ lâu rồi.
- Vậy đấy. Cô tưởng chuyện đó dễ thế sao?
- Tôi không tưởng gì hết, chuyện đó không liên quan đến tôi. Hãy tin là tôi không hề muốn chết.
- Cô cứ nói đùa.
- Vậy ra ham sống lại là sự bất thường đến thế sao?
- Không còn gì đáng khen bằng chuyện có ham muốn sống. Nhưng cô đâu có sống, cô ả ngu ngốc đáng thương! Và cô sẽ không bao giờ còn sống nữa! Cô không biết chuyện những bé gái chết đúng ngày bước vào tuổi dậy thì sao? Tệ nhất là chúng chết mà không biến mất. Chúng lìa bỏ sự sống không phải để trở về với những bến bờ đẹp đẽ của cái chết, mà là để bắt đầu phép chia khó chịu và nực cười của một động từ tầm thường và bản thủ, và chúng không ngừng chia động từ này ở tất cả các thời và tất cả các thức, phân tích nó, phức hợp nó, không bao giờ thoát khỏi nó.
- Vậy thì động từ này là gì vậy?
- Cái gì đó giống như tái tạo, theo đúng nghĩa bản thủ của thuật ngữ này – rụng trứng, nếu cô muốn. Đó không phải cái chết, không phải sự sống, cũng không phải trạng thái nào ở khoảng giữa. Cái đó không thể gọi bằng tên gì khác ngoài phụ nữ: có thể là từ điển chuyên ngành, với đã tâm đã thành thông lệ, đã muốn tránh gọi tên một sự dè hèn tương tự.
- Dựa vào đâu mà ngài dám tự nhận mình biết thế nào là cuộc sống của một phụ nữ?
- Sự không sống của một phụ nữ.
- Sống hay không sống thì ngài cũng chẳng biết gì về chuyện đó hết.

- Thừa quý cô, cô nên biết rằng những nhà văn vĩ đại luôn có một khả năng tiếp cận trực tiếp và phi thường vào cuộc sống của những người khác. Họ không cần phải thực hiện thuật khinh công, cũng không cần lục lọi trong đồng tài liệu lưu trữ để thâm nhập thế giới tinh thần của mọi người. Họ chỉ cần lấy một tờ giấy và một cây bút để phác lại những suy nghĩ của người khác.

- Ngài thấy rồi đấy. Quý ngài thân mến, tôi tin rằng mánh khóc của ngài đã thất bại thảm hại, nếu tôi có thể đưa ra nhận định thông qua sự ngu xuẩn của những kết luận ngài đưa ra.

- Cô ả ngốc nghếch đáng thương. Cô đang cố nhồi nhét vào đầu tôi thứ gì vậy? Hay đúng hơn, cô đang cố nhồi nhét vào đầu mình thứ gì vậy? Rằng cô đang hạnh phúc ư? Tự ám thị cũng phải có giới hạn chứ. Mở to mắt ra mà xem! Cô đâu có được hạnh phúc, cô đâu có sống.

- Ngài thì biết gì về chuyện ấy?

- Câu hỏi này phải được đặt ra với chính cô mới đúng. Làm sao cô có thể biết mình có đang sống hay không, có đang hạnh phúc hay không? Thậm chí cô còn không biết thế nào là hạnh phúc. Nếu cô từng sống qua thời thơ ấu của mình nơi địa đàng trần gian, giống như Léopoldine và tôi...

- Ô, thế đấy, hãy thôi tự coi mình là một trường hợp ngoại lệ đi. Mọi đứa trẻ đều hạnh phúc cơ mà.

- Tôi không dám chắc thế đâu. Điều chắc chắn, đó là không một đứa trẻ nào từng được hạnh phúc như cô bé Léopoldine và cậu bé Prétextat.

Cái đầu của nữ phóng viên lại ngửa ra sau lần nữa và trợn cười lại bùng lên, ám ảnh.

- Tử cung của cô lại giở cái trò ấy đấy. Thôi nào, tôi đã nói điều gì khôì hài đến thế sao?

- Cho tôi xin lỗi nhé, là vì những cái tên... nhất là tên của ngài!

- Tên thế thì sao? Cô thấy tên tôi có gì đó đáng chê trách à?

- Đáng chê trách thì không. Nhưng tên là Prétextat! Nghe như chuyện đùa ấy. Tôi tự hỏi hai vị thân sinh ra ngài nghĩ gì vào cái ngày họ quyết định đặt cho ngài cái tên ấy.

- Tôi cấm cô không được phán xét cha mẹ tôi. Và quả thực tôi không thấy cái tên Prétextat có gì đáng cười đến thế. Đó là một cái tên Cơ Đốc giáo.

- Thật thế sao? Như vậy lại còn buồn cười hơn.

- Cô đừng có chế nhạo tôn giáo như vậy, con mụ miệng lưỡi báng bổ kia. Tôi sinh nhằm ngày 24 tháng Hai, ngày Thánh Prétextat; cha mẹ tôi vì nhất thời thiếu cảm hứng đặt tên, đã thuận theo quyết định này của tờ lịch.

- Trời! Vậy ra nếu ngài sinh nhằm mardi gras[17] họ sẽ đặt tên ngài là Mardi-Gras, hay là Gras cụt lủn vậy sao?

- Thôi ngay trò báng bổ này đi, cô ả hèn hạ kia! Kẻ dốt nát ạ, cô nên biết rằng Thánh Prétextat là tổng giám mục vùng Rouen vào thế kỷ thứ sáu, và là người bạn lớn của Grégoire de Tours, đó là một con người cừ khôi, dĩ nhiên cô chưa bao giờ nghe nhắc đến. Chính nhờ Prétextat mà mới có những người thuộc dòng vua Mérové, bởi chính ngài đã kết hôn với nàng Mérovée xứ Brunehaut, bất chấp nguy hiểm đến tính mạng. Tất cả những chuyện này để cô hiểu rằng cô không được cười nhạo một cái tên lừng lẫy đến vậy.

- Tôi không thấy những lời giải thích chi tiết về lịch sử của ngài có thể khiến cái tên ngài mang đờ lớ hơn ở điểm nào. Tương tự, cái tên của cô em họ ngài cũng chẳng khá hơn là bao.

- Gì kia! Cô dám cười nhạo cả tên của em họ tôi sao? Tôi cấm cô làm thế! Cô là một con quái vật tầm thường và bất nhâ! Léopoldine là cái tên đẹp nhất, cao quý nhất, duyên dáng nhất, thống thiết nhất từng được đặt.

- Ra thế đấy.

- Chứ sao nữa! Tôi chỉ biết duy nhất một cái tên có thể sánh ngang Léopoldine: đó là Adèle.

- Vậy hả.

- Đúng thế. Lão già Hugo có nhiều khuyết điểm thật, nhưng có một điều sẽ không ai có thể tước đi của lão: đó là một người đàn ông rất có phong cách. Ngay cả khi tác phẩm của lão hỏng vì đã tâm thì chúng vẫn cứ đẹp và vĩ đại. Và lão ta đã đặt cho hai cô con gái hai cái tên tuyệt vời nhất. So với Adèle và Léopoldine, tất cả những cái tên dành cho nữ giới đều xoàng xĩnh đến thảm hại.

- Đó là vấn đề sở thích.

- Không đâu, cô ả đàn độn! Ai thèm quan tâm đến sở thích của những người như cô, của tầng lớp bình dân, của đám vô lại, của lũ hèn hạ, của hạng tầm thường? Chỉ sở thích của những thiên tài như Victor Hugo và tôi là đáng kể thôi. Thêm nữa, Adèle và Léopoldine là những cái tên Cơ Đốc giáo.

- Thế thì sao?

- Tôi thấy quý cô đây thuộc lớp dân đen kiểu mới, những kẻ ưa thích những cái tên nghịch đạo. Cô thuộc loại người sẽ đặt tên các con mình là Krishna, Élohim, Abdallah, Tchang, Empédocle, Sitting Bull hay Akhénaton, phải không nào? Lố bịch. Tôi thì tôi thích những cái tên Cơ Đốc giáo. Mà tên cô là gì ấy nhỉ?

- Nina.

- Cô nhóc đáng thương.

- Ngài nói cô nhóc đáng thương nghĩa là sao?

- Lại thêm một người nữa không mang tên Adèle, cũng chẳng mang tên Léopoldine. Thế giới này thật bất công, cô không thấy thế sao?

- Ngài có thôi huyền thuyên ngay đi không?

- Huyền thuyên ấy à? Nhưng không gì là quan trọng nữa rồi. Không được mang tên Adèle hay Léopoldine, đó là một sự bất công cơ bản, một bi kịch chủ yếu, nhất là đối với cô, người đã bị đặt cho cái tên nghịch đạo dị hợm này...

- Tôi phải ngắt lời ngài: Nina là một cái tên Cơ Đốc giáo. Ngày Thánh Nina nhằm ngày 14 tháng Giêng, ngày ngài tiếp cuộc phỏng vấn đầu tiên.

- Dù sao tôi cũng tự hỏi cô đang tìm cách chứng minh điều gì với một sự trùng hợp vô nghĩa như thế.

- Không vô nghĩa đến thế đâu. Tôi đi nghỉ về đúng ngày 14 tháng Giêng, chính vào hôm đó tôi được biết về cái chết gần kề của ngài.

- Thế thì sao? Cô tưởng là chuyện đó sẽ tạo ra những mối liên hệ giữa chúng ta à?

- Tôi chẳng tưởng gì cả, nhưng vừa cách đây vài phút, ngài nói với tôi những lời hết sức lạ đời.

- Đúng vậy, tôi đã đánh giá cô quá cao. Từ đó cô làm tôi thất vọng quá nhiều. Và cái tên của cô đối với tôi là một sự sụp đổ. Bây giờ cô không còn là gì trong mắt tôi nữa.

- Ngài sẽ thấy tôi vui vì chuyện đó, vậy thì tôi sẽ thoát chết.

- Thoát khỏi sự không được sống thì đúng hơn.

Cô sẽ làm gì với nó?

- Đủ thứ chuyện: ví như kết thúc cuộc phỏng vấn này.

- Hay thật. Trong khi tôi đã có thể, với lòng tốt của mình, đảm bảo cho cô một sự tôn sùng tuyệt vời đến thế!

- Nhân tiện nói đến chuyện ấy, ngài sẽ làm thế nào để giết tôi nhỉ? Ám sát một cô gái thương người, khi người ta là một cậu con trai mười bảy tuổi nhanh nhẹn hoạt bát thì dễ thôi. Nhưng với một lão già liệt bại, ám sát một phụ nữ trẻ có thái độ thù địch, hẳn là một việc kỳ dị khó tin.

- Bằng sự ngây ngô của mình, tôi nghĩ rằng cô không có thái độ thù địch. Già cả, béo phì và liệt bại

sẽ không cản trở tôi nếu cô yêu tôi giống như Léopoldine từng yêu, nếu cô đồng thuận giống như cô ấy từng làm trước đây...

- Ngài Tach, tôi cần ngài nói với tôi sự thật: Léopoldine đã thực sự ưng thuận chuyện đó và ý thức được hành động của mình chứ?

- Nếu được chứng kiến thái độ ngoan ngoãn cô ấy thể hiện khi để mặc chuyện ấy xảy ra, cô sẽ không đặt cho tôi câu hỏi đó.

- Vẫn nên biết tại sao cô ấy lại ngoan ngoãn đến thế: ngài đã cho cô ấy uống nhiều thuốc, kích thích, mắng mỏ hay đánh đập cô ấy?

- Không, không, không và không. Tôi yêu cô ấy như vẫn luôn yêu cô ấy. Điều đó là quá đủ. Tình yêu đó có một phẩm chất mà cô cũng như bất cứ ai khác sẽ không bao giờ biết đến. Vì nếu đã biết, cô sẽ không đặt ra cho tôi những câu hỏi ngu ngốc này.

- Ngài Tach, ngài không thể hình dung một phiên bản khác cho câu chuyện này à? Hai người yêu nhau, chuyện ấy thì đã rõ. Nhưng chuyện ấy không kéo theo chuyện Léopoldine muốn chết. Nếu cô ấy để mặc chuyện đó xảy ra, có lẽ chỉ là vì tình yêu dành cho ngài, chứ không phải vì có ý muốn chết.

- Cũng thế cả thôi.

- Không phải cũng thế đâu. Có lẽ cô ấy yêu ngài đến mức không muốn trái ý ngài.

- Trái ý tôi ấy à! Tôi hâm mộ thứ từ vựng đôi lứa thường dùng khi tranh cãi mà cô sử dụng để diễn đạt một thời điểm trừu tượng đến thế.

- Trừu tượng với ngài, cò lẽ không trừu tượng với cô ấy. Thời điểm ngài được sống với niềm vui ngây ngất, có lẽ cô ấy đã trải qua với sự cam chịu nhẫn nhục.

- Nghe này, tôi đang ở vị trí thuận lợi hơn cô để biết chuyện ấy, không đúng thế sao?

- Giờ đến lượt tôi trả lời ngài rằng không có gì kém chắc chắn hơn thế.

- Khốn thật! Cô hay tôi là nhà văn thế?

- Là ngài, và chính bởi lý do này mà tôi không sao tin được ngài.

- Và nếu tôi dùng lời thuật lại cho cô nghe mọi chuyện, cô sẽ tin tôi chứ?

- Tôi không rõ. Ngài cứ thử xem nào.

- Ôi chao, không dễ đâu. Nếu tôi đã viết lại thời điểm ấy, thì đó là do không thể nói ra lời. Chữ viết bắt đầu chính tại nơi lời nói ngừng lại, bước chuyển từ khó nói thành có thể nói ra luôn là một bí ẩn lớn. Lời nói và chữ viết nối tiếp nhau chứ không bao giờ cắt ngang nhau.

- Đây là những nhận xét rất đáng nể, ngài Tach ạ, nhưng tôi xin nhắc để ngài nhớ, vấn đề ở đây là tội sát nhân chứ không phải văn học.

- Có sự khác biệt sao?

- Sự khác biệt giữa tòa đại hình và Viện Hàn lâm Pháp, tôi cho là vậy,

- Giữa tòa đại hình và Viện Hàn lâm Pháp chẳng có sự khác biệt nào hết.

- Nghe thú vị đấy, nhưng ngài lạc đề mất rồi, ngài thân mến ạ.

- Cô nói đúng. Nhưng kể lại chuyện đó ấy à! Cô có nhận thấy là đời tôi chưa bao giờ nhắc đến chuyện đó không?

- Cái gì cũng cần có bước khởi đầu.

- Đó là ngày 13 tháng Tám năm 1925.

- Đó là bước khởi đầu tuyệt hảo.

- Đó là sinh nhật Léopoldine.

- Sự trùng hợp mới thú vị làm sao.

- Cô có cảm miệng lại không? Cô không nghĩ là tôi bị dẫn vật khi phải nói ra những lời này sao?

- Tôi thấy, và tôi vui vì chuyện đó. Tôi thấy nhẹ cả người khi nghĩ rằng sáu mươi sáu năm sau, ký ức về tội ác của ngài rất cuộc đã hành hạ ngài.

- Cô thật ti tiện và thù dai như tất cả những mục đàn bà khác. Cô đã có lý khi nói rằng Hồi ức của kẻ sát nhân chỉ có hai nhân vật nữ: bà tôi và mẹ tôi. Léopoldine không phải một nhân vật nữ, cô ấy là – cô ấy luôn là như vậy – một đứa trẻ, một sinh vật huyền diệu, vượt lên phạm trù giới tính.

- Nhưng không vượt lên phạm trù tính dục, theo những gì tôi có thể hiểu khi đọc tác phẩm của ngài.

- Chỉ hai đứa chúng tôi biết rằng không nhất thiết phải dậy thì mới có thể làm tình, ngược lại thì có: tuổi dậy thì sẽ làm hỏng tất cả. Nó làm giảm sự phấn hưng và khả năng đạt đến cực khoái, thả lỏng. Không ai có thể làm tình giỏi như con trẻ.

- Vậy ra ngài dối trá khi nói rằng ngài còn tân.

- Không. Theo những từ điển thông dụng, sự mất tân ở nam giới chỉ có thể đến sau tuổi dậy thì. Thế mà tôi đã không làm tình từ sau tuổi dậy thì.

- Tôi thấy là ngài đang chơi chữ lần nữa.

- Không hề, chính cô không hiểu gì thì có. Nhưng tôi muốn cô đừng có ngắt lời tôi liên tục như thế.

- Ngài đã cắt ngang một cuộc đời; thế nên hãy ráng chịu cảnh người ta ngắt lời thao thao bất tuyệt của ngài.

- Thôi đi, những lời thao thao bất tuyệt của tôi tiện cho cô đấy chứ. Nó giúp cô tác nghiệp dễ dàng hơn cơ mà.

- Điều đó cũng có phần đúng. Vậy thì hãy chuyển sang những lời thao thao bất tuyệt về ngày 13 tháng Tám năm 1925.

- Ngày 13 tháng Tám năm 1925: đó là ngày đẹp nhất trên đời. Tôi mạo muội hy vọng rằng mỗi người trong đời đều đã có một ngày 13 tháng Tám năm 1925 cho riêng mình – bởi còn hơn là một ngày trong năm, ngày hôm đó là một lễ dâng quang. Ngày đẹp nhất của mùa hè đẹp nhất, ấm áp và lồng gió, gió nhẹ mơn man qua những thân cây đại thụ. Léopoldine và tôi đã bắt đầu ngày của mình vào khoảng một giờ sáng, sau giấc ngủ quên thuộc kéo dài chừng tiếng rưỡi đồng hồ. Người ta có thể tin rằng với giờ giấc sinh hoạt như vậy chúng tôi sẽ luôn trong tình trạng kiệt sức: không bao giờ xảy ra chuyện đó. Chúng tôi ham muốn vùng đất địa đàng của mình đến nỗi thường xuyên thấy khó mà ngủ được. Đến năm mười tám tuổi, sau khi tòa lâu đài bị thiêu rụi, tôi mới bắt đầu hình thành thói quen ngủ tám tiếng một ngày: những người quá hạnh phúc hoặc quá bất hạnh không có khả năng vắng mặt lâu đến thế. Léopoldine và tôi không thích gì bằng lúc thức dậy. Mùa hè còn thú vị hơn, bởi đêm nào chúng tôi cũng ở ngoài trời và ngủ giữa rừng, cuộn người trong tấm phủ giường có hoa nổi trắng ngà mà tôi đã đánh cắp từ lâu đài. Người nào thức dậy trước sẽ lặng ngắm người kia và chỉ riêng cái nhìn này cũng đủ để đánh thức người kia dậy. Ngày 13 tháng Tám năm 1925 ấy, tôi thức dậy trước tiên, khoảng một giờ sáng, và chẳng bao lâu sau cô ấy cũng thức dậy theo. Chúng tôi đã có gần ấy thời gian để làm tất cả những gì một đêm đẹp trời như thế thôi thúc, tất cả những việc, giữa tấm vải hoa nổi mỗi lúc một chuyển từ trắng ngà sang nhuộm màu vàng nâu, đã nâng chúng tôi lên đến sự trang nghiêm của các thầy chủ lễ – tôi thích gọi Léopoldine là đứa trẻ linh thiêng, tôi đã uyên bác đến thế kia mà, sùng tín đến thế kia mà, nhưng tôi đang lạc đề mất rồi...

- Phải đấy.

- Ngày 13 tháng Tám năm 1925, tôi kể tiếp đây. Một đêm tối mịt mùng và tĩnh lặng, êm dịu khác thường. Hôm đó là sinh nhật của Léopoldine nhưng điều ấy với chúng tôi không có ý nghĩa gì hết: từ ba năm nay, thời gian không còn liên quan đến chúng tôi nữa. Chúng tôi đã thôi không còn thay đổi một nguyên tử nào, chúng tôi chỉ dài ra quá mức, mà sự kéo dài ra đáng mừng này không thay đổi thể tạng

chưa hoàn bị, non nớt, không mùi, trẻ con của chúng tôi. Sáng hôm đó tôi cũng không chúc mừng sinh nhật cô ấy. Tôi cho rằng mình đã làm tốt hơn thế nhiều, đã dạy một bài học mùa hè cho chính mùa hè. Đó là lần cuối cùng trong đời tôi làm tình. Tôi không biết chuyện đó, nhưng dĩ nhiên là rùng biết, bởi lẽ rùng tĩnh lặng như một kẻ nhìn trộm đã quen mắt. Đó là khi mặt trời nhô lên từ đỉnh đồi và gió bắt đầu thổi nhẹ nhàng, xua đi những đám mây đêm và để lộ ra một bầu trời trong vắt thuần khiết gần bằng sự thuần khiết của chúng tôi.

- Cảm hứng trữ tình mới tuyệt diệu làm sao.
- Đừng có ngắt lời tôi nữa đi. Coi nào, tôi đang nói đến đâu rồi nhỉ?
- Ngài đang nói đến đoạn ngày 13 tháng Tám năm 1925, lúc mặt trời mọc, sau khi làm tình xong xuôi.

- Cảm ơn, cô ả lục sự.
- Không có chi, thưa ngài sát nhân.
- Tôi thích cách gọi của tôi hơn cách của cô.
- Tôi thích tên tôi hơn là tên Léopoldine.
- Giá mà cô nhìn thấy cô ấy vào buổi sáng hôm đó! Đó là tạo vật đẹp nhất trên thế giới này, một cơ thể trắng vô ngần và mịn màng với mái tóc sẫm màu và đôi mắt sẫm màu. Mùa hè, ngoại trừ những giây phút hết sức hiếm hoi khi quay trở về lâu đài, chúng tôi thường ở trần – khu đất thuộc sở hữu tư rộng lớn đến mức chúng tôi chưa bao giờ trông thấy bóng dáng ai cả. Chúng tôi cũng trải qua phần lớn thời gian trong các hồ nước, tôi gán cho chúng những tính năng của màng ối, điều nghe chưa đến nỗi vô lý lắm nếu căn cứ vào những kết quả nó mang lại. Nhưng nguyên do thì có quan trọng gì? Chỉ có sự huyền diệu này là đáng kể, sự huyền diệu diễn ra hàng ngày – sự huyền diệu của thời gian ngưng đọng vĩnh viễn, ít ra là chúng tôi hằng tin vào nó. Vào cái ngày 13 tháng Tám năm 1925 ấy, chúng tôi có đầy đủ lý do để tin vào sự huyền diệu đó khi ngắm nhìn nhau trong trạng thái tê mê ngây dại. Buổi sáng hôm ấy, như mọi buổi sáng khác, tôi lao xuống hồ không chút chần chừ và tôi đã cười nhạo Léopoldine, cô ấy luôn phải mất rất nhiều thời gian mới dám dầm mình trở lại trong làn nước lạnh băng. Và lại, sự chế giễu này đã trở thành một nghi lễ quen thuộc khiến tôi thích thú, bởi cô em họ tôi chưa khi nào xinh đẹp bằng lúc vừa thức dậy, một chân để dưới hồ, mặt tái xanh, tươi vui vì lạnh, miệng khăng khăng là mình không làm được, thế rồi từ từ khua khoắng đôi chân và đôi tay dài tái mét để bơi đến chỗ tôi, như một thước phim quay chậm, chú chim đầm lầy thoát rừng mình, đôi môi tái nhợt. Đôi mắt to của cô ấy đầy vẻ khiếp sợ – nỗi sợ hãi rất hợp với cô ấy – miệng cô ấy áp ứng nói rằng mới kinh khủng làm sao...

- Nhưng ngài quả là một kẻ tàn ác đáng ghê sợ!
- Cô thì biết gì về chuyện đó. Nếu hiểu chút ít về lạc thú, cô sẽ biết rằng cảm giác sợ hãi và nỗi đau đớn, nhất là những cơn rùng mình là những điềm báo tốt đẹp nhất. Khi cô ấy đã nhấn chìm cả thân mình xuống nước giống như tôi, cái lạnh lập tức nhường chỗ cho cảm giác trôi chảy, thoải mái hết sức tự nhiên của cuộc sống trong nước. Sáng hôm ấy, như mọi buổi sáng mùa hè khác, chúng tôi đã ngụp lặn trong nước không ngừng nghỉ, khi thì cả hai cùng lặn sâu xuống tận đáy hồ, hai mắt mở to quan sát cơ thể chúng tôi ngả sang màu lục bởi ánh phản chiếu của làn nước, khi thì ngoi lên mặt nước, đua tranh tốc độ, khi thì lội bì bõm, men theo những cành liễu, lú lo như những đứa trẻ tập nổi, nhưng với một kiến thức lớn hơn kiến thức của trẻ thơ, khi thì bơi ngửa hàng giờ liền, say sưa ngắm nhìn bầu trời trong vẻ tĩnh lặng tuyệt đối của dòng nước lạnh căm. Khi cái lạnh đã thấm vào người, chúng tôi leo lên mấy phiến đá to nổi lên giữa lòng hồ và phơi mình dưới ánh mặt trời. Ngọn gió đã thổi trong ngày 13 tháng Tám ấy đặc biệt dễ chịu và nhanh chóng hong khô thân thể chúng tôi. Léopoldine quay trở lại

ngập lặn trong nước trước tiên và bơi quanh quần bên hòn đảo nhỏ nơi tôi vẫn đang nằm sưởi ấm. Giờ đến lượt cô ấy giễu cợt tôi. Tôi đang hồi tưởng lại rõ mồn một hình ảnh cô ấy, hai khuỷu tay gác lên phiến đá, cằm tựa trên hai cổ tay bắt chéo, ánh nhìn đầy vẻ thách thức và những lọn tóc dài đập dòn trong làn nước theo nhịp chân quẫy nước hầu như khó nhận thấy, sắc trắng mờ hồ của đôi chân ấy khiến người ta rờn rợn. Chúng tôi quá hạnh phúc, quá không thực, quá tình tứ si mê, quá đẹp, và cho lần cuối cùng.

- Làm ơn đừng dùng cái giọng ca thán bi thương đó. Nếu đó là lần cuối cùng thì cũng do lỗi của ngài kia mà.

- Thế thì sao? Điều ấy khiến cho sự việc bớt đáng buồn hơn ở chỗ nào?

- Trái lại, vì lẽ ấy mà sự việc chỉ có thể trở nên đáng buồn hơn mà thôi, nhưng vì ngài là kẻ chịu trách nhiệm về mọi chuyện nên ngài không có quyền than phiền.

- Quyền ư? Đó là toàn bộ những gì người ta không nên đòi hỏi. Tôi mặc xác cái gọi là quyền và dù phần trách nhiệm của tôi trong sự việc này có lớn đến đâu chẳng nữa, tôi vẫn cảm thấy mình cần phải than phiền. Vả chẳng, phần trách nhiệm của tôi trong chuyện này gần như là con số không.

- Thật sao? Vậy là gió siết cổ cô ấy chắc?

- Là tôi, nhưng đó không phải lỗi của tôi.

- Ngài muốn nói rằng ngài đã siết cổ cô ấy trong một phút sơ suất sao?

- Không, đồ ngốc, ý tôi muốn nói đó là lỗi của tự nhiên, của cuộc sống, của các hormon và của tất cả những điều dơ dáy ấy. Hãy để mặc tôi kể câu chuyện của tôi, hãy để mặc tôi buồn thảm. Vậy là tôi đang nói với cô về sắc trắng đôi chân của Léopoldine, cái sắc trắng ấy hết sức huyền bí, nhất là khi hiện lên dưới làn nước màu đen lục nhạt. Để giữ thăng bằng theo chiều ngang, cô em họ tôi đập đập đôi chân thon dài của mình, tôi thấy chúng luân phiên trôi lên mặt nước – bàn chân chưa kịp nổi lên thì cẳng chân đã hạ xuống và chìm chìm trong hư không trước khi nhường chỗ cho sắc trắng của cẳng chân kia, và cứ liên tục như thế. Vào cái ngày 13 tháng Tám năm 1925 ấy, đang nằm trên hòn đảo nhỏ bằng đá, tôi chiêm ngưỡng cảnh tượng lồi cuồn đó không biết chán mắt. Tôi không biết quãng thời gian đó kéo dài trong bao lâu. Nó bị đứt đoạn bởi một chi tiết bất thường mà độ sống sượng cho đến giờ vẫn còn khiến tôi phải bàng hoàng: vũ điệu tạo nên từ đôi chân của Léopoldine làm hiện lên từ đáy hồ một tia mảnh của chất lỏng màu đỏ, với độ dày đặc hết sức đặc biệt, nếu căn cứ theo sự không thích ứng của nó khi hòa trộn vào nước trong.

- Vẫn tắt lại, đó là máu.

- Cô mới trắng trợn làm sao.

- Đơn giản là cô em họ của ngài có kỳ kinh đầu tiên.

- Cô thật nhơ nhớp.

- Chẳng có gì là nhơ nhớp cả, đó là chuyện hết sức bình thường.

- Thì chính là thế.

- Đây là một thái độ không giống ngài chút nào, ngài Tach ạ. Ngài, kẻ thù hung hăng nhất của dã tâm, người bênh vực quyết liệt cho thứ ngôn ngữ sống sượng, giờ lại đâm tức tối chẳng khác nào một nhân vật nam chính của Oscar Wilde khi nghe người khác nêu đích danh sự việc. Ngài yêu cuồng nhiệt, nhưng tình yêu ấy không giúp Léopoldine thoát khỏi phận số của loài người.

- Có chứ.

- Hãy nói tôi đang nằm mơ đi: ngài là vậy sao, bậc thiên tài về mĩ mai cay độc, ngòi bút theo phong cách Céline, nhà phẫu tích vô liêm sỉ, nhà siêu hình của thuật chế nhạo, lại đi cổ xúy những điều khờ khạo đến ngớ ngẩn chỉ hợp với một thiếu niên kỳ quặc?

- Câm miệng lại, kẻ vô lễ kia. Đó không phải những điều khờ khạo đến ngớ ngẩn.

- Không phải thế sao? Cuộc đàn dứ giữa những cô chủ cậu chủ lâu đài, cậu thiếu niên đem lòng yêu thương cô em họ dòng dõi quý tộc của mình, sự đặt cược lằng mằng chống lại thời gian, những hồ nước trong vắt tại cánh rừng chỉ có trong truyền thuyết – nếu đó không phải là những điều khờ khạo đến ngớ ngẩn, vậy thì trần đời này chẳng có gì đáng gọi là ngớ ngẩn hết.

- Nếu để yên cho tôi kể tiếp đoạn sau, cô sẽ hiểu được rằng đây thực sự không phải một câu chuyện ngớ ngẩn.

- Vậy thì hãy thử cố gắng thuyết phục tôi đi. Chuyện ấy không dễ đâu, bởi lẽ những gì ngài đã kể cho đến giờ phút này khiến tôi thẳng thốt rụng rời. Cậu trai này không thể chấp nhận cô em họ của mình có kỳ kinh đầu tiên, nghe thật lố bịch. Nghe sắc mùi cảm hứng trữ tình chay tịnh.

- Phần tiếp theo không chay tịnh nữa đâu, nhưng tôi cần một sự yên tĩnh tối thiểu để kể lại.

- Tôi không hứa trước điều gì đâu; thật khó để nghe ngài kể chuyện mà không có phản ứng tức thời.

- Ít nhất cũng nên chờ cho tôi kể hết rồi hẵng có phản ứng chứ. Chết tiệt thật, tôi đang kể tới đoạn nào rồi nhỉ? Cô làm tôi mất hết mạch chuyện.

- Đến đoạn có máu trong nước.

- Trời ạ, đúng thế. Hãy hình dung cơn choáng váng của tôi: sự xâm nhập tàn nhẫn của sắc đỏ và nóng nảy giữa chừng ấy sắc tím lợt – màu nước lạnh buốt, sắc đen lục của lòng hồ, sắc trắng của đôi vai Léopoldine, đôi môi xanh lét như sunfat thủy ngân, và nhất là đôi chân cô ấy, cử động chậm rãi tột độ hầu như không thể nhận biết của chúng vẫn thường nhắc nhở chút mơn trớn của làn gió phương Bắc. Không, không thể chấp nhận được rằng từ giữa đôi chân ấy lại bắt nguồn một sự xuất huyết ghê tởm.

- Ghê tởm ư!

- Ghê tởm, tôi vẫn nhất quyết nói thế. Ghê tởm bởi bản thân nó và còn hơn thế nữa, ghê tởm bởi ý nghĩa của nó – sự thừa nhận trịnh trọng kinh khủng, bước chuyển từ cuộc sống huyền thoại sang cuộc sống hormon, bước chuyển từ cuộc sống bất diệt sang cuộc sống theo chu kỳ. Phải là một kẻ ăn chay mới có thể bằng lòng với sự bất diệt theo chu kỳ. Theo ý tôi, đó là một mâu thuẫn về từ ngữ. Đối với Léopoldine và tôi, sự bất tử chỉ có thể nhắm đến một ngôi thứ nhất của một số ít đặc biệt bởi số ít đó bao gồm cả hai chúng tôi. Sự bất tử theo chu kỳ, nó gợi mở rằng người này sẽ tiếp nối cuộc sống của kẻ khác – và cần phải thỏa mãn với sự trung dụng này, và cần phải lấy làm mừng về quá trình tiềm đoạt này! Tôi chỉ thấy khinh bỉ những ai chấp nhận trò hề độc địa đó: tôi xem thường họ phần vì khả năng cam chịu nhẫn nhịn chỉ thấy ở loài cừu, phần vì sự bệ rạc của tình yêu nơi họ. Bởi nếu có khả năng ban phát một tình yêu đích thực, họ sẽ không thể hiện sự nhu nhược ấy, họ sẽ không chịu nổi khi chứng kiến những người mà họ tự nhận là yêu thương phải đau đớn, họ sẽ gánh vác trách nhiệm tránh cho những người đó một số mệnh tồi tệ như vậy, không chút hèn nhát ích kỷ. Cái tia máu trong nước hồ báo hiệu hồi kết cho sự bất tử của Léopoldine. Còn tôi, bởi yêu cô ấy sâu sắc, tôi đã không do dự quyết định trả cô ấy về với sự bất tử.

- Tôi bắt đầu hiểu ra rồi.

- Cô không được lan trí cho lắm.

- Tôi bắt đầu hiểu ra ngài bệnh hoạn đến mức nào rồi.

- Vậy cô nói sao về phần tiếp theo?

- Với ngài, điều tệ nhất luôn được đảm bảo.

- Có hay không có tôi thì điều tệ nhất cũng luôn được đảm bảo, nhưng tôi cho rằng ít nhất thì mình cũng đã giúp một người tránh được điều tệ hại nhất. Léopoldine đã thấy cái nhìn của tôi như đóng đinh vào phía sau cô ấy nên cô ấy quay lại xem sao. Cô ấy vội vàng rời khỏi mặt nước, hết sức lo sợ. Cô

ấy leo lên ngôi cạnh tôi trên hòn đảo đá. Không còn gì phải nghi ngờ về căn nguyên của tia máu kia nữa. Cô em họ của tôi nhìn mặt và tôi hiểu cô ấy. Suốt ba năm trước đó, chúng tôi chưa bao giờ nhắc đến tình huống này. Tồn tại một dạng thỏa thuận ngầm về cách cư xử phải tuân theo trong những tình huống tương tự - tình huống khó chấp nhận đến mức, để gìn giữ trạng thái ngây dại của mình, chúng tôi đã muốn không đi xa hơn một thỏa thuận ngầm.

- Đó chính là điều tôi lo sợ. Léopoldine đã không yêu cầu gì ở ngài, và ngài đã sát hại cô ấy nhân danh một “thỏa thuận ngầm”, sản phẩm của sự ngu muội độc hại chỉ có trong trí tưởng tượng của ngài.

- Cô ấy không yêu cầu tôi điều gì rõ ràng, nhưng không cần thiết phải làm vậy.

- Đúng thế, chính xác là những gì tôi đang nói. Lát nữa thôi, ngài sẽ ca ngợi những giá trị của điều không được nói ra.

- Cô thì muốn một bản hợp đồng đúng thủ tục, được ký với sự chứng kiến của công chứng viên, phải thế không?

- Bất cứ cái gì cũng khiến tôi thích hơn cách hành xử của ngài.

- Cô thích gì không quan trọng. Chỉ sự giải thoát Léopoldine là đáng kể.

- Chỉ có quan niệm của ngài về sự giải thoát Léopoldine là đáng kể.

- Đó cũng là quan niệm của Léopoldine. Bằng chứng, quý cô thân mến ạ, đó là chúng tôi đã không nói gì với nhau. Tôi hôn lên đôi mắt cô ấy rất dịu dàng và cô ấy đã hiểu. Cô ấy đã có vẻ nguôi ngoai, cô ấy mỉm cười. Mọi chuyện diễn ra hết sức nhanh chóng. Ba phút sau, cô ấy đã chết.

- Gì kia, như vậy sao, ngay lập tức sao? Thật... thật kinh khủng.

- Cô muốn chuyện đó kéo dài hai tiếng đồng hồ, như ở nhà hát vũ kịch ấy à?

- Nhưng rất cuộc, người ta không giết người như vậy.

- Thật sao? Tôi không biết lại có những tiền lệ cụ thể cơ đấy. Trước giờ vẫn tồn tại một bản hiệp ước quy định cách thức đúng đắn dành cho những kẻ sát nhân hay sao? Một tập giản yếu của đạo xử thế đối với những nạn nhân hay sao? Lần sau, tôi hứa với cô rằng tôi sẽ giết người lịch sự hơn.

- Lần sau ư? May thay, sẽ không có lần sau đâu. Trong thời gian chờ đợi, ngài khiến tôi phát buồn nôn.

- Trong thời gian chờ đợi ấy à? Cô làm tôi tò mò đấy.

- Vậy là ngài khẳng định ngài yêu người con gái này, rồi ngài đã siết cổ cô ấy mà thậm chí không nói với cô ấy một lời cuối ư?

- Cô ấy biết điều đó. Vả chăng, hành động của tôi chính là bằng chứng. Nếu không yêu cô ấy đến thế, tôi đã không giết cô ấy.

- Làm sao ngài có thể chắc chắn là cô ấy biết điều đó?

- Chúng tôi không bao giờ nhắc đến chuyện này, chúng tôi thấu hiểu nhau. Vả lại, chúng tôi không phải hạng lảm lòi. Nhưng hãy để tôi kể đoạn siết cổ cho cô nghe. Tôi chưa từng có dịp nhắc đến, nhưng tôi thích nghĩ đến cảnh tượng đó – chẳng phải đã biết bao lần tôi hình dung lại cảnh tượng quá sức đẹp đẽ này trong thăm sâu hồi ức của mình ư?

- Ngài lại còn có những trò tiêu khiển như vậy nữa cơ đấy!

- Rồi cô sẽ thấy, chính cô cũng sẽ thích thú với nó cho mà xem.

- Thích thú với cái gì kia? Với những ký ức của ngài hay với sự siết cổ?

- Với tình yêu. Nhưng làm ơn để tôi kể đã nào.

- Vì ngài cố nài đấy nhé.

- Vậy là chúng tôi đang ở trên hòn đảo nhỏ giữa hồ. Ngay khi cái chết được quyết định, Vườn địa đàng, vừa mới lần đầu tiên bị tước khỏi tay chúng tôi hai phút, đã được trả lại cho chúng tôi trong ba

phút đồng hồ. Chúng tôi hoàn toàn ý thức được là mình chỉ còn thêm có một trăm tám mươi giây tiên cảnh nữa, cần phải làm mọi việc cho thật tốt, và trên thực tế, chúng tôi đã làm rất tốt.Ồ, tôi biết cô đang nghĩ gì: mọi công trạng trong việc tạo ra một cảnh tượng siết cổ đẹp để đều thuộc về một mình người siết cổ. Điều đó là không chính xác. Người bị siết cổ không thụ động nhiều như ta vẫn tưởng. Cô đã xem bộ phim dở hết chỗ nói được quay bởi một kẻ thô lậu – một gã người Nhật, nếu tôi nhớ không nhầm – với hồi kết là cảnh siết cổ kéo dài khoảng ba mươi hai phút chưa?

- Rồi, Vương quốc của cảm giác, của Oshima.

- Cảnh siết cổ này đã thất bại. Tôi thì có thừa kinh nghiệm, tôi có thể khẳng định rằng chuyện đó không xảy ra như vậy. Trước tiên, một cảnh siết cổ kéo dài ba mươi hai phút mới vô vị làm sao! Có cái gì đó như một sự từ chối, từ phía tất cả các lĩnh vực nghệ thuật, không chịu chấp nhận rằng những vụ ám sát là những biến cố nhanh chóng và mau lẹ. Chỉ Hitchcock là hiểu điều đó. Và lại, vẫn còn một chuyện mà gã người Nhật này không hiểu được: siết cổ, chuyện đó không có gì khiến người ta phải mềm lòng hay thương tâm cả, trái lại, nó thật bổ dưỡng và tươi mới.

- Tươi mới ấy à? Tính từ mới bắt ngờ làm sao! Tại sao không phải là bổ sung thêm vitamin, ngài đã nghĩ được đến thế cơ mà?

- Quả nhiên, tại sao lại không nhỉ? Ta có cảm giác được tiếp thêm sức sống, khi siết cổ một người ta hằng yêu thương.

- Ngài nói câu này như thể vẫn thường xuyên làm chuyện đó vậy.

- Mỗi việc chỉ cần làm một lần duy nhất là đủ - nhưng phải có chiều sâu – để không ngừng làm đi làm lại chuyện đó cả đời mình. Muốn đạt mục đích ấy, thì cảnh máu chót này nhất thiết phải là một sự hoàn mỹ. Cái gã người Nhật không biết điều đó thì phải, hoặc giả gã hết sức vụng về, bởi cảnh siết cổ của gã xấu tệ, thậm chí còn nực cười: cô gái bóp cổ trông cứ như đang ra sức bơm xe, còn gã trai bị siết cổ có vẻ như bị đè bẹp bởi một cỗ xe lu. Trong khi cảnh siết cổ của tôi lại là một cảnh tượng huy hoàng, cô có thể tin lời tôi.

- Tôi không nghi ngờ chuyện đó. Tuy nhiên, tôi vẫn tự đặt ra cho mình một câu hỏi: tại sao ngài chọn siết cổ? Nếu xét đến địa điểm nơi hai người có mặt, một vụ chết đuối sẽ logic hơn nhiều. Và chẳng, đó là lời giải thích ngài đã đưa ra với cha mẹ của cô em họ, khi ngài mang xác chết về - lời giải thích rất thiếu độ tin cậy, nếu căn cứ vào những dấu vết để lại quanh cổ. Vậy thì tại sao ngài không đơn giản là dìm chết đứa trẻ?

- Câu hỏi xuất sắc. Tôi cũng đã nghĩ đến chuyện đó, vào ngày 13 tháng Tám năm 1925 ấy. Tôi phản xạ rất nhanh. Tôi tự nhủ rằng nếu tất cả những cô gái tên là Léopoldine phải chết đuối, thì chuyện đó sẽ biến thành phương thức, thành quy luật phổ quát và sẽ trở nên hơi tầm thường. Chưa kể là danh tiếng của lão Hugo có thể sẽ bị ảnh hưởng bởi trò đạo văn hèn hạ này.

- Vậy là ngài đã từ bỏ hành động dìm chết để tránh một sự quy chiếu. Nhưng lựa chọn hành động siết cổ cũng đặt ngài vào những sự quy chiếu khác.

- Đúng vậy, song tuy thế, lý do này không được tính. Không, điều đã khiến tôi đưa ra quyết định siết cổ cô em họ trước nhất là vẻ đẹp của cổ cô ấy. Nhìn từ gáy cũng đẹp như nhìn từ cổ họng, đó là một cái cổ tuyệt vời, dài và mềm mại, đường nét tuyệt đẹp. Thanh tú vô ngần! Để siết cổ tôi, cần phải có đến hai đôi bàn tay. Với một cái cổ thanh mảnh như cổ cô ấy, sự ghi siết mới thật dễ dàng làm sao!

- Nếu cô ấy không có một cái cổ xinh xắn, ngài đã không siết cổ cô ấy chứ gì?

- Tôi không rõ. Có lẽ dù sao chẳng nữa, tôi sẽ vẫn làm chuyện đó, bởi vì tôi rất ưa hành động bằng chân tay. Trong khi siết cổ lại là hành động giết người liên quan trực tiếp đến tay. Siết cổ mang lại cho đôi bàn tay một cảm giác khoái lạc trọn vẹn không gì sánh bằng.

- Ngài thấy rõ rằng ngài đã làm chuyện đó để phục vụ ý thích cá nhân. Tại sao lại còn ra sức thuyết phục tôi rằng ngài đã siết cổ cô ấy để giải thoát cho cô ấy?

- Cô bé thân mến, cô có lý do để không hiểu gì hết về thần học. Tuy nhiên, vì tự nhận là đã đọc trọn bộ tiểu thuyết của tôi, lẽ ra cô nên hiểu mới phải. Tôi đã viết một cuốn tiểu thuyết rất hay tên là Sự gia ân đồng phát, mô tả sự xuất thần mê li mà Chúa tạo ra trong mỗi hành động của Người, khiến những hành động đó luôn được ca tụng. Khái niệm ấy không phải do tôi bịa ra vì tất cả những người sùng tín đích thực đều biết đến nó. Thế đấy, trong lúc siết cổ Léopoldine, cảm giác thích thú của tôi chính là sự gia ân đồng phát đối với sự giải thoát cho người tôi yêu dấu.

- Rốt cuộc ngài muốn nói với tôi rằng Hồi ức của kẻ sát nhân là một cuốn tiểu thuyết mang chủ đề Công giáo.

- Không. Đó là một cuốn tiểu thuyết mang tính cảm hóa.

- Vậy thì hãy kết thúc sự cảm hóa dành cho tôi đi, và kể tôi nghe cảnh cuối cùng.

- Tôi sắp kể đến đoạn ấy đây. Mọi việc đã diễn ra với sự giản dị của những kiệt tác. Léopoldine ngồi trên đầu gối tôi, mặt đối mặt. Hãy để ý, quý cô lục sự - rằng cô ấy làm điều đó theo sáng kiến của riêng mình.

- Điều đó chẳng chứng minh được gì hết.

- Cô cho là cô ấy đã bị bắt ngờ khi tôi chộp tay quanh cổ cô ấy, khi tôi siết chặt gọng kìm ấy chẳng? Không hề. Chúng tôi cười với nhau, hai mắt nhìn nhau đăm đũa. Đó không phải một cuộc chia ly bởi chúng tôi đã cùng nhau chết. Tôi, đó là cả hai chúng tôi.

- Nghe mới lãng mạn làm sao.

- Không phải vậy sao? Cô sẽ không bao giờ có thể hình dung ra Léopoldine xinh đẹp đến thế nào, nhất là vào khoảnh khắc đó. Không nên siết cổ những kẻ rụt cổ so vai, làm thế chẳng thấm mỹ chút nào. Ngược lại, sự siết cổ hợp với những chiếc cổ dài duyên dáng.

- Cô em họ của ngài hẳn phải là một nạn nhân bị siết cổ cực kỳ duyên dáng.

- Rất mực duyên dáng. Giữa hai bàn tay mình, tôi cảm thấy độ mảnh dẻ của những mẫu xương sụn, chúng dần dần gãy vụn.

- Ai giết người qua đường xương sụn cũng sẽ chết qua đường xương sụn.

Lão già mặc chứng béo phì sừng sốt nhìn nữ phóng viên chòng chọc.

- Cô đã nghe thấy điều cô vừa nói rồi chứ?

- Tôi cố tình nói vậy mà.

- Thật lạ lùng! Cô là thầy bói chắc. Làm sao tôi lại không nghĩ ra chuyện ấy kia chứ? Chúng ta đã biết rằng hội chứng Elzenveiverplatz là chứng ung thư của những kẻ sát nhân, nhưng chúng ta còn thiếu một lời giải thích: chính là điều cô vừa nói! Mười tay tù khổ sai ở Cayenne chắc chắn đã đổ trách nhiệm cho những mẫu xương sụn của các nạn nhân. Đức Chúa trời đã răn dạy: Vũ khí của kẻ sát nhân luôn quay ra chống lại chúng. Nhờ có cô, thưa quý cô, rốt cuộc tôi cũng biết được lý do tại sao tôi lại mắc chứng ung thư sụn! Tôi đã nói rồi đấy thôi, thần học là khoa học của mọi khoa học!

Tiểu thuyết gia có vẻ đã đạt đến trạng thái xuất thần nhập định về trí tuệ của nhà bác học, người sau hai mươi năm tìm kiếm, cuối cùng đã phát hiện ra sự liên kết chặt chẽ trong hệ thống của mình. Ánh mắt ông bóc trần cái vô hình tuyệt đối nào đó trong khi vàng trán nung núc mỡ của ông nhỏ giọt như một màng nhầy.

- Tôi vẫn đang đợi phần kết của câu chuyện, ngài Tach ạ.

Người phụ nữ mảnh mai ngấm ngấm nét mặt sáng rõ của lão già mập với vẻ ghê tởm.

- Phần kết của câu chuyện này ư, thưa quý cô? Nhưng câu chuyện này đâu có kết thúc, nó chỉ mới

bắt đầu thôi! Chính cô vừa giúp tôi hiểu được điều này. Những mẩu sụn, khớp tiêu biểu nhất nhé! Khớp của cơ thể nhưng nhất là khớp của câu chuyện này!

- Không phải ngài đang mê sảng đấy chứ?

- Mê sảng, đúng vậy, mê sảng về sự liên kết cuối cùng cũng được tìm ra! Nhờ có cô, thưa quý cô, cuối cùng tôi sẽ có thể viết phần tiếp theo và có lẽ là phần kết của cuốn tiểu thuyết này. Phía dưới nhan đề Hồi ức của kẻ sát nhân, tôi sẽ viết thêm một phụ đề: “Câu chuyện về những mẩu sụn.” Di ngôn hay nhất trần đời, cô không thấy thế sao? Nhưng phải mau lên mới được, tôi còn quá ít thời gian để viết nó! Chúa ơi, mới khẩn cấp làm sao! Quyết định mới tối hậu làm sao!

- Ngài muốn sao cũng được, nhưng trước khi viết thêm, ngài nên kể cho tôi nghe phần kết của ngày 13 tháng Tám năm 1925 đó.

- Đó sẽ không phải là phần viết thêm, đó sẽ là một sự đan cài giữa quá khứ và hiện tại! Hãy hiểu tôi: những cái xương sụn là mắt xích còn thiếu của tôi, những cái khớp kếp cho phép đi từ đằng sau ra trước nhưng cũng cho phép đi từ đằng trước ra sau, cho phép tiếp cận toàn bộ thời gian, tiếp cận sự vĩnh hằng! Cô hỏi tôi phần kết của ngày 13 tháng Tám năm 1925 ấy? Nhưng ngày 13 tháng Tám năm 1925 ấy không có phần kết, bởi vì sự vĩnh hằng đã bắt đầu kể từ ngày hôm đó. Tương tự như vậy, ngày hôm nay, cô nghĩ rằng chúng ta đang ở ngày 18 tháng Giêng năm 1991, cô nghĩ bây giờ đang là mùa đông và quân đội của chúng ta đang chiến đấu tại vùng Vịnh. Sai lầm thật tầm thường! Lịch đại đã dừng lại từ sáu mươi lăm năm rưỡi nay rồi! Chúng ta đang ở giữa mùa hè và tôi là một bé trai kháu khỉnh.

- Trông chẳng giống thế tí nào.

- Đó là bởi cô chưa nhìn kỹ tôi đấy thôi. Hãy nhìn đôi bàn tay tôi mà xem, đôi bàn tay tuyệt đẹp của tôi, tuyệt thanh mảnh của tôi.

- Tôi phải công nhận rằng điều đó là đúng. Ngài mắc chứng béo phì và dị dạng, nhưng ngài đã giữ được đôi bàn tay búp măng thon dài, đôi bàn tay của con thiên nga đạo.

- Không phải thế sao? Dĩ nhiên, đó là một dấu hiệu: trong câu chuyện này, đôi bàn tay tôi đã đóng một vai trò quá lớn. Từ ngày 13 tháng Tám năm 1925, đôi tay này đã không bao giờ ngừng siết cổ. Cô không thấy là ngay lúc này, khi đang tiếp chuyện cô, tôi vẫn đang siết cổ Léopoldine hay sao?

- Không.

- Nhưng có đấy. Hãy nhìn đôi bàn tay tôi. Hãy nhìn những đốt ngón tay siết chặt quanh cổ con thiên nga, hãy nhìn những ngón tay bóp những đốt sụn, xuyên thấu cấu tạo xốp, cấu tạo xốp này sẽ trở thành nguyên bản.

- Ngài Tach, tôi bắt quả tang ngài đang sử dụng phép ẩn dụ.

- Đó đâu phải một phép ẩn dụ. Nguyên bản là cái gì chứ, nếu không phải là một cái sụn bằng lời suông không lồ?

- Đó vẫn là một phép ẩn dụ, dù ngài có muốn hay không.

- Nếu cô xét mọi sự trong tổng thể của nó, như tôi đang làm lúc này đây, cô sẽ hiểu thôi. Phép ẩn dụ là một sự hư cấu cho phép con người xác lập mối liên kết giữa những mảnh ý niệm của họ. Khi những mảnh nhỏ này biến mất, những phép ẩn dụ không còn chút ý nghĩa nào nữa. Cô nhóc mù quáng đáng thương ă! Có thể một ngày kia cô sẽ tiếp cận được với tính tổng thể này và sẽ được mở mắt, như tôi rồi cuộc đã được mở mắt, sau sáu mươi lăm năm rưỡi trời mù quáng.

- Ngài không cần một viên thuốc an thần đấy chứ, ngài Tach? Tôi trông ngài có vẻ đang bị kích động trầm trọng đấy.

- Chứ còn gì nữa. Tôi đã quên rằng người ta có thể hạnh phúc đến mức này.

- Ngài có lý do nào để mà hạnh phúc đây?

- Tôi đã nói với cô rồi còn gì: tôi đang siết cổ Léopoldine.

- Và chuyện đó khiến ngài vui sướng?

- Chứ còn sao nữa! Cô em họ tôi sắp lên đến thiên đàng. Đầu cô ấy ngật về đằng sau, khuôn miệng xinh xắn của cô ấy hé mở, đôi mắt mệnh mang của cô ấy nuốt lấy cái vô tận, nếu không phải là ngược lại, gương mặt của cô ấy là một nụ cười rạng rỡ, và thế là, cô ấy chết, tôi buông tay, tôi thả cho xác cô ấy trượt xuống lòng hồ, nó nổi ngửa – đôi mắt cô ấy ngậy ngật nhìn trời, sau đó Léopoldine trôi đi và biến mất.

- Ngài sẽ vớt cô ấy lên chứ?

- Không phải ngay lập tức. Thoạt tiên, tôi suy ngẫm về việc mình đã làm.

- Ngài hài lòng về mình chứ?

- Đúng vậy. Tôi cười phá lên.

- Ngài cười ấy à?

- Đúng vậy. Tôi nghĩ thông thường những kẻ sát nhân vẫn khiến người khác phải đổ máu, trong khi tôi đây không làm nạn nhân của mình đổ đến một giọt máu, tôi đã giết cô ấy để ngăn chặn cổ ấy xuất huyết, để trả cô ấy về với sự bất tử nguyên thủy và không vấy máu. Một nghịch lý như vậy đã khiến tôi phì cười.

- Ngài có một khiếu hài hước lạc lõng đến lạ lùng.

- Sau đó, tôi nhìn mặt hồ, gió đã xóa sạch những xoáy nước cuối cùng gợn lên khi xác Léopoldine chìm xuống. Và tôi nghĩ rằng lớp vải liệm này rất xứng với cô em họ của mình. Tôi bỗng nhớ đến vụ chết đuối của Villequier và nhớ đến câu khẩu hiệu: “Hãy chú ý, Prétextat, không lặp lại, không rập khuôn kẻ khác.” Thế nên tôi lặn xuống, tôi lặn xuống tận đáy hồ màu lục nhạt nơi cô em họ đang đợi tôi, vẫn thật gần gũi với tôi và trở nên bí hiểm giống như một di tích chìm dưới đáy nước. Những lọn tóc dài của cô ấy phấp phới phía trên khuôn mặt, và cô ấy nở một nụ cười bí hiểm thường thấy trên các cột tượng.

Im lặng dài dặc.

- Rồi sau đó?

- Ồ, sau đó... Tôi đưa cô ấy lên mặt nước và ôm thân thể cô ấy nhẹ bằng, mềm oặt như một cọng tảo trong tay. Tôi mang cô ấy về lâu đài, nơi tất cả mọi người đều ngạc nhiên vì sự xuất hiện của hai cơ thể trần trụi. Họ nhanh chóng nhận ra rằng Léopoldine còn trần trụi hơn tôi nhiều. Còn gì có thể trần trụi hơn một cái xác cơ chứ? Thế là bắt đầu những biểu lộ tình cảm đến là nực cười, những tiếng kêu la, những giọt nước mắt, những tiếng rên rỉ than vãn, những lời nguyên rủa chống lại số phận và chống lại thái độ dửng dưng của tôi, nỗi tuyệt vọng – một cảnh tượng vô vị và chường mắt chỉ xứng với một văn sĩ quên hạng bét: ngay khi tôi không còn là người xếp đặt, mọi chuyện bắt đầu chuyển sang hướng dở nhất.

- Ngài có thể hiểu nỗi tuyệt vọng của những người này, và nhất là của cha mẹ nạn nhân.

- Nỗi tuyệt vọng, nỗi tuyệt vọng... Tôi cho rằng nói vậy là hơi quá lời mất rồi. Đối với họ, Léopoldine chỉ là một ý niệm đẹp và hoa mỹ. Họ hầu như không nhìn thấy cô ấy bao giờ. Từ trước đó ba năm, chúng tôi hầu như toàn sống trong rừng, họ đã không lo lắng đến thế kia mà. Cô biết đấy, những người chủ lâu đài này sống trong một thế giới hình ảnh hết sức ước lệ; trong trường hợp đang nói tới, họ đã hiểu được rằng chủ đề của cảnh này là “xác của đứa trẻ chết đuối được trả về cho cha mẹ nó”. Cô có thể hình dung ra các trích đoạn ngây ngô của Shakespeare và của Hugo vẫn khiến những con người tử tế này xúc động. Cô gái mà họ khóc thương không còn là Léopoldine de Planèze de

Saint-Sulpice nữa, mà là Léopoldine Hugo, mà là Ophélie, mà là tất cả những kẻ ngây thơ vô tội đã chết đuối trên thế giới này. Đối với họ, đứa trẻ linh thiêng là một cái xác trù tượng, thậm chí người ta có thể nói rằng cô ấy là một hiện tượng văn hóa thuần túy, và bằng cách khóc lóc than vãn, họ chỉ chứng tỏ rằng năng lực cảm giác trong họ đã được xóa mù triệt để. Không, kẻ duy nhất biết Léopoldine thật sự, kẻ duy nhất có được những lý do cụ thể để khóc thương cho cái chết của cô ấy, chính là tôi.

- Nhưng ngài đã không làm thế.

- Với tư cách là một kẻ sát nhân mà nói, thì khóc thương cho nạn nhân của mình sẽ là thiếu kiên trì.

Vả lại, tôi ở vào vị trí thích hợp để biết rằng cô em họ của mình đã được hạnh phúc, hạnh phúc mãi mãi. Thế nên tôi tươi cười và thanh thản giữa đám đông than vãn náo loạn ấy.

- Về sau, ngài đã bị chê trách vì thái độ ấy, tôi cho là vậy.

- Cô nói đúng.

- Tôi buộc phải tự bằng lòng với giả thiết nói trên, bởi lẽ cuốn tiểu thuyết của ngài đã không nhắc thêm về chuyện này.

- Quả vậy. Cô đã nhận thấy rằng Hồi ức của kẻ sát nhân là một tác phẩm trong đó chi tiết nước được lặp đi lặp lại. Kết thúc cuốn sách bằng vụ hỏa hoạn của lâu đài đã làm tổn hại đến mối liên kết về nước hết sức hoàn hảo. Tôi bức bối bởi những nghệ sĩ này không bao giờ bỏ lỡ dịp ghép đôi nước với lửa: một chế độ lương hợp tầm thường đến thế giống như một dạng bệnh lý vậy.

- Đừng cố gắng thuyết phục tôi. Những nguyên nhân trù tượng này không phải lý do đưa ngài tới chỗ quyết định bỏ dở câu chuyện của mình một cách đường đột như vậy. Ban nãy ngài đã nói với tôi rồi, một nguyên nhân bí ẩn đã xuất hiện và phong tỏa ngòi bút của ngài. Tôi xin tóm lược lại những trang viết cuối cùng của ngài như sau: ngài bỏ lại cái xác của Léopoldine trong vòng tay của cha mẹ cô ấy, những người đang khóc lóc sụt sùi, sau khi đã giải thích với họ qua quýt đến độ vô liêm sỉ. Câu cuối cùng của cuốn tiểu thuyết là thế này: “Rồi tôi lên phòng mình.”

- Kết thúc như thế không tồi chút nào.

- Cứ cho là vậy đi, nhưng hãy hiểu rằng độc giả vẫn còn thêm thuồng.

- Phản ứng như vậy đâu có tồi.

- Đối với một lối đọc ẩn dụ thì đúng là không tồi. Nhưng đối với lối đọc bạo liệt như lời ngài khuyến cáo thì chưa đủ.

- Quý cô thân mến, cô vừa có lý lại vừa không. Cô có lý ở chỗ, một nguyên nhân bí ẩn đã buộc tôi bỏ dở cuốn tiểu thuyết này. Tuy nhiên, cô đã lầm bởi lẽ, với tư cách là một phóng viên, cô lại muốn tôi tiếp tục câu chuyện của mình theo trật tự tuyến tính. Tin tôi đi, làm vậy bần tiện lắm, bởi những gì diễn ra tiếp sau cái ngày 13 tháng Tám ấy, cho đến tận hôm nay, chỉ là một sự suy sút nhor nhóp và lổ bịch. Ngay ngày 14 tháng Tám, đứa trẻ gầy gò và ăn uống điều độ là tôi lúc bấy giờ đã trở thành một kẻ phàm ăn kinh khủng. Đó phải chăng là sự trống rỗng mà cái chết của Léopoldine để lại? Tôi vẫn tiếp tục thèm khát những thứ đồ ăn bị lên án – khẩu vị này vẫn ở lại với tôi. Trong vòng sáu tháng, trọng lượng cơ thể tôi đã tăng gấp ba, tôi trở nên dầy thì và thật kinh khủng, tóc tôi rụng sạch, tôi đã mất tất cả. Tôi đã nói với cô về thế giới hình ảnh ước lệ của gia đình tôi rồi đấy: thế giới ấy muốn rằng, sau cái chết của một người thân, họ hàng thân thuộc phải nhịn ăn và gầy rộc đi. Thế nên tất cả mọi người trong lâu đài đều nhịn ăn và gầy rộc đi, trong khi chỉ duy có cái loại quá thể như tôi là ních cho căng bụng và tăng cân nhanh trông thấy. Tôi vẫn còn nhớ, không khỏi cảm thấy tức cười, những bữa ăn đối chọi này: ông bà tôi, cậu mợ tôi, những người hầu như chỉ gắp chút ít thức ăn vào đĩa của mình, đã rụng rời khi thấy tôi vét sạch bách thức ăn trong đĩa và nhai ngốn ngấu như một tên đều cáng. Cộng

thêm những vết máu bầm ám muội quan sát được trên cổ Léopoldine, chứng cuồng ăn vô độ này đã thổi bùng lên những suy diễn. Người ta không trò chuyện cùng tôi nữa, tôi cảm thấy mình bị vây hãm bởi những mối ngờ vực đầy hằn học.

- Và có cơ sở đấy chứ.

- Xin hiểu cho rằng tôi đã muốn dứt mình khỏi cái bầu không khí càng lúc càng khiến tôi không còn được vui thú nữa. Và hãy hiểu cho rằng tôi đã chán ghét với việc gạt bỏ tính chất huyền hoặc ra khỏi cuốn tiểu thuyết huy hoàng của mình bằng phần kết thảm thế này. Vậy thì cô đã làm khi mong muốn một đoạn tiếp theo đúng thủ tục, thế nhưng, cô có lý, bởi lẽ câu chuyện này đòi hỏi một cái kết thực sự - nhưng cái kết này, tôi không thể biết đến nó trước ngày hôm nay, bởi chính cô là người mang nó đến cho tôi.

- Tôi đã mang đến cho ngài một cái kết, tôi ấy à?

- Đó là cái cô đang làm ngay lúc này đây.

- Nếu ngài muốn làm tôi phải lúng túng thì ngài đã thành công rồi đấy, nhưng tôi muốn nghe một lời giải thích.

- Cô đã mang đến cho tôi dữ liệu cuối cùng, dữ liệu thuộc hàng lý thú nhất, với lời nhận xét về những đốt sụn.

- Tôi hy vọng ngài không định làm hỏng cuốn tiểu thuyết đẹp đẽ này bằng cách lồng vào trong đó những lời mê sảng liên quan đến các đốt sụn mà ngài vừa dùng để làm phiền tôi nãy giờ.

- Tại sao lại không nhỉ? Đó là một khám phá thiêng liêng.

- Tôi tự giận mình, vì đã gọi ra cho ngài một cái kết tồi đến mức ấy. Chẳng thà cứ để cuốn tiểu thuyết của ngài dở dang còn hơn.

- Tốt hay không tốt thì chuyện đó cũng do tôi đánh giá. Nhưng cô sẽ mang tới cho tôi một thứ khác.

- Thứ gì vậy?

- Chính cô sẽ là người cho tôi biết điều đó, cô bé thân mến. Hãy nói sang chuyện đoạn kết đi, cô muốn thế không? Chúng ta đã chờ đợi đủ lâu rồi.

- Đoạn kết nào cơ?

- Đừng ra vẻ ngây thơ. Rốt cuộc cô sẽ nói tôi biết cô là ai chứ? Cô có thể có mối liên hệ bí ẩn nào với tôi nhỉ?

- Chẳng có mối liên hệ nào cả.

- Cô không phải người cuối cùng sót lại của dòng dõi Planèze de Saint-Sulpice?

- Ngài biết rõ ràng gia đình này đã lần lượt tạ thế mà không có người nối dõi – và lại ngài cũng đóng vai trò nào đó trong chuyện này, phải không nào?

- Cô không có một người họ hàng xa nào mang họ Tach chứ?

- Ngài biết rõ ngài là hậu duệ cuối cùng của dòng họ Tach rồi còn gì.

- Cô là cháu gái của thầy gia sư sao?

- Ôi không! Ngài sẽ còn tưởng tượng ra cái gì nữa đây?

- Vậy thì tổ tiên của cô là ai? Người quản gia hay bếp trưởng của lâu đài? Người làm vườn chẳng? Một cô hầu phòng chẳng? Chị cấp dưỡng?

- Đừng có mê sảng nữa đi, ngài Tach; tôi không có mối liên hệ dưới bất kỳ hình thức nào với gia đình ngài, với tòa lâu đài của ngài, với ngôi làng của ngài hay quá khứ của ngài.

- Thật không thể chấp nhận được.

- Tại sao vậy?

- Cô sẽ không đời nào cất công tìm hiểu về tôi nếu giữa hai ta không có lấy một mối liên hệ mờ ám

nào đó.

- Tôi bắt quả tang ngài đang méo mó nghề nghiệp nhé, quý ngài thân mến. Giống như một nhà văn bị ám ảnh, ngài không thể chịu nổi ý nghĩ rằng không tồn tại mối quan hệ qua lại nào giữa các nhân vật của mình. Những tiểu thuyết gia đích thực là những nhà phả hệ học mà không hề hay biết. Rất tiếc phải khiến ngài thất vọng: đối với ngài mà nói, tôi là một kẻ hoàn toàn xa lạ.

- Hẳn là cô đã lầm. Cò lẽ chính cô cũng không biết mối liên hệ về mặt gia đình, về mặt lịch sử, về mặt địa lý hay về mặt di truyền đã gắn kết hai chúng ta với nhau, nhưng chắc chắn mối liên hệ ấy vẫn tồn tại. Coi nào... Không phải một trong những tổ tiên của cô đã chết đuối hay sao? Trong số những người thân thích của cô không có ai bị siết cổ hay sao?

- Thôi ngay trò mê sảng ấy đi, ngài Tach. Ngài sẽ mất công vô ích nếu cố tìm cho ra những điểm tương đồng giữa hai trường hợp của chúng ta – để cho rằng những điểm tương đồng này mang một ý nghĩa nào đó. Trái lại, điều có ý nghĩa đối với tôi, đó là nhu cầu thiết lập một sự tương đồng nơi ngài.

- Có ý nghĩa về mặt nào?

- Đấy mới chính là câu hỏi thực sự, và câu hỏi ấy phải được đặt ra cho ngài.

- Tôi hiểu, vẫn là tôi sẽ phải đảm đương mọi việc. Thực ra, những nhà lý luận về Tân Tiểu thuyết là những kẻ pha trò quá đáng: sự thật, đó là không có gì bị thay đổi trong sáng tạo cả. Đối diện với một vũ trụ dị hình và điên rồ, nhà văn buộc phải sắm vai đáng sáng tạo. Không có sự xếp đặt tuyệt vời bằng ngòi bút của nhà văn, thế giới sẽ không đời nào có khả năng đem lại những đường biên cho vạn vật, và những câu chuyện về những con người sẽ luôn mở toang, như những chón ghê rợn nhất. Và, đúng theo truyền thống đã có từ hàng nghìn năm nay, bỗng nhiên cô khản nài tôi chơi trò nhạc vỡ, khản nài tôi soạn ra bản văn của riêng cô, khản nài tôi chấm câu những lời đối đáp của cô.

- Thế hả, vậy thì hãy nhắc vỡ đi nào.

- Tôi chỉ làm có việc đó thôi, cô bé của tôi ạ. Cô không thấy rằng tôi cũng đang khản nài cô hay sao? Hãy giúp tôi đưa lại cho câu chuyện này một ý nghĩa, và đừng có nảy sinh dã tâm mà nói với tôi rằng chúng ta không cần đến ý nghĩa: chúng ta cần nó hơn bất cứ thứ gì khác. Xin nhớ cho điều đó! Từ sáu mươi sáu năm nay, tôi đã mong gặp được một người như cô – vậy nên, đừng cố gắng thuyết phục tôi tin rằng cô là bất cứ ai. Đừng chối rằng một yếu tố chung kỳ lạ đã sắp đặt cuộc gặp gỡ tương tự. Lần cuối cùng tôi đặt câu hỏi này cho cô – tôi nói rõ là lần cuối cùng, bởi vì kiên nhẫn không phải thế mạnh của tôi – và tôi van cô, hãy nói tôi biết sự thật: cô là ai?

- Chao ôi, ngài Tach.

- Sao lại chao ôi? Cô không có gì khác để trả lời tôi sao?

- Có chứ, nhưng liệu ngài có nghe câu trả lời này được không?

- Câu trả lời tệ hại nhất cũng khiến tôi thỏa nguyện hơn là không nhận được câu trả lời.

- Chính xác. Câu trả lời của tôi là không có câu trả lời.

- Xin cô nói rõ hơn cho.

- Ngài hỏi tôi rằng tôi là ai. Trong khi ngài biết điều đó rồi đấy thôi, không phải vì tôi nói cho ngài biết, mà vì chính ngài đã nhắc đến chuyện đó. Ngài quên rồi sao? Ban nãy, giữa đề đến hàng trăm câu chửi rủa, ngài đã nói trúng phóc.

- Nói nghe nào, tôi đang thắc mắc muốn biết đây.

- Ngài Tach ạ, tôi là một con nhỏ bản thủ chuyên bói móc chuyện người khác. Chẳng có gì khác để nói về tôi cả, ngài có thể tin như thế. Tôi rất lấy làm tiếc. Hãy tin rằng tôi đã muốn đưa ra một câu trả lời khác, nhưng ngài yêu cầu được nghe sự thật, và đó là sự thật duy nhất mà tôi có.

- Tôi không đời nào tin lời cô.

- Ngài lầm rồi. về cuộc đời và cây phả hệ của mình, tôi không có gì để nói với ngài ngoài những điều tầm thường. Nếu không phải là một phóng viên, tôi sẽ không bao giờ tìm cách tiếp cận ngài. Ngài đã tốn công tìm kiếm vô ích, ngài sẽ quay về với cùng một kết luận: tôi là một con nhóc bản thủ chuyên bới móc chuyện người khác.

- Tôi không rõ liệu cô có nhận thấy rằng một câu trả lời tương tự gợi lên những cảm giác ghê rợn như thế nào không?

- Ôi chao, tôi biết chứ.

- Không, cô không thể biết được đâu, hoặc giả có biết, nhưng không tường tận. Hãy để tôi miêu tả bản chất xấu xa của cô; hãy hình dung một lão già chẳng bao lâu nữa sẽ hết đời, hoàn toàn đơn độc và tuyệt vọng. Hãy hình dung một cô nàng trẻ tuổi đột nhiên xuất hiện, sau quãng thời gian chờ đợi kéo dài sáu mươi sáu năm, và đem lại cho lão già này niềm hy vọng khi làm sống lại một quá khứ bấy lâu đã chìm vào quên lãng. Có hai phương án để lựa chọn: hoặc nhân vật này là một thiên thần thân thuộc một cách bí ẩn với lão già, và đó là một sự hiển thánh; hoặc nhân vật này là một kẻ hoàn toàn xa lạ bị thôi thúc bởi thói thốc mách độc địa nhất, và trong trường hợp ấy, xin được mạn phép nói rằng hành động đó thật bản thủ: đó là tội xâm phạm mộ phần đi kèm với tội lạm dụng lòng tin, đó là tội tước đoạt từ tay một lão già đang hấp hối kho báu quý giá nhất bằng cách khiến lão lóa mắt trước một phần thưởng tinh thần kỳ diệu nào đó, rồi thay vì thế, mang đến cho lão một đồng phân to. Khi tới đây, cô thấy một lão già đang hấp hối trong những ký ức đẹp nhất của lão, và đã cam chịu không còn hiện tại nữa. Khi rời khỏi đây, cô sẽ để lại một lão già hấp hối trong sự thất vọng của ký ức, và tuyệt vọng vì không còn hiện tại nữa. Nếu còn sót lại chút tình thương hay tế nhị, cô sẽ nói dối tôi, cô sẽ bịa ra mối liên hệ nào đó giữa hai ta. Giờ thì quá muộn rồi, vậy nên nếu cô còn chút tình thương hay tế nhị, hãy kết liễu đời tôi, hãy đặt một dấu chấm hết cho nỗi chán ghét của tôi, bởi đó là một nỗi đau không tài nào chịu nổi.

- Ngài quá lời rồi. Tôi không thấy dựa vào cái gì mình lại có thể hủy hoại những ký ức của ngài đến mức ấy.

- Cuốn tiểu thuyết của tôi cần một cái kết. Bằng những thủ đoạn của mình, cô đã khiến tôi tin rằng cô mang đến cho tôi cái kết đó. Tôi không dám hy vọng gì hơn, tôi đã quay trở về với cuộc sống sau một kỳ ngủ đông dài vô tận – thế rồi, không biết hổ thẹn, cô xò ra trước mặt tôi đôi bàn tay trống trơn, cô không mang đến cho tôi thứ gì ngoài sự hồi phục hão huyền. Ở tuổi của tôi, người ta không thể chịu đựng những chuyện như thế nữa. Tại cô mà chính cái chết của tôi sẽ không thể kết thúc trọn vẹn.

- Đừng dùng đến những lối tu từ ấy nữa, ngài có bằng lòng không?

- Tu từ quá đi ấy chứ! Cô quên là cô đã trút quyền sở hữu của tôi đối với bản thể rồi sao? Tôi sẽ cho cô biết điều này, thưa quý cô: sát nhân không phải là tôi, mà chính là cô!

- Gì kia?

- Cô đã nghe rất rõ rồi đấy. Sát nhân chính là cô, và cô đã giết hai người. Léopoldine đã sống trong ký ức của tôi gần đây thời gian, cái chết của cô ấy là một sự việc trừu tượng. Nhưng cô đã giết chết ký ức về cô ấy bằng sự xâm nhập moi móc, và một khi đã tiêu diệt ký ức này, cô đã giết chết những gì còn lại trong tôi.

- Ngụy biện.

- Cô sẽ biết đó không phải lời ngụy biện, nêu cô từng có chút ít nhận thức, dù là mơ hồ, về tình yêu. Nhưng làm sao một con nhóc bản thủ chuyên bới chuyện người khác lại có thể hiểu được bản chất tình yêu là gì kia chứ? Cô là kẻ xa lạ nhất với tình yêu mà tôi từng gặp.

- Nếu tình yêu quả là thứ như lời ngài nói, tôi thấy nhẹ cả người vì đã không hiểu gì về nó.

- Rõ là thế, tôi đã không dạy cô biết điều gì hết.

- Tôi vẫn đang tự hỏi liệu ngài có thể dạy cho tôi những gì đây, ngoài việc siết cổ mọi người.

- Tôi đã muốn nói để cô hiểu rằng, bằng cách siết cổ Léopoldine, tôi đã tránh cho cô ấy cái chết thực sự duy nhất, đó là sự lãng quên. Cô coi tôi như một tên sát nhân, trong khi tôi là một trong số rất ít những người chưa từng giết một ai. Hãy nhìn ra xung quanh cô và hãy nhìn chính cô mà xem: thế giới này lúc nhúc những kẻ sát nhân, chính là những kẻ tự cho mình cái quyền được quên những người chúng tự nhận là đã yêu thương. Quên một ai đó: cô đã nghĩ đến ý nghĩa của chuyện này chưa? Sự lãng quên là một đại dương mênh mông trên đó chỉ có duy nhất một con tàu qua lại, con tàu đó là ký ức. Đối với tuyệt đại đa số loài người, con tàu này chỉ là một chiếc thuyền buồm bé xíu tồi tàn sẽ chìm nghỉm trước bất cứ con sóng nào, dù là nhỏ nhất, và vị thuyền trưởng điều khiển con tàu, nhân vật không chút chu đáo, chỉ nghĩ đến chuyện làm sao tiết kiệm chi phí. Cô có biết cái cụm từ đáng ghê tởm này căn cứ vào đâu không? Vào việc ngày nào cũng hy sinh những người bị xem là thừa thãi trong số các thành viên thủy thủ đoàn. Và cô có biết những ai bị xem là người thừa không? Những tên đầu, những kẻ gây phiền toái hay những kẻ đần độn ư? Không hề: những kẻ bị ném qua mạn tàu, đó là những kẻ không còn ích lợi gì nữa – những kẻ người ta đã dùng xong. Những kẻ này đã cống hiến hết mình vì chúng ta, thế nên, chúng còn có thể mang lại gì cho chúng ta nữa nào? Vậy thì, không xót thương, khừ chúng đi thôi, và hấp! Người ta quăng chúng qua mạn tàu, và đại dương lập tức nuốt chửng lấy, không ngần ngại. Và thế đấy, thưa quý cô thân mến, vụ tầm thường nhất trong những vụ giết người đã diễn ra mà không hề chịu một hình phạt nào như thế đấy. Tôi chưa bao giờ tán thành cuộc thẩm sát ghê rợn đó, và vin vào sự vô tội này mà hôm nay, cô lên án tôi, thuận theo những gì con người thường gọi là công lý nhưng thực chất chỉ là một dạng đồ vấy.

- Ai nói với ngài về chuyện đồ vấy thế? Tôi không có ý tố cáo ngài.

- Thật sao? Nhưng nếu đúng là vậy thì cô còn tệ hơn những gì tôi hình dung. Nói chung, những kẻ chuyên bới móc chuyện người khác luôn khéo bịa ra cho bản thân một cái cớ. Chính cô, cô không có cớ gì để chõ mũi vào chuyện của người khác, không một thú vui nào khác ngoài thú vui khiến cho bầu không khí xông mùi hôi thối. Khi nào rời khỏi đây, cô sẽ xoa xoa tay và nghĩ rằng ngày của cô đã không trôi qua lãng phí bởi vì cô đã làm ô uế thế giới của kẻ khác. Cô đang làm một cái nghề mới hay hóm làm sao, thưa quý cô.

- Nếu tôi hiểu không nhầm, ngài thích tôi lôi ngài ra tòa hơn?

- Nhất định là thế rồi. Cô đã nghĩ đến phút lâm chung của tôi sẽ như thế nào chưa, nếu cô không tố giác tôi, nếu để tôi lại một thân một mình và hoàn toàn trống rỗng trong căn hộ này, sau những gì đã làm với tôi? Trong khi nếu lôi tôi ra trước tòa, cô sẽ khiến tôi được khuây khỏa.

- Tôi lấy làm tiếc, ngài Tach ạ, ngài chỉ việc tự tố giác mình thôi, tôi không làm nổi việc này.

- Cô coi khinh những việc như thế này, phải không nào? Cô thuộc loại người tệ hại nhất, loại người thích dây bản ra mọi thứ hơn là phá hủy. Cô có thể giải thích cho tôi biết trong đầu cô nghĩ gì không, vào cái ngày mà cô quyết định tới đây tra tấn tôi ấy? Cô đã vô cớ nghe theo bản năng ghê tởm nào vậy?

- Ngài thân mến, ngài đã biết ngay từ đầu rồi còn gì: ngài quên cái phần thưởng được nêu rõ trong vụ cá cược giữa hai ta rồi sao? Tôi muốn nhìn thấy ngài quỳ rạp dưới chân tôi. Sau những điều ngài đã nói với tôi, tôi càng mong chuyện đó xảy ra. Vậy nên hãy quỳ xuống đi, bởi ngài đã thua rồi.

- Quả là tôi đã thua, nhưng tôi ưng số phận của tôi hơn là số phận của cô.

- Càng tốt cho ngài thôi. Quỳ xuống đi.

- Tính kiêu căng đàn bà của cô muốn tôi quỳ xuống chăng?

- Là mong muốn được trả thù của tôi. Quỳ xuống.  
- Vậy thì cô chẳng hiểu gì cả.  
- Những tiêu chuẩn của tôi không bao giờ là những tiêu chuẩn của ngài, và tôi hiểu rất rõ điều đó. Tôi coi cuộc sống như ân huệ quý giá nhất, không một lời nào thốt ra từ miệng ngài có thể thay đổi được gì. Không vì ngài, Léopoldine lẽ ra đã sống, với cuộc sống bao hàm những điều xấu xa cũng như đẹp đẽ. Không cần nói thêm lời nào nữa. Quỳ xuống.

- Dù sao, tôi cũng không giận cô đâu.  
- Chỉ còn thiếu có chuyện đó nữa thôi. Quỳ xuống.  
- Cô đang sống trong một thế giới hoàn toàn xa lạ với thế giới của tôi. Cô không thể hiểu được nó ầu cũng là chuyện thường.

- Thái độ ban ơn của ngài không làm tôi động lòng đâu. Quỳ xuống đi.  
- Quả là tôi khoan dung hơn cô: tôi có thể chấp nhận việc cô sống với những tiêu chuẩn khác. Cô thì không thể. Đối với cô, chỉ tồn tại duy nhất một cách nhìn nhận sự việc. Đầu óc cô thật hẹp hòi.

- Ngài Tach, hãy tin rằng những suy ngẫm mang tính hiện sinh của ngài không khiến tôi quan tâm. Tôi ra lệnh cho ngài quỳ xuống, chấm hết.

- Được thôi. Nhưng cô muốn tôi quỳ xuống thế nào đây? Cô quên là tôi bị liệt sao?

- Phải rồi. Tôi sẽ giúp ngài.

Nữ phóng viên đứng dậy, xốc nách đỡ lão già mắc chứng béo phì đứng lên bằng một nỗ lực lớn, quăng lão quay đơ trên thảm, mặt úp xuống sàn.

- Cứu với! Giúp tôi với!

Nhưng trong tư thế ấy, chất giọng trong trẻo của tiểu thuyết gia đã bị bóp nghẹt và không ai có thể nghe thấy giọng nói ấy, trừ người phụ nữ trẻ.

- Quỳ xuống.

- Tôi không thể chịu nổi phải nằm sấp bụng thế này đâu. Bác sĩ cấm không cho tôi làm thế.

- Quỳ xuống.

- Cút thật! Tôi nghẹt thở mất thôi.

- Vậy ra ngài đã biết thế nào là nghẹt thở rồi đấy, việc mà ngài từng bắt một cô bé con phải chịu đựng. Quỳ đi.

- Làm thế là để giải thoát cho cô ấy.

- Vậy thì tôi đây, cũng chính là để giải thoát cho ngài mà tôi làm ngài có nguy cơ bị nghẹt thở đấy chứ. Ngài là một lão già đáng ghét mà tôi muốn cứu thoát khỏi sự suy sút. Vậy nên động cơ cũng thế cả thôi. Quỳ đi.

- Nhưng tôi đã bị giáng truất rồi kia mà! Từ sáu mươi lăm năm rưỡi nay tôi chỉ có suy sút mà thôi.

- Nếu là vậy, tôi muốn thấy ngài suy sút hơn nữa. Nào, cứ suy sút đi.

- Cô không thể nói như vậy, đó là một động từ khuyết.

- Giá như ngài biết tôi cóc cần chuyện đó như thế nào. Nhưng nếu cái động từ khuyết này khiến ngài phiền lòng, tôi biết một động từ khác sẽ không khiến ngài phiền lòng đâu: quỳ đi.

- Thật kinh khủng, tôi ngạt thở, tôi chết mất!

- Chà, tôi tưởng ngài coi cái chết như một đặc ân cơ mà.

- Cái chết là một đặc ân, nhưng tôi không muốn chết ngay.

- Không phải thế chứ? Tại sao lại trì hoãn một sự kiện tốt lành như vậy?

- Bởi vì tôi vừa hiểu ra một điều, và tôi muốn chia sẻ với cô trước khi chết.

- Được thôi. Tôi chấp nhận giúp ngài nằm ngửa ra, nhưng với điều kiện duy nhất: trước tiên ngài

phải quỳ dưới chân tôi đã.

- Tôi hứa với cô sẽ thử xem sao.

- Tôi không yêu cầu ngài thử, tôi ra lệnh cho ngài quỳ xuống. Nếu ngài không thể làm chuyện đó, tôi cứ để mặc cho ngài chết.

- Được rồi, tôi sẽ quỳ.

Rồi khối thịt khổng lồ đâm đĩa mồ hôi bò lết trên hai mét thảm, thở hồng hộc như một đầu máy xe lửa.

- Chuyện này làm cô hài lòng chứ?

- Đúng vậy, chuyện này làm tôi vui thích. Nhưng tôi còn vui thích hơn vì đã nhận thức được việc trả thù một ai đó. Qua cái thân thể phình tướng ra của ngài đây, tôi cảm thấy nổi bật lên một đường nét mảnh mai sinh ra từ thái độ cam chịu của ngài.

- Diễn kịch nực cười.

- Ngài không hài lòng sao? Ngài còn muốn quỳ thêm nữa hả?

- Tôi bảo đảm với cô giờ là lúc lật ngửa tôi lên rồi đây. Nếu có một linh hồn thì tôi cũng đang hồn lìa khỏi xác đây.

- Ngài làm tôi ngạc nhiên quá. Chết để mà chết, một vụ ám sát đẹp để không đáng giá hơn một quãng thời gian hấp hơi chậm chạp vì bệnh ung thư hay sao?

- Cô gọi thế này là một vụ ám sát đẹp để ấy à?

- Trong mắt kẻ sát nhân thì vụ ám sát lúc nào tự phình phờ hòng bảo vệ cái cảm giác làm đúng lương tâm của ngài.

- Tôi cóc cần biết đến lương tâm của mình. Câu hỏi mà tôi đặt ra nằm ở mức cao hơn.

- Chúa ơi.

- Cô đã nói ra đấy thôi: đúng vậy, có lẽ Chúa cũng sẽ ưng thuận cho một số những người đặc biệt, một bước chuyển không đau đớn và sợ hãi, một cái chết nhập định. Tôi nghĩ là Léopoldine đã được hưởng phép màu này.

- Nghe này, câu chuyện của ngài đã đủ đáng ghét như thế; thế mà ngài còn muốn làm cho nó thêm phần lố bịch bằng cách viện dẫn đến nào là Chúa trời, nào là nhập định, nào là phép màu ư? Có lẽ ngài tưởng mình đã phạm vào một vụ giết người thần bí nào đó sao?

- Nhất định rồi.

- Ngài thật điên rồ quá mức. Ngài có muốn biết sự thật về vụ án mạng thần bí không, hả đồ bệnh hoạn? Ngài có biết việc đầu tiên một cái xác sẽ làm, sau khi đã chết không? Nó đi tè, thừa ngài, rồi nó tống ra tất cả những gì còn lại trong ruột.

- Cô thật ghê tởm. Dừng ngay trò hề này lại, cô khiến tôi thấy khó chịu.

- Tôi khiến ngài thấy khó chịu sao? Giết người thì không làm ngài thấy phiền, ấy vậy mà cái ý nghĩ là các nạn nhân của ngài tiện tiện và đại tiện lại khiến ngài thấy không thể chịu nổi hả? Nước trong cái hồ của ngài hẳn phải đục lăm nên trong lúc vớt cái xác của cô em họ ngài mới không nhìn thấy những thứ chứa trong ruột cô ấy nổi lên mặt nước.

- Cô im miệng đi, xin rủ lòng thương!

- Thương cái gì? Thương một kẻ sát nhân thậm chí không có khả năng nhận trách nhiệm về những hậu quả hữu cơ bắt nguồn từ tội ác của mình ư?

- Tôi thề với cô, tôi thề với cô rằng chuyện đã không xảy ra như lời cô nói.

- Không phải thế sao? Léopoldine không có một cái bóng dài hay một bộ ruột ư?

- Có chứ, nhưng... chuyện đã không xảy ra như lời cô nói.

- Chẳng tha cứ nói rằng đối với ngài, ý nghĩ này là không thể chấp nhận được còn hơn.

- Ý nghĩ này đối với tôi là không thể chấp nhận được, quả vậy, nhưng chuyện đã không xảy ra như lời cô nói.

- Ngài định lặp đi lặp lại câu này đến lúc chết à? Tốt hơn là ngài nên giải thích đi.

- Chao ôi, tôi không thể giải thích niềm tin này được, ấy vậy mà tôi vẫn biết chuyện đã không xảy ra như lời cô nói.

- Ngài có biết người ta gọi loại niềm tin này là gì không? Người ta gọi chúng là chứng tự ám.

- Thưa quý cô, bởi vì tôi không thể khiến người khác hiểu mình được, cô cho phép tôi đề cập vấn đề từ một góc độ khác không?

- Ngài thực sự tin rằng còn tồn tại một góc độ khác ư?

- Tôi muốn tin như thế.

- Vậy thì cứ việc – dù sao cũng đến nước này rồi.

- Thưa quý cô, cô đã từng yêu chưa?

- Quá lắm rồi nhé! Chúng ta đang tham gia mục “Thư tâm tình” hay sao.

- Không, thưa quý cô. Nếu đã từng yêu, cô sẽ biết rằng chuyện đó chẳng liên quan gì hết. Nina tội nghiệp, cô chưa bao giờ yêu rồi.

- Đừng có giọng đó ra với tôi, đồng ý chứ? Vả lại, đừng có gọi tôi là Nina, ngài làm tôi bứt rứt.

- Tại sao?

- Tôi không rõ. Nghe thấy tên mình được xướng lên bởi một kẻ vừa phạm tội sát nhân vừa phỉ nộ, chuyện này có cái gì đó khiến người ta ghê tởm.

- Tiếc quá. Thế mà tôi rất muốn gọi cô là Nina. Cô sợ gì nào, Nina?

- Tôi chẳng sợ gì hết. Ngài khiến tôi ghê tởm, chỉ vậy thôi. Mà đừng có gọi tôi là Nina nữa.

- Tiếc thật. Tôi cần phải gọi tên cô.

- Tại sao?

- Cô nhóc tội nghiệp của tôi ơi, cô từng trải đến thế, chín chắn đến thế, vậy mà xét về một vài phương diện, cô vẫn như một chú cừ non mới lọt lòng vậy. Cô không biết nhu cầu gọi tên một vài người có nghĩa là gì ư? Cô tưởng đại đa số loài người đều gọi lên trong tôi cái nhu cầu đó sao? Không đời nào, cô bé ạ. Nếu tự đáy lòng mình, ta cảm thấy cái mong muốn được gọi đích danh một người, đó là vì ta đã yêu người đó.

- ...?

- Đúng vậy, Nina. Tôi yêu cô, Nina.

- Ngài có thôi nói những lời ngu xuẩn ấy không?

- Đó là sự thật, Nina ạ. Ban này tôi đã có linh cảm về chuyện đó, thế rồi tôi cứ ngỡ mình nhầm, nhưng tôi không nhầm. Đó là điều quan trọng nhất tôi muốn nói với cô, khi đang chờ chết. Tôi tin là mình không thể sống tiếp mà không có cô, Nina. Tôi yêu cô.

- Tĩnh lại đi, đồ đàn.

- Tôi chưa bao giờ mình mẫn hơn lúc này.

- Sự mình mẫn không hợp với ngài chút nào.

- Không quan trọng. Tôi không còn đáng kể nữa, tôi tùy cô định đoạt.

- Ngừng ngay cơn hoang tưởng này lại, ngài Tach. Tôi biết rất rõ rằng ngài không yêu tôi. Tôi chẳng có điểm gì để làm ngài thích thú cả.

- Tôi cũng đã nghĩ thế đấy, Nina ạ, nhưng tình yêu này vượt lên trên tất cả những thứ đó.

- Xin rủ lòng thương, chớ có nói với tôi rằng ngài yêu tôi vì tâm hồn tôi, bằng không tôi đến cười ra

nước mắt mắt thôi.

- Không, tình yêu này còn mạnh hơn thế.
- Bỗng nhiên tôi thấy ngài thanh khiết thể cơ chứ.
- Cô không hiểu là ta có thể yêu một người mà không kể đến mọi sự quy chiếu thông thường hay sao?

- Không.
- Tiếc thật, Nina, ấy vậy mà tôi vẫn yêu cô, với tất cả những bí ẩn mà động từ này gợi nên.
- Thôi đi! Tôi hiểu rồi: ngài đang tìm kiếm một đoạn kết phù hợp cho cuốn tiểu thuyết của ngài,

phải thế không nào?

- Giá như cô biết được cuốn tiểu thuyết này đã không hề làm bận lòng tôi từ vài phút nay!
- Tôi không tin lời nào đâu. Sự dờ dạng này ám ảnh ngài. Ngài đã nản lòng khi biết rằng tôi không hề có mối liên hệ cá nhân nào với ngài, do đó lúc này ngài đang không ngừng cố thử tạo ra mối liên hệ ấy, bằng cách bịa ra một chuyện tình vào phút cuối. Ngài hận thù sự vô nghĩa đến nỗi ngài có khả năng nói dối trắng trợn để đem lại ý nghĩa cho những điều không bao giờ có nghĩa.
- Quá lắm, Nina ạ! Tình yêu không có ý nghĩa nào cả, và chính bởi lý do đó nó mới trở nên thiêng liêng.

- Đừng cố thuyết phục tôi với thuật hùng biện của ngài. Ngài chẳng yêu ai hết, ngoại trừ cái xác của Léopoldine. Và chẳng lẽ ra ngài nên hổ thẹn, vì đã làm uế tạp tình yêu duy nhất trong đời mình bằng cách nói với tôi những lời thiếu tin cậy đến thế.

- Tôi không làm uế tạp tình yêu ấy, ngược lại thì có. Bằng cách yêu cô, tôi đã chứng tỏ rằng Léopoldine đã dạy cho tôi biết yêu.

- Ngụy biện.
- Đó sẽ là một lời ngụy biện, nếu tình yêu không tuân theo những quy tắc xa lạ với quy tắc của logic.
- Nghe này, ngài Tach, đi mà viết những điều ngu ngốc ấy vào cuốn tiểu thuyết của ngài, nếu điều đó khiến ngài thích thú, nhưng hãy ngừng sử dụng tôi như chuột lang thí nghiệm đi.

- Nina, chuyện đó không khiến tôi vui thích. Tình yêu không dùng để mua vui. Tình yêu không phục vụ cho điều gì khác ngoài việc yêu.

- Nghe thật kích động.
- Nhưng đúng là thế mà. Nếu hiểu được ý nghĩa của động từ này, cô sẽ hứng khởi như tôi đang hứng khởi vào giây phút này, Nina ạ.

- Xin miễn cho tôi sự hứng khởi này, ngài có muốn thế không? Và hãy thôi gọi tôi là Nina, nếu không tôi sẽ không chịu trách nhiệm về hành động của mình đâu.

- Đừng chịu trách nhiệm về hành động của mình, Nina. Và hãy để cho mình được yêu, bởi cô không có khả năng đáp lại tình yêu của tôi đâu.

- Yêu ngài ấy à? Chỉ còn thiếu có chuyện đó nữa thôi. Cần phải thực sự đòi bại mới có thể yêu được ngài.

- Vậy thì cứ đòi bại đi, Nina, tôi sẽ vô cùng hạnh phúc.
- Làm cho ngài hạnh phúc, việc ấy khiến tôi ghê tởm. Không ai có thể bắt xứng với hạnh phúc bằng ngài.
- Tôi không đồng ý với cô.
- Dĩ nhiên.

- Tôi đê tiện, xấu xí, độc ác, tôi có thể là kẻ hèn hạ nhất đời, tuy nhiên tôi sở hữu một phẩm chất rất hiếm có, đẹp đến nỗi tôi thấy mình xứng đáng được yêu.

- Để tôi đoán xem nào: tính khiêm tốn à?

- Không. Phẩm chất của tôi, đó là tôi có khả năng yêu.

- Và nhân danh cái phẩm chất cao quý này, ngài muốn tôi phải tắm đấm chân ngài bằng nước mắt của tôi mà rằng: “Prétextat, tôi yêu ngài” sao?

- Hãy nói tên tôi thêm lần nữa đi, nghe dễ chịu quá.

- Ngài im đi, ngài làm tôi muốn lộn mửa.

- Cô thật tuyệt, Nina. Cô có một cá tính thật đặc biệt, một khí chất vừa hùng hực như lửa vừa nghiệt ngã lạnh lùng. Cô kiêu ngạo và liêu lĩnh. Cô có tất cả để trở thành một người tình tuyệt vời, chỉ cần cô có khả năng yêu.

- Cho phép tôi cảnh báo với ngài rằng, nếu xem tôi là hóa kiếp của Léopoldine thì ngài lầm rồi đấy. Tôi không có điểm gì chung với cô bé nhập định đó.

- Tôi biết điều đó. Cô đã từng biết đến cảm giác nhập định chưa, Nina?

- Đối với tôi, câu hỏi này dường như không đúng chỗ chút nào.

- Phải rồi. Trong câu chuyện này, tất cả đều không đúng chỗ, bắt đầu bằng tình yêu cô gọi lên trong tôi. Vậy nên, khi đã đến nước này rồi, Nina ạ, đừng ngần ngại trả lời câu hỏi của tôi, câu hỏi ấy trong sáng hơn là cô nghĩ đấy: cô đã từng biết đến cảm giác nhập định chưa hả Nina?

- Tôi không biết. Có điều chắc chắn là trong lúc này, tôi không có cảm giác nhập định.

- Cô không biết đến tình yêu, cô không biết thế nào là cảm giác nhập định: cô chẳng biết gì hết. Nina yêu quý của tôi, làm thế nào cô có thể thiết tha với cuộc sống đến vậy, trong khi cô thậm chí không biết đến nó?

- Tại sao ngài lại nói với tôi những chuyện này? Để tôi ngoan ngoãn cho người khác giết mình sao?

- Tôi sẽ không giết cô đâu, Nina. Ban nãy tôi đã nghĩ đến chuyện đó, nhưng từ lúc tôi quỳ mọp dưới đất, mong muốn ấy đã tan biến rồi.

- Đến chết cười mất thôi. Vậy là ngài tưởng rằng ngài có thể giết tôi được sao, già cả và bại liệt như ngài đây? Tôi nghĩ ngài thật ghê tởm, nhưng thực chất, ngài đơn giản là ngốc nghếch.

- Tình yêu khiến cho con người ta trở nên ngốc nghếch, điều đó ai cũng biết, Nina ạ.

- Làm ơn đừng nói thêm với tôi về tình yêu của ngài, tôi cảm thấy trong tôi đang trỗi dậy những mong muốn giết người.

- Có thể như thế được sao? Nhưng, Nina ạ, nó sẽ bắt đầu như thế đấy.

- Gì kia?

- Tình yêu. Tôi đã gọi được cho cô cảm giác nhập định ấy sao? Thật không sao nói hết niềm tự hào của tôi, Nina. Mong muốn giết người vừa chết đi trong tôi, và đây, nó lại tái sinh trong cô. Cô bắt đầu sống từ giây phút này: cô có nhận ra điều ấy không?

- Tôi chỉ nhận ra chiều sâu của cơn phần nộ trong mình thôi.

- Tôi đang được dự vào một cảnh tượng đặc sắc: tôi tin, như đại đa số loài người, rằng sự hóa kiếp là hiện tượng diễn ra sau cái chết. Và đây, bằng con mắt trần tục của mình, tôi đang thấy cô trở thành tôi!

- Tôi chưa bao giờ phải nhận một sự xúc phạm nhục nhã đến thế.

- Bề sâu của nỗi căm giận trong cô cho thấy cuộc sống của cô đang bắt đầu, Nina. Từ giờ trở đi, cô sẽ luôn căm giận như tôi đã từng luôn căm giận, cô sẽ dị ứng với dã tâm, cô sẽ bùng nổ vì những lời nguyên rủa và cảm giác nhập định, cô sẽ tài tình như cơn giận dữ, cô sẽ không sợ gì nữa.

- Ngài đã thôi được chưa vậy, đồ bụng cóc?

- Cô thấy rõ là tôi nói đúng còn gì.

- Chuyện ấy không đúng! Tôi không phải là ngài.
- Chưa hoàn toàn trọn vẹn thôi, nhưng chẳng bao lâu nữa đâu.
- Ý ngài là gì?

- Cô sẽ biết ngay thôi mà. Thật tuyệt. Tôi nói những điều đang thành sự thật trước mắt tôi theo đúng những gì tôi đã dự liệu. Tôi đây đã trở thành thầy bói của thời hiện tại, chứ không phải của tương lai, của hiện tại, cô hiểu chứ?

- Tôi hiểu rằng ngài mất trí rồi.

- Chính cô đã tước đoạt lý trí của tôi, cũng như đã tước đoạt những gì còn lại. Nina, tôi chưa từng biết đến cảm giác nhập định tương tự!

- Thuốc an thần của ngài để ở đâu?

- Nina, tôi sẽ có vô số thời gian để tĩnh trí cơ mà, ngay khi cô giết tôi.

- Ngài nói gì vậy?

- Cứ để cho tôi nói. Chuyện tôi sắp nói với cô đây hết sức quan trọng. Dù muốn hay không thì cô cũng đang trở thành hóa thân của tôi. Ở mỗi hóa thân của tôi lại có một người xứng đáng với tình yêu cần đến tôi: lần đầu tiên, người đó là Léopoldine và chính tôi đã giết cô ấy; lần thứ hai, người đó là cô, và chính cô sẽ giết tôi. Vừa vặn đôi vai, phải không nào? Tôi vô cùng hạnh phúc vì người đó là cô: nhờ có tôi, cô sắp sửa khám phá ra thế nào là tình yêu.

- Nhờ có ngài, tôi đang biết được thế nào là cảm giác rụng rời.

- Cô thấy thế sao? Chính cô nói đấy nhé. Tình yêu bắt đầu bằng cảm giác rụng rời.

- Ban nãy ngài đã nói là tình yêu bắt đầu từ mong muốn giết người.

- Cũng thế cả thôi. Hãy lắng nghe những gì đang trỗi dậy trong cô, Nina: hãy cảm nhận trạng thái tê mê vô hạn này. Cô đã nghe thấy bản giao hưởng được phối khí hoàn hảo chưa? Đó là một sự lồng ghép quá tuyệt diệu và quá tinh tế để những kẻ khác có thể nhận biết. Cô có nhận ra sự phong phú đến kinh ngạc của những loại nhạc cụ không? Khi kết hợp với nhau, chúng chỉ có thể sinh ra nghịch âm - ấy vậy mà, Nina, cô đã nghe thấy gì hay hơn thế chưa? Hàng chục cách phối bè chồng chất lên nhau qua cô, biến hộp sọ của cô thành một tòa giáo đường, biến cơ thể cô thành một hộp cộng hưởng rộng và vô hạn, biến thân xác cằn cỗi của cô thành một nỗi dằn vặt, biến các khớp sụn của cô thành một sự lỏng lẻo – thế là cái không thể gọi tên đã xâm chiếm cô.

Im lặng. Nữ phóng viên ngật đầu ra sau.

- Hộp sọ của cô trĩu nặng chứ gì? Tôi biết như thế là thế nào mà. Cô sẽ thấy là bản thân cô không bao giờ quen được với cái đó mà.

- Quen với cái gì?

- Với cái không thể gọi tên. Hãy thử ngẩng đầu lên, Nina, đầu cô nặng như thế cơ mà, và hãy nhìn tôi đây này.

Cô gái gắng hết sức để làm theo.

- Hãy công nhận rằng, mặc dù có những bất tiện, trạng thái này dễ chịu một cách tuyệt diệu. Tôi sung sướng vô cùng vì rốt cuộc cô đã hiểu. Từ đó hãy tưởng tượng ra cái chết của Léopoldine. Ban nãy, thời điểm chết có vẻ khó lòng chịu nổi, bởi lúc đó tôi đang quỳ, theo cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng. Nhưng chuyển từ sống sang chết với cảm giác nhập định ngập tràn, đó lại là một thủ tục đơn giản. Tại sao ấy à? Bởi vì trong những lúc như vậy, người ta thậm chí không biết mình còn sống hay đã chết. Nói cô em họ tôi đã chết mà không phải chịu đau đớn hay không nhận thức được mình đang chết giống như những người chết trong lúc ngủ thì không chính xác: sự thật là cô ấy đã chết mà không chết, bởi lẽ lúc bấy giờ, cô ấy đâu còn sống nữa.

- Chú ý này, những lời ngài vừa nói nghe sắc mùi hùng biện kiểu Tach.

- Và điều mà cô cảm nhận được, đó là thuật hùng biện kiểu Tach hả Nina? Hãy nhìn tôi đây, hóa thân duyên dáng đáng yêu. Từ giờ trở đi, cô phải tập xem thường logic của kẻ khác. Do vậy, cô phải quen với cuộc sống cô độc – chớ hối tiếc điều đó.

- Tôi sẽ nhờ ngài đấy.

- Cô thật tử tế khi nói vậy.

- Ngài thừa hiểu rằng sự tử tế hoàn toàn xa lạ với chuyện này mà.

- Cô đừng lo, cô sẽ tìm thấy tôi trong mỗi cảm giác nhập định.

- Cảm giác đó sẽ thường xuyên đến với tôi sao?

- Thật lòng mà nói, tôi đã không biết đến cảm giác nhập định từ sáu mươi lăm năm rưỡi nay, nhưng cái cảm giác nhập định mà tôi có được lúc này đã xóa đi quãng thời gian mất mát ấy như thể nó chưa bao giờ tồn tại. Cô cần phải quen với việc lờ đi lịch đại.

- Nghe hay đấy.

- Đừng buồn phiền, hóa thân thân mến. Đừng quên là tôi yêu cô. Và tình yêu là bất tử, cô quá hiểu điều đó mà.

- Ngài có biết rằng những điều sáo rỗng đến thế nghe lại thú vị đến khó cưỡng khi phát ra từ miệng của một nhà văn đoạt giải Nobel?

- Cô hoàn toàn có lý khi nói vậy. Khi đã đạt đến độ giả tạo như tôi, người ta sẽ không thể nói ra một sự tầm thường mà không xuyên tạc nó, mà không đem lại cho nó những nét nhấn của nghịch lý kỳ lạ nhất. Biết bao văn sĩ đã ôm lấy cái nghiệp này với mục đích duy nhất là một ngày nào đó đạt tới phía bên kia của bài diễn thuyết, kiểu vùng đất không người giữa hai chiến tuyến, nơi mà lời nói luôn luôn trình nguyên. Có lẽ Quan niệm Trong trắng chính là đây: nói những lời gần gũi nhất với cái vô vị mà vẫn giữ được mình trong một trạng thái say sưa thần diệu, mãi mãi vượt lên trên sự tranh giành hỗn loạn, vượt lên trên những eo sèo vô nghĩa lý. Tôi là người cuối cùng trên thế giới này có thể nói “Tôi yêu em” mà không biến mình thành tục tĩu. Cô mới may mắn làm sao.

- May mắn ấy à? Đó không phải là tai họa đấy chứ?

- Là may mắn đấy, Nina ạ. Cô nên nhớ: không có tôi, cuộc sống của cô chỉ là một nỗi buồn chán!

- Ngài thì biết gì về chuyện ấy?

- Chuyện rõ như ban ngày vậy. Không phải chính cô đã nói rằng cô là một con nhỏ bản thủ chuyên móc máy chuyện người khác hay sao? Xét về lâu về dài, rồi cô cũng sẽ chán chuyện đó thôi. Sớm hay muộn cũng nên ngừng quan tâm đến những chuyện thói tha của người khác, cần phải tạo ra chuyện thói tha cho riêng mình. Không có tôi, cô sẽ không bao giờ làm được điều đó. Từ giờ trở đi, hóa thân ơi, cô sẽ được tiếp xúc với những sáng kiến tuyệt vời của những đáng sáng tạo.

- Đúng là tôi đang cảm thấy trong cơ thể mình nảy sinh một sáng kiến khiến tôi bối rối.

- Lẽ thường thôi. Sự hoài nghi và sợ hãi thường hỗ trợ cho những sáng kiến vĩ đại. Dần dần, cô sẽ hiểu được rằng nỗi lo âu này là một phần của khoái cảm. Và cô cần đến khoái cảm, Nina ạ, phải thế không nào? Nhất định tôi sẽ dạy cho cô mọi điều và mang đến cho cô mọi thứ. Bắt đầu bằng tình yêu: hóa thân thương mến, tôi run lên khi nghĩ rằng không có tôi, cô sẽ không bao giờ biết đến tình yêu. Cách đây vài phút, chúng ta có nhắc đến những động từ khuyết: cô có biết rằng yêu là động từ khuyết nhất trong số các động từ hay không?

- Chuyện vớ vẩn này là gì vậy?

- Nó chỉ được chia ở số ít. Những dạng số nhiều của nó mãi mãi chỉ là những dạng số ít được nguy trang.

- Áo tưởng.

- Không hề: không phải tôi đã chứng minh rằng, khi hai người yêu nhau, một trong hai người họ phải biến mất để lập lại số ít hay sao?

- Ngài không định thanh minh với tôi rằng ngài giết Léopoldine để tuân theo lý tưởng ngữ pháp của ngài đấy chứ?

- Lý do này đối với cô có vẻ như hết sức phù phiếm chứ gì? Cô có biết sự cần thiết nào cấp thiết hơn phép chia động từ không? Nên học lấy điều này, hóa thân yêu quý ạ, rằng nếu phép chia động từ không tồn tại, chúng ta thậm chí sẽ không nhận thức được mình là những cá thể riêng biệt, và cuộc nói chuyện tuyệt vời này sẽ không thể diễn ra.

- Chao ôi, lạy trời phù hộ.

- Thôi nào, đừng có hờn dỗi với khoái cảm của mình như thế.

- Khoái cảm của tôi ấy à? Chẳng có chút dấu vết nào của khoái cảm trong tôi cả, và tôi cũng chẳng cảm thấy gì hết, có chăng là một mong muốn ghê gớm được siết cổ ngài.

- Sao kia, cô chẳng được nhanh nhạy cho lắm nhỉ, hóa thân của lòng tôi. Tôi ra sức thuyết phục cô làm chuyện đó ít nhất đã mười phút nay, với một thái độ lộ liễu chưa từng có. Tôi đã chọc giận cô, đã khiến cô phát cáu để lấy đi của cô những dẫn đo cuối cùng, vậy mà cô vẫn chưa chuyển được từ lời nói sang hành động. Cô còn chờ đợi gì nữa, tình yêu dịu dàng của tôi?

- Khó mà tin được rằng ngài thực sự mong muốn chuyện đó.

- Xin cam đoan với cô là tôi muốn thế.

- Với lại tôi không quen.

- Làm rồi sẽ quen ấy mà.

- Tôi sợ.

- Thế càng hay.

- Mà nhờ tôi không làm được thì sao?

- Không khí sẽ trở nên ngọt ngào không thể chịu nổi. Tin tôi đi, đã đến nước này rồi, cô không còn lựa chọn nào khác đâu. Và lại, cô sẽ tặng cho tôi cơ may duy nhất để được chết theo cùng một cách với Léopoldine: rốt cuộc tôi cũng sẽ được biết những cảm giác cô ấy đã từng biết. Làm đi, hóa thân, tôi sẵn sàng rồi đây.

Nữ phóng viên thực hiện mọi việc không chê vào đâu được. Chóng vánh và gọn ghẽ. Tác giả cổ điển không bao giờ phạm phải lỗi tác phong.

Khi xong xuôi đâu đấy, Nina bấm nút tắt máy ghi âm và ngồi xuống giữa tràng kỷ. Cô rất bình tĩnh. Cô bắt đầu nói một mình, nhưng đó không phải là do tinh thần bất loạn. Cô nói như thể người ta trò chuyện với một người bạn chí cốt, bằng tình cảm âu yếm có phần hoan hỉ:

- Lão già điên thân mến, ngài đã suýt thắng được tôi. Những lời ngài nói đã làm thần kinh tôi căng thẳng không sao tả hết; tôi tưởng như đã phát điên đến nơi. Giờ thì tôi đã cảm thấy dễ chịu hơn nhiều. Tôi phải thừa nhận ngài có lý: siết cổ là một nhiệm vụ hết sức thú vị.

Và hóa thân ngắm nghía đôi tay mình với vẻ ngưỡng mộ.

Những con đường dẫn đến với Chúa rất bí hiểm, không dò thấu được. Còn bí hiểm hơn nữa là những con đường dẫn đến thành công. Sau biến cố này, người ta thật sự đổ xô đi tìm đọc những tác phẩm của Prétextat Tach. Mười năm sau, nhà văn trở thành một tác giả kinh điển.

[1] Theo Kinh Thánh, Jonas được Chúa cử đến Ninive, một thành phố đồi bại. Nhưng vì sợ người dân thành phố này, Jonas đã rẽ sang Jaffa để lên tàu trốn sang Tarsis. Trong cuộc hành trình, tàu của Jonas phải đối mặt với bão tố giận dữ của Chúa trời và mọi người trên tàu buộc phải rút thăm xem ai

là người chịu trách nhiệm về cơn cuồng nộ này. Số phận chỉ định Jonas, anh ta bị ném xuống biển, bị một con cá voi khổng lồ nuốt chửng và sau ba ngày ba đêm mới được nó nhả ra.

[2] Tiếng Latin: Đừng đặt ngọc vào tay kẻ phàm phu.

[3] Đồ uống cocktail làm từ sữa sôcôla pha với rượu.

[4] Chỉ vua Mithridate VI (132-63 trước Công nguyên), người đã miễn dịch thành công với các thể loại chất độc của thời kỳ đó bằng cách tập uống những liều thuốc độc nhỏ.

[5] Tên một dòng vua ở Pháp.

[6] Alfred Jarry (1873-1907), nhà thơ, tiểu thuyết gia kiêm nhà viết kịch người Pháp, người đã sáng tạo ra thuật ngữ “pataphysique”, chỉ môn khoa học và giải pháp ảo, gán một cách tượng trưng cho những nét phác thảo đặc tính của các sự vật được miêu tả bởi khả năng tiềm tàng của chúng.

[7] Tiếng Latin: Hai lần hão huyền vẫn cứ là hão huyền.

[8] Tiếng Latin: phi logic.

[9] Chiens écrasés: từ lóng để chỉ mục Tin vật.

[10] Tiểu thuyết gia người Mỹ (1921-1995), chuyên thể loại tâm lý học ly kỳ, tiêu biểu là “Strangers on a train”.

[11] Mort à crédit: tác phẩm của Louis-Ferdinand Céline (1894-1961).

[12] La Nausée: tác phẩm của Jean-Paul Sartre (1905-1980).

[13] Trong nguyên bản có hiện tượng chơi chữ đồng âm giữa ingrat (dậy thì) và gras (phát phì), dịch giả cố gắng chuyển tải ý tương ứng.

[14] Tên gọi khác của bom xăng – một loại vũ khí xuất hiện vào thời kỳ cuối Thế Chiến II – được đặt theo tên Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Nga lúc bấy giờ.

[15] Tiếng Latin: Phụ nữ không là gì khác ngoài tử cung.

[16] Antoine Quentin Fouquier de Tinville (1746-1795), công tố viên của tòa án Cách mạng Pháp, đã xét xử nhiều nhân vật lịch sử nổi tiếng như hoàng hậu Marie-Antoinette, Charlotte Corday...

[17] Ngày thứ Ba ăn mặn trước một tuần ăn chay theo quan niệm của tín đồ Thiên Chúa giáo.